

Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Lighthouse


BẢN CÁO BẠCH

**QUỸ ĐẦU TƯ NĂNG ĐỘNG LIGHTHOUSE
(LHCDF)**

TP. Hồ Chí Minh, tháng 03 năm 2024

Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng chỉ quỹ này ra công chúng chỉ có nghĩa là việc đăng ký chào bán chứng chỉ quỹ này đã thực hiện theo các quy định của pháp luật liên quan, không hàm ý bảo đảm về nội dung của Bản cáo bạch cũng như mục tiêu, chiến lược đầu tư của Quỹ

BẢN CÁO BẠCH

QUỸ ĐẦU TƯ NĂNG ĐỘNG LIGHTHOUSE (LHCDF)

PHÁT HÀNH LẦN ĐẦU RA CÔNG CHÚNG VÀ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ MỞ

1. Tên của Quỹ: Quỹ Đầu Tư Năng Động Lighthouse (LHCDF)

Giấy chứng nhận đăng ký chào bán Chứng Chỉ Quỹ ra công chúng số: ...22.../GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 07.1.03.1.2024

2. Loại hình Quỹ: Quỹ mở

3. Ngày đăng ký Bản Cáo Bạch với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước: 07.1.03.1.2024

4. Thời hạn hiệu lực của Bản Cáo Bạch kể từ ngày: 07.1.03.1.2024

5. Tiêu đề của Bản Cáo Bạch: Bản Cáo Bạch Quỹ Mở - Quỹ Đầu Tư Năng Động Lighthouse (LHCDF)

6. Thông cáo nội dung sau:

Quỹ đầu tư chứng khoán được mô tả trong Bản Cáo Bạch này là Quỹ được thành lập theo Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành. Bản Cáo Bạch này đã được đăng ký với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ngày 07.1.03.1.2024

7. Họ tên, chức danh và địa chỉ liên lạc của người phụ trách công bố thông tin:

Ông Nguyễn Lê Đình Quang

Chức vụ: Tổng Giám Đốc - Công Ty Cổ Phần Quản Lý Quỹ Đầu Tư Lighthouse

Địa chỉ: Tầng 5, Số 65 Phạm Ngọc Thạch, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 7301 7786

Fax: (028) 7302 2268

Email: info@lighthousecapital.com.vn

Website: www.lighthousecapital.com.vn

8. Nơi cung cấp các tài liệu Quỹ:

Bản Cáo Bạch này cùng với các tài liệu của Quỹ (Điều lệ Quỹ, báo cáo hoạt động định kỳ, báo cáo tài chính và các tài liệu cần thiết khác) được cung cấp tại:

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ LIGHTHOUSE

Địa chỉ: Tầng 5, Số 65 Phạm Ngọc Thạch, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 7301 7786

Fax: (028) 7302 2268

Email: info@lighthousecapital.com.vn

Website: www.lighthousecapital.com.vn

Và các Đại Lý Phân Phối theo quy định tại Bản Cáo Bạch này.

**THÔNG TIN QUAN TRỌNG**

Đây là những thông tin quan trọng dành cho Nhà Đầu Tư trước khi thực hiện việc đăng ký mua Chứng Chỉ Quỹ của Quỹ. Nhà Đầu Tư cần đọc và nghiên cứu kỹ trước khi quyết định đầu tư vào Quỹ.

Chứng Chỉ Quỹ được phép phát hành ra công chúng dựa trên những thông tin và cam kết được công bố tại Bản Cáo Bạch của Quỹ. Bất kỳ thông tin hoặc cam kết nào khác do người môi giới, đại lý phân phối hay những người khác đưa ra sẽ không được xem là đưa ra theo sự ủy quyền của Quỹ, Công Ty Quản Lý Quỹ hay bất kỳ người đại diện nào của Quỹ cũng như của Công Ty Quản Lý Quỹ. Không người nào có quyền đưa ra bất kỳ thông tin hay cam kết nào khác với những nội dung trong Bản Cáo Bạch và những văn bản đính kèm. Chứng Chỉ Quỹ được phát hành dựa trên những thông tin và cam kết được công bố trong Bản Cáo Bạch và các tài liệu đính kèm. Việc lưu hành Bản Cáo Bạch cũng như phân phối hay phát hành Chứng Chỉ Quỹ trong bất kỳ trường hợp nào cũng không tạo ra bất kỳ sự gợi ý nào hoặc ngụ ý nào rằng sẽ không có bất kỳ sự thay đổi nào về tình hình hoạt động của Quỹ sau ngày Bản Cáo Bạch được phát hành.

Bản Cáo Bạch không tạo ra việc chào bán hoặc thuyết phục bởi bất kỳ người nào tại bất kỳ quốc gia nào mà việc chào bán hoặc thuyết phục đó không được phép theo quy định của pháp luật nước đó. Việc lưu hành và phân phối Bản Cáo Bạch và phân phối Chứng Chỉ Quỹ ở một số quốc gia có thể bị giới hạn bởi pháp luật nước đó. Nhà Đầu Tư có nhu cầu đăng ký mua Chứng Chỉ Quỹ có trách nhiệm cập nhật, hiểu và tuân thủ bất kỳ hạn chế nào đối với mình theo quy định của pháp luật của nước mà Nhà Đầu Tư đó mang quốc tịch. Ngoài ra, Nhà Đầu Tư cần tự tìm hiểu các quy định pháp luật của Việt Nam và của nước sở tại về quản lý ngoại hối, thuế, cư trú và các quy định khác liên quan đến hoạt động đầu tư của mình vào Quỹ.

Nhà Đầu Tư (bao gồm cả Nhà Đầu Tư nước ngoài) cần tham khảo ý kiến chuyên môn để biết thêm về các vấn đề về thuế, các quy định pháp luật và các giao dịch ngoại tệ và biện pháp kiểm soát rủi ro tỷ giá hối đoái liên quan đến việc mua, bán và nắm giữ Chứng Chỉ Quỹ.

Nhà Đầu Tư cần hiểu và đồng ý rằng giá trị Chứng Chỉ Quỹ và thu nhập (nếu có) từ việc đầu tư vào Quỹ có thể tăng lên hoặc giảm xuống. Theo đó, tại thời điểm giải thể Quỹ, giá trị thu hồi của Chứng Chỉ Quỹ mà Nhà Đầu Tư nắm giữ có thể thấp hơn hoặc cao hơn giá trị ban đầu.

Nhà Đầu Tư cần lưu ý rằng kết quả hoạt động của Công Ty Quản Lý Quỹ trong quá khứ không nhất thiết hàm ý rằng hiệu quả hoạt động của Công Ty Quản Lý Quỹ hay của Quỹ trong tương lai cũng như vậy.

Nhà Đầu Tư cần đọc kỹ Bản Cáo Bạch, Điều Lệ của Quỹ và các tài liệu có liên quan khác do Công Ty Quản Lý Quỹ và các đại lý phân phối được Công Ty Quản Lý Quỹ ủy quyền được thể hiện rõ trong Bản Cáo Bạch cung cấp trước khi quyết định đầu tư vào Quỹ.

Đặc biệt, giá trị Chứng Chỉ Quỹ, khả năng sinh lời và những rủi ro tiềm tàng trình bày trong Bản Cáo Bạch chỉ mang tính tham khảo và có thể thay đổi tùy thuộc vào tình hình thị trường. Việc đầu tư vào Quỹ không hàm ý bảo đảm khả năng sinh lời cho Nhà Đầu Tư. Nhà Đầu Tư do vậy cũng nên xem xét kỹ các yếu tố rủi ro trong việc đầu tư vào Chứng Chỉ Quỹ như được trình bày trong Bản Cáo Bạch.

MỤC LỤC

THÔNG TIN QUAN TRỌNG	1
I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH VỀ NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH	4
1. Công Ty Quản Lý Quỹ	4
2. Ngân Hàng Giám Sát	4
II. ĐỊNH NGHĨA VÀ DIỄN GIẢI	4
III. CƠ HỘI ĐẦU TƯ	7
1. Tổng quan kinh tế vĩ mô và thị trường Việt Nam	7
2. Thị trường tài chính Việt Nam và cơ hội đầu tư	8
IV. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ	12
1. Các thông tin chung về Công Ty Quản Lý Quỹ	12
2. Cổ đông của Công Ty Quản Lý Quỹ	13
3. Giới thiệu các nhân sự chủ chốt của Công Ty Quản Lý Quỹ và Quỹ	13
4. Các thông tin về tình hình hoạt động của Công Ty Quản Lý Quỹ	15
V. NGÂN HÀNG GIÁM SÁT	16
VI. CÔNG TY KIỂM TOÁN	16
VII. ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI CHỨNG CHỈ QUỸ	17
VIII. TỔ CHỨC ĐƯỢC ỦY QUYỀN	18
1. Tổ chức được ủy quyền cung cấp dịch vụ Đại lý chuyển nhượng	18
2. Tổ chức được ủy quyền cung cấp dịch vụ Quản trị Quỹ đầu tư	18
IX. CÁC THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ	18
1. Thông tin chung về Quỹ	19
2. Điều Lệ Quỹ trong đợt phát hành lần đầu	19
3. Các rủi ro khi đầu tư vào Quỹ	39
X. PHÁT HÀNH LẦN ĐẦU CHỨNG CHỈ QUỸ RA CÔNG CHÚNG VÀ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ CÁC LẦN TIẾP THEO	44
1. Căn cứ pháp lý	44
2. Phương án phát hành lần đầu	44
3. Giao dịch Chứng Chỉ Quỹ các lần tiếp theo	49
4. Phương pháp xác định Giá Trị Tài Sản Ròng	60
5. Thông tin hướng dẫn Nhà Đầu Tư Tham Gia vào Quỹ	60
XI. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ	61
1. Báo cáo tài chính	61
2. Tình hình phát hành và mua lại Chứng Chỉ Quỹ	61
3. Giá Dịch Vụ, Phí và Chi Phí Hoạt Động	61
4. Các Chỉ Tiêu Hoạt Động	64
5. Phương Pháp Tính Thu Nhập Và Kế Hoạch Phân Chia Lợi Nhuận Của Quỹ	65
6. Dự báo kết quả hoạt động của Quỹ	67
7. Thời gian và địa điểm cung cấp báo cáo hoạt động của Quỹ	67
XII. XUNG ĐỘT LỢI ÍCH	67
XIII. CUNG CẤP THÔNG TIN CHO NHÀ ĐẦU TƯ VÀ CHẾ ĐỘ BÁO CÁO	67
1. Báo cáo cho Nhà Đầu Tư	68
2. Báo cáo Quỹ	68
3. Báo cáo bất thường	68
4. Hình thức gửi báo cáo	68
XIV. ĐỊA CHỈ LIÊN LẠC GIẢI ĐÁP THẮC MẮC CHO CÁC NHÀ ĐẦU TƯ	68
XV. CAM KẾT	68



XVI. PHỤ LỤC ĐÍNH KÈM.....	68
PHỤ LỤC 01 - QUY TRÌNH VÀ CÁC HƯỚNG DẪN GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ.....	70
PHỤ LỤC 02 - MẪU GIẤY GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ	72
PHỤ LỤC 03 - ĐỊA CHỈ CÁC NƠI BÁN CÁO BẠCH ĐƯỢC CUNG CẤP.....	112
PHỤ LỤC 04 - PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH GIÁ TRỊ TÀI SẢN.....	113
PHỤ LỤC 05 - ĐIỀU PHÍ VÀ GIÁ DỊCH VỤ NHÀ ĐẦU TƯ PHẢI TRẢ	117
PHỤ LỤC 06 - ĐIỀU PHÍ VÀ GIÁ DỊCH VỤ QUỸ CHỈ TRẢ.....	118
PHỤ LỤC 07 - ĐIỀU LỆ QUỸ ĐẦU TƯ NĂNG ĐỘNG LIGHTHOUSE	121

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH VỀ NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH**1. Công Ty Quản Lý Quỹ****CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ LIGHTHOUSE**

Ông HỒ HOÀNG LÂM

Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị

Ông NGUYỄN LÊ ĐÌNH QUANG

Chức vụ: Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc

Bà BUI THÚY HÒA

Chức vụ: Kế Toán Trưởng

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản Cáo Bạch này là phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết, đã thẩm tra hoặc thu thập thông tin một cách hợp lý.

2. Ngân Hàng Giám Sát**NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM – CHI NHÁNH NAM KỲ KHỞI NGHĨA**

Người đại diện: BUI NGOC ANH

Chức vụ: Phó Giám Đốc chi nhánh

Theo Giấy ủy quyền số 883/QĐ-BIDV ngày 26/10/2020 của Chủ tịch Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam.

Bản Cáo Bạch này là một phần của Hồ sơ đăng ký chào bán chứng chỉ quỹ do Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Lighthouse ("LHC") lập sau khi có xác nhận của Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam ("BIDV") – Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa.

Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản Cáo Bạch này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng.

II. ĐỊNH NGHĨA VÀ DIỄN GIẢI

Trừ khi ngữ cảnh quy định khác, các thuật ngữ được viết hoa trong Bản Cáo Bạch này sẽ có nghĩa như sau:

"Quỹ LHCFD" hay "Quỹ"	là Quỹ Đầu Tư Năng Động Lighthouse (viết tắt là "LHCFD") hoạt động theo cơ chế Quỹ mở, thực hiện chào bán Chứng Chỉ Quỹ ra công chúng, được thành lập theo quy định của pháp luật về chứng khoán và Điều Lệ Quỹ.
"Bản Cáo Bạch"	là Bản Cáo Bạch này và tài liệu hoặc dữ liệu điện tử cùng với các phụ lục kèm theo và các sửa đổi, bổ sung hợp lệ (nếu có), công khai một cách chính xác, trung thực và khách quan các thông tin về Quỹ và các thông tin liên quan đến việc chào bán và giao dịch Chứng Chỉ Quỹ. Bản Cáo Bạch sẽ được cập nhật khi phát sinh các thông tin quan trọng về Quỹ.
"Ban Đại Diện Quỹ"	là những người đại diện cho các Nhà Đầu Tư được Đại Hội Nhà Đầu Tư của Quỹ bầu ra để thay mặt các Nhà Đầu Tư thực hiện việc giám sát các hoạt động của Quỹ, Công Ty Quản Lý Quỹ và Ngân Hàng Giám Sát.
"Công Ty Quản Lý Quỹ" hay "LHC" hay "Lighthouse Capital"	là Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Lighthouse, được thành lập theo Giấy Phép Đăng ký Thành Lập Và Hoạt Động số 14/UBCK-GPHĐQLQ do Ủy ban Chứng Khoán Nhà nước cấp ngày 28/12/2006 (được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm). Công Ty Cổ Phần Quản Lý Quỹ Đầu Tư Lighthouse được uỷ thác quản lý Quỹ Đầu Tư Năng Động Lighthouse, có quyền và nghĩa vụ theo quy

	định tại Điều Lệ Quỹ.
"Chứng Chỉ Quỹ Đầu Tư" hay "Chứng Chỉ Quỹ"	Là loại chứng khoán xác nhận quyền sở hữu của Nhà Đầu Tư đối với một phần vốn góp tại Quỹ. Mệnh giá 01 Chứng Chỉ Quỹ là 10.000 đồng.
"Đại Hội Nhà Đầu Tư"	là đại hội của các Nhà Đầu Tư được tổ chức thường kỳ hoặc bất thường để thông qua các vấn đề liên quan đến Quỹ thuộc thẩm quyết biểu quyết của các Nhà Đầu Tư. Đại Hội Nhà Đầu Tư là cơ quan quyền lực cao nhất của Quỹ.
"Đại Lý Chuyển Nhượng"	là Công Ty Quản Lý Quỹ hoặc tổ chức được Công Ty Quản Lý Quỹ ủy quyền để cung cấp dịch vụ đại lý chuyển nhượng theo quy định tại Điều Lệ của Quỹ.
"Đại Lý Phân Phối"	là các tổ chức thực hiện hoạt động phân phối Chứng Chỉ Quỹ được nêu rõ tại Bản Cáo Bạch và đảm bảo các điều kiện đăng ký hoạt động đại lý phân phối Chứng Chỉ Quỹ đại chúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Quỹ.
"Điểm Nhận Lệnh"	là trụ sở chính, chi nhánh của Công Ty Quản Lý Quỹ hoặc của Đại Lý Phân Phối được ủy quyền để nhận lệnh từ các Nhà Đầu Tư. Thông tin chi tiết về Điểm Nhận Lệnh được quy định cụ thể tại Bản Cáo Bạch của Quỹ.
"Điều Lệ Quỹ"	là điều lệ của Quỹ và các bản sửa đổi, bổ sung, tái ban hành hoặc thay thế vào từng thời điểm.
"Giá Trị Tài Sản Ròng" hay "NAV"	là tổng giá trị các tài sản và các khoản đầu tư do Quỹ sở hữu trừ đi các nghĩa vụ nợ của Quỹ tại Ngày Định Giá.
"Hợp Đồng Giám Sát"	là hợp đồng được ký kết giữa Công Ty Quản Lý Quỹ và Ngân Hàng Giám Sát liên quan đến việc giám sát hoạt động của Quỹ được thông quan bởi Đại hội Nhà Đầu Tư của Quỹ.
"Hủy Lệnh"	là lệnh của Nhà Đầu Tư đặt để hủy bất kỳ Lệnh Bán, Lệnh Mua, Lệnh Chuyển Đổi hoặc Lệnh Chuyển Nhượng nào đã nộp.
"Giá Bán/Giá Phát Hành"	Là mức giá Nhà Đầu Tư phải thanh toán để mua một Đơn vị Quỹ. Giá bán/Giá phát hành bằng mệnh giá (trong đợt chào bán lần đầu ra công chúng) cộng thêm Giá Dịch Vụ Phát Hành được quy định tại Điều Lệ Quỹ; hoặc bằng Giá Trị Tài Sản Ròng trên một Đơn vị Quỹ cộng thêm Giá Dịch Vụ Phát Hành đã quy định tại Điều Lệ Quỹ.
"Giá Dịch Vụ Chuyển Đổi"	là mức giá dịch vụ mà Nhà Đầu Tư phải trả khi chuyển đổi Chứng Chỉ Quỹ lấy Chứng Chỉ Quỹ của quỹ khác do Công Ty Quản Lý Quỹ quản lý.
"Giá Dịch Vụ Mua Lại"	là mức giá dịch vụ mà Nhà Đầu Tư phải trả khi bán lại Chứng Chỉ Quỹ cho Quỹ. Giá Dịch Vụ Mua Lại tính theo tỷ lệ phần trăm Giá Trị Tài Sản Ròng trên một Chứng Chỉ Quỹ quy định tại Bản Cáo Bạch này.
"Giá Dịch Vụ Phát Hành"	là mức giá dịch vụ mà Nhà Đầu Tư phải trả khi mua Chứng Chỉ Quỹ từ Quỹ. Giá Dịch Vụ Phát Hành tính theo tỷ lệ phần trăm Giá Trị Tài Sản Ròng trên một Chứng Chỉ Quỹ quy định tại Bản Cáo Bạch này.
"Giá Dịch Vụ Quản Lý"	là giá dịch vụ mà Quỹ phải trả cho Công Ty Quản Lý Quỹ cung cấp dịch vụ quản lý quỹ được quy định tại Điều Lệ và Bản Cáo Bạch



Quỹ"	này.
"Giá Mua Lại"	Là mức giá mà Công Ty Quản Lý Quỹ phải thanh toán để mua lại từ Nhà Đầu Tư một Đơn vị Quỹ. Giá mua lại bằng Giá Trị Tài Sản Ròng trên một Đơn vị Quỹ tại Ngày Giao Dịch Chứng Chỉ Quỹ trừ đi Giá Dịch Vụ Mua Lại Chứng Chỉ Quỹ đã quy định tại Điều lệ Quỹ.
"Ngân Hàng Giám Sát" hay "BIDV"	là Ngân Hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa, được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh số 0100150619079 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 29/11/2004 (được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm) và Giấy phép hoạt động lưu ký chứng khoán số 106/QĐ-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 14/05/2003, cung cấp các dịch vụ: (i) bảo quản, lưu ký chứng khoán; tài liệu xác nhận quyền sở hữu tài sản hợp pháp của quỹ; các hợp đồng kinh tế, các chứng từ có liên quan đến tài sản của Quỹ đồng thời giám sát hoạt động của Quỹ; (ii) thực hiện chức năng giám sát toàn bộ hoạt động quản lý tài sản của Quỹ do Công Ty Quản Lý Quỹ thực hiện. Quyền và nghĩa vụ của Ngân Hàng Giám Sát được quy định tại Điều Lệ Quỹ.
"Ngày Định Giá"	là ngày mà Công Ty Quản Lý Quỹ xác định Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ theo quy định của Điều Lệ và Bản Cáo Bạch này.
"Ngày Giao Dịch"	là Ngày mà Công Ty Quản Lý Quỹ thay mặt cho Quỹ thực hiện phát hành, mua lại, chuyển đổi và/hoặc chuyển nhượng Chứng Chỉ Quỹ từ Nhà Đầu Tư theo cơ chế giao dịch của Quỹ.
"Ngày Làm Việc"	là bất kỳ ngày nào không phải là Thứ Bảy, Chủ Nhật hoặc ngày nghỉ lễ mà vào ngày đó các sàn giao dịch chứng khoán và các ngân hàng tại Việt Nam mở cửa hoạt động kinh doanh bình thường.
"Nhà Đầu Tư"	Là cá nhân, tổ chức trong nước và nước ngoài nắm giữ Chứng Chỉ Quỹ.
"Thời Điểm Đóng Sở Lệnh"	là thời điểm cuối cùng mà Đại Lý Phân Phối nhận lệnh giao dịch từ Nhà Đầu Tư để thực hiện trong Ngày Giao Dịch Chứng Chỉ Quỹ.
"Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam" hay "VSDC"	Là Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam hoặc bất kỳ cơ quan nào khác thay thế hoặc kế thừa quyền hạn và nghĩa vụ của cơ quan này.
"UBCKNN"	là Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam.
"Việt Nam"	là Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.
"Vốn Điều Lệ"	là tổng số vốn bằng tiền do tất cả các Nhà Đầu Tư thực góp tại đợt phát hành Chứng Chỉ Quỹ lần đầu ra công chúng và được ghi trong Điều Lệ.
"VND" hay "Đồng Việt Nam"	Là đồng tiền đang lưu hành hợp pháp của Việt Nam.
"Các định nghĩa khác"	Các định nghĩa khác (nếu có) sẽ được hiểu như quy định trong Luật Chứng khoán và các văn bản khác có liên quan.

III. CƠ HỘI ĐẦU TƯ

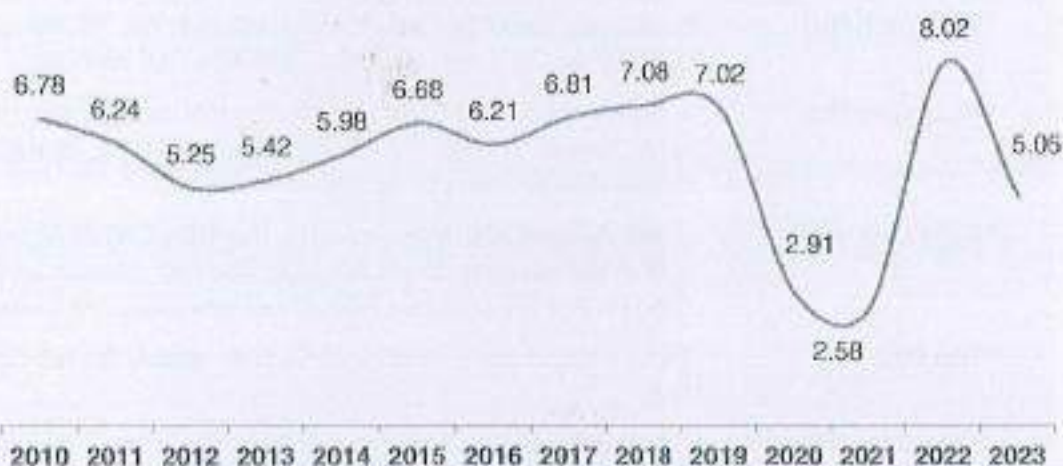
1. Tổng quan kinh tế vĩ mô và thị trường Việt Nam

Năm 2023, kinh tế thế giới tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức. Cuộc tranh chấp chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt, toàn diện hơn, gia tăng căng thẳng địa chính trị; xung đột Nga – Ukraine diễn biến phức tạp, giao tranh ở khu vực Trung Đông đã tác động tiêu cực tới quá trình phục hồi kinh tế thế giới sau dịch Covid-19. Trong bối cảnh khó khăn chung của kinh tế toàn cầu, tình hình kinh tế - xã hội nước ta năm 2023 đã nỗ lực vượt qua những thách thức để tiếp tục xu hướng phục hồi, kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát trong tầm kiểm soát, các cân đối lớn được đảm bảo. Cụ thể:

- Tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2023 đạt 430 tỷ đô la Mỹ, tăng 5,05% so với năm trước – thấp hơn mục tiêu đề ra và chỉ cao hơn tốc độ tăng trưởng của các năm 2020 và 2021 trong giai đoạn 2011-2023. Tuy vậy, nền kinh tế ghi nhận đà phục hồi với xu hướng tích cực, tăng trưởng quý sau cao hơn quý trước (quý I tăng 3,41%, quý II tăng 4,25%, quý III tăng 5,47% và quý IV tăng 6,72%).

Hình 1: Tốc độ tăng trưởng kinh tế của Việt Nam giai đoạn 2010 – 2023

Đơn vị tính: %



Nguồn: Tổng cục Thống kê, LHC tổng hợp

- Chỉ số Nhà Quản trị Mua hàng (PMI) của Việt Nam duy trì ở dưới mức 50 trong hầu hết năm 2023, phản ánh khó khăn của tình hình sản xuất trong nước do ảnh hưởng từ suy giảm kinh tế toàn cầu và nhu cầu trong nước còn yếu. Tuy nhiên các công ty tham gia khảo sát dự báo rằng sản lượng sẽ tăng trong năm 2024 vì hy vọng nhu cầu sẽ phục hồi ở cả thị trường trong nước và nước ngoài và nhờ những kế hoạch mở rộng kinh doanh.
- Là nền kinh tế có độ mở cao, hoạt động xuất nhập khẩu của Việt Nam suy giảm do sự chững lại của nhu cầu thế giới. Tính chung cả năm 2023, tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa ước đạt 683 tỷ USD, giảm 6,6% so với năm trước, trong đó giá trị xuất khẩu và nhập khẩu lần lượt giảm 4,4% và 8,9%. Tuy vậy, đà giảm đã dần thu hẹp về những tháng cuối năm khi nhu cầu đã dần hồi phục tại các thị trường xuất khẩu chính, cán cân thương mại của Việt Nam thặng dư 28,3 tỷ USD – cao hơn mức 12,1 tỷ USD của cả năm 2022.

Trong bối cảnh đó, Chính phủ đã mạnh tay thực thi các biện pháp nhằm tháo gỡ khó khăn và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế với hàng loạt chính sách tài khóa được ban hành như: giảm nhiều loại thuế trong sản xuất và tiêu dùng, tăng lương cơ sở, tăng cường giải ngân đầu tư công... Đặc biệt, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) đã có bốn đợt giảm lãi suất điều hành với tổng mức giảm từ

2 – 2,5%, đánh dấu sự đảo chiều trong chính sách tiền tệ, giúp hạ nhiệt lãi suất, tạo cơ sở giảm lãi suất cho vay và hỗ trợ quá trình phục hồi kinh tế.

Những nỗ lực trong chính sách điều hành của Chính phủ dần phát huy tác dụng và đem đến những điểm sáng về vĩ mô trong năm 2023 như:

- Đầu tư công tăng trưởng vượt bậc với việc đẩy mạnh triển khai hàng loạt các dự án trọng điểm. Vốn thực hiện từ nguồn ngân sách Nhà nước năm 2023 ước đạt 625,3 nghìn tỷ đồng, bằng 85,3% kế hoạch năm và tăng 21,2% so với năm trước;
- Vốn FDI duy trì đà tăng trưởng dương. Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện tại Việt Nam năm 2023 ước đạt 23,18 tỷ USD, tăng 3,5% so với năm trước. Đây là số vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện cao nhất trong 5 năm qua;
- Lạm phát được kiểm soát ở mức phù hợp. Tính chung cả năm 2023, Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tăng 3,25% so với năm trước, đạt mục tiêu Quốc hội đề ra. Tỷ giá USD/VND tăng nhẹ 2,7% trong năm 2023, đưa Việt Nam Đồng trở thành một trong những đồng tiền ổn định nhất trong khu vực.

Năm 2023 cũng mở ra những cơ hội khi vị thế Việt Nam trên trường quốc tế ngày càng được nâng cao, trong bối cảnh kinh tế Trung Quốc giảm tốc, dòng vốn dịch chuyển khỏi quốc gia này lựa chọn Việt Nam là điểm đến. Đặc biệt, việc nâng cấp quan hệ lên mức cao nhất với các đối tác quan trọng là Hoa Kỳ (tháng 9/2023) và Nhật Bản (tháng 11/2023) được kỳ vọng sẽ tạo cú hích cho Việt Nam trên nhiều phương diện.

Dựa trên các yếu tố trên và lịch sử tăng trưởng ấn tượng của Việt Nam trong giai đoạn trước, khả năng đứng vững trước những khó khăn và rủi ro gia tăng trên toàn cầu và sự chủ động, linh hoạt trong chính sách điều hành giai đoạn vừa qua, Chúng tôi có niềm tin to lớn về sức bật của nền kinh tế Việt Nam, cũng như tiềm năng hồi phục và tăng trưởng trong dài hạn.

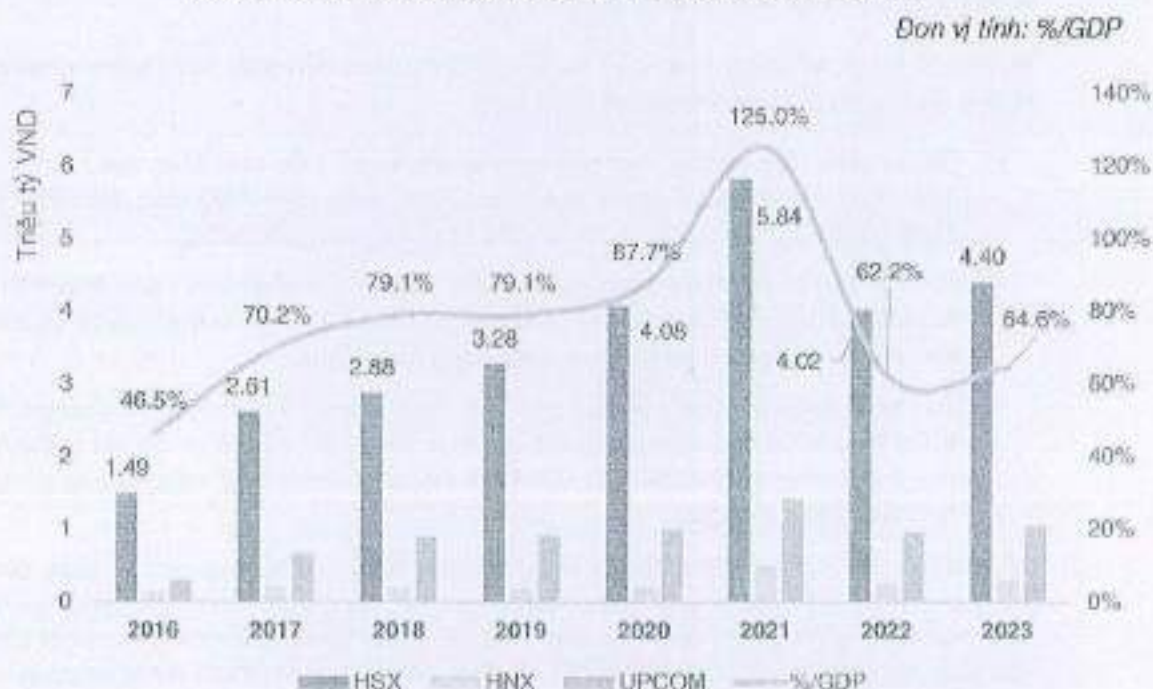
2. Thị trường tài chính Việt Nam và cơ hội đầu tư

2.1. Thị trường cổ phiếu

Thị trường chứng khoán Việt Nam được thành lập từ cuối những năm 1990 và chính thức đi vào hoạt động từ năm 2000 với sự ra đời của Trung tâm giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh. Trải qua hơn 20 năm phát triển và lớn mạnh, thị trường chứng khoán Việt Nam nói chung và thị trường cổ phiếu nói riêng đã phát triển mạnh mẽ cả về lượng lẫn về chất, trở thành kênh dẫn vốn quan trọng của nền kinh tế và ngày càng nhận được sự quan tâm của các nhà đầu tư trong nước và quốc tế.

Về lượng, tính hết cuối năm 2023, có khoảng 1.600 doanh nghiệp niêm yết/ đăng ký giao dịch trên cả ba sàn, tổng giá trị vốn hóa đạt khoảng 6 triệu tỷ đồng, tốc độ tăng trưởng bình quân giai đoạn 2012 – 2023 đạt trên 20%/năm. Cùng với đó, thị trường chứng kiến dòng vốn ngoại đổ mạnh vào các quỹ ETFs trên thị trường chứng khoán, cho thấy sức hút của thị trường Việt Nam với các nhà đầu tư ngoại.

Về chất, thị trường chứng khoán Việt Nam đã và đang từng bước hoàn thiện các khung pháp lý để nâng cao và đảm bảo các tiêu chuẩn đối với các công ty niêm yết trên sàn chứng khoán, cũng như xây dựng thêm nhiều sản phẩm mới giúp thị trường tài chính ngày càng trở nên hấp dẫn và đa dạng đối với các Nhà Đầu Tư.

Hình 2: Quy mô vốn hóa thị trường chứng khoán Việt Nam


Nguồn: LHC tổng hợp

Giai đoạn 2021 – 2022 chứng kiến số lượng tài khoản chứng khoán mới mở của nhà đầu tư cao nhất lịch sử. Cụ thể, cả năm 2022 đã mở mới hơn 2,6 triệu tài khoản chứng khoán, gấp đôi số lượng tài khoản mới mở trong năm 2021 và lớn hơn tổng số tài khoản mở trong 6 năm từ 2016 - 2021. Tính đến cuối năm 2023, tổng số tài khoản chứng khoán đạt 7,2 triệu tài khoản, tương đương hơn 7,2% dân số có tài khoản chứng khoán.

Về diễn biến thị trường, sau năm 2021 đầy sôi động, thị trường chứng khoán Việt Nam đã trải qua năm 2022 đầy sóng gió khi chỉ số VN Index sụt giảm 32,8% so với đầu năm. Sự sụt giảm này đến từ những khó khăn chung của tình hình kinh tế và những vấn đề nội tại của thị trường, đặc biệt là vấn đề khủng hoảng niềm tin trên thị trường trái phiếu doanh nghiệp đã kéo theo những đổ vỡ dây chuyền sang thị trường cổ phiếu. Tuy vậy, sự điều chỉnh của thị trường đã đưa cổ phiếu về vùng định giá hấp dẫn, tính chung cả năm 2022, Nhà đầu tư nước ngoài đã mua ròng 1,2 tỷ USD. Bước sang năm 2023, sau những tháng đầu năm trầm lắng, thị trường đã sôi động trở lại kể từ Quý II/2023. Kết thúc năm 2023, VN Index chốt ở mức tăng 12,2% so với đầu năm, định giá ở vùng hấp dẫn khi 14 lần – thấp hơn khoảng 7% so với mức P/E trung bình 5 năm.

Thị trường cổ phiếu là kênh dẫn vốn quan trọng của nền kinh tế và được kỳ vọng sẽ tiếp tục tăng trưởng trong tương lai nhờ vào các động lực:

- Kinh tế từng bước phục hồi với triển vọng tích cực từ đầu tư công, sự phục hồi của sản xuất trong nước, thương mại và thu hút vốn FDI.
- Các chính sách hỗ trợ nền kinh tế được Chính phủ ban hành được kích hoạt và triển khai quyết liệt như: giảm thuế; tăng lương cơ sở; đẩy mạnh đầu tư công các gói hỗ trợ vốn cho doanh nghiệp và người dân,...
- Việt Nam ngày càng trở thành điểm đến hấp dẫn của dòng vốn toàn cầu.
- Lãi suất duy trì ở mức thấp khiến cổ phiếu trở thành kênh đầu tư hấp dẫn. Ngoài ra, lãi suất thấp là cơ sở để hạ lãi suất cho vay, từ đó hỗ trợ giúp các doanh nghiệp trên sàn giảm áp lực lãi vay.

- Hệ thống công nghệ thông tin mới KRX đi vào vận hành được kỳ vọng sẽ giúp Nhà đầu tư thuận lợi hơn trong giao dịch, từ đó giúp nâng cao tính ổn định và minh bạch cho thị trường và hướng tới việc nâng hạng thị trường trong tương lai.

Với mức tăng trưởng kinh tế bền vững, nền tảng chính trị ổn định, khung pháp lý cho sự phát triển của thị trường chứng khoán ngày càng hoàn thiện, thị trường cổ phiếu Việt Nam hứa hẹn sẽ đem đến cơ hội tốt trong dài hạn cho Nhà Đầu Tư trong và ngoài nước.

2.2. Thị trường trái phiếu và công cụ thị trường tiền tệ

Về Trái phiếu doanh nghiệp

Trải qua hai thập kỷ kể từ khi ra đời, thị trường trái phiếu Việt Nam đã có những bước phát triển cả về chiều rộng và chiều sâu, khẳng định vai trò là kênh huy động vốn quan trọng, hiệu quả cho Ngân sách Nhà nước cũng như cho các doanh nghiệp.

Quy mô thị trường trái phiếu tăng từ 2,82% GDP năm 2001 lên mức 27,8% GDP năm 2023. Theo Chiến lược phát triển thị trường chứng khoán đến năm 2030, Việt Nam hướng tới mục tiêu phát triển thị trường trái phiếu cả về quy mô và độ sâu, nâng cao thanh khoản, đa dạng hoá sản phẩm. Theo đó, phân đầu đến năm 2025, quy mô thị trường trái phiếu Việt Nam đạt tối thiểu 47% GDP, trong đó quy mô thị trường trái phiếu doanh nghiệp đạt 20% GDP, đến năm 2030, quy mô thị trường trái phiếu đạt tối thiểu 58% GDP, trong đó quy mô thị trường trái phiếu doanh nghiệp đạt 25% GDP.

Tuy vậy, quy mô thị trường trái phiếu của Việt Nam được đánh giá vẫn đang ở mức khiêm tốn so với các quốc gia khác trong khu vực và hứa hẹn còn nhiều dư địa phát triển trong tương lai.

Hình 3: Khối lượng trái phiếu doanh nghiệp theo đối tượng phát hành

Đơn vị: Tỷ đồng



Nguồn: VBMA, LHC tổng hợp

Việc hoàn thiện khung pháp lý và cùng với sự hỗ trợ từ chính sách tiền tệ nới lỏng trong giai đoạn COVID-19 là cú hích giúp thị trường trái phiếu doanh nghiệp có những bước phát triển nhanh chóng. Trước sự phát triển nhanh chóng và mạnh mẽ của thị trường trái phiếu doanh nghiệp, các cơ quan quản lý Nhà nước đã có những động thái về việc chuẩn hóa các điều kiện phát hành và siết chặt hơn các điều kiện phát hành, đặc biệt là phát hành riêng lẻ cũng như các tiêu chuẩn và điều kiện mua trái phiếu đối với nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp và các tổ chức tín dụng. Với mục đích đó, Nghị định 65/2022/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung Nghị định 153/2020/NĐ-CP ban hành ngày 16/09/2022 về phát hành trái phiếu riêng lẻ.

Sự ra đời của Nghị định 65/2022/NĐ-CP với những quy định siết chặt hơn trong phát hành trái phiếu riêng lẻ cùng với bối cảnh kinh tế vĩ mô không còn thuận lợi vào nửa cuối năm 2022 đã khiến thị trường trái phiếu bộc lộ nhiều hạn chế. Thị trường trái phiếu Việt Nam trong năm 2022 gặp nhiều khó khăn đến từ các nguyên nhân chủ quan và khách quan như mặt bằng lãi suất gia tăng, tâm lý thận trọng của nhà đầu tư trước những bất ổn và triển vọng kém tích cực về tình hình kinh tế - chính trị thế giới và đặc biệt là sự đổ vỡ niềm tin của nhà đầu tư do các sai phạm của một số doanh nghiệp phát hành trái phiếu.

Trước những khó khăn của thị trường, ngày 05/03/2023, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 08/2023/NĐ-CP sửa đổi bổ sung Nghị định 153/2020/NĐ-CP và tạm ngừng hiệu lực thi hành một số điều tại Nghị định 65/2022/NĐ-CP. Việc bổ sung quy định về cho phép thanh toán gốc, lãi trái phiếu bằng tài sản và cho phép đàm phán gia hạn thời gian chi trả thêm tối đa 2 năm đã góp phần gỡ điểm nghẽn cho thị trường và giảm áp lực trái phiếu đáo hạn - một trong những nguyên nhân dẫn đến sự sụt giảm của thị trường chứng khoán năm 2022. Cùng với đó, việc ra đời của hệ thống giao dịch trái phiếu riêng lẻ vào tháng 7/2023 đã góp phần tạo thanh khoản và tạo dựng lại niềm tin của nhà đầu tư đối với thị trường trái phiếu doanh nghiệp.

Trái qua giai đoạn khó khăn trong hai quý đầu năm, thị trường trái phiếu doanh nghiệp đã có những cải thiện đáng kể về số đợt và khối lượng phát hành. Trong năm 2023, tổng giá trị trái phiếu doanh nghiệp phát hành là 324.234 tỷ đồng – tăng 20,2% so với năm 2022. Cơ cấu phát hành có sự dịch chuyển theo hướng minh bạch hơn khi cả năm 2023 có 29 đợt phát hành ra công chứng trị giá 37.070 tỷ đồng - chiếm tỷ trọng 11,43% tổng giá trị phát hành và là mức cao nhất kể từ năm 2015. Quy mô thị trường đạt khoảng 11,8% GDP, dư nợ trái phiếu doanh nghiệp chiếm 9,4% tổng dư nợ tín dụng của toàn nền kinh tế. Quá trình đàm phán giữa tổ chức phát hành và trái chủ vẫn diễn ra sôi động, có thể thấy thị trường đã trải qua giai đoạn căng thẳng nhất.

Trong ngắn hạn, thị trường tiếp tục chịu áp lực lớn từ trái phiếu đáo hạn khi một lượng lớn trái phiếu được kéo dài kỳ hạn qua năm 2024 – 2025. Ngoài ra, 2024 cũng là năm mà một số điều thuộc Nghị định 08/2023/NĐ-CP hết hiệu lực và áp dụng trở lại Nghị định 65/2022/NĐ-CP, hoạt động phát hành để đảo nợ có thể sẽ gặp khó khăn khi các quy định về phát hành trở nên chặt chẽ hơn.

Về dài hạn, những điều chỉnh pháp lý này hứa hẹn sẽ tạo ra những thay đổi căn bản về cả phía cung và cầu và tái cấu trúc mạnh mẽ toàn thị trường, giúp gia tăng chất lượng của các đợt phát hành, giảm thiểu rủi ro đầu tư và đồng thời mở ra cơ hội cho Nhà đầu tư khi tham gia các kênh đầu tư gián tiếp thông qua các quỹ đầu tư như LHCFD.

Về Trái phiếu Chính phủ và công cụ thị trường tiền tệ

Trong năm 2023, Kho Bạc Nhà nước đã huy động 300 nghìn tỷ đồng Trái phiếu Chính phủ các kỳ hạn – đạt 97,9% kế hoạch phát hành cả năm. Lãi suất trúng thầu các kỳ hạn giảm bình quân 2% so với thời điểm đầu năm, đây là điều kiện thuận lợi để Kho bạc Nhà nước huy động trái phiếu, đặc biệt tại các kỳ hạn 10 năm và 15 năm nhằm tài trợ cho các dự án đầu tư công.

Trong bối cảnh FED giữ nguyên lãi suất trong cuộc họp thứ 3 liên tiếp và phát tín hiệu về các đợt giảm lãi suất trong năm 2024, chênh lệch lợi suất Trái phiếu Chính phủ Mỹ - Việt Nam dần thu hẹp làm giảm áp lực lên tỷ giá. Với mục tiêu duy trì môi trường lãi suất thấp để hỗ trợ phục hồi kinh tế, lợi suất Trái phiếu Chính phủ được dự báo sẽ tiếp tục đã giảm trong năm 2024.

2.3. Cơ hội đầu tư vào quỹ mở LHCFD

Với sự phát triển không ngừng của thị trường tài chính, Lighthouse Capital cho rằng cơ hội đầu tư vào thị trường chứng khoán Việt Nam trong các năm tới sẽ ngày càng phong phú. Tuy nhiên, việc lựa chọn đúng khoản đầu tư, kênh đầu tư thích hợp cũng sẽ thách thức hơn đối với số đông Nhà Đầu Tư cá nhân tham gia đầu tư trực tiếp trên thị trường do thị trường ngày càng phát triển về chiều sâu, đòi hỏi mức độ tham gia thị trường sâu sắc hơn của các Nhà Đầu Tư trực tiếp. Vì

vậy, LHCFD được thiết kế dưới hình thức quỹ mở để hỗ trợ Nhà Đầu Tư đạt được mục tiêu đầu tư cụ thể của mình, thông qua việc lựa chọn đầu tư vào những doanh nghiệp, tổ chức phát hành có lợi thế cạnh tranh nhất định, có tiềm năng tăng trưởng bền vững, có khả năng thích ứng tốt với các biến động của thị trường và có đội ngũ lãnh đạo dày dặn kinh nghiệm.

LHCFD sẽ là sự lựa chọn mang đến cho Nhà Đầu Tư một công cụ đầu tư trung và dài hạn, hỗ trợ Nhà Đầu Tư trong việc quản lý tài sản bởi đội ngũ quản lý đầu tư chuyên nghiệp và nhiều kinh nghiệm, bổ sung cho các kênh đầu tư khác như gửi tiết kiệm, đầu tư bất động sản, đầu tư ngoại tệ hay đầu tư vàng. Thông qua Quỹ LHCFD, Nhà Đầu Tư vừa có thể tiếp cận thị trường cổ phiếu tiềm năng nhưng cũng không bỏ lỡ thị trường trái phiếu có mức rủi ro hạn chế và lợi nhuận ổn định.

Việc đầu tư vào quỹ mở LHCFD có những ưu điểm nổi bật như sau:

Quản Lý Chuyên Nghiệp

Thay vì tự đầu tư, LHCFD mang đến cho Nhà Đầu Tư công cụ đầu tư được điều hành bởi đội ngũ chuyên viên quản lý quỹ chuyên nghiệp, những người có chuyên môn, kinh nghiệm đầu tư và nguồn lực để phân tích, lựa chọn danh mục đầu tư phù hợp với chiến lược đầu tư của Quỹ, mang lại lợi nhuận kỳ vọng cho Nhà Đầu Tư. Đội ngũ chuyên viên quản lý của LHCFD thường xuyên đánh giá, phân tích và điều chỉnh danh mục đầu tư cho phù hợp với diễn biến của thị trường nhằm đảm bảo lợi nhuận kỳ vọng của Nhà Đầu Tư.

Đầu Tư Vào Danh Mục Đa Dạng Với Chi Phí Hợp Lý

LHCFD đầu tư vào danh mục chứng khoán gồm cổ phiếu của các công ty có lợi thế cạnh tranh bền vững, các loại tài sản có thu nhập cố định có chất lượng tín dụng tốt với tỷ trọng phân bổ phù hợp nhằm đảm bảo tỷ suất sinh lời kỳ vọng cho Nhà Đầu Tư, đồng thời đảm bảo phân tán rủi ro liên quan đến từng chứng khoán riêng lẻ. Thông thường, để sở hữu một danh mục đa dạng tương tự nếu tự đầu tư thì Nhà Đầu Tư phải có vốn lớn, trong khi Quỹ cho phép Nhà Đầu Tư tham gia với số vốn khá nhỏ.

Thêm vào đó, đầu tư thông qua LHCFD cũng sẽ hiệu quả hơn về mặt quản lý chi phí khi Nhà Đầu Tư có thể sở hữu ngay danh mục đầu tư đa dạng của Quỹ với chi phí hợp lý hơn so với việc tự đầu tư vào nhiều chứng khoán khác nhau với chi phí lớn hơn.

Quỹ Có Thanh Khoản Cao

Quỹ mở cho phép Nhà Đầu Tư thoái vốn khá dễ dàng do Nhà Đầu Tư có thể bán lại Chứng Chỉ Quỹ với giá giao dịch là Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ tại thời điểm bán lại. Nhà Đầu Tư có thể thực hiện lệnh bán Chứng Chỉ Quỹ tại tất cả ngày giao dịch của Quỹ mà không cần tìm đối tác để mua lại Chứng Chỉ Quỹ. Đây là ưu điểm của hình thức đầu tư quỹ mở so với các phương tiện đầu tư khác thường kém thanh khoản hơn như bất động sản hoặc các khoản đầu tư vào cổ phần của các công ty chưa được niêm yết hoặc giao dịch tập trung.

Tiết Kiệm Thời Gian Cho Nhà Đầu Tư

Để tự đầu tư hiệu quả, Nhà Đầu Tư phải tốn nhiều thời gian để phân tích, lựa chọn và theo dõi các khoản đầu tư khả thi thường xuyên, thậm chí hàng ngày. Nhiều Nhà Đầu Tư không có thời gian và điều kiện để quản lý các khoản đầu tư của mình như vậy. Do đó, tham gia vào quỹ mở là sự lựa chọn tốt cho các Nhà Đầu Tư này vì các khoản đầu tư sẽ được Công Ty Quản Lý Quỹ thực hiện và giám sát một cách chặt chẽ và chuyên nghiệp thay mặt cho Nhà Đầu Tư.

IV. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

1. Các thông tin chung về Công Ty Quản Lý Quỹ

Tên Công ty

Công Ty Cổ Phần Quản Lý Quỹ Đầu Tư Lighthouse

Tên bằng tiếng Anh	Lighthouse Fund Management Joint Stock Company
Giấy phép thành lập và hoạt động số	14/UBCK-GPHĐQLQ do UBCKNN cấp ngày 28/12/2006 (được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm).
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số	0304772590 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 28/12/2006 (được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm).
Địa chỉ trụ sở chính	Tầng 5, Số 65 Phạm Ngọc Thạch, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại	(028) 7301 7786
Fax	(028) 7302 2268
Vốn điều lệ	35.000.000.000 VND (Ba mươi lăm tỷ đồng)

2. Cổ đông của Công Ty Quản Lý Quỹ

Công Ty Cổ Phần Quản Lý Quỹ Đầu Tư Lighthouse tiền thân là Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Phương Đông – là một trong những công ty quản lý quỹ đầu tiên của Việt Nam, được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp phép thành lập và hoạt động ngày 28/12/2006. Công Ty Cổ Phần Quản Lý Quỹ Đầu Tư Lighthouse là một tổ chức tài chính độc lập, hoạt động theo các nghiệp vụ kinh doanh được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp phép nhằm cung cấp các sản phẩm đầu tư toàn diện, mang lại giá trị gia tăng cho Nhà Đầu Tư.

Trải qua hơn 15 năm hoạt động và vận hành, Công Ty không ngừng kiện toàn bộ máy nhằm đáp ứng sự phát triển nhanh chóng và mạnh mẽ của thị trường chứng khoán nói chung và ngành quản lý quỹ nói riêng. Năm 2020, Công ty có sự cải tổ toàn diện về cơ cấu tổ chức, định hướng phát triển và năng lực tài chính.

Hiện tại, cổ đông lớn nhất của Công Ty là ông Hồ Hoàng Lâm – hiện đang sở hữu 40,22% vốn điều lệ, đồng thời cũng là Chủ tịch Hội đồng Quản trị của Công ty. Thông tin chi tiết về ông Hồ Hoàng Lâm được trình bày tại phần 3.1 Giới thiệu về Hội Đồng Quản Trị dưới đây.

3. Giới thiệu các nhân sự chủ chốt của Công Ty Quản Lý Quỹ và Quỹ

3.1. Hội Đồng Quản Trị Công Ty Quản Lý Quỹ

Ông Hồ Hoàng Lâm Ông Hồ Hoàng Lâm là cổ đông lớn và giữ cương vị Chủ tịch Hội đồng Quản trị của Công Ty Cổ Phần Quản Lý Quỹ Đầu Tư Lighthouse từ năm 2021. Ông Lâm có gần 15 năm kinh nghiệm

Trị

trong lĩnh vực Ngân hàng – Quản lý quỹ - Bất động sản. Trước khi giữ vai trò chủ chốt tại LHC, ông Lâm từng công tác tại các tổ chức tài chính uy tín tại Việt Nam, đồng thời điều hành nhiều doanh nghiệp trong lĩnh vực Xây dựng – Bất động sản.

Ông Lâm tốt nghiệp Đại học Ngoại thương – Chuyên ngành Kinh tế đối ngoại và có bằng Thạc sỹ Quản trị kinh doanh tại Đại học Southern New Hampshire (Hoa Kỳ).

Ông Nguyễn Công Hiệp
Thành viên Hội Đồng
Quản Trị độc lập

Ông Nguyễn Công Hiệp được biết đến là một trong những chuyên gia hàng đầu với gần 30 năm kinh nghiệm chuyên sâu trong lĩnh vực Tài chính – Kế toán.

Ông Hiệp từng đảm nhiệm nhiều vị trí quan trọng tại các doanh



ngành đầu ngành trong lĩnh vực sản xuất – bất động sản – xây dựng như: Giám đốc Tài chính – Công ty Cổ phần Long Hậu (HSX: LHG), Tổng Giám đốc – Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Hoà Bình, Phó Tổng Giám đốc – Duy Tân Group, Tổng Giám đốc Công ty TNHH Tư vấn và Kiểm toán ICMA và nhiều doanh nghiệp khác. Ông Hiệp hiện cũng là thành viên Ban Kiểm soát của Công ty Jesco - Nhật Bản và Công ty Cổ phần Jesco – Hòa Bình.

Ngoài ra, ông Hiệp cũng tham gia nhiều dự án và giữ vai trò cố vấn về tài chính, quản trị cho nhiều doanh nghiệp quy mô lớn trong và ngoài nước. Đồng thời ông Hiệp cũng là giảng viên của các chương trình đào tạo uy tín về kiến thức và kỹ năng cho lãnh đạo doanh nghiệp như ActionCoach Vietnam, Học viện doanh nhân PTI, Chương trình Business Edge và tham gia nhiều tổ chức nghề nghiệp như Thành viên Hội kiểm toán viên hành nghề Việt nam (VACPA); Thành viên Hội Tư vấn thuế Việt Nam.

Ông Hiệp có bằng Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh tại Đại học UBI (Bỉ), Cử nhân Kế toán, đồng thời có Chứng chỉ Kiểm toán viên do Bộ Tài chính cấp và Chứng chỉ hành nghề Thuế do Tổng Cục thuế cấp.

Ông Nguyễn Lê Đình Quang

Thành viên Hội Đồng Quản Trị - Tổng Giám đốc

Ông Nguyễn Lê Đình Quang đảm nhiệm chức danh Thành viên Hội Đồng Quản Trị kiêm Tổng Giám đốc Công Ty từ năm 2021. Trước khi gia nhập LHC, Ông Quang từng đảm nhiệm nhiều vị trí quan trọng tại các công ty chứng khoán có uy tín trên thị trường như Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt, Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam, với kinh nghiệm chuyên sâu trong lĩnh vực tư vấn tài chính doanh nghiệp, ngân hàng đầu tư và phân tích đầu tư.

Ông Quang có bằng Thạc sỹ Tài chính tại Đại học Queen Mary (Anh), Cử nhân Tài chính, Cử nhân Luật và Chứng chỉ hành nghề Quản lý Quỹ do UBCKNN Việt Nam cấp.

3.2. Người Điều Hành Quỹ

Ông Trần Văn Mẫn

Ông Trần Văn Mẫn được biết đến là một trong những chuyên gia với hơn 15 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực Tài chính – Đầu tư, Ông Mẫn đã phụ trách nhiều vị trí quan trọng tại các công ty quản lý quỹ hàng đầu trên thị trường như Trưởng phòng Quản lý Danh mục tại CTCP QLQ Đầu tư Việt Nam, Giám đốc Đầu tư tại CTCP QLQ VinaCapital, Giám đốc Quản lý danh mục đầu tư tại CTCP QLQ Amber. Ngoài ra, ông Mẫn còn có nhiều năm kinh nghiệm trong quản lý, điều hành doanh nghiệp.

Ông Mẫn tốt nghiệp Cử nhân Kinh tế tại Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh – chuyên ngành Tài chính – Tín dụng và có Chứng chỉ hành nghề Quản lý quỹ do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp.

Ông Nguyễn Phúc Nguyễn

Ông Nguyễn Phúc Nguyễn có hơn 10 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực Tài chính – Đầu tư. Trước khi gia nhập LHC, Ông Nguyễn từng công tác tại nhiều công ty chứng khoán uy tín như Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á, CTCP Chứng khoán MB. Đặc biệt, ông Nguyễn có kinh nghiệm hơn 05 năm làm việc tại Ban Đầu tư - Tổng Công ty Cổ phần Bảo Minh. Hiện tại, ông Nguyễn

đang đảm nhiệm vị trí Phó Phòng Quản lý Danh mục tại LHC.

Ông Nguyễn tốt nghiệp Cử nhân chuyên ngành Tài chính – Ngân hàng và là Thạc sỹ Quản trị kinh doanh tại Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh, đồng thời có Chứng chỉ hành nghề Quản lý quỹ do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp.

3.3. Ban Đại Diện Quỹ

Danh sách thành viên Ban Đại Diện Quỹ LHCDF dự kiến gồm 03 thành viên như sau:

Ông Phan Tấn Thư - Ông Phan Tấn Thư đã có hơn 15 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực Đầu tư – Chứng khoán. Với bề dày kiến thức và kinh nghiệm trong lĩnh vực tư vấn tài chính và ngân hàng đầu tư, Ông Thư đã trực tiếp tham gia và phụ trách chuyển môn dự án tư vấn cho nhiều Tập đoàn, Tổng Công ty và Công ty đại chúng quy mô lớn. Ông từng đảm nhiệm chức vụ Giám đốc Tư vấn Tài Chính – CTCP Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam và hiện là Tổng Giám đốc – CTCP Chứng khoán Bảo Minh.

Thành viên độc lập về
Quản lý tài sản

Ông Thư tốt nghiệp Cử nhân kinh tế - Đại học Ngoại Thương TP, HCM, được đào tạo về tư vấn tài chính doanh nghiệp tại Nhật và M&A tại Học viện Công nghệ Châu Á. Ngoài ra, Ông Thư có Chứng chỉ hành nghề Quản lý quỹ do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp.

Ông Vũ Tiến Sỹ - Là chuyên gia với gần 18 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực Kế toán – Kiểm toán, ông Vũ Tiến Sỹ có kinh nghiệm chuyên sâu trong việc kiểm toán báo cáo tài chính doanh nghiệp cũng như điều hành hoạt động của các công ty kiểm toán độc lập. Ông Sỹ hiện là Giám đốc và điều hành Công ty TNHH Kiểm toán Tư vấn Rồng Việt.

Ông Sỹ tốt nghiệp chuyên ngành Kế toán – Kiểm toán tại Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh và có Chứng chỉ Kiểm toán viên do Bộ Tài chính cấp.

Ông Nguyễn Lê Đình Quang – Thành viên về Pháp chế

Thông tin tóm tắt về ông Nguyễn Lê Đình Quang được trình bày tại phần giới thiệu Hội Đồng Quản Trị của Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Lighthouse.

3.4. Hội đồng đầu tư

Hội đồng đầu tư Quỹ Đầu Tư Năng Động Lighthouse là tập hợp những chuyên gia được Lighthouse Capital lựa chọn nhằm định hướng đầu tư, xem xét và phê duyệt các khoản đầu tư cho Quỹ và sẽ do Hội Đồng Quản Trị của Lighthouse Capital thành lập theo quy định pháp luật và quy chế nội bộ Công ty.

4. Các thông tin về tình hình hoạt động của Công Ty Quản Lý Quỹ

4.1. Tình hình hoạt động của Công ty

Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Lighthouse tiền thân là Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Phương Đông, được thành lập năm 2006 theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 14/UBCK-GPHĐQLQ do UBCKNN cấp, với tổng vốn điều lệ ban đầu là 6,8 tỷ đồng. Công ty chính thức đổi tên thành Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Lighthouse theo Giấy phép điều chỉnh số 67/GPĐC-UBCK do UBCKNN cấp ngày 10/08/2021.

Tình hình hoạt động của Công ty trong 05 năm gần nhất như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
1. Tổng Doanh thu	1.538	3.272	17.951	11.135	9.394
2. Lợi nhuận sau thuế	(1.163)	681	8.496	686	1.225
3. Vốn điều lệ	25.000	25.000	25.000	25.000	35.000

Nguồn: Báo cáo tài chính hàng năm đã kiểm toán của LHC

Cùng với việc tái cấu trúc toàn diện Công ty, LHC chú trọng nâng cao các chuẩn mực đầu tư và tập trung phát triển các sản phẩm và dịch vụ đầu tư trên cơ sở tuân thủ chặt chẽ các quy định của pháp luật và áp dụng tốt các thông lệ về quản trị rủi ro nhằm tạo giá trị gia tăng và hướng tới lợi ích cao nhất cho khách hàng.

4.2. Các quỹ do Công ty quản lý

❖ Quỹ Đầu tư Trái phiếu Lighthouse (LHBF)

LHBF là quỹ đại chúng dạng mở đầu tư vào trái phiếu, được thành lập vào ngày 29/12/2022 với số vốn điều lệ ban đầu là 50.435.000.000 đồng. Quỹ LHBF hoạt động với mục tiêu mang lại sự tăng trưởng giá trị đầu tư vốn từ trung đến dài hạn, tạo ra lợi nhuận tốt và giảm thiểu rủi ro, bảo toàn vốn cho nhà đầu tư, thông qua việc phân bổ trọng điểm danh mục vào trái phiếu, các tài sản có thu nhập cố định và công cụ nợ có thanh khoản ổn định và chất lượng tín dụng tốt tại Việt Nam.

Lưu ý: Các thông tin về hoạt động trong quá khứ của Công Ty Quản Lý Quỹ và các quỹ do Công Ty quản lý không hàm ý đảm bảo cho khả năng hoạt động của Công Ty và các quỹ trong tương lai, cũng như không vì mục đích riêng.

V. NGÂN HÀNG GIÁM SÁT

Ngân Hàng TMCP Đầu Tư Và Phát Triển Việt Nam – Chi Nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa

Giấy chứng nhận đăng ký 0100150619079 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 29/11/2004 (được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm)

Giấy phép hoạt động lưu ký 106/QĐ-UBCK do UBCKNN cấp ngày 14/05/2003 chứng khoán số

Địa chỉ chi nhánh Số 56 (sau), 58, 60, 62, 64 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại 028 38218812

Fax 028 38218813

Lĩnh vực hoạt động chính Ngân hàng, bảo hiểm, chứng khoán, đầu tư tài chính

Các điều kiện và điều khoản liên quan đến hợp đồng cung cấp dịch vụ của Ngân Hàng Giám Sát cho Quỹ được thể hiện chi tiết tại Hợp Đồng Giám Sát.

VI. CÔNG TY KIỂM TOÁN

Hàng năm, Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ đề xuất ít nhất 02 (hai) công ty kiểm toán để trình Đại Hội Nhà Đầu Tư lựa chọn. Trường hợp Đại Hội Nhà Đầu Tư ủy quyền cho Ban Đại Diện Quỹ, Ban Đại Diện Quỹ thực hiện lựa chọn và phê duyệt công ty kiểm toán để tiến hành kiểm toán cho Quỹ.

Công ty kiểm toán được lựa chọn phải không được là người có liên quan của Công Ty Quản Lý Quỹ hoặc Ngân Hàng Giám Sát; nằm trong danh sách các công ty kiểm toán được chấp thuận của UBCKNN được công bố hàng năm; có uy tín và kinh nghiệm kiểm toán cho các quỹ đầu tư.

VII. ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI CHỨNG CHỈ QUỸ

Danh sách Đại Lý Phân Phối tại thời điểm ban đầu như sau:

1. Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Lighthouse

Giấy phép hoạt động số	14/UBCK-GPHEQLQ do Ủy ban Chứng Khoán Nhà nước cấp ngày 28/12/2006 (được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm)
Địa chỉ trụ sở chính	Tầng 5, Số 65 Phạm Ngọc Thạch, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Hồ Chí Minh
Địa điểm phân phối CCQ	Tầng 5, Số 65 Phạm Ngọc Thạch, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Hồ Chí Minh
Điện thoại	028 7301 7786
Fax	028 7302 2268

2. Công ty Cổ phần Fincorp

Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động đại lý phân phối số	Số 01/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 02/04/2018
Địa chỉ trụ sở chính	176/1 – 176/3 Đường Nguyễn Văn Thương, Phường 25, Quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
Địa điểm nhận lệnh	176/1 – 176/3 Đường Nguyễn Văn Thương, Phường 25, Quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
Điện thoại	028 36361079
Fax	028 36361078

3. Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh

Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động đại lý phân phối số	Số 54/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 24/12/2021
Địa chỉ trụ sở chính	Lầu 3, Tòa nhà Pax Sky số 34A Phạm Ngọc Thạch, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Hồ Chí Minh
Địa điểm phân phối CCQ	Lầu 3, Tòa nhà Pax Sky số 34A Phạm Ngọc Thạch, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Hồ Chí Minh
Điện thoại	028 7306 8686
Fax	028 3824 7436

Tuỳ theo nhu cầu của thị trường, chiến lược và quy mô của Quỹ LHCDF, Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ lựa chọn và ký hợp đồng phân phối với Đại Lý Phân Phối theo đúng quy định.

Danh sách Đại Lý Phân Phối và các điểm nhận lệnh có thể thay đổi bất kỳ lúc nào sau khi hoàn thành các thủ tục thông báo tới UBCKNN theo quy định của pháp luật. Trong trường hợp có Đại Lý Phân Phối mới, Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ thông báo tới các Nhà Đầu Tư và cập nhật thông tin trên trang thông tin điện tử của Công Ty Quản Lý Quỹ. Nội dung thay đổi này cũng sẽ được cập nhật tại Bản Cáo Bạch vào lần cập nhật gần nhất.

VIII. TỔ CHỨC ĐƯỢC ỦY QUYỀN
1. Tổ chức được ủy quyền cung cấp dịch vụ Đại lý chuyển nhượng
Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC)

Quyết định thành lập số	26/2022/QĐ-TTg ngày 16/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ
Địa chỉ	Số 112 đường Hoàng Quốc Việt, Phường Nghĩa Tân, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội
Điện thoại	024 39747123
Fax	024 39747120
Lĩnh vực hoạt động chính	Đăng ký, lưu ký, bù trừ, thanh toán chứng khoán và cung cấp các dịch vụ hỗ trợ việc giao dịch mua, bán chứng khoán
Phạm vi dịch vụ được ủy quyền	Theo quy định tại Hợp đồng cung cấp dịch vụ ký kết giữa Công Ty Quản Lý Quỹ và tổ chức cung cấp dịch vụ và theo quy định của pháp luật
Chi phí phải thanh toán	Giá Dịch Vụ Đại Lý Chuyển Nhượng theo quy định tại Mục 3.2.d Chương XI của Bản Cáo Bạch này
Hình thức thanh toán	Chuyển khoản

2. Tổ chức được ủy quyền cung cấp dịch vụ Quản trị Quỹ đầu tư
Ngân Hàng TMCP Đầu Tư Và Phát Triển Việt Nam - Chi Nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa

Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh số	0100150619079 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 29/11/2004 (được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm)
Giấy phép hoạt động lưu ký chứng khoán số	106/QĐ-UBCK do UBCKNN cấp ngày 14/05/2003
Địa chỉ chi nhánh	Số 56 (sau), 58, 60, 62, 64 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
Điện thoại	028 38218812
Fax	028 38218813
Lĩnh vực hoạt động chính	Ngân hàng, bảo hiểm, chứng khoán, đầu tư tài chính
Phạm vi dịch vụ được ủy quyền	Theo quy định tại Hợp đồng dịch vụ ký kết giữa Công Ty Quản Lý Quỹ và tổ chức cung cấp dịch vụ và theo quy định của pháp luật.
Chi phí phải thanh toán	Giá Dịch Vụ Quản Trị Quỹ theo quy định tại Mục 3.2.e Chương XI của Bản Cáo Bạch này
Hình thức thanh toán	Chuyển khoản

IX. CÁC THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ

1. Thông tin chung về Quỹ**1.1. Tên Và Địa Chỉ Liên Hệ:**

Tên Quỹ bằng Tiếng Việt	QUỸ ĐẦU TƯ NĂNG ĐỘNG LIGHTHOUSE
Tên Quỹ bằng Tiếng Anh	Lighthouse Capital Dynamic Fund
Tên viết tắt	LHCDF
Địa chỉ	Tầng 5, Số 65 Phạm Ngọc Thạch, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh

1.2. Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Chào bán:

Số _____ do UBCKNN cấp ngày _____

1.3. Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Lập Quỹ:

Số _____ do UBCKNN cấp ngày _____

1.4. Tính Chất Và Thời Gian Hoạt Động Của Quỹ:

- Loại hình Quỹ: Quỹ đại chúng dạng mở, được tổ chức và hoạt động theo pháp luật.
- Thời hạn hoạt động: Được tính từ ngày Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ. Quỹ không bị giới hạn về thời hạn hoạt động.

2. Điều Lệ Quỹ trong đợt phát hành lần đầu

Để có đầy đủ thông tin, Nhà Đầu Tư cần tham khảo Điều Lệ Quỹ. Trong trường hợp có sự khác biệt giữa về nội dung giữa Bản Cáo Bạch và Điều Lệ Quỹ thì sẽ vận dụng nội dung của Điều Lệ Quỹ.

Trường hợp Nhà Đầu Tư nghi ngờ về quyết định đầu tư của mình thì nên tìm hiểu kỹ càng các thông tin hoặc tham khảo ý kiến chuyên gia để có quyết định thích hợp.

Điều Lệ Quỹ Đầu Tư Năng Động Lighthouse gồm 15 chương, 69 điều và 05 Phụ lục. Điều Lệ Quỹ gồm những nội dung chính sau:

2.1. Các Điều Khoản Chung**a. Nguyên tắc tổ chức của Quỹ**

- Quỹ Đầu Tư Năng Động Lighthouse là quỹ đại chúng dạng mở, hoạt động và chịu sự điều chỉnh của Luật Chứng khoán và hệ thống pháp luật hiện hành của Việt Nam, và các quy định của Điều Lệ.
- Quỹ được chính thức hoạt động kể từ khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ, không bị giới hạn về thời hạn hoạt động.
- Cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Quỹ là Đại Hội Nhà Đầu Tư.
- Ban Đại Diện Quỹ do Đại Hội Nhà Đầu Tư bầu ra để giám sát các hoạt động thường xuyên của Quỹ, Công Ty Quản Lý Quỹ và Ngân Hàng Giám Sát.
- Công Ty Quản Lý Quỹ được Đại Hội Nhà Đầu Tư chỉ định để quản lý hoạt động của Quỹ.

b. Tổng vốn huy động và số lượng Chứng Chỉ Quỹ:

Vốn Điều Lệ huy động trong lần đầu chào bán ra công chúng của Quỹ tối thiểu là 50.000.000.000 (năm mươi tỷ) đồng. Vốn Điều Lệ được chia thành 5.000.000 (năm triệu) Chứng Chỉ Quỹ. Mệnh giá của mỗi Chứng Chỉ Quỹ là 10.000 (mười nghìn) đồng.

c. Chỉ định đại diện huy động vốn và chào bán Chứng Chỉ Quỹ



Đại diện theo pháp luật của Công Ty Quản Lý Quỹ được chỉ định là đại diện huy động vốn và chào bán Chứng Chỉ Quỹ ra công chúng.

d. Chỉ định Công Ty Quản Lý Quỹ

Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Lighthouse do Đại Hội Nhà Đầu Tư chỉ định để quản lý hoạt động đầu tư của Quỹ.

e. Chỉ định Ngân Hàng Giám Sát

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa do Đại Hội Nhà Đầu Tư chỉ định để giám sát hoạt động của Quỹ.

2.2. Các Quy Định về Mục Tiêu, Chính Sách và Hạn Chế Đầu Tư

a. Mục tiêu đầu tư

Quỹ Đầu tư Năng động Lighthouse hướng tới việc tối đa hóa lợi nhuận dài hạn thông qua chiến lược đầu tư đa dạng hóa vào cổ phiếu và các tài sản tài chính khác theo quy định.

Tài sản của quỹ sẽ được phân bổ năng động, tùy thuộc vào diễn biến của thị trường và cơ hội đầu tư tại các thời điểm khác nhau trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật, nhằm tối đa hóa lợi ích và hạn chế rủi ro cho Nhà đầu tư.

b. Chiến lược đầu tư

- Chiến lược đầu tư của Quỹ Đầu tư Năng động Lighthouse dựa trên sự kết hợp giữa việc lựa chọn cơ hội đầu tư và tính thời điểm trong việc phân bổ tỷ trọng đầu tư. Quỹ LHCDF đầu tư năng động vào cổ phiếu của các doanh nghiệp với mô hình kinh doanh tốt, tình hình tài chính lành mạnh, hoạt động ổn định hoặc có tiềm năng tăng trưởng trong dài hạn và mức định giá hấp dẫn. Quỹ cũng có thể đầu tư vào các tài sản có thu nhập cố định, bao gồm nhưng không giới hạn ở Trái phiếu Chính phủ, Trái phiếu doanh nghiệp, tiền gửi ngân hàng và các công cụ thị trường tiền tệ.
- Quỹ thực hiện chiến lược phân bổ tài sản chủ động và linh hoạt nhằm tận dụng các cơ hội gia tăng lợi nhuận khi thị trường tăng trưởng, đồng thời hạn chế rủi ro thất thoát vốn khi thị trường có những dấu hiệu không khả quan.

c. Lĩnh vực, ngành nghề đầu tư

Quỹ đầu tư vào các lĩnh vực, ngành nghề pháp luật không cấm.

d. Tài sản được phép đầu tư

1. Tiền gửi tại các Ngân hàng thương mại theo quy định của pháp luật về ngân hàng;
2. Công cụ thị trường tiền tệ bao gồm giấy tờ có giá, công cụ chuyển nhượng theo quy định của pháp luật;
3. Công cụ nợ của Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu Chính quyền địa phương;
4. Cổ phiếu niêm yết, cổ phiếu đăng ký giao dịch, trái phiếu niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán, chứng chỉ quỹ đại chúng;
5. Cổ phiếu chào bán lần đầu ra công chúng, trái phiếu chào bán ra công chúng; trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ bởi tổ chức niêm yết có bảo lãnh thanh toán của tổ chức tín dụng hoặc cam kết mua lại của tổ chức phát hành tối thiểu 1 (một) lần trong 12 (mười hai) tháng và mỗi lần cam kết mua lại tối thiểu 30% (ba mươi phần trăm) giá trị đợt phát hành. Trường hợp đầu tư vào các tài sản này phải đáp ứng các điều kiện sau:

- Đã được Ban Đại Diện Quỹ chấp thuận bằng văn bản về loại, mã chứng khoán, số lượng, giá trị giao dịch, thời điểm thực hiện;
- Có đủ tài liệu chứng minh về bảo lãnh thanh toán hoặc tài liệu về cam kết mua lại của tổ chức phát hành;

6. Quyền phát sinh gắn liền với chứng khoán mà Quỹ đang nắm giữ.

e. Cơ cấu đầu tư

Việc phân bổ tài sản không vi phạm các hạn chế đầu tư.

f. Các hạn chế đầu tư

Cơ cấu danh mục đầu tư của Quỹ phải đảm bảo các quy định sau: Vốn và tài sản của Quỹ khi được đầu tư phải tuân thủ các quy định sau:

1. Trừ tiền gửi trên tài khoản thanh toán của quỹ tại ngân hàng giám sát, Quỹ không được đầu tư quá 49% (bốn mươi chín phần trăm) tổng giá trị tài sản của Quỹ vào các tài sản theo quy định tại khoản 1, 2 Mục 2.2.d Chương IX của Bản Cáo Bạch này;
2. Không được đầu tư vào chứng khoán của một tổ chức phát hành quá 10% (mười phần trăm) Tổng giá trị chứng khoán đang lưu hành của tổ chức đó, trừ công cụ nợ của Chính phủ;
3. Không được đầu tư quá 20% (hai mươi phần trăm) Tổng giá trị tài sản của Quỹ vào chứng khoán đang lưu hành và các tài sản (nếu có) quy định tại khoản 1, 2 Mục 2.2.d Chương IX của Bản Cáo Bạch này của một tổ chức phát hành, trừ công cụ nợ của Chính phủ;
4. Không được đầu tư quá 30% (ba mươi phần trăm) Tổng giá trị tài sản của Quỹ vào các tài sản quy định tại khoản 1, 2, 4, 5 Mục 2.2.d Chương IX của Bản Cáo Bạch này phát hành bởi các công ty trong cùng một nhóm công ty có quan hệ sở hữu với nhau thuộc các trường hợp sau đây: công ty mẹ, công ty con; các công ty sở hữu trên 35% (ba mươi lăm phần trăm) cổ phần, phần vốn góp của nhau; nhóm công ty con có cùng một công ty mẹ;
5. Không được đầu tư quá 10% (mười phần trăm) Tổng giá trị tài sản của Quỹ vào các tài sản quy định tại khoản 5 Mục 2.2.d Chương IX của Bản Cáo Bạch này;
6. Tổng giá trị các hạng mục đầu tư lớn trong danh mục đầu tư của Quỹ không được vượt quá 40% (bốn mươi phần trăm) tổng giá trị tài sản của quỹ. Trong đó, hạng mục đầu tư lớn của quỹ là hạng mục đầu tư vào các loại tài sản quy định tại điểm khoản 2, 4, 5 và 6 Mục 2.2.d Chương IX của Bản Cáo Bạch này (ngoại trừ chứng chỉ tiền gửi) phát hành bởi cùng một tổ chức, có tổng giá trị chiếm từ 5% (năm phần trăm) trở lên tổng giá trị tài sản của quỹ;
7. Tại mọi thời điểm, tổng giá trị cam kết trong dư nợ vay và các khoản phải trả của Quỹ không được vượt quá Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ;
8. Không được đầu tư vào Chứng Chỉ Quỹ của chính Quỹ đó;
9. Chỉ được đầu tư vào chứng chỉ quỹ đại chúng khác, công ty đầu tư chứng khoán đại chúng do Công Ty Quản Lý Quỹ khác quản lý và bảo đảm các hạn chế sau:
 - Không đầu tư vào quá 10% (mười phần trăm) tổng số chứng chỉ quỹ đang lưu hành của một quỹ đại chúng, cổ phiếu đang lưu hành của một công ty đầu tư chứng khoán đại chúng;
 - Không đầu tư quá 20% (hai mươi phần trăm) tổng giá trị tài sản của Quỹ vào chứng chỉ quỹ của một quỹ đại chúng, cổ phiếu của một công ty đầu tư chứng khoán đại chúng;
 - Không đầu tư quá 30% (ba mươi phần trăm) tổng giá trị tài sản của Quỹ vào các chứng

chỉ quỹ đại chúng, cổ phiếu công ty đầu tư chứng khoán đại chúng.

10. Không được đầu tư trực tiếp vào bất động sản, đá quý, kim loại quý hiếm.

11. Phải có chứng khoán của ít nhất 06 tổ chức phát hành.

g. Hoạt động vay, cho vay, giao dịch mua bán lại, giao dịch ký quỹ

- Công Ty Quản Lý Quỹ không được sử dụng vốn và tài sản của Quỹ cho vay hoặc bảo lãnh cho bất kỳ khoản vay nào.
- Công Ty Quản Lý Quỹ không được phép vay để đầu tư trừ trường hợp vay ngắn hạn theo quy định của pháp luật về ngân hàng để trang trải các chi phí cần thiết cho Quỹ hoặc thực hiện thanh toán các giao dịch Chứng Chỉ Quỹ với Nhà Đầu Tư. Tổng giá trị các khoản vay ngắn hạn của Quỹ không được quá 5% (năm phần trăm) Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ tại mọi thời điểm và thời hạn vay tối đa là 30 (ba mươi) ngày.
- Tài sản của Quỹ không được sử dụng để thực hiện các giao dịch ký quỹ (vay mua chứng khoán) cho Quỹ hoặc cho bất kỳ cá nhân, tổ chức khác.
- Công Ty Quản Lý Quỹ không được sử dụng tài sản của Quỹ thực hiện các giao dịch bán khống và cho vay chứng khoán.
- Quỹ được phép thực hiện các giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ phù hợp với quy định hiện hành của Bộ Tài chính.

h. Phương pháp lựa chọn đầu tư

- Phương pháp lựa chọn đầu tư đối với tài sản là cổ phiếu:

Quỹ áp dụng phương pháp sàng lọc theo cách tiếp cận từ trên xuống (Top-Down Approach) thông qua phân tích vĩ mô tổng quan nền kinh tế, các chính sách và định hướng của Chính phủ nhằm lựa chọn các ngành được hưởng lợi, từ đó lựa chọn ra những cổ phiếu của các công ty có các yếu tố cơ bản tốt, năng lực cạnh tranh trên vững, có tiềm năng tăng trưởng và ở mức định giá hấp dẫn.

Quỹ cũng áp dụng phương pháp phân tích cơ bản theo cách tiếp cận từ dưới lên (Bottom-Up Approach) nhằm thẩm định tiềm năng tăng trưởng, tính bền vững và rủi ro của các khoản đầu tư. Quỹ sẽ tiến hành thẩm định theo tuần tự (i) mô hình kinh doanh, loại hình sản phẩm hay dịch vụ đang cung cấp, tiềm năng tăng trưởng lợi nhuận, sức mạnh cũng như sự ổn định tài chính, giá trị tài sản, dự báo dòng tiền và chất lượng quản trị; (ii) tình hình chung của ngành bao gồm tình hình cạnh tranh, thị phần, tiềm năng tăng trưởng; (iii) những thay đổi của các chỉ báo kinh tế và chu kỳ kinh tế, những ảnh hưởng của chính sách tài khóa và tiền tệ trên tổng sản phẩm quốc nội, lãi suất, lạm phát,...

- Phương pháp lựa chọn đầu tư đối với tài sản là tiền gửi, công cụ thị trường tiền tệ, giấy tờ có giá, trái phiếu chính phủ, trái phiếu chính quyền địa phương: Áp dụng phương pháp tiếp cận từ trên xuống (Top-Down Approach) theo đó việc phân bổ tài sản sẽ dựa trên những đánh giá toàn diện về xu thế của kinh tế vĩ mô, chính sách của nhà nước, tính thanh khoản của các kỳ hạn.
- Đối với trái phiếu doanh nghiệp, trái phiếu có gắn chứng quyền cổ phiếu, trái phiếu chuyển đổi, sẽ áp dụng phương pháp tiếp cận đầu tư từ dưới lên (Bottom-Up Approach), theo đó việc lựa chọn từng trái phiếu cụ thể sẽ dựa trên các phân tích cơ bản đối với tổ chức phát hành và áp dụng mô hình định mức tín nhiệm phù hợp nhằm giảm thiểu rủi ro nhưng không bỏ lỡ cơ hội gia tăng giá trị cho hạn mục. Quỹ sẽ xem xét đầu tư vào trái phiếu của tổ chức

phát hành có tình hình tài chính, lịch sử tín dụng, có tài sản đảm bảo và phương án sử dụng vốn tốt.

- Đối với các công cụ được phép đầu tư khác, Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ trình Ban Đại Diện phê duyệt về phương pháp lựa chọn và giải ngân theo đề xuất được phê duyệt.

I. Nguyên tắc, phương pháp xác định Giá Trị Tài Sản Ròng

- Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ và Giá Trị Tài Sản Ròng trên một Chứng Chỉ Quỹ phải được xác định theo Ngày Giao Dịch, đảm bảo định kỳ một lần một tuần và hàng tháng (để phục vụ công việc báo cáo tháng) và phải được công bố công khai theo quy định của pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán cho Nhà Đầu Tư sau khi có xác nhận của Ngân Hàng Giám Sát và có giá trị cho đến khi có thông báo mới.
- Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ được xác định bằng Tổng giá trị tài sản có trong danh mục trừ Tổng nợ phải trả của Quỹ. Tổng giá trị tài sản của Quỹ được xác định theo giá thị trường hoặc giá trị hợp lý của tài sản (trong trường hợp không xác định được giá thị trường). Tổng nợ phải trả của Quỹ là các khoản nợ hoặc nghĩa vụ thanh toán của Quỹ tính đến ngày gần nhất trước Ngày Định Giá. Giá Trị Tài Sản Ròng được làm tròn theo quy định trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán. Phần dư phát sinh từ việc làm tròn giá trị ròng của Quỹ được hạch toán vào Quỹ. Phương pháp xác định giá thị trường, giá trị hợp lý các tài sản có trong danh mục, giá trị các khoản nợ và nghĩa vụ thanh toán thực hiện theo nguyên tắc quy định tại Điều Lệ, Sổ tay định giá hoặc được Ban Đại Diện Quỹ chấp thuận bằng văn bản.
- Giá Trị Tài Sản Ròng trên một Chứng Chỉ Quỹ bằng Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ chia cho tổng số Chứng Chỉ Quỹ đang lưu hành tại Ngày Giao Dịch gần nhất trước Ngày Định Giá.
- Phương pháp xác định Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ được thực hiện theo phương pháp quy định tại Phụ lục số 04 của Bản Cáo Bạch này.

2.3. Đặc Trưng của Chứng Chỉ Quỹ Đầu Tư

a. Nhà Đầu Tư

- Nhà Đầu Tư của Quỹ có thể là các cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước sở hữu chứng chỉ quỹ. Nhà Đầu Tư sẽ không phải chịu trách nhiệm hoặc có bất kỳ nghĩa vụ nào khác đối với Quỹ ngoài trách nhiệm trong phạm vi số Chứng Chỉ Quỹ mà họ sở hữu.
- Nhà Đầu Tư tổ chức bao gồm các tổ chức kinh tế, xã hội được pháp luật Việt Nam công nhận. Nhà Đầu Tư tổ chức sẽ cử người đại diện hợp pháp đại diện cho số Chứng Chỉ Quỹ mà mình sở hữu. Bất kỳ sự bổ nhiệm, bãi nhiệm hoặc thay thế đại diện này sẽ phải được thông báo cho Quỹ bằng văn bản và được ký bởi người đại diện theo pháp luật của Nhà Đầu Tư tổ chức đó.

b. Quyền và nghĩa vụ của Nhà Đầu Tư

- Hướng lợi từ hoạt động đầu tư của quỹ đầu tư chứng khoán tương ứng với tỷ lệ vốn góp;
- Hướng các lợi ích và tài sản được chia hợp pháp từ việc thanh lý tài sản quỹ đầu tư chứng khoán;
- Yêu cầu công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán mua lại chứng chỉ quỹ mở;
- Khởi kiện công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, ngân hàng giám sát hoặc tổ chức liên quan nếu tổ chức này vi phạm quyền, lợi ích hợp pháp của mình;
- Quyền được đối xử công bằng, mỗi Chứng Chỉ Quỹ đều tạo cho người sở hữu quyền, nghĩa vụ, lợi ích ngang nhau;



- Quyền tự do chuyển nhượng Chứng Chỉ Quỹ, trừ trường hợp bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật và tại Điều Lệ;
- Quyền được tiếp cận đầy đủ các thông tin định kỳ và thông tin bất thường về hoạt động của Quỹ;
- Quyền và trách nhiệm tham gia các cuộc họp Đại Hội Nhà Đầu Tư và thực hiện quyền biểu quyết dưới hình thức trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa (gửi thư, fax, thư điện tử, tham dự hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác);
- Nghĩa vụ thanh toán đầy đủ tiền mua Chứng Chỉ Quỹ trong thời hạn quy định của Điều Lệ Quỹ, Bản Cáo Bạch và chỉ chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Quỹ trong phạm vi số tiền đã thanh toán khi mua Chứng Chỉ Quỹ;
- Thực hiện quyền của mình thông qua Đại Hội Nhà Đầu Tư và có nghĩa vụ chấp hành nghị quyết của Đại Hội Nhà Đầu Tư;
- Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật về chứng khoán và Điều Lệ Quỹ.

c. Sổ Đăng Ký Sở Hữu Chứng Chỉ Quỹ

Công Ty Quản Lý Quỹ thực hiện hoặc ủy quyền cho tổ chức cung cấp dịch vụ Đại Lý Chuyển Nhượng lập và quản lý Sổ Đăng ký Nhà Đầu Tư để xác nhận quyền sở hữu của Chứng Chỉ Quỹ cho Nhà Đầu Tư.

d. Quyền Biểu Quyết Của Nhà Đầu Tư

Mỗi Chứng Chỉ Quỹ sẽ có một quyền biểu quyết. Ngân Hàng Giám Sát, Công Ty Quản Lý Quỹ, Công Ty Kiểm Toán và công ty luật cung cấp dịch vụ cho Quỹ có quyền tham dự Đại Hội Nhà Đầu Tư nhưng không có quyền biểu quyết.

e. Trường Hợp Chia, Tách, Hợp Nhất, Sáp Nhập, Thanh Lý, Giải Thể Quỹ và Quyền Của Nhà Đầu Tư Trong Trường Hợp Thanh Lý, Giải Thể Quỹ

- Trường hợp giải thể Quỹ: Việc thanh lý, giải thể Quỹ thực hiện theo quy định của pháp luật và phải được UBCKNN chấp thuận. Việc thanh lý, giải thể Quỹ được tiến hành trong các trường hợp sau đây:
 - Công Ty Quản Lý Quỹ bị giải thể, phá sản, hoặc bị thu hồi Giấy phép thành lập và hoạt động mà Ban Đại Diện Quỹ không xác lập được Công Ty Quản Lý Quỹ thay thế trong vòng 02 (hai) tháng, kể từ ngày phát sinh sự kiện;
 - Ngân Hàng Giám Sát bị giải thể, phá sản, đơn phương chấm dứt hợp đồng giám sát hoặc bị Công Ty Quản Lý Quỹ chấm dứt hợp đồng giám sát; hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký chứng khoán bị thu hồi mà Công Ty Quản Lý Quỹ không xác lập được Ngân Hàng Giám Sát thay thế trong vòng 02 (hai) tháng, kể từ ngày phát sinh sự kiện;
 - Quỹ kết thúc thời hạn hoạt động ghi trong Điều Lệ Quỹ và trong Giấy Chứng nhận đăng ký lập quỹ mà không được gia hạn (đối với Quỹ có thời hạn hoạt động);
 - Giải thể Quỹ theo quyết định của Đại Hội Nhà Đầu Tư;
 - Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ xuống dưới 10 (mười) tỷ đồng liên tục trong 06 (sáu) tháng.
- Trường hợp chia, tách: Việc chia, tách Quỹ phải được Đại Hội Nhà Đầu Tư chấp thuận và chỉ được tiến hành trong các trường hợp pháp luật quy định. Việc chia, tách Quỹ phải được UBCKNN chấp thuận.

- Trường hợp hợp nhất, sáp nhập Quỹ. Việc hợp nhất, sáp nhập Quỹ chỉ được tiến hành trong các trường hợp pháp luật quy định và được Đại hội nhà đầu tư chấp thuận. Việc hợp nhất, sáp nhập Quỹ phải được UBCKNN chấp thuận.

2.4. Cơ Chế Giao Dịch Chứng Chỉ Quỹ

a. Ngày Giao Dịch và Tần Suất Giao Dịch

- Chứng Chỉ Quỹ LHCFD được giao dịch định kỳ một (01) tuần một (01) lần vào ngày thứ Ba hàng tuần (Ngày Giao Dịch - Ngày T). Trong trường hợp Ngày giao dịch rơi vào ngày nghỉ lễ thì việc giao dịch Chứng Chỉ Quỹ sẽ được thực hiện vào Ngày Giao Dịch kế tiếp của Quỹ. Công ty Quản lý quỹ sẽ thông báo đến Nhà Đầu tư, Đại lý phân phối và các tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan về lịch giao dịch và thời điểm đóng sổ lệnh một cách cụ thể khi có các ngày nghỉ Lễ xảy ra trên trang thông tin điện tử của công ty hoặc bằng thư điện tử.
- Việc tăng tần suất giao dịch định kỳ, thời điểm tăng tần suất giao dịch sẽ được Công Ty Quản Lý Quỹ thông báo công khai, cập nhật chỉnh sửa, bổ sung phần thay đổi này vào Bản Cáo Bạch, thông báo cho Ngân Hàng Giám Sát và công bố thông tin theo quy định pháp luật. Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ cập nhật nội dung thay đổi này vào Điều Lệ tại kỳ họp Đại Hội Nhà Đầu Tư thường niên gần nhất. Việc giảm tần suất giao dịch sẽ được Đại Hội Nhà Đầu Tư thông qua theo quy định và luôn đảm bảo tần suất giao dịch không được ít hơn 02 (hai) lần trong 01 (một) tháng.

b. Thời Điểm Đóng Sổ Lệnh

- Thời Điểm Đóng Sổ Lệnh tại Đại Lý Phân Phối áp dụng cho việc Nhà Đầu Tư nộp đầy đủ hồ sơ với Đại Lý Phân Phối trước 14h30 ngày làm việc gần nhất trước Ngày Giao Dịch (Ngày T-1).
- Trường hợp Thời Điểm Đóng Sổ Lệnh rơi vào ngày nghỉ lễ hoặc ngày nghỉ bù theo quy định thì việc nhận lệnh sẽ được thực hiện vào ngày làm việc liền trước đó.
- Các lệnh giao dịch hợp lệ nộp cho Đại lý Phân Phối trước Thời Điểm Đóng Sổ Lệnh của Ngày Giao Dịch tương ứng sẽ được thực hiện tại Ngày Giao Dịch đó. Các lệnh nhận được sau Thời Điểm Đóng Sổ Lệnh được thực hiện vào Ngày Giao Dịch tiếp theo, trừ trường hợp Nhà Đầu Tư có yêu cầu hủy lệnh.

c. Quy trình nhận lệnh mua, điều kiện thực hiện lệnh mua

- Giá trị mua tối thiểu cho các lần mua Chứng Chỉ Quỹ được quy định tại Bản Cáo Bạch của Quỹ;
- Nhà Đầu Tư thanh toán giao dịch mua Chứng Chỉ Quỹ dưới hình thức chuyển khoản vào tài khoản của Quỹ tại Ngân Hàng Giám Sát. Trường hợp lệnh mua chứng chỉ quỹ và việc thanh toán cho lệnh mua được thực hiện bởi cá nhân, tổ chức khác không phải là nhà đầu tư, phiếu lệnh và tài liệu xác nhận việc thanh toán phải nêu rõ tên, số tài khoản giao dịch và giá trị thanh toán của nhà đầu tư;
- Giá trị giao dịch của lệnh mua Chứng Chỉ Quỹ phải không nhỏ hơn giá trị mua tối thiểu được quy định tại Bản Cáo Bạch;
- Số lượng Chứng Chỉ Quỹ được phân phối được tính theo công thức sau:

$$\text{Số lượng CCQ được phân phối} = \frac{\text{Số tiền đăng ký mua} \times (1 - \text{Giá Dịch Vụ Phát Hành (\%)})}{\text{NAV một Chứng Chỉ Quỹ tại Ngày Giao Dịch}}$$

- Số lượng Chứng Chỉ Quỹ bán cho Nhà Đầu Tư có thể là số lẻ ở dạng thập phân, làm tròn tới số hàng thứ hai sau dấu phẩy. Số Chứng Chỉ Quỹ lẻ sẽ không ảnh hưởng đến khả năng bán lại Chứng Chỉ Quỹ của Nhà Đầu Tư;
- Quy trình nhận, thực hiện lệnh mua, các trường hợp giao dịch mua không hợp lệ, chênh lệch tiền và cách thức giải quyết được quy định chi tiết tại mục 3.2 Chương X của Bản Cáo Bạch.

d. Quy trình nhận lệnh bán, điều kiện thực hiện lệnh bán

- Lệnh bán được chấp nhận để thực hiện khi số lượng Chứng Chỉ Quỹ đăng ký bán được Đại Lý Chuyển Nhượng xác nhận là do Nhà Đầu Tư đó nắm giữ;
- Số lượng Chứng Chỉ Quỹ đăng ký bán được quy định cụ thể tại Bản Cáo Bạch của Quỹ;
- Lệnh bán có thể không thực hiện, hoặc chỉ được thực hiện một phần theo quy định tại Điều Lệ Quỹ;
- Số tiền Nhà Đầu Tư nhận được được tính theo công thức sau:
 - Giá trị bán được nhận = Số lượng Chứng Chỉ Quỹ được mua tại x NAV của một Chứng Chỉ Quỹ tại Ngày Giao Dịch x (1 – Giá Dịch Vụ Mua Lại (%)).*
 - Số tiền Nhà Đầu Tư nhận được sẽ bằng Giá trị bán được nhận trừ đi phí ngân hàng và các khoản thuế theo quy định của pháp luật (nếu có).
- Tiền bán Chứng Chỉ Quỹ được chuyển khoản trực tiếp tới tài khoản ngân hàng mang tên Nhà Đầu Tư hoặc tài khoản ngân hàng do Nhà Đầu Tư chỉ định theo quy định chi tiết tại Bản Cáo Bạch của Quỹ. Phí chuyển khoản (nếu có) từ việc chuyển tiền của giao dịch bán này sẽ do Nhà Đầu Tư chịu;
- Quy trình nhận, thực hiện lệnh bán, các trường hợp giao dịch bán không hợp lệ và cách thức giải quyết được quy định chi tiết ở mục 3.3 Chương X của Bản Cáo Bạch.

e. Quy trình nhận lệnh chuyển đổi, điều kiện thực hiện lệnh chuyển đổi:

- Nhà Đầu Tư có thể thực hiện việc chuyển đổi Chứng Chỉ Quỹ mở khi Công Ty Quản Lý Quỹ có từ 02 (hai) quỹ mở trở lên;
- Lệnh chuyển đổi nhằm bán Chứng Chỉ Quỹ này để mua chứng chỉ quỹ của quỹ khác của cùng Công Ty Quản Lý Quỹ đang quản lý được chấp nhận để thực hiện khi số lượng Chứng Chỉ Quỹ đăng ký bán được Đại Lý Chuyển Nhượng xác nhận là do Nhà Đầu Tư nắm giữ và các quỹ kia có quy định cho phép chuyển đổi và Đại Lý Chuyển Nhượng xác nhận cả Lệnh Bán được Chấp Nhận và Lệnh Mua được chấp nhận;
- Nhà Đầu Tư có thể đăng ký chuyển đổi một phần hoặc toàn bộ số lượng Chứng Chỉ Quỹ sở hữu;
- Nguyên tắc thực hiện giao dịch chuyển đổi Chứng Chỉ Quỹ, quy trình nhận và thực hiện lệnh chuyển đổi được quy định chi tiết tại mục 3.4 Chương X của Bản Cáo Bạch;
- Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ tiến hành cập nhật đầy đủ các quy định liên quan đến các thủ tục liên quan cho việc chuyển đổi quỹ và thông tin cụ thể đến Nhà Đầu Tư thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, trang thông tin điện tử (website) của Công Ty Quản Lý Quỹ và hệ thống đại lý phân phối.

f. Các trường hợp tạm dừng giao dịch Chứng Chỉ Quỹ, thực hiện một phần lệnh giao dịch

Công Ty Quản Lý Quỹ có quyền chỉ đáp ứng một phần lệnh bán, lệnh mua, lệnh chuyển đổi của Nhà Đầu Tư nếu:

- Tổng giá trị của các lệnh bán (bao gồm cả lệnh bán từ hoạt động chuyển đổi) trừ đi tổng giá trị của tất cả các lệnh mua (bao gồm cả lệnh mua từ hoạt động chuyển đổi) tại Ngày Giao Dịch Chứng Chỉ Quỹ lớn hơn 10% (mười phần trăm) của Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ; hoặc
- Việc thực hiện toàn bộ lệnh giao dịch của Nhà Đầu Tư dẫn tới:
 - Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ xuống dưới 50.000.000.000 (năm mươi tỷ) Đồng Việt Nam; hoặc
 - Giá trị phần Chứng Chỉ Quỹ hoặc số Chứng Chỉ Quỹ còn lại trên tài khoản của Nhà Đầu Tư thấp hơn giá trị tối thiểu hoặc số lượng Chứng Chỉ Quỹ tối thiểu để duy trì tài khoản của Nhà Đầu Tư theo quy định tại Điều Lệ và Bản Cáo Bạch (nếu có); hoặc
 - Giá Trị Tài Sản Ròng còn lại hoặc số Chứng Chỉ Quỹ còn lại của Quỹ thấp hơn Giá Trị Tài Sản Ròng tối thiểu hoặc số Chứng Chỉ Quỹ lưu hành tối thiểu đã được quy định tại Điều Lệ và Bản Cáo Bạch (nếu có); hoặc
 - Số lượng Chứng Chỉ Quỹ lưu hành vượt quá khối lượng tối đa (nếu có) quy định tại Điều Lệ và Bản Cáo Bạch; hoặc.
- Các trường hợp khác theo quyết định của Đại Hội Nhà Đầu Tư phù hợp với quy định của pháp luật.

Công Ty Quản Lý Quỹ có thể tạm dừng các giao dịch Chứng Chỉ Quỹ trong các trường hợp nếu:

- Nguyên nhân bất khả kháng;
- Công Ty Quản Lý Quỹ không thể xác định Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ tại Ngày Định Giá mua lại Chứng Chỉ Quỹ do chứng khoán trong danh mục đầu tư của Quỹ bị đình chỉ giao dịch theo quyết định của Sở Giao dịch Chứng khoán; hoặc
- Các trường hợp khác do Điều Lệ Quỹ quy định hoặc UBCKNN xét thấy là cần thiết.

2.5. Nguyên Tắc Xác Định Giá Giao Dịch Chứng Chỉ Quỹ

a. Tần suất định giá và phương pháp xác định giá giao dịch trên một Chứng Chỉ Quỹ:

- Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ và Giá Trị Tài Sản Ròng trên một Chứng Chỉ Quỹ phải được xác định định kỳ theo Ngày Giao Dịch, đảm bảo định kỳ một lần một tuần và hàng tháng (để phục vụ công việc báo cáo tháng) theo quy định.
- Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ được xác định bằng Tổng giá trị tài sản có trong danh mục trừ Tổng nợ phải trả của Quỹ. Tổng giá trị tài sản của Quỹ được xác định theo giá thị trường hoặc giá trị hợp lý của tài sản (trong trường hợp không xác định được giá thị trường). Tổng nợ phải trả của Quỹ là các khoản nợ hoặc nghĩa vụ thanh toán của Quỹ tính đến ngày gần nhất trước Ngày Định Giá. Giá Trị Tài Sản Ròng được làm tròn theo quy định trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán. Phần dư phát sinh từ việc làm tròn giá trị ròng của Quỹ được hạch toán vào Quỹ. Phương pháp xác định giá thị trường, giá trị hợp lý các tài sản có trong danh mục, giá trị các khoản nợ và nghĩa vụ thanh toán thực hiện theo nguyên tắc quy định tại Điều Lệ, Sổ tay định giá hoặc được Ban Đại Diện Quỹ chấp thuận bằng văn bản.
- Giá Trị Tài Sản Ròng trên một Chứng Chỉ Quỹ bằng Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ chia cho tổng số Chứng Chỉ Quỹ đang lưu hành tại Ngày Giao Dịch gần nhất trước Ngày Định Giá.

b. Hình thức công bố thông tin về các giá giao dịch, nơi công bố thông tin, tần suất công bố thông tin:

- Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ và Giá Trị Tài Sản Ròng trên một Chứng Chỉ Quỹ phải được công bố công khai theo quy định của pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng

khoản cho Nhà Đầu Tư sau khi có xác nhận của Ngân Hàng Giám Sát và có giá trị cho đến khi có thông báo mới.

c. Thông tin về các mức giá dịch vụ Nhà Đầu Tư phải trả:

- Giá Dịch Vụ Phát Hành là số tiền dịch vụ mà Nhà Đầu Tư phải trả khi mua Chứng Chỉ Quỹ và được tính theo tỷ lệ phần trăm tổng giá trị đăng ký mua Chứng Chỉ Quỹ.
- Giá Dịch Vụ Mua Lại là số tiền dịch vụ mà Nhà Đầu Tư phải trả khi bán một Chứng Chỉ Quỹ cho Quỹ và được khấu trừ khi Quỹ thanh toán tiền bán Chứng Chỉ Quỹ cho Nhà Đầu Tư.
- Giá Dịch Vụ Chuyển Đổi là số tiền dịch vụ Nhà Đầu Tư phải trả khi giao dịch chuyển đổi Chứng Chỉ Quỹ giữa các chứng chỉ quỹ mở do Công Ty Quản Lý Quỹ quản lý tại mỗi kỳ giao dịch.
- Giá Dịch Vụ Mua Lại, Giá Dịch Vụ Phát Hành và Giá Dịch Vụ Chuyển Đổi có thể được quy định với các mức khác nhau, căn cứ vào thời hạn nắm giữ chứng chỉ quỹ, mục tiêu đầu tư, hoặc giá trị khoản đầu tư. Các mức giá dịch vụ cụ thể quy định tại Bản Cáo Bạch, Bản Cáo Bạch Tóm Tắt hoặc trên trang thông tin điện tử của Công Ty Quản Lý Quỹ, Đại Lý Phân Phối. Giá Dịch Vụ Phát Hành tối đa 5% (năm phần trăm) giá trị giao dịch. Giá Dịch Vụ Mua Lại, Giá Dịch Vụ Chuyển Đổi tối đa 3% (ba phần trăm) giá trị giao dịch.
- Việc tăng các mức giá dịch vụ chỉ được thực hiện khi mức giá dịch vụ sau khi tăng không vượt quá các mức quy định tối đa nêu trên. Thời điểm áp dụng mức giá dịch vụ mới tăng sớm nhất là sau 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày Công Ty Quản Lý Quỹ công bố về các mức giá dịch vụ mới trên trang thông tin điện tử của công ty.

2.6. Thông Tin Về Các Loại Phí và Giá Dịch Vụ Mà Quỹ Phải Trả

a. Giá Dịch Vụ Quản Lý Quỹ

Giá Dịch Vụ Quản Lý Quỹ là 1,5% (Một phẩy năm phần trăm) NAV/năm. Tỷ lệ Giá Dịch Vụ Quản Lý Quỹ sẽ được Công Ty Quản Lý Quỹ xác định trong từng giai đoạn nhưng phải đảm bảo tổng giá trị dịch vụ quản lý quỹ và các giá dịch vụ khác mà Quỹ chỉ trả cho Công Ty Quản Lý Quỹ (nếu có) tuân thủ các quy định của pháp luật.

b. Giá Dịch Vụ Lưu Ký Giám Sát

- Giá Dịch Vụ Lưu Ký: 0,05% (Không phẩy không năm phần trăm) NAV/năm, tối thiểu 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng/tháng.
- Giá Dịch Vụ Giám Sát: 0,02% (Không phẩy không hai phần trăm) NAV/năm, tối thiểu 5.000.000 (năm triệu) đồng/tháng.
- Tổng Giá Dịch Vụ Lưu Ký, Giám Sát tối đa đảm bảo tuân thủ theo quy định của pháp luật (nếu có). Mức giá dịch vụ trên không bao gồm thuế giá trị gia tăng, các phí/giá dịch vụ thông thường khác như giá dịch vụ Ngân Hàng Giám Sát phải trả cho bên thứ ba, giá dịch vụ giao dịch chứng khoán, phí/giá sửa lệnh,...

c. Giá Dịch Vụ Quản Trị Quỹ

Giá Dịch Vụ Quản Trị Quỹ được thanh toán hàng tháng cho Tổ chức cung cấp dịch vụ để thực hiện dịch vụ quản trị quỹ cho Quỹ. Giá Dịch Vụ Quản Trị Quỹ được tính vào mỗi kỳ định giá dựa trên Giá Trị Tài Sản Rộng tại Ngày Định Giá.

d. Giá Dịch Vụ Đại Lý Chuyển Nhượng

Giá Dịch Vụ Đại Lý Chuyển Nhượng là mức giá do Quỹ chỉ trả cho Tổ chức cung cấp dịch vụ Đại lý chuyển nhượng. Giá dịch vụ đại lý chuyển nhượng được công bố tại Bản Cáo Bạch, Bản Cáo Bạch Tóm Tắt, trên trang thông tin điện tử của Công Ty Quản Lý Quỹ, Đại Lý Phân Phối và dưới các hình thức khác.

e. Các loại chi phí hoạt động khác của Quỹ

Các loại chi phí hoạt động khác của Quỹ như giá dịch vụ kiểm toán trả cho công ty kiểm toán; thù lao trả cho Ban Đại Diện Quỹ; các chi phí liên quan khác.

2.7. Phân Chia Lợi Nhuận và Chính Sách Thuế**a. Phương thức xác định và phân phối lợi nhuận của Quỹ**

Việc chi trả lợi tức Quỹ phải tuân thủ quy định về chế độ kế toán đối với quỹ mở và bảo đảm nguyên tắc:

- Lợi tức phân phối cho Nhà Đầu Tư được lấy từ nguồn lợi nhuận đã thực hiện lũy kế đến năm trước sau khi Quỹ đã hoàn tất mọi nghĩa vụ thuế tài chính theo quy định pháp luật;
- Mức chi trả lợi tức phải phù hợp với chính sách phân phối lợi nhuận của Quỹ quy định tại Điều Lệ Quỹ và được Đại Hội Nhà Đầu Tư thông qua;
- Sau khi chi trả, Quỹ vẫn phải đảm bảo có nguồn vốn để thanh toán đủ các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác đến hạn và Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ sau khi chi trả lợi tức phải không thấp hơn 50 (năm mươi) tỷ đồng;
- Trường hợp phân phối lợi tức bằng chứng chỉ quỹ, Quỹ phải có đủ nguồn vốn đối ứng từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối căn cứ trên báo cáo tài chính kỳ gần nhất đã được kiểm toán hoặc soát xét.

b. Chính sách thuế

Thuế áp dụng đối với Quỹ, thuế thu nhập đối với Nhà Đầu Tư theo quy định của pháp luật tại từng thời điểm. Nhà Đầu Tư nên tự tìm hiểu và tham khảo ý kiến tư vấn của các chuyên gia tư vấn thuế đối với các nghĩa vụ thuế cụ thể và những vấn đề tài chính của việc đầu tư vào Quỹ.

2.8. Đại Hội Nhà Đầu Tư**a. Đại Hội Nhà Đầu Tư thường niên và bất thường:**

- Đại Hội Nhà Đầu Tư là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Quỹ và tất cả các Nhà Đầu Tư có tên trong Sổ Đăng Ký Nhà Đầu Tư trước khi triệu tập cuộc họp đều có quyền tham dự. Đại Hội Nhà Đầu Tư thường niên được tổ chức trong thời hạn 04 (bốn) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.
- Đại Hội Nhà Đầu Tư bất thường được triệu tập khi Công Ty Quản Lý Quỹ hoặc Ngân Hàng Giám Sát, hoặc Ban Đại Diện Quỹ xét thấy là cần thiết vì quyền lợi của Quỹ, hoặc theo yêu cầu của Nhà Đầu Tư hay nhóm Nhà Đầu Tư đại diện cho ít nhất 5% (năm phần trăm) tổng số Chứng Chỉ Quỹ đang lưu hành.
- Việc tổ chức họp bất thường Đại hội Nhà Đầu Tư được thực hiện trong vòng 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày Công Ty Quản Lý Quỹ nhận được yêu cầu triệu tập họp bất thường Đại Hội Nhà Đầu Tư.

b. Quyền hạn và nhiệm vụ Đại Hội Nhà Đầu Tư

- Đại Hội Nhà Đầu Tư do Công Ty Quản Lý Quỹ triệu tập và quyết định những nội dung sau:
 - Sửa đổi, bổ sung Điều Lệ Quỹ;
 - Thay đổi cơ bản trong chính sách, mục tiêu đầu tư của Quỹ; thay đổi mức giá dịch vụ trả cho Công Ty Quản Lý Quỹ, Ngân Hàng Giám Sát; thay thế Công Ty Quản Lý Quỹ, Ngân Hàng Giám Sát;
 - Chia, tách, sáp nhập, hợp nhất Quỹ; giải thể Quỹ; thay đổi thời hạn hoạt động của Quỹ;
 - Phương án phân phối lợi tức;

- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch và các thành viên Ban Đại Diện Quỹ; quyết định mức thù lao và chi phí hoạt động của Ban Đại Diện Quỹ; thông qua việc lựa chọn tổ chức kiểm toán được chấp thuận để kiểm toán báo cáo tài chính hàng năm của Quỹ; , doanh nghiệp thẩm định giá độc lập (nếu có); thông qua các báo cáo về tình hình, tài sản và hoạt động hàng năm của Quỹ.
- Xem xét và xử lý vi phạm của Công Ty Quản Lý Quỹ, Ngân Hàng Giám Sát và Ban Đại Diện Quỹ gây tổn thất cho Quỹ;
- Yêu cầu Công Ty Quản Lý Quỹ, Ngân Hàng Giám Sát trình sổ sách kế toán hoặc giấy tờ giao dịch tại Đại Hội Nhà Đầu Tư;
- Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền theo quy định pháp luật về chứng khoán và Điều Lệ Quỹ.

c. *Thế thức tiến hành Đại hội Nhà Đầu Tư:*

- Cuộc họp Đại hội Nhà Đầu Tư được tiến hành khi có số Nhà Đầu Tư tham dự đại diện cho trên 50% (năm mươi phần trăm) tổng số phiếu biểu quyết. Hình thức tham gia có thể là trực tiếp hoặc uỷ quyền tham gia hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa (gửi thư, fax, thư điện tử, tham dự hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác). Đại Hội Nhà Đầu Tư có thể được tổ chức dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.
- Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành, cuộc họp lần thứ hai được triệu tập trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày cuộc họp lần thứ nhất dự định khai mạc. Trong trường hợp này Đại hội Nhà Đầu Tư được tiến hành họp không phụ thuộc vào số Nhà Đầu Tư tham dự.
- Đại Hội Nhà Đầu Tư thông qua Nghị quyết thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản hoặc các hình thức điện tử khác. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến Nhà Đầu Tư bằng văn bản có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại Hội Nhà Đầu Tư.

d. *Quyết định của Đại Hội Nhà Đầu Tư:*

- Quyết định tại Đại Hội Nhà Đầu Tư được thông qua khi được số Nhà Đầu Tư đại diện cho trên 50% (năm mươi phần trăm) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Nhà Đầu Tư dự họp tán thành.
- Trường hợp lấy ý kiến Đại Hội Nhà Đầu Tư dưới hình thức bằng văn bản, quyết định của Đại Hội Nhà Đầu Tư được thông qua nếu số Nhà Đầu Tư đại diện cho trên 50% (năm mươi phần trăm) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các Nhà Đầu Tư có quyền biểu quyết tán thành.
- Nghị quyết Đại Hội Nhà Đầu Tư về các nội dung: (1) thay đổi cơ bản trong chính sách Quỹ, tăng mức giá dịch vụ trả cho Công Ty Quản Lý Quỹ, Ngân Hàng Giám Sát; thay thế Công Ty Quản Lý Quỹ, Ngân Hàng Giám Sát, hoặc (2) Chia, tách, sáp nhập, hợp nhất Quỹ; giải thể Quỹ; thay đổi thời hạn hoạt động của Quỹ, thì phải được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại Hội Nhà Đầu Tư. Trong trường hợp này, quyết định tại Đại Hội Nhà Đầu Tư được thông qua khi được số Nhà Đầu Tư đại diện cho trên 65% (sáu mươi lăm phần trăm) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Nhà Đầu Tư dự họp tán thành. Nhà Đầu Tư phản đối quyết định đã được thông qua bởi Đại Hội Nhà Đầu Tư về các nội dung trên có thể yêu cầu Công Ty Quản Lý Quỹ mua lại Chứng Chỉ Quỹ của mình hoặc chuyển đổi sang chứng chỉ quỹ của Quỹ khác cùng thuộc quản lý của Công Ty Quản Lý Quỹ.

2.9. Ban Đại Diện Quỹ

a. *Tổ chức Ban Đại Diện Quỹ*

Ban Đại Diện Quỹ có 03 (ba) thành viên được bầu tại cuộc họp Đại Hội Nhà Đầu Tư hoặc được Nhà Đầu Tư cho ý kiến bằng văn bản. Tối thiểu 2/3 số thành viên của Ban Đại Diện Quỹ là các thành viên độc lập; không phải là người có liên quan của Công Ty Quản Lý Quỹ, Ngân Hàng Giám Sát, hoặc đại diện theo ủy quyền của các tổ chức này Ban Đại Diện Quỹ và các quy định khác tại Điều Lệ Quỹ.

Danh sách Ban Đại Diện Quỹ dự kiến của Quỹ LHCF được trình bày tại Mục 3.3 Chương IV của Bản Cáo Bạch này.

b. Tiêu chuẩn lựa chọn thành viên Ban Đại Diện Quỹ

- Tiêu chuẩn lựa chọn thành viên Ban Đại Diện Quỹ thực hiện theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp và chứng khoán áp dụng đối với thành viên Hội đồng quản trị và Hội đồng quản trị.

c. Quyền hạn và nhiệm vụ của Ban Đại Diện Quỹ

- Đại diện cho quyền lợi của Nhà Đầu Tư, thực hiện các hoạt động phù hợp với quy định của pháp luật để bảo vệ quyền lợi của Nhà Đầu Tư.
- Phê duyệt Sổ tay định giá Giá Trị Tài Sản Rộng của Quỹ; danh sách các tổ chức cung cấp báo giá; phê duyệt danh sách tổ chức tín dụng mà Quỹ gửi tiền, công cụ tiền tệ và các tài sản khác mà Quỹ được phép đầu tư; chấp thuận các giao dịch tài sản của Quỹ trong phạm vi thẩm quyền đối với các giao dịch theo phương thức đảm phán và mua hoặc bán chứng khoán chưa niêm yết hoặc chứng khoán chưa đăng ký giao dịch.
- Quyết định mức lợi tức phân phối theo phương án phân chia lợi nhuận đã được Đại Hội Nhà Đầu Tư thông qua, phê duyệt thời hạn và thủ tục phân phối lợi tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh.
- Quyết định các vấn đề chưa có sự thống nhất giữa Công Ty Quản Lý Quỹ và Ngân Hàng Giám Sát trên cơ sở quy định của pháp luật.
- Quyết định các vấn đề được Đại Hội Nhà Đầu Tư gán nhất ủy quyền, trừ các vấn đề không được phép ủy quyền theo quy định.
- Yêu cầu Công Ty Quản Lý Quỹ và Ngân Hàng Giám Sát cung cấp đầy đủ và kịp thời thông tin về hoạt động quản lý tài sản và hoạt động giám sát.
- Trong trường hợp quyết định do Ban Đại Diện Quỹ thông qua trái với pháp luật hoặc Điều Lệ Quỹ gây thiệt hại cho Quỹ thì các thành viên chấp thuận thông qua quyết định đó phải cùng liên đới chịu trách nhiệm cá nhân về quyết định đó; thành viên phân đối thông qua quyết định nói trên được miễn trừ trách nhiệm.

d. Chủ tịch Ban Đại Diện Quỹ

Chủ tịch là thành viên độc lập, có các quyền và nhiệm vụ chính sau:

- Lập chương trình, kế hoạch hành động của Ban Đại Diện Quỹ;
- Chuẩn bị chương trình, nội dung, các tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập và chủ tọa cuộc họp Ban Đại Diện Quỹ;
- Theo dõi quá trình tổ chức thực hiện các quyết định của Ban Đại Diện Quỹ; và
- Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

e. Thủ tục điều hành của Ban Đại Diện Quỹ, người đại diện theo ủy quyền của thành viên Ban Đại Diện Quỹ



- Trường hợp Chủ tịch Ban Đại Diện Quỹ vắng mặt hoặc mất khả năng thực hiện nhiệm vụ được giao thì thành viên Ban Đại Diện Quỹ được Chủ tịch Ban Đại Diện Quỹ ủy quyền sẽ thực hiện các quyền và nhiệm vụ của Chủ tịch Ban Đại Diện Quỹ.
- Trường hợp không có người được ủy quyền, các thành viên Ban Đại Diện Quỹ còn lại chọn một trong số các thành viên độc lập tạm thời giữ chức Chủ tịch Ban Đại Diện Quỹ theo nguyên tắc nhất trí. Việc bầu lại Chủ tịch Ban Đại Diện Quỹ sẽ được thực hiện tại Đại Hội Nhà Đầu Tư gần nhất.

f. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên Ban Đại Diện Quỹ

- Thực hiện theo quy định của pháp luật doanh nghiệp và chứng khoán áp dụng đối với thành viên Hội đồng quản trị và Hội đồng quản trị.

g. Cuộc họp Ban Đại Diện Quỹ

- Ban Đại Diện Quỹ sẽ họp ít nhất mỗi quý một lần. Các cuộc họp bất thường có thể được triệu tập trong trường hợp cần thiết.
- Trình tự cuộc họp, chương trình họp và các tài liệu liên quan được thông báo trước 05 (năm) ngày, đối với các cuộc họp bất thường là 01 (một) ngày.
- Cuộc họp Ban Đại Diện Quỹ sẽ được tiến hành khi có ít nhất 2/3 tổng số thành viên dự họp, trong đó số thành viên độc lập dự họp phải chiếm đa số (trên 50% số thành viên dự họp trở lên).
- Quyết định của Ban Đại Diện Quỹ sẽ được thông qua bằng biểu quyết tại cuộc họp trực tiếp, họp thông qua điện thoại, internet, và các phương tiện truyền tin, nghe, nhìn hoặc dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản. Mỗi thành viên của Ban Đại Diện Quỹ có một phiếu biểu quyết.
- Quyết định của Ban Đại Diện Quỹ sẽ được thông qua nếu được đa số thành viên và đa số thành viên độc lập dự họp thông qua.
- Cuộc họp Ban Đại Diện Quỹ dưới mọi hình thức phải được lập đầy đủ bằng biên bản.

h. Biên bản họp Ban Đại Diện Quỹ

Biên bản họp Ban Đại Diện Quỹ phải được lập chi tiết và rõ ràng. Thư ký và chủ tọa phiên họp phải ký tên vào các biên bản cuộc họp. Trường hợp chủ tọa, Thư ký từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Ban Đại Diện Quỹ tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung thì biên bản này có hiệu lực.

2.10. Tiêu Chí Lựa Chọn, Quyền Hạn và Nghĩa Vụ của Công Ty Quản Lý Quỹ

a. Tiêu chuẩn lựa chọn Công Ty Quản Lý Quỹ

- Được thực hiện nghiệp vụ quản lý quỹ;
- Độc lập với Ngân Hàng Giám Sát;
- Có đầy đủ cơ sở vật chất, nhân sự để quản lý quỹ mở;
- Đồng ý thực hiện các cam kết đối với Quỹ.

b. Trách nhiệm và quyền hạn của Công Ty Quản Lý Quỹ

- Nghĩa vụ của Công Ty Quản Lý Quỹ:
 - Tuân thủ Điều Lệ của Quỹ và quy định của pháp luật; tuân thủ các quy tắc về đạo đức nghề nghiệp, tự nguyện, công bằng, trung thực và vì lợi ích cao nhất của Quỹ;
 - Công Ty Quản Lý Quỹ là đại diện theo ủy quyền của Quỹ, thay mặt cho Quỹ để thực hiện quyền sở hữu đối với tài sản của Quỹ một cách trung thực và cẩn trọng;



- Quản lý Quỹ theo chiến lược đầu tư và mục tiêu đầu tư được Đại Hội Nhà Đầu Tư thông qua và theo quy định của Điều Lệ và của pháp luật;
- Công Ty Quản Lý Quỹ phải thiết lập hệ thống quản trị rủi ro và ban hành chiến lược, chính sách và quy trình quản trị rủi ro phù hợp với mô hình tổ chức, quy mô hoạt động của công ty, các loại hình quỹ đầu tư chứng khoán, công ty đầu tư chứng khoán do Công Ty quản lý. Hệ thống quản trị rủi ro, chiến lược, chính sách, quy trình quản trị rủi ro xây dựng dựa theo các thông lệ quốc tế phù hợp với điều kiện thị trường Việt Nam và theo hướng dẫn của UBCKNN;
- Khi quản lý tài sản của Quỹ, Công Ty Quản Lý Quỹ phải đảm bảo:
 - Ký Hợp Đồng Giám Sát với ngân hàng giám sát; lưu ký toàn bộ tài sản phát sinh trên lãnh thổ Việt Nam và lưu trữ đầy đủ, kịp thời, chính xác thông tin dữ liệu về sổ hữu, lưu ký bản gốc các tài liệu pháp lý xác minh quyền sở hữu tài sản tại ngân hàng lưu ký, ngân hàng giám sát;
 - Thực hiện việc đầu tư tài sản của Quỹ theo các quy định của Pháp Luật, quy định tại Điều Lệ Quỹ;
 - Trường hợp đầu tư tiền gửi, chứng chỉ tiền gửi của Quỹ, Công Ty Quản Lý Quỹ chỉ được gửi tại các tổ chức tín dụng trong danh sách được Ban Đại Diện Quỹ phê duyệt; cung cấp đầy đủ thông tin về các hợp đồng tiền gửi, các tài khoản tiền gửi cho ngân hàng lưu ký, Ngân hàng giám sát để các tổ chức này đối soát số dư tài khoản tiền gửi, giá trị các hợp đồng tiền gửi với tổ chức tín dụng nhận tiền gửi; lưu trữ bản gốc hợp đồng tiền gửi và cung cấp các hợp đồng đó theo yêu cầu của ngân hàng lưu ký, Ngân hàng giám sát;
 - Trường hợp đầu tư góp vốn, phần vốn góp, cổ phiếu chưa niêm yết cho Quỹ, chưa đăng ký giao dịch, trái phiếu chưa niêm yết cho Quỹ, Công Ty Quản Lý Quỹ phải lưu ký bản gốc hoặc bản sao hợp lệ các hợp đồng giao dịch, chứng từ giao dịch, hoặc bản gốc sổ đăng ký cổ đông hoặc sổ đăng ký thành viên hoặc tài liệu xác nhận quyền sở hữu tài sản tại Ngân hàng giám sát để các tổ chức này định kỳ đối soát với tổ chức tiếp nhận vốn đầu tư;
 - Xây dựng hệ thống thông tin quản lý các tài khoản của khách hàng ủy thác tại Công Ty bảo đảm nguyên tắc quản lý độc lập và tách biệt tài sản của Quỹ và tài sản của chính Công ty Quản Lý Quỹ, tài sản của khách hàng ủy thác khác do Công Ty Quản Lý Quỹ quản lý; lưu trữ đầy đủ, kịp thời sổ sách kế toán, chứng từ giao dịch và các tài liệu liên quan tới giao dịch và sở hữu tài sản của Quỹ; tổng hợp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin về tài sản của Quỹ và nơi lưu ký các tài sản đó;
 - Thiết lập cơ chế kiểm tra, thường xuyên đối soát ba bên bảo đảm có sự thống nhất về dữ liệu tài sản của Quỹ trên hệ thống tài khoản của Quỹ quản lý tại Công Ty Quản Lý Quỹ, hệ thống lưu ký tài sản của Quỹ tại Ngân hàng giám sát với các tổ chức phát hành, Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam, tổ chức quản lý sổ đăng ký cổ đông, chủ dự án, tổ chức tiếp nhận vốn đầu tư, tổ chức nhận tiền gửi. Công Ty Quản Lý Quỹ có trách nhiệm thiết lập cơ chế để Ngân hàng giám sát chủ động, trực tiếp đối soát với các tổ chức nêu trên nhằm kiểm tra, giám sát, tổng hợp đầy đủ và chính xác thông tin về việc lưu ký, đăng ký sở hữu và quản lý tài sản của Quỹ;
 - Phân công tối thiểu 02 (hai) người điều hành Quỹ để quản lý, điều hành hoạt động đầu tư của Quỹ. Những người điều hành Quỹ nêu trên phải có chứng chỉ hành nghề quản lý quỹ, có tối thiểu 02 năm kinh nghiệm trong hoạt động quản lý tài sản và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường



chứng khoán, Thông tin về trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ, kinh nghiệm quản lý tài sản của người điều hành Quỹ phải được công khai tại Bản Cáo Bạch.

- Công Ty Quản Lý Quỹ phải thiết lập quy trình phân bổ lệnh giao dịch, phân bổ tài sản giao dịch một cách hợp lý, công bằng khi thực hiện giao dịch cho Quỹ, cho khách hàng ủy thác khác và cho bản thân Công ty quản lý quỹ. Quy trình phân bổ tài sản phải nêu rõ nguyên tắc thực hiện, phương pháp xác định giá, khối lượng tài sản phân bổ cho từng đối tượng khách hàng ủy thác, bảo đảm phù hợp với mục tiêu đầu tư, mức chấp nhận rủi ro của từng khách hàng ủy thác. Quy trình này phải được cung cấp cho Ngân hàng giám sát và được áp dụng thống nhất.
- Trong hoạt động quản trị Quỹ và hoạt động đại lý chuyển nhượng, Công Ty Quản Lý Quỹ có trách nhiệm bảo đảm:
 - Thực hiện việc xác định giá trị tài sản ròng của Quỹ, giá trị tài sản ròng trên một Chứng Chỉ Quỹ theo quy định của Điều Lệ và của pháp luật;
 - Lập, lưu trữ và cập nhật kịp thời, đầy đủ và chính xác Sổ Đăng Ký Nhà Đầu Tư; và
 - Công Ty Quản Lý Quỹ được ủy quyền hoạt động quản trị Quỹ, hoạt động đại lý chuyển nhượng cho bên thứ ba. Trong việc ủy quyền hoạt động này, Công Ty Quản Lý Quỹ phải tuân thủ quy định của pháp luật về hướng dẫn hoạt động Công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán.
- Công Ty Quản Lý Quỹ có nghĩa vụ cung cấp kịp thời, đầy đủ các thông tin cần thiết về Quỹ, danh mục tài sản của Quỹ, thông tin về giao dịch tài sản của Quỹ, tổ chức tiếp nhận vốn đầu tư, người có liên quan của Công Ty Quản Lý Quỹ, các thông tin khác cho Ngân hàng giám sát. Công Ty Quản Lý Quỹ phải cung cấp thông tin theo yêu cầu bằng văn bản của Ngân hàng giám sát và tạo điều kiện thuận lợi để Ngân hàng giám sát thực hiện đầy đủ quyền và trách nhiệm đối với Quỹ theo quy định của pháp luật. Tối thiểu 01 (một) tháng 01 (một) lần, Công Ty Quản Lý Quỹ có nghĩa vụ đối chiếu danh mục tài sản của Quỹ với Ngân hàng giám sát;
- Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Ngân hàng giám sát phát hiện và thông báo cho Công Ty Quản Lý Quỹ về các giao dịch tài sản của Quỹ trái với quy định hoặc vượt quá thẩm quyền của Công Ty Quản Lý Quỹ theo quy định của pháp luật hoặc quy định của Điều Lệ Quỹ thì Công Ty Quản Lý Quỹ phải hủy bỏ giao dịch, hoặc thực hiện các giao dịch nhằm khôi phục danh mục của Quỹ. Công Ty Quản Lý Quỹ phải chịu mọi chi phí phát sinh liên quan đến các giao dịch này và các tổn thất (nếu có). Trường hợp các giao dịch này phát sinh lợi nhuận, mọi khoản lợi nhuận phải hạch toán vào tài sản của Quỹ;
- Công Ty Quản Lý Quỹ phải ban hành quy trình quản lý quỹ đầu tư chứng khoán và các quy trình nghiệp vụ phù hợp với nghiệp vụ kinh doanh của công ty, quy trình kiểm soát nội bộ, sổ tay định giá; quy trình về điều kiện, trình tự, thủ tục triệu tập, thể thức tiến hành họp và thông qua quyết định tại đại hội nhà đầu tư áp dụng chung cho các quỹ, quy tắc đạo đức nghề nghiệp chi tiết tại từng vị trí công tác. Các quy trình được triển khai áp dụng thống nhất trong hoạt động của công ty;
- Công Ty Quản Lý Quỹ chịu trách nhiệm đền bù các tổn thất gây ra cho Quỹ do lỗi của nhân viên, sự cố hoặc lỗi của hệ thống kỹ thuật và quy trình nghiệp vụ của Công Ty Quản Lý Quỹ hoặc do Công ty quản lý quỹ không thực hiện đúng nghĩa vụ theo quy định của pháp luật hoặc quy định tại Điều Lệ Quỹ. Việc bồi thường cho Quỹ thực hiện theo quy định của pháp luật về quỹ đầu tư chứng khoán và thỏa thuận giữa các bên liên quan;



- Công Ty Quản Lý Quỹ mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp cho nhân viên làm việc tại bộ phận nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán (nếu xét thấy cần thiết), hoặc trích lập quỹ phòng ngừa rủi ro nghiệp vụ để bồi thường thiệt hại cho Quỹ trong các trường hợp quy định tại điểm (k) bên trên;
- Công Ty Quản Lý Quỹ phải tuân thủ các quy định về phòng chống rửa tiền theo quy định pháp luật hiện hành. Công ty quản lý quỹ có trách nhiệm thực hiện và yêu cầu các Đại Lý Phân Phối, xây dựng, thiết lập hệ thống và tổ chức thực hiện quy trình tổng hợp thông tin, nhận diện khách hàng theo các quy định của pháp luật về phòng chống rửa tiền và các quy định của pháp luật về chứng khoán và các quy định pháp luật có liên quan. Khi thực hiện nhận biết khách hàng, Công Ty Quản Lý Quỹ, Đại Lý Phân Phối được quyết định gặp mặt trực tiếp hoặc không gặp mặt trực tiếp khách hàng. Trường hợp không gặp mặt trực tiếp khách hàng, Công Ty Quản Lý Quỹ, Đại Lý Phân Phối phải đảm bảo có các biện pháp, hình thức, công nghệ để nhận biết, thu thập đầy đủ thông tin khách hàng và xác minh chính xác khách hàng theo quy định của pháp luật về chứng khoán, pháp luật về phòng chống rửa tiền, pháp luật về giao dịch điện tử, các quy định pháp luật có liên quan về đảm bảo an toàn, bảo mật thông tin khách hàng;
- Công Ty Quản Lý Quỹ, Đại Lý Phân Phối phải lưu trữ đầy đủ thông tin, dữ liệu nhận biết khách hàng theo quy định của pháp luật về chứng khoán, pháp luật về phòng chống rửa tiền và quy định pháp luật có liên quan. Các thông tin nhận biết khách hàng phải được lưu trữ dự phòng, bảo mật và cung cấp theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền;
- Trước khi triển khai hoạt động nhận biết khách hàng bằng phương pháp không gặp mặt trực tiếp, Công Ty Quản Lý Quỹ, Đại Lý Phân Phối thông qua Công Ty Quản Lý Quỹ phải thông báo tới UBCKNN. Trong trường hợp cần thiết, UBCKNN yêu cầu Công Ty Quản Lý Quỹ, đại lý phân phối tạm dừng hoặc chấm dứt việc thực hiện nhận biết khách hàng bằng phương pháp không gặp mặt trực tiếp;
- Khi thực hiện giao dịch tài sản cho Quỹ, Công Ty Quản Lý Quỹ bảo đảm:
 - Giá trị giao dịch trong một năm thông qua một công ty chứng khoán không được vượt quá 50% (năm mươi phần trăm) tổng giá trị giao dịch của Quỹ trong năm đó; và
 - Giá trị giao dịch trong một năm thông qua công ty chứng khoán là Người Có Liên Quan của Công Ty Quản Lý Quỹ, không được vượt quá 20% (hai mươi phần trăm) tổng giá trị giao dịch của Quỹ trong năm đó;

Quy định tại điểm này không áp dụng đối với: quỹ đại chúng có thời gian hoạt động chưa đủ 06 (sáu) tháng tính từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ đến hết năm mà Quỹ đó được thành lập và quỹ mở trái phiếu có tổng giá trị giao dịch trong năm thấp hơn 300 (ba trăm) tỷ đồng.

- Công Ty Quản Lý Quỹ có trách nhiệm bảo mật thông tin của Quỹ, thông tin về giao dịch tài sản, danh mục đầu tư của Quỹ và các thông tin khác liên quan, trừ trường hợp cung cấp thông tin cho UBCKNN và các cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền theo yêu cầu của các cơ quan này;
- Thực hiện các nghĩa vụ về báo cáo sở hữu và công bố thông tin cho Quỹ theo quy định của pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;
- Công Ty Quản Lý Quỹ có trách nhiệm hằng năm tổ chức đào tạo, tập huấn cho nhân viên, cử người hành nghề chứng khoán tham gia các khóa tập huấn do UBCKNN tổ chức (nếu có), bảo đảm đội ngũ nhân viên được cập nhật kỹ năng, chuyên môn, nghiệp



vụ, kiến thức về pháp luật. Thông tin về các hoạt động này của công ty phải được gửi kèm trong báo cáo hoạt động hằng năm gửi UBCKNN;

- Công Ty Quản Lý Quỹ khi sử dụng tài sản của Quỹ để đầu tư gián tiếp ra nước ngoài phải tuân thủ quy định của pháp luật về đầu tư gián tiếp ra nước ngoài, quản lý ngoại hối và các quy định liên quan. Trước khi thực hiện, Công Ty Quản Lý Quỹ phải được Ban Đại Diện Quỹ hoặc Đại Hội Nhà Đầu Tư chấp thuận bằng văn bản, Điều Lệ Quỹ có quy định cho phép và được UBCKNN và các cơ quan quản lý Nhà Nước có thẩm quyền liên quan chấp thuận bằng văn bản;
- Công Ty Quản Lý Quỹ phải cập nhật đầy đủ, kịp thời các thay đổi về tổ chức và hoạt động của công ty vào cơ sở dữ liệu công ty quản lý quỹ của UBCKNN;
- Công Ty Quản Lý Quỹ phải bảo đảm:
 - Tách biệt về trụ sở, hạ tầng công nghệ thông tin với các tổ chức khác. Trường hợp Công ty quản lý quỹ sử dụng hạ tầng công nghệ thông tin của công ty mẹ, công ty con hoặc tổ chức là người có liên quan thì phải sử dụng cơ chế phân quyền và bảo mật, bảo đảm các bộ phận của công ty mẹ, công ty con hoặc tổ chức là người có liên quan không truy cập được vào hệ thống máy tính, cơ sở dữ liệu của Công Ty Quản Lý Quỹ;
 - Tách biệt về cơ sở vật chất, nhân sự, cơ sở dữ liệu giữa các hoạt động nghiệp vụ tiềm ẩn xung đột lợi ích trong Công Ty Quản Lý Quỹ, trong đó có sự tách biệt giữa hoạt động quản lý tài sản ủy thác; hoạt động nghiên cứu, phân tích đầu tư; hoạt động thực hiện đầu tư; hoạt động tư vấn đầu tư chứng khoán. Hệ thống máy tính và cơ sở dữ liệu được phân quyền tới từng cá nhân, bộ phận, phù hợp với vị trí công tác theo quy định về kiểm soát nội bộ;
 - Tách biệt về cơ sở vật chất, nhân sự, cơ sở dữ liệu giữa hoạt động đầu tư tài chính của công ty với các hoạt động quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, quản lý danh mục đầu tư chứng khoán, tư vấn đầu tư chứng khoán;
- Các nghĩa vụ khác theo quy định của Điều Lệ Quỹ và của pháp luật.
- Quyền hạn của Công Ty Quản Lý Quỹ:
 - Lựa chọn Ngân Hàng Giám Sát theo các tiêu chuẩn quy định tại Điều Lệ và ký hợp đồng giám sát với Ngân Hàng Giám Sát;
 - Được ủy quyền cho Ngân Hàng Giám Sát và một số tổ chức được cung cấp các dịch vụ liên quan tới hoạt động quản lý Quỹ thực hiện một số hoặc toàn bộ hoạt động quản trị Quỹ. Công Ty Quản Lý Quỹ phải chịu trách nhiệm liên quan tới việc ủy quyền và bảo đảm quan hệ ủy quyền và trách nhiệm trong hoạt động quản trị Quỹ cho các tổ chức này không gây ảnh hưởng bất lợi đến quyền lợi của Nhà Đầu Tư;
 - Có quyền từ chối phát hành chứng chỉ quỹ cho những tổ chức không được phép đầu tư vào Quỹ theo quy định của pháp luật hoặc cho Nhà Đầu Tư cá nhân không có năng lực hành vi dân sự đầy đủ;
 - Có quyền nhận Giá Dịch Vụ Quản Lý Quỹ phù hợp với quy định tại Điều Lệ, Bản Cáo Bạch và pháp luật hiện hành;
 - Đại diện cho quyền lợi của Nhà Đầu Tư như được quy định tại Điều Lệ Quỹ và theo đó thực hiện các quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm đối với tài sản thuộc sở hữu của Quỹ theo quy định của Điều Lệ và của pháp luật;
 - Tham gia Đại Hội Nhà Đầu Tư và các cuộc họp của Ban Đại Diện Quỹ, bao gồm tất cả các cuộc họp định kỳ và bất thường của các cơ quan này, theo quy định của Điều Lệ;

- Được quyền yêu cầu Nhà Đầu Tư cung cấp toàn bộ và đầy đủ các thông tin mà Công Ty Quản Lý Quỹ cho là cần thiết để xác định nguồn thu nhập, nhân thân của Nhà Đầu Tư đó nhằm mục đích tuân thủ các quy định về phòng chống rửa tiền của Công Ty Quản Lý Quỹ và theo quy định pháp luật hiện hành;
- Ký hợp đồng phân phối Chứng Chỉ Quỹ với các Đại Lý Phân Phối;
- Các quyền khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

c. *Chấm dứt quyền và nghĩa vụ đối với Công Ty Quản Lý Quỹ*

- " Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ chấm dứt quyền và nghĩa vụ của mình đối với Quỹ trong những trường hợp sau:
- Công Ty Quản Lý Quỹ tự nguyện đề nghị chấm dứt quyền, nghĩa vụ đối với quỹ;
 - Theo yêu cầu của Đại Hội Nhà Đầu Tư;
 - Công Ty Quản Lý Quỹ bị thu hồi Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán theo quy định của pháp luật về chứng khoán;
 - Tổ chức lại Công Ty Quản Lý Quỹ;
 - Quỹ hết thời hạn hoạt động (nếu có);
 - Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

- Chi phí bồi thường khi thay đổi Công Ty Quản Lý Quỹ

Trong trường hợp Quý có sự thay đổi Công Ty Quản Lý Quý, Quý sẽ phải bồi thường cho Công Ty Quản Lý Quý một khoản tiền (ngoài các khoản tiền dịch vụ đã được quy định tại Điều Lệ và Bản Cáo Bạch này) theo tỷ lệ như sau:

Chi phí bồi thường	Thời điểm thay thế Công Ty Quản Lý Quỹ
3%/Giá Trị Tài Sản Ròng	Trong vòng 03 (ba) năm kể từ ngày Quỹ bắt đầu hoạt động
1,5%/Giá Trị Tài Sản Ròng	Sau 03 (ba) năm kể từ ngày Quỹ bắt đầu hoạt động

Giá Trị Tài Sản Ròng được sử dụng để tính chi phí bồi thường cho Công Ty Quản Lý Quỹ là Giá Trị Tài Sản Ròng bình quân của Giá Trị Tài Sản Ròng theo báo cáo Giá Trị Tài Sản Ròng của 52 (năm mươi hai) tuần liền trước thời điểm Đại Hội Nhà Đầu Tư thông qua quyết định thay đổi Công Ty Quản Lý Quỹ được Ngân Hàng Giám Sát xác nhận.

d. Hạn chế hoạt động của Công Ty Quản Lý Quỹ

Công Ty Quản Lý Quỹ bảo đảm:

- Không được sử dụng tài sản của Quỹ để đầu tư vào chính Quỹ;
- Không được sử dụng tài sản của khách hàng ủy thác quản lý danh mục, quỹ, công ty đầu tư chứng khoán do mình quản lý để đầu tư vào quỹ, công ty đầu tư chứng khoán khác do mình quản lý, ngoại trừ khách hàng ủy thác quản lý danh mục chỉ định đầu tư, khách hàng ủy thác là cá nhân nước ngoài, tổ chức được thành lập theo pháp luật nước ngoài, doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài, quỹ hưu trí bổ sung tự nguyện và các khách hàng này đã chấp thuận cho phép thực hiện các giao dịch nêu trên;
- Không được sử dụng tài sản của Quỹ để đầu tư vào chính Công Ty Quản Lý Quỹ; không đầu tư vào tổ chức là người có liên quan của Công Ty Quản Lý Quỹ; không đầu tư vào tổ chức mà thành viên hội đồng quản trị hoặc hội đồng thành viên, thành viên ban điều hành, nhân viên của công ty là cổ đông hoặc thành viên sở hữu trên 10% (mười phần trăm) vốn điều lệ;
- Không được sử dụng tài sản của Quỹ để cho vay dưới mọi hình thức, bảo lãnh cho các khoản vay dưới mọi hình thức hoặc thanh toán các nghĩa vụ nợ của công ty quản lý quỹ;



người có liên quan của công ty quản lý quỹ, tổ chức, cá nhân khác. Quy định này không áp dụng trong trường hợp cho vay dưới hình thức đầu tư tiền gửi tại các tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật ngân hàng, hoặc mua trái phiếu được phát hành, giao dịch trái phiếu theo quy định của pháp luật;

- Không được đưa ra nhận định hoặc bảo đảm với khách hàng ủy thác về mức thu nhập hoặc lợi nhuận đạt được trên khoản đầu tư hoặc bảo đảm khách hàng ủy thác không bị thua lỗ, trừ trường hợp đầu tư vào chứng khoán có thu nhập cố định; không được ký các hợp đồng nhận ủy thác đầu tư vào trái phiếu với lãi suất không phù hợp với thực tế thị trường và kết quả phân tích đầu tư của công ty; không trực tiếp hay gián tiếp, bù đắp một phần hoặc toàn bộ các khoản thua lỗ của khách hàng ủy thác do hoạt động đầu tư;
- Không được thực hiện các giao dịch nhằm làm giảm lợi nhuận của một khách hàng ủy thác để làm tăng lợi nhuận của một khách hàng ủy thác khác; không được giao kết hợp đồng, thực hiện giao dịch với các điều khoản bất lợi cho khách hàng ủy thác.

2.11. Tiêu Chí Lựa Chọn, Quyền Hạn và Trách Nhiệm Của Ngân Hàng Giám Sát

a. Tiêu chuẩn lựa chọn Ngân Hàng Giám Sát:

- Ngân hàng giám sát do Công ty quản lý quỹ lựa chọn phải đáp ứng các điều kiện quy định của pháp luật về chứng khoán;
- Phải hoàn toàn độc lập và tách biệt với Công Ty Quản Lý Quỹ;
- Có đầy đủ năng lực cung cấp dịch vụ giám sát, lưu ký;
- Thực hiện các cam kết đối với Quỹ như nêu tại Phụ lục của Điều Lệ.

b. Trách nhiệm và quyền hạn của Ngân Hàng Giám Sát:

- Nghĩa vụ chính của Ngân Hàng Giám Sát:
 - Cung cấp các dịch vụ giám sát, lưu ký tài sản của Quỹ theo đúng quy định của pháp luật liên quan, Hợp đồng giám sát và Điều Lệ Quỹ;
 - Tách bạch tài sản của Quỹ với tài sản của Công Ty Quản Lý Quỹ, tài sản của các quỹ khác, tài sản của những khách hàng khác của Ngân Hàng Giám Sát và tài sản của chính Ngân Hàng Giám Sát;
 - Thanh toán tiền cho Nhà Đầu Tư của Quỹ khi Công Ty Quản Lý Quỹ thực hiện việc mua lại Chứng Chỉ Quỹ của Nhà Đầu Tư, hoặc khi Quỹ phân phối thu nhập hoặc khi Quỹ thanh lý, giải thể thanh toán cho Nhà Đầu Tư và các trường hợp khác theo quy định của pháp luật, Điều Lệ Quỹ, theo đúng chỉ thị hợp pháp của Công Ty Quản Lý Quỹ, đảm bảo rằng những khoản thanh toán được thực hiện phù hợp với các điều khoản của Điều Lệ Quỹ.
- Quyền của Ngân Hàng Giám Sát:
 - Ngân Hàng Giám Sát được hưởng các loại giá dịch vụ, phí cung cấp dịch vụ giám sát, bảo quản tài sản quỹ theo Điều Lệ Quỹ và phù hợp với các quy định của pháp luật;
 - Được quyền tham dự các cuộc họp định kỳ và bất thường của Đại Hội Nhà Đầu Tư và của Ban Đại Diện Quỹ nhưng không được quyền biểu quyết.

c. Chấm dứt quyền và nghĩa vụ đối với Ngân Hàng Giám Sát

- Ngân Hàng Giám Sát có thể chấm dứt toàn bộ quyền và nghĩa vụ của mình đối với Quỹ trong các trường hợp sau:

- Bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký chứng khoán theo quy định của pháp luật về chứng khoán;
 - Đơn phương chấm dứt hợp đồng lưu ký, hợp đồng giám sát;
 - Quỹ hết thời gian hoạt động; bị giải thể, bị chia, bị tách, bị hợp nhất, bị sáp nhập;
 - Theo quyết định của Đại Hội Nhà Đầu Tư của Quỹ;
 - Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.
- Trường hợp thay đổi Ngân Hàng Giám Sát, quyền và nghĩa vụ đối với Quỹ của Ngân Hàng Giám Sát được chuyển giao cho một ngân hàng giám sát, ngân hàng lưu ký khác do Quỹ lựa chọn được hoàn thành theo quy định của pháp luật.

2.12. Kiểm Toán, Kế Toán và Chế Độ Báo Cáo

- Công ty kiểm toán của Quỹ sẽ được Công Ty Quản Lý Quỹ đề cử để Đại Hội Nhà Đầu Tư thông qua.
- Năm tài chính là giai đoạn 12 (mười hai) tháng bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 của năm dương lịch. Năm tài chính đầu tiên sẽ bắt đầu từ ngày Quỹ được UBCKNN cấp Giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ đến hết ngày 31 tháng 12 của năm đó. Trong trường hợp, thời gian tính từ ngày Quỹ được UBCKNN cấp Giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ đến ngày 31 tháng 12 của năm ngắn hơn 90 (chín mươi) ngày, năm tài chính đầu tiên sẽ kết thúc vào ngày 31 tháng 12 của năm tiếp theo.
- Quỹ sẽ áp dụng chế độ kế toán Việt Nam và tuân thủ các quy định khác liên quan đến kế toán do các cơ quan có thẩm quyền quy định.
- Báo cáo tài chính được quy định:
 - Công Ty Quản Lý Quỹ có trách nhiệm chuẩn bị báo cáo tài chính thường kỳ về kết quả kinh doanh và tình hình tài chính của Quỹ và các báo cáo cần thiết khác để tường trình hoạt động của Quỹ.
 - Các báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính hàng năm sẽ được soát xét bán niên và kiểm toán độc lập hàng năm bởi công ty kiểm toán được lựa chọn.

Ngoài ra, Nhà Đầu Tư nên tham khảo kỹ 05 Phụ lục Điều Lệ Quỹ để có đầy đủ thông tin:

Phụ lục 1: Cam Kết Của Công Ty Quản Lý Quỹ

Phụ lục 2: Cam Kết Của Ngân Hàng Giám Sát

Phụ lục 3: Cam Kết Chung Của Công Ty Quản Lý Quỹ Và Ngân Hàng Giám Sát

Phụ lục 4: Phương Pháp Xác Định Giá Trị Tài Sản

Phụ lục 5: Nguyên Tắc Lấy Ý Kiến Nhà Đầu Tư Bằng Văn Bản

3. Các rủi ro khi đầu tư vào Quỹ

3.1. Những điểm lưu ý quan trọng

Giống như các hình thức đầu tư khác, việc đầu tư vào Quỹ cũng hàm chứa những rủi ro nhất định. Nhà Đầu Tư cần nhận thức rõ những rủi ro này và hiểu được mức độ chấp nhận rủi ro của mình để cân nhắc thật kỹ trước khi đưa ra quyết định đầu tư vào Quỹ. Mặc dù Công Ty Quản Lý Quỹ đã áp dụng các phương pháp quản trị rủi ro, nhưng vẫn có các rủi ro tiềm tàng khi đầu tư vào Quỹ. Vì vậy, Nhà Đầu Tư cần lưu ý những điểm quan trọng sau đây:

- Việc đầu tư vào Quỹ không được bảo lãnh hay cam kết bởi bất kỳ một ngân hàng nào, kể



cả Ngân Hàng Giám Sát, hay bất kỳ tổ chức nào về việc Quỹ sẽ đạt được những mục tiêu đầu tư đề ra. Nhà Đầu Tư có thể không thu được lợi nhuận hoặc đạt mức lợi nhuận thấp hơn dự kiến hoặc thấp hơn lợi nhuận của các hình thức đầu tư khác cùng thời điểm và cùng thời gian nắm giữ hoặc có thể bị lỗ một phần hoặc toàn bộ vốn đầu tư ban đầu. Quỹ, Công Ty Quản Lý Quỹ, Hội Đồng Quản Trị, Tổng Giám Đốc, người đại diện theo pháp luật, Ban Điều Hành và nhân viên của Công Ty Quản Lý Quỹ không đưa ra bất cứ sự đảm bảo nào đối với vốn đầu tư ban đầu của Nhà Đầu Tư cũng như mức lợi nhuận từ đầu tư mà Quỹ mong muốn đạt được.

- Mục tiêu đầu tư của Quỹ là tạo thu nhập ổn định và tăng trưởng tài sản ròng trong trung và dài hạn cho Nhà Đầu Tư. Nhà Đầu Tư không nên kỳ vọng có được ngay các khoản thu nhập và có được tăng trưởng giá trị tài sản ngay trong ngắn hạn từ hoạt động đầu tư này.
- Quỹ không có bất kỳ sự bảo đảm nào về số lần chi trả và giá trị của cổ tức sẽ được thanh toán trong tương lai. Việc thanh toán cổ tức phụ thuộc vào nguồn phân phối lợi nhuận, chính sách phân phối lợi nhuận của Quỹ và cần có sự chấp thuận của Đại Hội Nhà Đầu Tư và/hoặc của Ban Đại Diện Quỹ. Tùy thuộc vào nguồn lợi nhuận có thể phân phối, Nhà Đầu Tư có thể sẽ không nhận được khoản cổ tức như kỳ vọng hoặc trong thời gian kỳ vọng. Tên gọi của Quỹ không hàm ý về chất lượng hoạt động cũng như triển vọng và lợi nhuận của Quỹ trong tương lai.
- Kết quả hoạt động trong quá khứ của các quỹ do Công Ty Quản Lý Quỹ quản lý hoặc kết quả hoạt động của Công Ty Quản Lý Quỹ không hàm ý hay đảm bảo kết quả hoạt động của Quỹ.
- Công Ty Quản Lý Quỹ không chịu trách nhiệm pháp lý về những rủi ro đầu tư của Quỹ và Hội Đồng Quản Trị, Tổng Giám Đốc, người đại diện theo pháp luật, Ban Điều Hành và nhân viên của Công Ty Quản Lý Quỹ không có trách nhiệm pháp lý về các rủi ro hoạt động của Công Ty Quản Lý Quỹ trong quá trình quản lý Quỹ này.
- Quỹ hoạt động theo cơ chế quỹ mở nên Nhà Đầu Tư có thể linh hoạt sử dụng các công cụ thị trường để đưa ra các quyết định đầu tư hay bán lại Chứng Chỉ Quỹ cho Quỹ. Nhà Đầu Tư trong quá trình mua/ bán Chứng Chỉ Quỹ có thể phát sinh các nghĩa vụ thuế hoặc nghĩa vụ tài chính khác phải trả theo quy định của pháp luật. Các nghĩa vụ thuế và tài chính đó liên quan trực tiếp đến Nhà Đầu Tư liên quan mà không phản ánh trong kết quả hoạt động chung của Quỹ.

Dưới đây là những rủi ro chủ yếu trong đầu tư chứng khoán, nhưng không phải toàn bộ những rủi ro liên quan đến việc đầu tư vào Quỹ. Nhà Đầu Tư cần tự tìm hiểu và phân tích hoặc hỏi ý kiến các nhà tư vấn chuyên nghiệp về những rủi ro tiềm tàng có thể xảy ra đối với mình trước khi quyết định đầu tư vào Quỹ.

3.2. Rủi Ro Thị Trường

Rủi ro thị trường phát sinh khi các thị trường tài sản mà Quỹ đang nắm giữ có sự suy giảm từng phần hay toàn bộ trong một khoảng thời gian nhất định. Loại rủi ro này dẫn tới sự suy giảm giá trị của toàn bộ thị trường. Rủi ro này thường trên diện rộng, mang tính hệ thống và nằm ngoài khả năng kiểm soát của Công Ty Quản Lý Quỹ cũng như Ban Đại Diện Quỹ. Có nhiều nhân tố góp phần tạo ra rủi ro thị trường và có thể giảm thiểu được bằng cách xác định và quản trị cụ thể từng loại rủi ro cấu thành, ví dụ như các rủi ro về lạm phát, rủi ro về lãi suất, rủi ro về biến động giá thị trường hoặc rủi ro về tỷ giá.

3.3. Rủi Ro Lãi Suất

Rủi ro lãi suất là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc dòng tiền tương lai của các công cụ tài chính mà Quỹ đầu tư sẽ biến động do những thay đổi của lãi suất thị trường hoặc do sự thay đổi về cung cầu tiền tệ và các yếu tố kinh tế vĩ mô khác. Rủi ro lãi suất ảnh hưởng trực tiếp tới trái phiếu, những khoản đầu tư có thu nhập cố định và gián tiếp tới cổ phiếu.



Để hạn chế những rủi ro về lãi suất có thể làm ảnh hưởng tới giá trị đầu tư, Công Ty Quản Lý Quỹ thường xuyên phân tích, đánh giá các điều kiện kinh tế vĩ mô, xu hướng vận động của thị trường và kỳ vọng lãi suất trong từng giai đoạn để đưa ra các quyết định phân bổ tài sản phù hợp. Đối với phần tài sản phân bổ vào trái phiếu, Quỹ sẽ điều chỉnh kỳ hạn của các trái phiếu một cách phù hợp tương ứng với các kỳ vọng về lãi suất.

3.4. Rủi Ro Lạm Phát

Rủi ro lạm phát là rủi ro mà giá trị các khoản đầu tư của Quỹ suy giảm do ảnh hưởng của lạm phát. Rủi ro lạm phát có ảnh hưởng khác nhau đối với trái phiếu và cổ phiếu. Giá trái phiếu thường tỷ lệ nghịch với lạm phát do lạm phát tăng cao sẽ làm tăng lợi suất trái phiếu dẫn đến giá trái phiếu giảm. Bên cạnh đó, lạm phát tiếp tục tăng cao sẽ làm giảm giá trị thực của mệnh giá và lãi trái phiếu nhận được hàng kỳ. Quỹ có thể giảm thiểu rủi ro lạm phát đối với phần tài sản phân bổ vào trái phiếu bằng cách rút ngắn kỳ hạn trái phiếu hoặc nắm giữ nhiều hơn những trái phiếu có lãi suất thả nổi nếu lạm phát được dự kiến tăng cao, hoặc ngược lại.

3.5. Rủi Ro Thanh Khoản

a. Rủi Ro Thanh Khoản Của Các Tài Sản Đầu Tư

Rủi ro thanh khoản là rủi ro mà thanh khoản của bên mua và bên bán chứng khoán quá thấp khiến cho Quỹ không thể mua hoặc bán chứng khoán tại các mức giá nhất định khi cần thiết, và có thể ảnh hưởng đến giá trị của Quỹ và mức thanh khoản của Quỹ khi Nhà Đầu Tư yêu cầu bán Chứng Chỉ Quỹ. Rủi ro thanh khoản là rủi ro đặc thù của thị trường trái phiếu Việt Nam, vì nhiều trái phiếu phát hành có quy mô nhỏ và giao dịch ít trên thị trường thứ cấp. Rủi ro thanh khoản của cổ phiếu thường tập trung ở các công ty vốn hóa nhỏ và cũng có thể có ở các công ty có vốn hóa lớn nếu số lượng cổ phiếu được giao dịch trên thị trường thấp, hoặc cổ phiếu được nắm giữ bởi Nhà Đầu Tư tổ chức và không được giao dịch thường xuyên.

Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ kiểm soát rủi ro thanh khoản bằng cách ưu tiên các chứng khoán với mức thanh khoản cao. Đồng thời, Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ theo dõi mức thanh khoản của từng khoản đầu tư và chuẩn bị phương án thanh lý tài sản nếu cần thiết. Đối với chứng khoán niêm yết, Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ theo dõi số ngày cần thiết để bán mỗi chứng khoán trong danh mục, dựa trên dữ liệu quá khứ (thường là số lượng giao dịch bình quân của chứng khoán đó trong năm liền trước). Đối với chứng khoán chưa niêm yết và không có thị trường thứ cấp công bố, Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ đánh giá mức độ thanh khoản của tài sản đó dựa trên phân tích về cung cầu của tài sản đó, và tìm phương án thoái vốn hợp lý nhất để bảo vệ giá trị Quỹ.

b. Rủi Ro Thanh Khoản Của Quỹ

Đây là rủi ro khi Quỹ không thể thanh lý đủ tài sản để thanh toán cho các Lệnh Bán của Nhà Đầu Tư trong một ngày giao dịch cụ thể hoặc trong một khoảng thời gian do tính thanh khoản của thị trường thấp hay các Lệnh Bán và/hoặc Lệnh Chuyển Đổi chỉ được thực hiện một phần do Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ giảm thấp hơn ngưỡng pháp luật quy định, hay do tổng giá trị các Lệnh Bán và Lệnh Chuyển Đổi vượt quá mức rút vốn tối đa theo quy định của Điều Lệ hoặc pháp luật. Ngoài ra, trong một số trường hợp do Sự Kiện Bất Khả Kháng, Nhà Đầu Tư có thể không thể thực hiện được Lệnh Bán trong thời gian Quỹ thông báo tạm ngừng giao dịch Chứng Chỉ Quỹ.

Công Ty Quản Lý Quỹ có quyền chỉ đáp ứng một phần Lệnh Bán hoặc kéo dài thời hạn thanh toán trong các trường hợp được quy định trong cơ chế giao dịch Chứng Chỉ Quỹ tại Bản Cáo Bạch này. Khi việc thực hiện giao dịch bán Chứng Chỉ Quỹ của Nhà Đầu Tư bị kéo dài hơn so với quy định do các lý do trên, Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ công bố thông tin về lý do và thời gian dự kiến để thực hiện Lệnh Bán của Nhà Đầu Tư. Để hạn chế rủi ro thanh khoản, Quỹ luôn duy trì một mức độ thanh khoản phù hợp bằng cách giữ một phần trạng thái tiền tệ và tỷ lệ thích hợp ở các tài sản có tính thanh khoản cao nhất để đảm bảo rằng các Lệnh Bán của

Nhà Đầu Tư có thể được đáp ứng một cách hợp lý và việc thanh toán trong phần lớn các trường hợp sẽ được thực hiện đúng hạn và không bị ảnh hưởng bởi những chứng khoán kém thanh khoản nhất thời.

3.6. Rủi Ro Pháp Lý

Thị trường chứng khoán cũng như khung pháp lý liên quan của Việt Nam còn tương đối non trẻ nên còn tồn tại những rủi ro về pháp lý trong bối cảnh Chính phủ vẫn đang trong quá trình hoàn thiện và điều chỉnh khung pháp lý cho các hoạt động chứng khoán và thị trường chứng khoán. Những điều chỉnh này có thể ảnh hưởng đến hoạt động của Quỹ hoặc giá trị tài sản của Quỹ trong tương lai. Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ đánh giá mức độ ảnh hưởng của những thay đổi này đối với Quỹ và các công ty trong danh mục đầu tư của Quỹ để chủ động điều chỉnh cơ cấu danh mục đầu tư phù hợp.

3.7. Rủi Ro Tín Nhiệm

Mức độ rủi ro tín nhiệm của trái phiếu được đánh giá dựa trên các yếu tố kinh tế và khả năng hoàn trả gốc, lãi trái phiếu của tổ chức phát hành. Rủi ro tín nhiệm được thể hiện qua hệ số hoặc xếp hạng tín nhiệm do các công ty hoặc các tổ chức xếp hạng tín nhiệm đánh giá. Hệ số tín nhiệm trái phiếu càng cao thì trái phiếu được coi là càng an toàn.

Để hạn chế rủi ro này, Quỹ có thể áp dụng các kỹ thuật phân tích thống kê bởi đội ngũ chuyên viên phân tích nội bộ, đồng thời tham khảo các đánh giá định mức tín nhiệm từ các tổ chức trung gian sẵn có để ra các quyết định đầu tư hợp lý và giảm thiểu rủi ro.

3.8. Rủi Ro Xung Đột Lợi Ích

Công Ty Quản Lý Quỹ có thể gặp phải những xung đột nhất định về lợi ích giữa các Quỹ đầu tư và các sản phẩm tài chính khác do Công Ty Quản Lý Quỹ điều hành. Công Ty Quản Lý Quỹ có thể kiểm soát rủi ro này bằng các thiết lập bộ phận quản lý đầu tư riêng biệt cho từng quỹ, cũng như cơ chế kiểm soát thông tin nội bộ nhằm hạn chế đến mức thấp rủi ro xung đột lợi ích này.

3.9. Rủi Ro Tái Đầu Tư

Ngoài các Rủi Ro Lãi Suất, Lạm Phát và Rủi Ro Tín Nhiệm đã đề cập bên trên, một trong những rủi ro đặc thù của các khoản đầu tư trái phiếu là Rủi Ro Tái Đầu Tư. Đây là rủi ro khi dòng tiền từ trái tức được tái đầu tư với mức lãi suất thấp hơn mức lãi suất thị trường tại thời điểm trái phiếu được đầu tư ban đầu. Rủi ro này xảy ra khi mức lãi suất thị trường có xu hướng giảm. Việc quản trị rủi ro tái đầu tư sẽ được Quỹ thực hiện qua công tác theo dõi chặt chẽ kỳ vọng lãi suất trên thị trường, diễn biến của đường cong lợi suất và kỳ hạn của danh mục đầu tư trái phiếu. Trái phiếu có kỳ hạn dài sẽ được ưu tiên nắm giữ khi lãi suất đang ở mức cao và được kỳ vọng sẽ giảm. Trái phiếu có kỳ hạn ngắn hoặc có lãi suất thả nổi sẽ được ưu tiên nắm giữ nếu lãi suất được kỳ vọng tăng.

3.10. Rủi Ro Định Giá

Đây là rủi ro khi lãi suất chiết khấu dùng để định giá khác với lãi suất thực tế khiến cho giá trị của tài sản được mua/bán khác với giá trị sổ sách. Lãi suất chiết khấu được dùng để định giá căn cứ trên lãi suất niêm yết trên HNX, VBMA, Bloomberg hoặc Reuters. Đây là lãi suất tham khảo chính thức được sử dụng phổ biến tại các tổ chức định giá, đầu tư tài chính chuyên nghiệp theo phương pháp định giá thống nhất tại Việt Nam và cũng mô phỏng thống lệ định giá được sử dụng phổ biến tại các tổ chức định giá, tổ chức đầu tư tài chính chuyên nghiệp trên thế giới. Tuy từng thời điểm và chất lượng của thông tin đầu vào, lãi suất này có thể không sát với lãi suất thực tế giao dịch.

3.11. Rủi Ro Liên Quan Đến Giải Thể Bất Bộc

Quỹ phải đối mặt với nguy cơ bị giải thể bất buộc nếu Giá Trị Tài Sản Ròng thấp hơn 10.000.000.000 VNĐ (mười tỷ Đồng Việt Nam) trong 6 (sáu) tháng liên tục. Trong trường hợp

này Đại Hội Nhà Đầu Tư sẽ được triệu tập để quyết định việc thanh lý Quỹ hoặc sáp nhập Quỹ với quỹ khác, tùy thuộc vào phương án nào có lợi nhất cho Nhà Đầu Tư.

3.12. Rủi Ro Hoạt Động Quản Lý Quỹ

Đây là rủi ro khi không phải tất cả các quyết định đầu tư của Công Ty Quản Lý Quỹ đều mang lại lợi nhuận hoặc đáp ứng được kỳ vọng tại thời điểm tiến hành các khoản đầu tư này hoặc khi nhân viên đầu tư chủ chốt của Công Ty Quản Lý Quỹ thôi việc đột ngột và Công Ty Quản Lý Quỹ chưa tìm được nhân sự thay thế ngay lập tức do có một số yêu cầu cụ thể đối với người điều hành Quỹ theo quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và cần có thời gian để Công Ty Quản Lý Quỹ bổ nhiệm nhân sự thay thế đáp ứng được các yêu cầu này. Cụ thể, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước quy định người điều hành Quỹ phải đáp ứng đủ số năm kinh nghiệm yêu cầu đối với nghiệp vụ quản lý quỹ chuyên nghiệp, đủ kiến thức chuyên môn và được cấp chứng nhận hành nghề quản lý quỹ bởi Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước. Việc này có thể ảnh hưởng tạm thời đến kết quả hoạt động của Quỹ. Tuy nhiên, hoạt động đầu tư của Quỹ luôn được giám sát và định hướng bởi Hội Đồng Đầu Tư gồm những chuyên gia giàu kinh nghiệm trong điều hành quỹ và Công Ty Quản Lý Quỹ. Do đó, Quỹ hoàn toàn có thể hạn chế các ảnh hưởng tạm thời này. Thêm vào đó, Công Ty Quản Lý Quỹ luôn có đội ngũ kế thừa đủ năng lực có thể đảm nhận vai trò điều hành Quỹ ngay khi cần thiết và hạn chế tối đa các tác động nếu có đối với Quỹ trong trường hợp này.

3.13. Rủi Ro Do Sự Kiện Bất Khả Kháng

Đây là các rủi ro có thể ảnh hưởng lớn và đột ngột lên giá trị của tất cả hoặc một số tài sản của Quỹ khi các Sự Kiện Bất Khả Kháng gây ảnh hưởng xảy ra một cách khách quan, không thể lường trước được và không thể khắc phục được mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết trong khả năng cho phép. Có rất ít biện pháp để giảm thiểu rủi ro do Sự Kiện Bất Khả Kháng. Đa dạng hóa danh mục đầu tư vào các ngành, lĩnh vực khác nhau góp phần giảm thiểu rủi ro bất khả kháng vì các rủi ro này thường không tác động đến tất cả chứng khoán cùng một lúc, hoặc tác động ở các mức độ khác nhau. Ở cấp độ công ty trong danh mục, chính sách bảo hiểm và các kế hoạch khắc phục tổn thất có thể giúp giới hạn tác động của một số Sự Kiện Bất Khả Kháng.

3.14. Rủi Ro Thiếu Các Công Cụ Phòng Ngừa Rủi Ro

Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ áp dụng đồng thời nhiều phương pháp quản trị rủi ro đã đề cập bên trên để giảm thiểu rủi ro cho Quỹ và người sở hữu Chứng Chỉ Quỹ.

Danh mục các yếu tố rủi ro nêu trên không phải là bảng liệt kê hay giải thích đầy đủ về các rủi ro liên quan đến việc đầu tư vào Quỹ. Các Nhà Đầu Tư tiềm năng cần cân nhắc kỹ hoặc tham khảo ý kiến của các nhà tư vấn trước khi ra quyết định đầu tư.

X. PHÁT HÀNH LẦN ĐẦU CHỨNG CHỈ QUỸ RA CÔNG CHÚNG VÀ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ CÁC LẦN TIẾP THEO

1. Căn cứ pháp lý

Việc thành lập và hoạt động của Quỹ Đầu Tư Năng Động Lighthouse và các vấn đề liên quan chịu sự điều chỉnh của:

- 1.1. Luật Chứng khoán 54/2019/QH14 do Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- 1.2. Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;
- 1.3. Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng Khoán;
- 1.4. Nghị định số 156/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán;
- 1.5. Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;
- 1.6. Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán;
- 1.7. Thông tư 99/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về hoạt động của Công Ty Quản Lý Quỹ đầu tư chứng khoán;
- 1.8. Thông tư số 51/2021/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ Tài Chính hướng dẫn nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân trong hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam;
- 1.9. Thông tư số 197/2015/TT-BTC ngày 03 tháng 12 năm 2015 của Bộ Tài Chính quy định về hành nghề chứng khoán;
- 1.10. Thông tư số 198/2012/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán áp dụng với quỹ mở;
- 1.11. Thông tư số 102/2021/TT-BTC ngày 17 tháng 11 năm 2021 của Bộ Tài chính quy định giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán áp dụng tại các tổ chức kinh doanh chứng khoán, ngân hàng thương mại tham gia vào thị trường chứng khoán Việt Nam; và

Các văn bản pháp lý có liên quan khác.

2. Phương án phát hành lần đầu

2.1. Thông tin chung về phương án phát hành lần đầu

Tên Tiếng Việt	Quỹ Đầu Tư Năng Động Lighthouse
Tên Tiếng Anh	Lighthouse Capital Dynamic Fund
Tên viết tắt	LHCDF
Loại hình	Quỹ mở
Thời gian hoạt động của Quỹ	Không xác định thời hạn
Mục Tiêu Đầu Tư	Quỹ Đầu tư Năng động Lighthouse hướng tới việc tối đa hóa lợi nhuận dài hạn thông qua chiến lược đầu tư đa dạng hóa vào cổ phiếu và các tài sản tài chính khác theo quy định.

	Tài sản của quỹ sẽ được phân bổ năng động, tùy thuộc vào diễn biến của thị trường và cơ hội đầu tư tại các thời điểm khác nhau trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật, nhằm tối đa hóa lợi ích và hạn chế rủi ro cho Nhà đầu tư.
Chiến Lược Đầu Tư	Chiến lược đầu tư của Quỹ Đầu tư Năng động Lighthouse dựa trên sự kết hợp giữa việc lựa chọn cơ hội đầu tư và tính thời điểm trong việc phân bổ tỷ trọng đầu tư. Quỹ LHCFD đầu tư năng động vào cổ phiếu của các doanh nghiệp với mô hình kinh doanh tốt, tình hình tài chính lành mạnh, hoạt động ổn định hoặc có tiềm năng tăng trưởng trong dài hạn và mức định giá hấp dẫn. Quỹ cũng có thể đầu tư vào các tài sản có thu nhập cố định, bao gồm nhưng không giới hạn ở Trái phiếu Chính phủ, Trái phiếu doanh nghiệp, tiền gửi ngân hàng và các công cụ thị trường tiền tệ. Quỹ thực hiện chiến lược phân bổ tài sản chủ động và linh hoạt nhằm tận dụng các cơ hội gia tăng lợi nhuận khi thị trường tăng trưởng, đồng thời hạn chế rủi ro thất thoát vốn khi thị trường có những dấu hiệu không khả quan.
Lĩnh Vực Ngành Nghề Dự Kiến Đầu Tư	Lĩnh vực, ngành nghề pháp luật không cấm
Các Sản Phẩm Dự Kiến Đầu Tư	Quỹ sẽ đầu tư vào: (i) Tiền gửi các ngân hàng thương mại theo quy định của pháp luật ngân hàng; (ii) Công cụ thị trường tiền tệ bao gồm giấy tờ có giá, công cụ chuyển nhượng theo quy định của pháp luật; (iii) Công cụ nợ của Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương; (iv) Cổ phiếu niêm yết, cổ phiếu đăng ký giao dịch, trái phiếu niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán, Chứng Chỉ Quỹ đại chúng; (v) Cổ phiếu chào bán lần đầu ra công chúng, trái phiếu chào bán ra công chúng; trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ bởi tổ chức niêm yết có bảo lãnh thanh toán của tổ chức tín dụng hoặc cam kết mua lại của tổ chức phát hành tối thiểu 1 lần trong 12 tháng và mỗi lần cam kết mua lại tối thiểu 30% giá trị đợt phát hành; và (vi) Quyền phát sinh gắn liền với chứng khoán mà quỹ đang nắm giữ.
Cơ Cấu Đầu Tư	Việc phân bổ tài sản không vi phạm các hạn chế đầu tư.
Quy Trình Kiểm Soát Rủi Ro Đầu Tư	Người điều hành Quỹ chỉ được phép đầu tư những tài sản được phép đầu tư và trong giới hạn cho phép theo quy định tại Điều Lệ của Quỹ và công bố tại Bản Cáo Bạch này. Ngân Hàng Giám Sát và Công Ty Quản Lý Quỹ



	có trách nhiệm giám sát và kiểm tra hoạt động đầu tư của Quỹ nhằm đảm bảo hoạt động này tuân thủ các hạn chế đầu tư theo quy định tại Điều Lệ của Quỹ và công bố tại Bản Cáo Bạch này.
Số Lượng Chứng Chỉ Quỹ Tối Thiểu Dự Kiến Chào Bán	5.000.000 (năm triệu) Chứng Chỉ Quỹ
Số Lượng Chứng Chỉ Quỹ Tối Đa Dự Kiến Chào Bán	Không hạn chế
Thời Hạn Phát Hành Trong Lần Phát Hành Lần Đầu	Đảm bảo thời hạn đăng ký mua Chứng Chỉ Quỹ cho Nhà Đầu Tư tối thiểu 20 (hai mươi) ngày và tối đa 90 (chín mươi) ngày kể từ ngày Giấy Chứng Nhận Chào Bán Chứng Chỉ Quỹ Ra Công Chúng có hiệu lực. Trường hợp không thể hoàn thành việc phân phối Chứng Chỉ Quỹ trong thời hạn nêu trên, Công Ty Quản Lý Quỹ được đề nghị Ủy ban Chứng khoán Nhà nước xem xét gia hạn việc phân phối Chứng Chỉ Quỹ, nhưng không quá 30 (ba mươi) ngày sau khi kết thúc thời gian phân phối Chứng Chỉ Quỹ.
Mệnh Giá	10.000 VND/Chứng Chỉ Quỹ
Giá Phát Hành Lần Đầu	10.000 VND/Chứng Chỉ Quỹ x (1+ Giá Dịch Vụ Phát Hành Lần Đầu (%))
Giá Dịch Vụ Phát Hành lần đầu	Miễn phí
Đơn Vị Tiền Tệ	VND
Số Lượng Đăng Ký Tối Thiểu	10 Chứng Chỉ Quỹ
Số Tiền Đăng Ký Mua Tối Thiểu Lần Đầu	100.000 VND (Một trăm nghìn đồng)
Phương Thức Phân Bó Chứng Chỉ Quỹ Lần Đầu	Chứng Chỉ Quỹ được phân bổ cho từng Nhà Đầu Tư tham gia bằng cách lấy tổng số tiền đầu tư ban đầu chia cho giá phát hành. <i>Số lượng Chứng Chỉ Quỹ được phân phối = Số tiền đăng ký mua x (1 - Giá Dịch Vụ Phát Hành lần đầu (%)) / Mệnh giá.</i>
Phương Thức Và Hình Thức Thanh Toán	Việc thanh toán phải được thực hiện bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản phong tỏa của Quỹ.
Thời Gian Xác Nhận Giao Dịch Của Nhà Đầu Tư	Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ có hiệu lực.
Ngày Giao Dịch Gắn Nhất Dự Kiến Sau Khi Kết Thúc Phát Hành Lần Đầu	Trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày, kể từ ngày Giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ có hiệu lực, Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ tổ chức giao dịch Chứng Chỉ Quỹ vào ngày Thứ Năm hàng tuần để Nhà Đầu Tư thực hiện giao dịch Chứng Chỉ Quỹ. Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ công bố ngày giao dịch chính thức trên trang thông tin điện tử của Công Ty Quản Lý Quỹ và/ hoặc của Đại Lý Phân Phối.
Các Đối Tác Có Liên Quan Đến	• Công Ty Quản Lý Quỹ: Công ty Cổ phần Quản lý

Đợt Phát Hành	Quỹ Đầu tư Lighthouse ▪ Ngân Hàng Giám Sát: Ngân Hàng TMCP Đầu Tư và Phát Triển Việt Nam – Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa ▪ Đại lý phân phối: Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Lighthouse, Công ty Cổ phần Fincorp và Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh ▪ Tổ chức được ủy quyền thực hiện dịch vụ Quản trị Quỹ: Ngân Hàng TMCP Đầu Tư và Phát Triển Việt Nam – Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa ▪ Tổ chức được ủy quyền thực hiện dịch vụ Đại lý chuyển nhượng: Tổng công ty Lưu ký và Bảo quản Chứng khoán Việt Nam
Tiêu Chí, Điều Kiện Đối Với Nhà Đầu Tư Góp Vốn Thành Lập Quỹ	Nhà đầu tư cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước
Xử Lý Trường Hợp Phát Hành Chứng Chỉ Quỹ Không Thành Công	Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc thời hạn chào bán, Công Ty Quản Lý Quỹ phải công bố thông tin và báo cáo UBCKNN, đồng thời chịu mọi phí tổn và nghĩa vụ tài chính phát sinh từ việc huy động vốn và hoàn trả cho Nhà Đầu Tư mọi khoản tiền đã góp khi xảy ra một trong các trường hợp dưới đây: ▪ Có ít hơn 100 (một trăm) Nhà Đầu Tư, không kể Nhà Đầu Tư chứng khoán chuyên nghiệp, mua Chứng Chỉ Quỹ; ▪ Tổng giá trị vốn huy động được thấp hơn 50.000.000.000 VND (Năm Mươi Tỷ Đồng Việt Nam); hoặc ▪ Việc phân phối Chứng Chỉ Quỹ không hoàn tất trong thời hạn phân phối công bố trong Bản Cáo Bạch này và Công Ty Quản Lý Quỹ không có ý định đề nghị UBCKNN chấp thuận việc gia hạn thêm thời hạn phân phối Chứng Chỉ Quỹ tối đa 30 (ba mươi) ngày theo quy định của pháp luật. Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn chào bán, Công Ty Quản Lý Quỹ hoàn tất việc trả tiền cho Nhà Đầu Tư theo quy định trên đồng thời chịu mọi chi phí phát sinh từ việc huy động vốn. Để tránh hiểu nhầm, các khoản tiền mà Nhà Đầu Tư đã góp sẽ được Ngân Hàng Giám Sát hoàn trả lại cho Nhà Đầu Tư từ tài khoản của Quỹ được phong tỏa tại Ngân Hàng Giám Sát.

2.2. Địa điểm phát hành và các Đại Lý Phân Phối

Chứng Chỉ Quỹ Đầu Tư Năng Động Lighthouse được phát hành lần đầu thông qua Đại Lý Phân Phối là Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Lighthouse, Công ty Cổ phần Fincorp và Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh.

Danh sách, địa chỉ các Điểm Nhận Lệnh của Đại Lý Phân Phối nơi Nhà Đầu Tư có thể đăng ký mua Chứng Chỉ Quỹ lần đầu được liệt kê ở Phụ lục số 3 của Bản Cáo Bạch này.



2.3. Đăng ký mua Chứng Chỉ Quỹ lần đầu

- Số tiền mua tối thiểu: 100.000 VNĐ (Một trăm nghìn đồng).
- Nhà Đầu Tư mở tài khoản giao dịch Chứng Chỉ Quỹ mở bằng cách nộp "Giấy Đăng Ký Mở Tài Khoản Giao Dịch Chứng Chỉ Quỹ Mới" và các hồ sơ liên quan, và nộp "Phiếu Lệnh Mua" (theo mẫu ở Phụ Lục số 2 của Bản Cáo Bạch này) trực tiếp cho Đại Lý Phân Phối được chỉ định.
- Nhà Đầu Tư nộp tiền mua Chứng Chỉ Quỹ bằng cách chuyển khoản vào tài khoản của Quỹ tại Ngân Hàng Giám Sát bằng Đồng Việt Nam. Nhà Đầu Tư có thể thực hiện chuyển tiền từ tài khoản ngân hàng mang tên Nhà Đầu Tư hoặc từ tài khoản ngân hàng của người được ủy quyền hợp lệ. Phí chuyển tiền do Nhà Đầu Tư trả. Thông tin về tài khoản của Quỹ tại Ngân Hàng Giám Sát sẽ được cung cấp bởi Đại Lý Phân Phối.
- Nội dung chuyển tiền của Nhà Đầu Tư được chuyển tới ngân hàng như sau:
 - Tên tài khoản: **Quỹ Đầu Tư Năng Động Lighthouse**
 - Số tài khoản: [Được Đại lý phân phối thông báo tới Nhà Đầu Tư]
 - Tên ngân hàng: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa
 - Số tiền đăng ký mua: [Số tiền]
 - Nội dung: [Tên Nhà đầu tư]_[Số tài khoản giao dịch CCQ]_Mua CCQ LHCDF lần đầu
- Thời hạn thanh toán: Việc thanh toán sẽ được thực hiện trước ngày kết thúc đợt phát hành.
- Số lượng Chứng Chỉ Quỹ được phân phối theo công thức sau:

$$\text{Số lượng Chứng Chỉ Quỹ được phân phối} = \frac{\text{Số tiền đăng ký mua/Giá Phát Hành}}$$
- Số lượng Chứng Chỉ Quỹ sau khi phân phối có thể là số lẻ ở dạng thập phân, làm tròn xuống tới số hạng thứ hai sau dấu phẩy.
- Trường hợp số tiền chuyển vào tài khoản của Quỹ thấp hơn giá trị mua tối thiểu, việc đăng ký mua Chứng Chỉ Quỹ lần đầu xem như không hợp lệ. Số tiền đăng ký mua này sẽ được hoàn trả lại Nhà Đầu Tư trong vòng 05 (năm) ngày làm việc sau khi Quỹ kết thúc thời gian huy động vốn. Phí chuyển tiền phát sinh được trừ vào số tiền hoàn trả này.
- Trong trường hợp số tiền thực tế thanh toán vào tài khoản của Quỹ khác với số tiền ghi trên phiếu lệnh mua, nhưng không thấp hơn số tiền mua tối thiểu, số lượng Chứng Chỉ Quỹ được phân phối sẽ căn cứ vào số tiền thực tế thanh toán vào tài khoản của Quỹ.

2.4. Phân phối Chứng Chỉ Quỹ

Chứng Chỉ Quỹ sẽ được phân phối công bằng, công khai, trong thời hạn phát hành Chứng Chỉ Quỹ và tuân thủ pháp luật hiện hành về giới hạn quyền sở hữu theo quy định pháp luật tại từng thời điểm.

- Trong trường hợp tổng số tiền đăng ký mua hợp lệ vượt quá số vốn điều lệ dự kiến huy động tối thiểu, Nhà Đầu Tư sẽ được phân phối đầy đủ số lượng Chứng Chỉ Quỹ theo như số tiền đã đăng ký và thực góp;
- Xác nhận sở hữu Chứng Chỉ Quỹ sẽ được gửi cho Nhà Đầu Tư trong vòng 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ có hiệu lực.
- Trường hợp sau khi kết thúc đợt phát hành bao gồm cả thời gian gia hạn mà tổng số tiền đăng ký mua thấp hơn 50 (năm mươi) tỷ đồng, hoặc có ít hơn 100 (một trăm) Nhà Đầu Tư, không kể Nhà Đầu Tư chứng khoán chuyên nghiệp mua Chứng Chỉ Quỹ, Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ hủy đợt phát hành và báo cáo cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đồng thời công

bổ thông tin về việc huy động vốn không thành công trong vòng 03 (ba) Ngày Làm Việc sau khi kết thúc giai đoạn chào bán. Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ hoàn trả toàn bộ số tiền đăng ký mua Chứng Chỉ Quỹ cho Nhà Đầu Tư đồng thời thanh toán toàn bộ các chi phí phát sinh có liên quan đến việc huy động vốn trong vòng 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày đợt phát hành bị huỷ bỏ.

- Chứng Chỉ Quỹ sẽ không niêm yết giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán. Nhà Đầu Tư có thể giao dịch Chứng Chỉ Quỹ các lần tiếp theo tại các Đại Lý Phân Phối chỉ định sau khi Công Ty Quản Lý Quỹ được cấp Giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ.

3. Giao dịch Chứng Chỉ Quỹ các lần tiếp theo

3.1. Các quy định chung khi thực hiện giao dịch Chứng Chỉ Quỹ

a. Ngày Giao Dịch và Tần suất giao dịch Chứng Chỉ Quỹ:

- Thời gian giao dịch sau đợt phát hành lần đầu: Trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày kể từ Giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ có hiệu lực, Công Ty Quản Lý Quỹ phải tổ chức giao dịch Chứng Chỉ Quỹ cho Nhà Đầu Tư.
- Nhà Đầu Tư có thể giao dịch Chứng Chỉ Quỹ kể từ Ngày Giao Dịch đầu tiên.
- Ngày Giao Dịch: Chứng Chỉ Quỹ Đầu Tư Năng Động Lighthouse được giao dịch định kỳ vào ngày thứ Ba hằng tuần (Ngày T).
- Trong trường hợp Ngày Giao Dịch rơi vào ngày nghỉ lễ thì giao dịch sẽ được thực hiện vào Ngày Giao Dịch kế tiếp của Quỹ. Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ thông báo đến Nhà Đầu Tư, Đại Lý Phân Phối và các tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan về ngày giao dịch trong trường hợp nghỉ lễ trên trang thông tin điện tử của Công Ty Quản Lý Quỹ.
- Việc tăng tần suất giao dịch định kỳ, thời điểm tăng tần suất giao dịch sẽ được Công Ty Quản Lý Quỹ thông báo công khai, cập nhật chỉnh sửa, bổ sung phần thay đổi này vào Bản Cáo Bạch, thông báo cho Ngân Hàng Giám Sát và công bố thông tin theo quy định pháp luật. Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ cập nhật nội dung thay đổi này vào Điều Lệ tại kỳ họp Đại Hội Nhà Đầu Tư thường niên gần nhất. Việc giảm tần suất giao dịch sẽ được Đại Hội Nhà Đầu Tư thông qua theo quy định và luôn đảm bảo tần suất giao dịch không được ít hơn 02 (hai) lần trong 01 (một) tháng.

b. Phương thức giao dịch

- Nhà Đầu Tư đặt lệnh giao dịch Chứng Chỉ Quỹ tại các Điểm Nhận Lệnh của Đại Lý Phân Phối.

Nhà Đầu Tư lần đầu giao dịch Chứng Chỉ Quỹ phải mở tài khoản giao dịch Chứng Chỉ Quỹ mở và cung cấp các thông tin nhận biết Nhà Đầu Tư theo yêu cầu của Công Ty Quản Lý Quỹ, Đại Lý Phân Phối.

- Nhà Đầu Tư có thể đặt lệnh tại nhiều Đại Lý Phân Phối, tuy nhiên cần mở tài khoản giao dịch tại mỗi Đại Lý Phân Phối mà Nhà Đầu Tư muốn thực hiện giao dịch. Các tài khoản của Nhà Đầu Tư tại các Đại Lý Phân Phối khác nhau được quản lý độc lập. Nhà Đầu Tư có thể nộp các phiếu lệnh giao dịch Chứng Chỉ Quỹ cho tài khoản mở tại một Đại Lý Phân Phối tại bất kỳ Điểm Nhận Lệnh nào của Đại Lý Phân Phối đó.
- Nhà Đầu Tư có thể thực hiện đặt nhận lệnh giao dịch qua internet, điện thoại, fax tùy theo khả năng đáp ứng của Đại lý phân phối chỉ định, việc thực hiện ở các hình thức này phải tuân thủ các quy định về giao dịch điện tử và chứng khoán.
- Danh sách các Đại Lý Phân Phối chỉ định và các Điểm Nhận Lệnh được liệt kê tại Phụ lục số 03 của Bản Cáo Bạch này.



c. Giá Giao Dịch Chứng Chỉ Quỹ

- Giá Bán 01 Chứng Chỉ Quỹ (giá Nhà Đầu Tư phải thanh toán cho Công Ty Quản Lý Quỹ):
Giá Bán = NAV trên 01 Chứng Chỉ Quỹ tính tại Ngày Giao Dịch Chứng Chỉ Quỹ + Giá Dịch Vụ Phát Hành
- Giá Mua Lại 01 Chứng Chỉ Quỹ (giá Công Ty Quản Lý Quỹ phải thanh toán cho Nhà Đầu Tư):
Giá Mua Lại = NAV trên 01 Chứng Chỉ Quỹ tính tại Ngày Giao Dịch Chứng Chỉ Quỹ - Giá Dịch Vụ Mua Lại
- Giá Trị Tài Sản Ròng của 01 Chứng Chỉ Quỹ sẽ được xác định định kỳ vào Ngày Giao Dịch Chứng Chỉ Quỹ.
- Giá Trị Tài Sản Ròng của 01 Chứng Chỉ Quỹ và giá giao dịch Chứng Chỉ Quỹ sẽ được công bố trên trang thông tin điện tử của Công Ty Quản Lý Quỹ trong vòng 01 (một) Ngày Làm Việc kể từ Ngày Định Giá.
- Giá Dịch Vụ Phát Hành, Giá Dịch Vụ Mua Lại và Giá Dịch Vụ Chuyển Đổi Chứng Chỉ Quỹ được quy định cụ thể trong Chương XI Mục 3 - Giá dịch vụ và hoạt động dưới đây.

d. Thời Điểm Đóng Số Lệnh

- Thời Điểm Đóng Số Lệnh tại Đại Lý Phân Phối áp dụng cho việc Nhà Đầu Tư nộp đầy đủ hồ sơ với Đại Lý Phân Phối trước 14h30 ngày làm việc gần nhất trước Ngày Giao Dịch chứng chỉ quỹ (Ngày T-1).
Trong trường hợp Ngày đóng số lệnh rơi vào ngày nghỉ lễ thì việc nhận lệnh giao dịch sẽ được thực hiện vào ngày làm việc liền trước đó. Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ thông báo đến Nhà Đầu Tư, Đại Lý Phân Phối và các tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan về lịch giao dịch trong trường hợp nghỉ lễ trên trang thông tin điện tử của Công Ty Quản Lý Quỹ.
- Lệnh giao dịch được nhận sau Thời Điểm Đóng Số Lệnh sẽ được chuyển sang kỳ giao dịch tiếp theo, trừ trường hợp Nhà Đầu Tư có yêu cầu hủy lệnh.
- Trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc kể từ Ngày Giao Dịch Chứng Chỉ Quỹ (nhưng không quá thời điểm phân bổ kết quả giao dịch), nếu Đại Lý Phân Phối phát hiện lỗi giao dịch do nhầm lẫn, sai sót trong quá trình tổng hợp thông tin, nhận lệnh, chuyển, nhập lệnh vào hệ thống, Đại Lý Phân Phối phải thông báo cho Công Ty Quản Lý Quỹ, tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan và yêu cầu sửa lỗi giao dịch. Quá thời hạn nêu trên, Đại Lý Phân Phối chịu trách nhiệm trước Nhà Đầu Tư về các lỗi giao dịch.

e. Thời hạn xác nhận giao dịch

- Trong vòng 03 (ba) ngày làm việc kể từ Ngày Giao Dịch Chứng Chỉ Quỹ, Đại Lý Chuyển Nhượng của Quỹ sẽ cập nhật đầy đủ thông tin về số hữu sau giao dịch của Nhà Đầu Tư vào Sổ Đăng Ký Nhà Đầu Tư và Nhà Đầu Tư sẽ nhận được bản xác nhận giao dịch.

f. Thời hạn thanh toán tiền bán Chứng Chỉ Quỹ cho Nhà Đầu Tư

- Trong vòng 05 (năm) ngày làm việc kể từ Ngày Giao Dịch Chứng Chỉ Quỹ, tiền bán Chứng Chỉ Quỹ sẽ được thanh toán trực tiếp từ tài khoản Quỹ đến tài khoản của Nhà Đầu Tư hoặc tài khoản ngân hàng do Nhà Đầu Tư chỉ định.
- Trường hợp chuyển tiền mua lại Chứng Chỉ Quỹ cho Nhà Đầu Tư thông qua tài khoản ngân hàng do Nhà Đầu Tư chỉ định chỉ được áp dụng khi Nhà Đầu Tư sử dụng tài khoản ví điện tử (đã được định danh Nhà Đầu Tư) tại công ty có giấy phép cung cấp dịch vụ ví điện tử hoặc dịch vụ trung gian thanh toán (được Công Ty Quản Lý Quỹ chấp thuận) để nhận tiền.



- Trường hợp tiền bán Chứng Chỉ Quỹ được thanh toán vào tài khoản ngân hàng do Nhà Đầu Tư chỉ định, Nhà Đầu Tư cần thực hiện đăng ký thông tin với Đại Lý Phân Phối nơi Nhà Đầu Tư đăng ký giao dịch trước thời điểm chốt sổ lệnh tối thiểu 01 (một) ngày làm việc.
- Phí ngân hàng phát sinh (nếu có) từ việc chuyển tiền của giao dịch bán này sẽ do Nhà Đầu Tư chịu.

g. Hủy lệnh giao dịch

- Lệnh giao dịch Chứng Chỉ Quỹ chỉ được hủy trước Thời Điểm Đóng Sổ Lệnh. Nhà Đầu Tư thực hiện hủy lệnh tại Đại Lý Phân Phối mà Nhà Đầu Tư đã đăng ký giao dịch.
- Các lệnh giao dịch đã đăng ký trước đó không được hủy một phần.
- Trong trường hợp Nhà Đầu Tư hủy lệnh sau khi đã thực hiện chuyển tiền mua Chứng Chỉ Quỹ vào tài khoản của Quỹ, số tiền này sẽ được hoàn trả vào tài khoản của Nhà Đầu Tư trong vòng 05 (năm) Ngày Làm Việc kể từ Ngày Giao Dịch Chứng Chỉ Quỹ. Phí chuyển tiền sẽ được trừ vào khoản tiền hoàn trả này.

h. Lệnh Bán tối thiểu và Duy trì tài khoản giao dịch Chứng Chỉ Quỹ

- Lệnh Bán tối thiểu là 10 (mười) Chứng Chỉ Quỹ, ngoại trừ trường hợp Lệnh Bán toàn bộ số Chứng Chỉ Quỹ đang nắm giữ để giảm số dư về 0 (không).
- Số lượng Chứng Chỉ Quỹ tối thiểu để duy trì tài khoản là 0 (không) Chứng Chỉ Quỹ.
- Khi tài khoản giao dịch Chứng Chỉ Quỹ của Nhà Đầu Tư có số dư bằng 0 (không) và không phát sinh giao dịch nào trong vòng 01 (một) năm, Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ tự động khóa tài khoản của Nhà Đầu Tư. Khi có nhu cầu giao dịch trở lại, Nhà Đầu Tư có thể kích hoạt lại tài khoản và cập nhật những thông tin mới trên tài khoản cho Đại Lý Phân Phối.
- Công ty Quản lý có quyền thay đổi các mức giá trị mua tối thiểu, số lượng bán tối thiểu và số lượng Chứng Chỉ Quỹ tối thiểu duy trì tài khoản này tại từng thời điểm.

i. Người được ủy quyền từ nhà đầu tư

- Nhà Đầu Tư có thể ủy quyền cho một cá nhân khác thực hiện đặt các lệnh giao dịch mua/bán/chuyển đổi/hủy giao dịch Chứng Chỉ Quỹ LHCDF.
- Người được ủy quyền để đại diện giao dịch cho nhà đầu tư nước ngoài tại Việt Nam phải đáp ứng được các điều kiện quy định của pháp luật liên quan đến hoạt động của nhà đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.
- Nhà Đầu Tư phải điền thông tin người được ủy quyền vào "Giấy Đăng Ký Mở Tài Khoản Giao Dịch Chứng Chỉ Quỹ Mới" về việc ủy quyền cho người thứ hai thực hiện các quyền và nghĩa vụ, và nộp đầy đủ các giấy tờ, hồ sơ theo yêu cầu. Thông tin người được ủy quyền sẽ không được thay đổi cho đến khi Nhà Đầu Tư đăng ký lại người được ủy quyền tại Đại Lý Phân Phối.

3.2. Giao dịch mua Chứng Chỉ Quỹ

- Giá trị mua tối thiểu một lần giao dịch: 100.000 (một trăm nghìn) đồng.
- Lệnh mua được gửi tới Đại Lý Phân Phối kèm theo tài liệu hợp lệ xác nhận việc Nhà Đầu Tư đã hoàn tất việc thanh toán vào tài khoản của Quỹ tại Ngân Hàng Giám Sát. Tiền mua Chứng Chỉ Quỹ có thể được chuyển từ tài khoản ngân hàng mang tên Nhà Đầu Tư hoặc từ tài khoản ngân hàng của người được ủy quyền hợp lệ. Phí chuyển tiền do Nhà Đầu Tư trả.
- Trường hợp lệnh mua Chứng Chỉ Quỹ và việc thanh toán cho lệnh mua của Nhà Đầu Tư được thực hiện bởi cá nhân, tổ chức khác không phải là nhà đầu tư thì phiếu lệnh và tài liệu



xác nhận việc thanh toán phải nêu rõ tên, số tài khoản và giá trị thanh toán của Nhà Đầu Tư được hưởng lợi.

- Nội dung chuyển tiền vào tài khoản của Quỹ như sau: [Tên Nhà đầu tư]_[Số tài khoản giao dịch CCQ]_Mua [Mã sản phẩm quỹ]. Mã sản phẩm quỹ sẽ được Công Ty Quản Lý Quỹ hoặc Đại Lý Phân Phối thông báo tới Nhà Đầu Tư.
- Trường hợp số tiền thực tế thanh toán vào tài khoản của Quỹ khác số tiền ghi trên Lệnh mua và không thấp hơn số tiền mua tối thiểu, số lượng Chứng Chỉ Quỹ được phân phối căn cứ trên số tiền thực tế thanh toán vào tài khoản của Quỹ.
- Số lượng Chứng Chỉ Quỹ được phân phối được tính theo công thức sau:

$$\text{Số lượng Chứng Chỉ Quỹ được phân phối} = \frac{\text{Số tiền đăng ký mua} \times (1 - \text{Giá Dịch Vụ Phát Hành (\%)})}{\text{NAV của một Chứng Chỉ Quỹ tại Ngày Giao Dịch}}$$

- Số lượng Chứng Chỉ Quỹ bán cho Nhà Đầu Tư có thể là số lẻ ở dạng thập phân, làm tròn xuống tới số hàng thứ hai sau dấu phẩy.

Số Chứng Chỉ Quỹ lẻ sẽ không ảnh hưởng đến khả năng bán lại Chứng Chỉ Quỹ của Nhà Đầu Tư.

- Những trường hợp giao dịch MUA không hợp lệ tại Ngày Giao Dịch Chứng Chỉ Quỹ:
 - Lệnh mua được gửi tới Đại Lý Phân Phối sau Thời Điểm Đóng Sổ Lệnh hoặc được gửi tới Đại Lý Phân Phối trước Thời Điểm Đóng Sổ Lệnh nhưng Nhà Đầu Tư/người được ủy quyền hợp lệ không thanh toán tiền mua Chứng Chỉ Quỹ.
 - Nhà Đầu Tư/người được ủy quyền hợp lệ thanh toán tiền mua Chứng Chỉ Quỹ nhưng không ghi phiếu đặt lệnh mua Chứng Chỉ Quỹ tại Đại Lý Phân Phối hoặc không đặt lệnh mua Chứng Chỉ Quỹ qua phương thức giao dịch điện tử.
 - Nhà đầu tư/người được ủy quyền hợp lệ thanh toán tiền mua Chứng Chỉ Quỹ sau 16h00 của ngày làm việc gần nhất trước Ngày Giao Dịch (Ngày T-1).
 - Số tiền thanh toán mua thấp hơn số tiền mua tối thiểu theo quy định.
 - Nhà Đầu Tư/người được ủy quyền hợp lệ thanh toán tiền mua Chứng Chỉ quỹ với nội dung chuyển khoản ngân hàng không chính xác như hướng dẫn chuyển tiền của Công Ty Quản Lý Quỹ.
- Trường hợp lệnh mua không hợp lệ do số tiền thanh toán mua thấp hơn số tiền mua tối thiểu theo quy định, tiền thanh toán mua Chứng Chỉ Quỹ sẽ được chuyển ngược vào tài khoản Nhà Đầu Tư dựa trên đơn mở tài khoản của Nhà Đầu Tư tại Đại Lý Phân Phối hoặc Công Ty Quản Lý Quỹ trong vòng 05 (năm) ngày làm việc kể từ Ngày Giao Dịch Chứng Chỉ Quỹ.
- Trường hợp lệnh mua không hợp lệ do lệnh mua được gửi tới Đại Lý Phân Phối sau Thời Điểm Đóng Sổ Lệnh hoặc được gửi tới Đại Lý Phân Phối trước Thời Điểm Đóng Sổ Lệnh nhưng Nhà Đầu Tư/người được ủy quyền hợp lệ không thanh toán tiền mua Chứng Chỉ Quỹ, lệnh mua của Nhà Đầu Tư sẽ tự động bị hủy.
- Các trường hợp lệnh mua không hợp lệ khác thì lệnh mua (nếu có) sẽ tự động bị hủy. Nếu có nhu cầu tiếp tục mua Chứng Chỉ Quỹ, Nhà Đầu Tư tiến hành đặt lệnh mua mới ở kỳ giao dịch kế tiếp. Trong trường hợp Nhà Đầu Tư không đặt lệnh mua mới mà yêu cầu hoàn tiền, việc thanh toán tiền cho Nhà Đầu Tư sẽ phụ thuộc vào thời điểm Nhà Đầu Tư thông báo thông tin cho Đại Lý Phân Phối và được thực hiện trong thời gian sớm nhất có thể kể từ ngày tiếp nhận yêu cầu của Nhà Đầu Tư hoặc Đại Lý Phân Phối nơi Nhà Đầu Tư đăng ký

thực hiện giao dịch nhưng không quá 05 (năm) ngày làm việc kể từ Ngày Giao Dịch Chứng Chỉ Quỹ.

Phí ngân hàng phát sinh từ việc chuyển tiền của giao dịch không hợp lệ (nếu có) do Nhà Đầu Tư chịu.

- Trong trường hợp lệnh mua hợp lệ và Nhà đầu tư đã thực hiện chuyển tiền vào tài khoản của Quỹ nhưng vì lý do kỹ thuật, do một số trường hợp đặc biệt nhằm tuân thủ quy định về phòng chống rửa tiền đòi hỏi Nhà Đầu Tư phải cung cấp bổ sung thông tin hoặc lý do khác mà lệnh không khớp được trong phiên giao dịch hoặc khoản tiền mua Chứng Chỉ Quỹ mà Nhà Đầu Tư thực hiện được ghi nhận vào tài khoản Quỹ sau thời điểm đóng sổ lệnh thì Nhà đầu tư có thể chọn lựa đặt lệnh mua mới ở kỳ giao dịch kế tiếp để tiếp tục mua Chứng Chỉ Quỹ hoặc có thể yêu cầu hoàn lại tiền.

Trong trường hợp Nhà Đầu Tư yêu cầu hoàn lại tiền, việc thanh toán tiền cho Nhà Đầu Tư sẽ phụ thuộc vào thời điểm Nhà Đầu Tư thông báo thông tin cho Đại Lý Phân Phối và được thực hiện trong thời gian sớm nhất có thể kể từ ngày tiếp nhận yêu cầu của Nhà Đầu Tư hoặc Đại Lý Phân Phối nơi Nhà Đầu Tư đăng ký thực hiện giao dịch nhưng không quá 05 (năm) ngày làm việc kể từ Ngày Giao Dịch Chứng Chỉ Quỹ. Phí ngân hàng phát sinh từ việc chuyển tiền (nếu có) do Nhà Đầu Tư chịu.

3.3. Giao dịch bán Chứng Chỉ Quỹ

- Nhà Đầu Tư đặt bán bằng số lượng Chứng Chỉ Quỹ muốn bán. Lệnh bán chỉ được thực hiện khi Nhà Đầu Tư có đủ số lượng Chứng Chỉ Quỹ bán.
- Số lượng Chứng Chỉ Quỹ tối thiểu 01 lần giao dịch bán là 10 (mười) Chứng Chỉ Quỹ, ngoại trừ trường hợp Lệnh Bán toàn bộ số Chứng Chỉ Quỹ đang nắm giữ để giảm số dư về 0 (không).
- Số lượng Chứng Chỉ Quỹ đặt bán có thể là số lẻ ở dạng thập phân, làm tròn tới số hạng thứ hai sau dấu phẩy.
- Số tiền Nhà Đầu Tư nhận được được tính theo công thức sau:

$$\text{Giá trị bán} = \text{Số lượng Chứng Chỉ Quỹ được mua lại} \times \text{NAV một Chứng Chỉ Quỹ tại Ngày Giao Dịch} \times (1 - \text{Giá Dịch Vụ Mua Lại} (\%))$$

Số tiền Nhà Đầu Tư nhận được sẽ bằng Giá Trị Bán trừ đi phí ngân hàng và các khoản thuế theo quy định của pháp luật (nếu có).

- Trong trường hợp nếu việc thực hiện Lệnh bán của Nhà Đầu Tư dẫn đến số lượng Chứng Chỉ Quỹ còn lại sau giao dịch ít hơn số dư tối thiểu duy trì tài khoản, Nhà Đầu Tư phải thực hiện Lệnh bán đối với toàn bộ số Chứng Chỉ Quỹ mà Nhà Đầu Tư đang nắm giữ để số dư mới tại tài khoản giảm về 0 (không).
- Lệnh bán có thể không thực hiện hoặc chỉ được thực hiện một phần theo quy định tại mục 3.6 Chương X của Bản Cáo Bạch này.
- Tiền bán Chứng Chỉ Quỹ được chuyển khoản trực tiếp đến tài khoản của Nhà Đầu Tư đăng ký tại "Giấy Đăng Ký Mở Tài Khoản Giao Dịch Chứng Chỉ Quỹ Mở" chậm nhất là 05 (năm) ngày làm việc kể từ Ngày Giao Dịch Chứng Chỉ Quỹ. Số tiền bán Chứng Chỉ Quỹ sẽ làm tròn đến hàng đơn vị. Phí chuyển khoản sẽ được trừ vào số tiền bán Chứng Chỉ Quỹ này.
- Đối với các khoản thanh toán bị trả về từ ngân hàng thụ hưởng, Nhà Đầu Tư sẽ chịu các khoản chi phí phát sinh liên quan đến việc sửa lệnh (nếu có) nếu do lỗi của Nhà Đầu Tư. Việc thanh toán tiền cho Nhà Đầu Tư trong trường hợp này sẽ phụ thuộc vào thời điểm mà Nhà Đầu Tư cập nhật thông tin cho Đại Lý Phân Phối. Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ thanh toán



cho Nhà Đầu Tư trong thời gian sớm nhất có thể kể từ ngày tiếp nhận yêu cầu của Nhà Đầu Tư hoặc Đại Lý Phân Phối nơi Nhà Đầu Tư đăng ký thực hiện giao dịch. Lưu ý rằng Quỹ sẽ không thanh toán tiền bán Chứng Chỉ Quỹ bằng tiền mặt, vì vậy Nhà Đầu Tư có trách nhiệm đảm bảo các thông tin đã cung cấp cho Đại Lý Phân Phối là chính xác. Phí ngân hàng phát sinh từ việc chuyển tiền của giao dịch bán này (nếu có) sẽ do Nhà Đầu Tư chịu.

- Những trường hợp giao dịch BÁN không hợp lệ tại Ngày Giao Dịch Chứng Chỉ Quỹ:
 - Lệnh bán được gửi tới Đại Lý Phân Phối sau Thời Điểm Đóng Sổ Lệnh.
 - Số lượng Chứng Chỉ Quỹ đặt bán nhiều hơn số lượng Chứng Chỉ Quỹ đang sở hữu. Trong trường hợp này lệnh bán sẽ bị hủy, Nhà Đầu Tư có nhu cầu bán Chứng Chỉ Quỹ sẽ phải đặt lại lệnh bán.
- Trong trường hợp lệnh bán hợp lệ nhưng vì lý do kỹ thuật hoặc lý do khác mà lệnh không khớp được trong phiên giao dịch, Nhà Đầu Tư có nhu cầu tiếp tục bán Chứng Chỉ Quỹ cần thực hiện đặt lệnh giao dịch mới để khớp lệnh cho phiên giao dịch tiếp theo của Quỹ.

3.4. Giao dịch chuyển đổi Chứng Chỉ Quỹ

Nhà Đầu Tư có thể thực hiện lệnh chuyển đổi Chứng Chỉ Quỹ giữa các quỹ mở do Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Lighthouse quản lý.

- Lệnh chuyển đổi phải được điền đầy đủ thông tin theo mẫu và chuyển tới Đại Lý Phân Phối trước Thời Điểm Đóng Sổ Lệnh.
- Nhà Đầu Tư có thể đăng ký chuyển đổi một phần hoặc toàn bộ số lượng Chứng Chỉ Quỹ đang sở hữu sang một loại Chứng Chỉ Quỹ khác có cùng loại phương thức hoặc chương trình đầu tư. Chứng Chỉ Quỹ được mua theo diện đầu tư thông thường không được chuyển đổi sang Chứng Chỉ Quỹ được mua theo Chương Trình Đầu Tư Định Kỳ (SIP) ở quỹ mục tiêu và ngược lại.
- Số lượng Chứng Chỉ Quỹ đăng ký chuyển đổi không thấp hơn 10 (mười) Chứng Chỉ Quỹ, ngoại trừ trường hợp chuyển đổi toàn bộ để giảm số dư Chứng Chỉ Quỹ bị chuyển đổi về 0 (không).
- Nguyên tắc thực hiện lệnh chuyển đổi: Lệnh bán đối với Chứng Chỉ Quỹ bị chuyển đổi được thực hiện trước, sau đó mới thực hiện lệnh mua Chứng Chỉ Quỹ của quỹ mục tiêu. Các lệnh được thực hiện tại các Ngày Giao Dịch Chứng Chỉ Quỹ của các quỹ tương ứng. Ngày thanh toán tiền bán chuyển đổi của Quỹ bị chuyển đổi sẽ là ngày thanh toán tiền mua cho phiên giao dịch gần nhất của Quỹ mục tiêu.
- Thời gian nắm giữ Chứng Chỉ Quỹ mục tiêu được tính từ ngày Lệnh Chuyển Đổi được thực hiện.
- Trong trường hợp số lượng Chứng Chỉ Quỹ đăng ký chuyển đổi dẫn đến số lượng Chứng Chỉ Quỹ còn lại trong tài khoản nhỏ hơn số lượng Chứng Chỉ Quỹ tối thiểu để duy trì tài khoản theo quy định tại Bản cáo bạch này thì Nhà Đầu Tư chỉ có thể thực hiện được lệnh chuyển đổi khi đăng ký chuyển đổi cùng lúc toàn bộ số Chứng Chỉ Quỹ còn lại trên tài khoản của mình sang Chứng Chỉ Quỹ mục tiêu.
- Trong trường hợp chuyển đổi sẽ không áp dụng số lượng Chứng Chỉ Quỹ tối thiểu cho mỗi lệnh mua ở quỹ mục tiêu và số lượng Chứng Chỉ Quỹ tối thiểu để duy trì tài khoản ở quỹ mục tiêu.
- Nhà Đầu Tư thanh toán Giá Dịch Vụ Chuyển Đổi mà không phải thanh toán Giá Dịch Vụ Phát Hành và Giá Dịch Vụ Mua Lại trên số lượng Chứng Chỉ Quỹ đăng ký chuyển đổi. Giá Dịch Vụ Chuyển Đổi được quy định tại mục Giá dịch vụ và hoạt động dưới đây.

- Nhà Đầu Tư sẽ nhận được xác nhận giao dịch của lệnh chuyển đổi trong vòng 01 (một) ngày làm việc kể từ Ngày Giao Dịch Chứng Chỉ Quỹ của quỹ mục tiêu.
- Những trường hợp CHUYỂN ĐỔI không hợp lệ tại Ngày Giao Dịch Chứng Chỉ Quỹ:
 - Lệnh chuyển đổi được gửi tới Đại Lý Phân Phối sau Thời Điểm Đóng Sổ Lệnh;
 - Số lượng Chứng Chỉ Quỹ đăng ký chuyển đổi nhiều hơn số lượng Chứng Chỉ Quỹ đang sở hữu.
- Trong trường hợp lệnh chuyển đổi hợp lệ nhưng vì lý do kỹ thuật hoặc lý do khác mà lệnh không khớp được trong phiên giao dịch, Nhà Đầu Tư có nhu cầu tiếp tục chuyển đổi Chứng Chỉ Quỹ cần thực hiện đặt lệnh giao dịch mới để khớp lệnh cho phiên giao dịch tiếp theo của Quỹ.

3.5. Chương trình Đầu Tư Định Kỳ

a. Tổng quan:

Chương Trình Đầu Tư Định Kỳ (Systematic Investment Plan - SIP) là chương trình đầu tư có hệ thống trong một khoảng thời gian, theo đó Nhà Đầu Tư sẽ thanh toán một khoản đầu tư nhất định định kỳ (ví dụ hàng tháng hoặc hàng quý) để mua Chứng Chỉ Quỹ. Chương Trình Đầu Tư Định Kỳ phổ biến ở các quốc gia có lĩnh vực quỹ mở phát triển và thu hút được sự tham gia của nhiều Nhà Đầu Tư do những lợi ích mà chương trình đầu tư này có thể mang lại cho Nhà Đầu Tư.

Đầu tư Chứng Chỉ Quỹ theo phương thức Đầu Tư Định Kỳ giúp nhà đầu tư có được lợi ích về chi phí đầu tư thông qua nguyên tắc bình quân giá. Nhà Đầu Tư định kỳ mua vào các Chứng Chỉ Quỹ với một khoản chi phí đầu tư cố định sẽ mua được số lượng chứng chỉ quỹ nhiều hơn hay ít hơn tùy theo giá của Chứng Chỉ Quỹ tại thời điểm mua. Theo thời gian, khi tính bình quân lại các lần đầu tư, chi phí đầu tư trung bình trên mỗi đơn vị Chứng Chỉ Quỹ nắm giữ qua phương thức Đầu Tư Định Kỳ thường thấp hơn giá trung bình của các đơn vị Chứng Chỉ Quỹ, từ đó tạo ra lợi ích về chi phí cho Nhà Đầu Tư mà không phải thường xuyên theo dõi biến động giá Chứng Chỉ Quỹ.

Bên cạnh đó, đầu tư theo Chương Trình Đầu Tư Định Kỳ cũng dựa vào nguyên tắc lãi sinh lãi (hay còn gọi là lãi kép) khi giá trị các đơn vị Chứng Chỉ Quỹ tăng trưởng và được cộng dồn vào giá trị gốc theo thời gian để tiếp tục sản sinh ra mức lợi nhuận cao hơn. Nhà Đầu Tư bắt đầu càng sớm với SIP thì càng có cơ hội đạt được lợi suất đầu tư lớn hơn trong tương lai.

Ví dụ minh họa: Nhà Đầu Tư tham gia vào Quỹ qua hình thức Đầu Tư Định Kỳ. Trong năm đầu tiên tham gia, mỗi quý Nhà Đầu Tư nộp 03 triệu VNĐ để mua Chứng Chỉ Quỹ. Số lượng Chứng Chỉ Quỹ Nhà Đầu Tư mua được tương ứng với mức Giá Chứng Chỉ Quỹ hàng tháng như sau (giá định không bao gồm các chi phí khác như phí phát hành, phí chuyển khoản...):

Quý	Giá Chứng Chỉ Quỹ (NAV/ Chứng Chỉ Quỹ)	Số tiền mua Chứng Chỉ Quỹ (VNĐ)	Số lượng Chứng Chỉ Quỹ được phân phối
1	10.000	3.000.000	300,00
2	12.000	3.000.000	250,00
3	15.000	3.000.000	200,00
4	11.000	3.000.000	272,72
Tổng		12.000.000	1.022,72

Chi phí đầu tư trung bình trên mỗi Chứng Chỉ Quỹ của Nhà Đầu tư là:

- Chi phí đầu tư trung bình = $12.000.000/1.022,72 = 11.733 \text{ VNĐ/CCQ}$
- Giá Phát Hành trung bình = $(10.000 + 12.000 + 15.000 + 11.000)/4 = 12.000 \text{ VNĐ}$

Ví dụ trên minh họa lợi ích Nhà Đầu Tư thu được khi tham gia vào Quỹ qua hình thức Đầu Tư Định Kỳ. Nhà Đầu Tư hưởng lợi mà không phải thường xuyên theo dõi Giá Chứng Chỉ Quỹ (NAV).

Lưu ý: Chương Trình Đầu Tư Định Kỳ mang lại lợi ích nhưng không đảm bảo việc tham gia Chương Trình này sẽ mang lại lợi nhuận cho Nhà Đầu Tư hoặc không đảm bảo nhà đầu tư không bị thua lỗ.

b. Thủ tục tham gia Chương Trình:

Để tham gia Chương Trình SIP, Nhà Đầu Tư cần thực hiện đầy đủ các bước sau:

1. Đăng ký tài khoản giao dịch chứng chỉ quỹ mở tại Đại Lý Phân Phối.
2. Điền phiếu Đăng Ký Chương Trình Đầu Tư Định Kỳ (SIP) theo mẫu và chuyển tới Đại Lý Phân Phối hoặc đăng ký Chương Trình Đầu Tư Định Kỳ cho kỳ giao dịch đầu tiên qua phương thức giao dịch điện tử. Lệnh Mua sẽ tự sinh cho các kỳ giao dịch tiếp theo, Nhà Đầu Tư không phải đặt lại lệnh.
3. Chuyển khoản tiền đầu tư định kỳ vào tài khoản của Quỹ tại Ngân Hàng Giám Sát.

Nhà Đầu Tư đã có tài khoản giao dịch chỉ cần thực hiện từ bước 2 trở đi.

c. Cách thức hoạt động của Chương Trình Đầu Tư Định Kỳ (SIP):

- **Chu kỳ thanh toán Chương Trình SIP:** Hằng tháng
- **Thời gian tham gia tối thiểu:** 12 (mười hai) tháng và có thể được tiếp tục không giới hạn. Chương Trình SIP sẽ liên tục duy trì cho đến khi Nhà Đầu Tư chấm dứt Chương Trình.
- **Số tiền tối thiểu:** 100.000 (một trăm nghìn) đồng/tháng.
- **Lệnh Mua:** Sau Nhà Đầu Tư điền Phiếu Đăng Ký Chương Trình SIP và chuyển tiền thanh toán SIP vào tài khoản của Quỹ tại Ngân Hàng Giám Sát, hệ thống sẽ thực hiện mua Chứng Chỉ Quỹ vào ngày giao dịch gần nhất. Sau kỳ giao dịch đầu tiên, hệ thống sẽ tự sinh 01 (một) Lệnh Mua cho mỗi tháng tiếp theo. Nhà Đầu Tư chỉ cần chuyển tiền đầu tư SIP mà không cần đặt lại lệnh. Lệnh Mua sẽ khớp theo số tiền mà Quỹ nhận được từ Nhà Đầu Tư.

Trường hợp số tiền thanh toán định kỳ của Nhà Đầu Tư được chuyển nhiều hơn 01 (một) lần trong tháng thì hệ thống sẽ ưu tiên khớp lệnh mua cho số tiền mà Quỹ nhận được đầu tiên theo thứ tự thời gian. Các khoản tiền còn lại sẽ được tự động chuyển sang kỳ giao dịch đầu tiên của các tháng gần nhất kế tiếp nếu Nhà Đầu Tư không có chỉ định thực hiện giao dịch thông thường hoặc yêu cầu hoàn trả đối với số tiền còn lại này.

Lệnh Mua sẽ không được thực hiện đối với những kỳ không được thanh toán.

- **Lệnh Bán:** Các thủ tục và quy trình thực hiện Lệnh Bán Chứng Chỉ Quỹ trong chương trình SIP không thay đổi so với Lệnh Bán thông thường. Lệnh Bán được thực hiện theo nguyên tắc FIFO (mua trước, bán trước) vào Ngày Giao Dịch gần nhất sau khi nhận được yêu cầu bán hợp lệ.

Hình thức thanh toán:

- Nhà Đầu Tư có thể chủ động chuyển khoản tiền đầu tư vào tài khoản của Quỹ tại Ngân Hàng Giám Sát vào hàng tháng hoặc đặt các lệnh chờ thanh toán tại ngân hàng nơi Nhà Đầu Tư mở tài khoản để chuyển tiền đầu tư vào tài khoản của Quỹ. Nhà Đầu Tư nên làm việc với ngân hàng nơi Nhà Đầu Tư mở tài khoản để thực hiện các lệnh chờ thanh toán.
- Nội dung chuyển tiền vào tài khoản của Quỹ như sau: [Tên Nhà đầu tư]_[Số tài khoản giao dịch CCO]_mua [Mã sản phẩm quỹ]. Mã sản phẩm quỹ sẽ được Công Ty Quản Lý Quỹ hoặc Đại Lý Phân Phối thông báo tới Nhà Đầu Tư.
- Trường hợp số tiền thanh toán định kỳ của Nhà Đầu Tư ít hơn mức tối thiểu, Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ phối hợp với Ngân Hàng Giám Sát để hoàn trả lại cho Nhà Đầu Tư số tiền đã nộp (tại ngày T+5), phí chuyển tiền sẽ được trừ vào số tiền hoàn trả này. Nhà Đầu Tư xem như không thực hiện thanh toán cho kỳ giao dịch này do số tiền thanh toán định kỳ không hợp lệ.

- **Ngày thanh toán:** Nhà Đầu Tư có thể chuyển tiền đầu tư định kỳ vào bất kỳ ngày làm việc nào của tháng và trước Ngày Giao Dịch cuối cùng trong tháng. Thời hạn cuối cùng Quỹ nhận tiền thanh toán là 16h00 của ngày làm việc trước Ngày Giao Dịch cuối cùng trong tháng. Trường hợp sau thời hạn trên, Quỹ chưa nhận được tiền thì Nhà Đầu Tư được xem như không nộp tiền thanh toán trong kỳ đó.

Nếu Nhà Đầu Tư thanh toán sau Ngày Giao Dịch cuối cùng trong tháng thì số tiền thanh toán sẽ được chuyển sang phiên giao dịch tiếp theo, trừ trường hợp Nhà Đầu Tư yêu cầu hoàn trả đối với số tiền này.

- **Ngày thực hiện giao dịch (Ngày T):** Là Ngày Giao Dịch Chứng Chỉ Quỹ gần nhất sau ngày Quỹ nhận được Lệnh Mua và tiền đầu tư định kỳ (với kỳ giao dịch đầu tiên) hoặc sau khi Quỹ nhận được tiền đầu tư định kỳ (đối với các kỳ giao dịch tiếp theo); hoặc Lệnh Bán từ Nhà đầu tư.
- **Ngày bắt đầu tham gia vào Quỹ qua Chương Trình Đầu Tư Định Kỳ:** là ngày thực hiện giao dịch mua Chứng Chỉ Quỹ đầu tiên qua hình thức Đầu Tư Định Kỳ.
- **Chấm dứt Đầu Tư Định Kỳ:** Chương Trình SIP sẽ chấm dứt khi xảy ra một trong các sự kiện dưới đây:
 - Nhà Đầu Tư hủy lệnh Đầu Tư Định Kỳ: Nhà Đầu Tư không còn nhu cầu đầu tư SIP có thể chấm dứt Chương Trình bằng cách điền Phiếu Hủy Lệnh và chuyển tới Đại Lý Phân Phối hoặc thao tác Hủy lệnh qua phương thức giao dịch điện tử. Hệ thống sẽ không tiếp tục sinh lệnh sau khi nhận được yêu cầu Hủy.
 - Nhà Đầu Tư không nộp tiền đúng cam kết đã đăng ký về thời gian và/hoặc giá trị từ 03 (ba) kỳ liên tiếp thì xem như thỏa thuận SIP không còn hiệu lực.
 - Trường hợp Nhà Đầu Tư muốn tiếp tục đầu tư SIP, Nhà Đầu Tư cần thực hiện đăng ký lại và khoản đầu tư này sẽ không được coi là nối tiếp của khoản đầu tư SIP trước đó. Để tránh hiểu lầm, thời gian bắt đầu chương trình sẽ được tính riêng biệt cho khoản đầu tư SIP bị chấm dứt và khoản đầu tư SIP được đăng ký mới.

Giá Dịch Vụ áp dụng:

- Trường hợp Nhà Đầu Tư bán Chứng Chỉ Quỹ sở hữu theo chương trình SIP, Nhà Đầu Tư sẽ chịu Giá Dịch Vụ Mua Lại được công bố chi tiết tại trang thông tin điện tử và tại địa điểm phân phối của các Đại Lý Phân Phối và Công Ty Quản Lý Quỹ tại từng thời kỳ.

- Giá Dịch Vụ Phát Hành không được vượt quá 5% giá trị giao dịch. Giá Dịch Vụ Mua Lại, Giá Dịch Vụ Chuyển Đổi không vượt quá 3% giá trị giao dịch.
- Các mức giá dịch vụ cụ thể được quy định chi tiết tại trang thông tin điện tử và tại địa điểm phân phối của các Đại Lý Phân Phối và Công Ty Quản Lý Quỹ tại từng thời kỳ.

3.6. Thực hiện một phần giao dịch, tạm dừng giao dịch Chứng Chỉ Quỹ

a. Công Ty Quản Lý Quỹ có quyền chỉ đáp ứng một phần lệnh bán, lệnh mua, lệnh chuyển đổi của Nhà Đầu Tư theo một trong các trường hợp sau:

- Tổng giá trị các lệnh bán (bao gồm cả lệnh bán từ hoạt động chuyển đổi) trừ đi tổng giá trị của tất cả các lệnh mua (bao gồm cả lệnh mua từ hoạt động chuyển đổi) tại Ngày Giao Dịch Chứng Chỉ Quỹ lớn hơn 10% (mười phần trăm) Giá Trị Tài Sản Ròng Của Quỹ; hoặc
- Việc thực hiện toàn bộ lệnh giao dịch của Nhà Đầu Tư dẫn tới:
 - Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ xuống dưới 50 (năm mươi) tỷ đồng. Trong trường hợp này, Công Ty Quản Lý Quỹ có thể đáp ứng một phần lệnh bán, lệnh chuyển đổi của Nhà Đầu Tư cho đến khi Giá Trị Tài Sản Ròng Của Quỹ bằng đúng 50 (năm mươi) tỷ đồng; hoặc
 - Giá trị phần Chứng Chỉ Quỹ hoặc số Chứng Chỉ Quỹ còn lại trên tài khoản của Nhà Đầu Tư thấp hơn giá trị tối thiểu hoặc số lượng Chứng Chỉ Quỹ tối thiểu để duy trì tài khoản của Nhà Đầu Tư theo quy định tại Điều Lệ Quỹ và Bản Cáo Bạch này (nếu có); hoặc
 - Giá Trị Tài Sản Ròng còn lại hoặc số Chứng Chỉ Quỹ còn lại của Quỹ thấp hơn Giá Trị Tài Sản Ròng tối thiểu hoặc số Chứng Chỉ Quỹ lưu hành tối thiểu đã được quy định tại Điều Lệ Quỹ và Bản Cáo Bạch này (nếu có); hoặc
 - Số lượng Chứng Chỉ Quỹ lưu hành vượt quá khối lượng tối đa (nếu có) quy định tại Điều Lệ Quỹ và Bản Cáo Bạch này.
- Các trường hợp khác theo quyết định của Đại Hội Nhà Đầu Tư phù hợp với quy định của pháp luật.

b. Đối với việc thực hiện một phần lệnh giao dịch theo quy định ở mục 3.6.a trên, Công Ty Quản Lý Quỹ áp dụng theo nguyên tắc cùng một tỷ lệ

- Phần giá trị được thực hiện sẽ được phân bổ cho tất cả các Nhà Đầu Tư đăng ký giao dịch tại một kỳ giao dịch, theo cùng một tỷ lệ giữa giá trị thực hiện và giá trị đăng ký giao dịch.
- Số lượng Chứng Chỉ Quỹ được mua lại trong trường hợp này được tính theo công thức sau:

$$Xi = SLDKi \cdot \frac{SLTT}{\sum SLDKi}$$

Trong đó:

- Xi : số lượng Chứng Chỉ Quỹ thực tế của Nhà Đầu Tư được thực hiện (hay số lượng Chứng Chỉ Quỹ khớp lệnh bán). Kết quả được làm tròn xuống tới số hạng thứ hai sau dấu phẩy.
- $SLDKi$: số lượng Chứng Chỉ Quỹ mà Nhà Đầu Tư đăng ký bán.
- $SLTT$: tổng số lượng Chứng Chỉ Quỹ mà Công Ty Quản Lý Quỹ có thể đáp ứng cho lệnh bán của Nhà Đầu Tư.
- $\sum SLDKi$: tổng số lượng Chứng Chỉ Quỹ đăng ký bán trong kỳ.
- Nếu Nhà Đầu Tư muốn thực hiện tiếp lệnh bán chưa được thực hiện hết thì tiến hành đặt lệnh bán mới cho Ngày Giao Dịch kế tiếp.

- Trường hợp lệnh bán chỉ được thực hiện một phần thì quy định về số lượng tối thiểu của mỗi lần giao dịch sẽ không áp dụng.

c. Chứng Chỉ Quỹ có thể bị tạm dừng giao dịch khi xảy ra một trong các sự kiện sau đây:

- Công Ty Quản Lý Quỹ không thể thực hiện việc mua lại Chứng Chỉ Quỹ theo yêu cầu do nguyên nhân bất khả kháng.
- Công Ty Quản Lý Quỹ không thể xác định Giá Trị Tài Sản Ròng Của Quỹ vào Ngày Định Giá Mua Lại Chứng Chỉ Quỹ mở do chứng khoán trong danh mục đầu tư của Quỹ bị đình chỉ giao dịch theo quyết định của Sở Giao dịch Chứng khoán.
- Các sự kiện khác mà Ủy ban Chứng khoán Nhà nước xét thấy là cần thiết.
- Thời hạn tạm dừng giao dịch Chứng Chỉ Quỹ sẽ do Công Ty Quản Lý Quỹ thông báo cho Nhà Đầu Tư tùy vào tình hình thực tế nhưng không quá 90 (chín mươi) ngày, kể từ khi bắt đầu tạm dừng giao dịch Chứng Chỉ Quỹ.
- Trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn tạm dừng giao dịch Chứng Chỉ Quỹ nêu trên, Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ tổ chức họp để lấy ý kiến Đại Hội Nhà Đầu Tư về việc giải thể Quỹ, hoặc tách Quỹ, hoặc tiếp tục kéo dài thời hạn tạm dừng giao dịch Chứng Chỉ Quỹ. Trong thời hạn triệu tập Đại Hội Nhà Đầu Tư, nếu các nguyên nhân dẫn tới việc tạm dừng giao dịch Chứng Chỉ Quỹ chấm dứt, Công Ty Quản Lý Quỹ được hủy bỏ việc triệu tập Đại Hội Nhà Đầu Tư.

3.7. Các giao dịch chuyển nhượng phi thương mại

- Các giao dịch chuyển nhượng phi thương mại (cho, biếu, tặng, thừa kế...) Chứng Chỉ Quỹ cho một cá nhân/tổ chức khác được thực hiện tại Đại Lý Phân Phối chỉ định.
- Nhà Đầu Tư điền đầy đủ các thông tin vào Giấy đăng ký và cung cấp đầy đủ các văn bản, hồ sơ cần thiết để hoàn tất thủ tục giao dịch chuyển nhượng phi thương mại theo quy định của pháp luật cho Đại Lý Phân Phối trước Thời Điểm Đóng Sổ Lệnh của mỗi kỳ giao dịch.
- Giá dịch vụ khi thực hiện giao dịch: xem Mục 3 của Chương XI - Giá Dịch Vụ, Phí và Chi phí Hoạt Động dưới đây.
- Nhà Đầu Tư có trách nhiệm thanh toán các khoản chi phí phát sinh và thuế liên quan đến việc chuyển nhượng phi thương mại theo quy định của pháp luật.

3.8. Một số lưu ý cho Nhà Đầu Tư nước ngoài

- Trước khi mở tài khoản giao dịch Chứng Chỉ Quỹ, Nhà Đầu Tư nước ngoài phải đăng ký mã số giao dịch chứng khoán theo quy định về hoạt động của nhà đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán do Bộ Tài Chính ban hành.
- Nhà Đầu Tư là cá nhân và tổ chức nước ngoài theo quy định của pháp luật liên quan để thực hiện hoạt động đầu tư gián tiếp nước ngoài tại Việt Nam phải thực hiện chuyển khoản từ chính Tài khoản vốn đầu tư gián tiếp (Tài khoản IICA) của Nhà Đầu Tư mở tại ngân hàng thương mại vào tài khoản của Quỹ đối với việc mua Chứng Chỉ Quỹ. Nhà Đầu Tư phải nộp giấy xác nhận từ ngân hàng về việc mở Tài Khoản IICA cho Đại Lý Phân Phối tại thời điểm đăng ký giao dịch Chứng Chỉ Quỹ mở.
- Việc chuyển khoản mua Chứng Chỉ Quỹ được chuyển khoản từ tài khoản ngân hàng nào khác ngoài Tài Khoản IICA sẽ được xem là giao dịch không hợp lệ. Nhà Đầu Tư nước ngoài phải tự chịu trách nhiệm nếu số tiền chuyển khoản mua Chứng Chỉ Quỹ không được chuyển khoản từ Tài Khoản IICA theo quy định của pháp luật.
- Người được ủy quyền để đại diện giao dịch cho Nhà Đầu Tư nước ngoài tại Việt Nam phải đáp ứng được các điều kiện theo quy định của pháp luật.



4. Phương pháp xác định Giá Trị Tài Sản Ròng

4.1. Tần suất xác định Giá Trị Tài Sản Ròng

- Ngày Định Giá: Giá Trị Tài Sản Ròng Của Quỹ Đầu Tư Năng Động Lighthouse được xác định vào các Ngày Giao Dịch Chứng Chỉ Quỹ (là thứ Ba hàng tuần). Trong trường hợp Ngày Định Giá rơi vào ngày nghỉ hoặc ngày lễ thì Ngày Định Giá là Ngày Giao Dịch kế tiếp của Quỹ.
- Đối với kỳ định giá hàng tháng, thời điểm định giá của kỳ báo cáo tháng/quý/năm là ngày cuối cùng của tháng/quý/năm. Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ Đầu Tư Năng Động Lighthouse được xác định vào ngày cuối cùng của tháng.

4.2. Phương Pháp Xác Định Giá Trị Tài Sản Ròng

- Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ (NAV) được xác định bằng tổng giá trị thị trường các tài sản có trong Danh Mục trừ đi tổng nợ phải trả của Quỹ, bao gồm các khoản nợ, các nghĩa vụ thanh toán của Quỹ tính đến ngày gần nhất trước Ngày Định Giá (Ngày T-1).

$$\text{Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ (NAV)} = \text{Tổng tài sản có của Quỹ} - \text{Tổng nợ phải trả của Quỹ}$$

Trong đó:

- *Tổng tài sản có của Quỹ được xác định theo giá thị trường hoặc giá trị hợp lý của tài sản (trong trường hợp không xác định được giá thị trường) hoặc thị trường có nhiều biến động bất thường theo quy định tại Sổ tay định giá đã được Ban Đại Diện Quỹ chấp thuận bằng văn bản).*
- *Tổng nợ phải trả của Quỹ là các khoản nợ hoặc nghĩa vụ thanh toán của Quỹ tính đến ngày gần nhất trước Ngày Định Giá.*
- Giá Trị Tài Sản Ròng của một Chứng Chỉ Quỹ bằng Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ chia cho tổng số Chứng Chỉ Quỹ đang lưu hành tại Ngày Giao Dịch gần nhất trước Ngày Định Giá. Giá Trị Tài Sản Ròng được làm tròn theo quy định trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán. Phần dư phát sinh từ việc làm tròn Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ được hạch toán vào Quỹ.

$$\text{Giá Trị Tài Sản Ròng của một Đơn vị Quỹ (NAV/CCQ)} = \text{Giá Trị Tài Sản Ròng} / \text{Tổng số lượng Chứng Chỉ Quỹ đang lưu hành}$$

Phương pháp xác định cụ thể được quy định tại Phụ lục số 4 – Phương pháp xác định giá trị tài sản của Bản Cáo Bạch này do Công Ty Quản Lý Quỹ xây dựng phù hợp với quy định của pháp luật.

4.3. Công Bố Giá Trị Tài Sản Ròng

Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ và Giá Trị Tài Sản Ròng trên một Chứng Chỉ Quỹ phải được công bố trên các trang thông tin điện tử của Công Ty Quản Lý Quỹ, tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan, Đại Lý Phân Phối và các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Ngoài ra, Công Ty Quản Lý Quỹ phải tiến hành công bố thông tin về Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ và Giá Trị Tài Sản Ròng trên một Chứng Chỉ Quỹ theo yêu cầu của UBCKNN hoặc cơ quan Nhà nước có thẩm quyền khác.

5. Thông tin hướng dẫn Nhà Đầu Tư Tham Gia vào Quỹ

Nhà Đầu Tư cần hiểu rõ các dự báo và ước đoán về tình hình kinh tế vĩ mô, thị trường chứng khoán và chiến lược đầu tư của Quỹ không hàm ý bảo đảm về kết quả trong tương lai của Quỹ. Do đó, Nhà Đầu Tư được khuyến cáo:

- Nhận thức được rủi ro chung của việc đầu tư trên thị trường tài chính.

- Nhận thông tin trực tiếp về Quỹ từ các trang thông tin chính thức, đại lý phân phối chính thức, trang thông tin điện tử của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- Trong trường hợp Nhà Đầu Tư chưa hiểu rõ thông tin trong Điều Lệ, Bản Cáo Bạch hay báo cáo định kỳ của Quỹ, Nhà Đầu Tư nên đề nghị Công Ty Quản Lý Quỹ làm rõ và tham khảo thêm từ những chuyên gia có trình độ và kinh nghiệm.

Quy trình và các bước hướng dẫn Nhà Đầu Tư giao dịch Chứng Chỉ Quỹ lần đầu và các lần tiếp theo được đề cập cụ thể tại Phụ lục 01 của Bản Cáo Bạch này.

XI. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ

1. Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán sẽ được Công Ty Quản Lý Quỹ công bố và cập nhật hàng năm sau khi được Đại Hội Nhà Đầu Tư thông qua.

Nhà Đầu Tư có thể tham khảo báo cáo tài chính được công bố trên trang thông tin điện tử của Công Ty Quản Lý Quỹ hoặc liên lạc trực tiếp với Công Ty Quản Lý Quỹ để nhận được bản sao báo cáo tài chính năm gần nhất.

2. Tình hình phát hành và mua lại Chứng Chỉ Quỹ

Thông tin phát hành và mua lại Chứng Chỉ Quỹ được công bố và cập nhật trong các báo cáo hoạt động định kỳ hàng tháng, quý, năm của Quỹ theo quy định của pháp luật.

Nhà Đầu Tư có thể tham khảo báo cáo hoạt động định kỳ được công bố trên trang thông tin điện tử của Công Ty Quản Lý Quỹ hoặc liên lạc trực tiếp với Công Ty Quản Lý Quỹ để nhận được bản sao báo cáo hoạt động gần nhất của Quỹ.

3. Giá Dịch Vụ, Phí và Chi Phí Hoạt Động

3.1. Các loại giá dịch vụ do Nhà Đầu Tư trả

a. Giá Dịch Vụ Phát Hành trong đợt IPO

- Là số tiền dịch vụ mà Nhà Đầu Tư phải trả khi mua một Chứng Chỉ Quỹ trong đợt phát hành lần đầu ra công chúng (IPO). Giá dịch vụ này được thu khi phát hành lần đầu, cộng vào mệnh giá và tính theo tỷ lệ phần trăm trên mệnh giá của một Chứng Chỉ Quỹ.
- Giá Dịch Vụ Phát Hành lần đầu của Quỹ Đầu Tư Năng Động Lighthouse là Miễn phí.

b. Giá Dịch Vụ Phát Hành tại các lần giao dịch sau IPO

- Là số tiền dịch vụ mà Nhà Đầu Tư phải trả khi mua một Chứng Chỉ Quỹ tại các kỳ giao dịch tiếp theo, sau khi Quỹ Đầu Tư Năng Động Lighthouse được thành lập. Giá dịch vụ này được thu khi phát hành và tính theo tỷ lệ phần trăm tổng giá trị đăng ký mua Chứng Chỉ Quỹ.
- Giá Dịch Vụ Phát Hành không vượt quá 5% (năm phần trăm) giá trị giao dịch. Mức giá dịch vụ cụ thể được công bố trên trang thông tin điện tử của Công Ty Quản Lý Quỹ.
- Trong trường hợp Công Ty Quản Lý Quỹ có quy định dẫn đến sự thay đổi Giá Dịch Vụ Phát Hành trong một khoảng thời gian cố định, Công Ty sẽ có thông tin cụ thể và thông báo Nhà Đầu Tư trên trang thông tin điện tử của Công Ty Quản Lý Quỹ và các Đại Lý Phân Phối hoặc theo quy định của pháp luật. Nếu có nhiều quy định về giá dịch vụ áp dụng trong cùng thời điểm, quy định nào có lợi cho Nhà Đầu Tư sẽ được ưu tiên áp dụng.
- Thời điểm áp dụng mức giá dịch vụ mới tăng sớm nhất là sau 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày Công Ty Quản Lý Quỹ công bố về mức giá dịch vụ mới trên trang thông tin điện tử của Công Ty.



c. Giá Dịch Vụ Mua Lại

- Là số tiền dịch vụ mà Nhà Đầu Tư phải trả khi bán lại cho Quỹ một Chứng Chỉ Quỹ tại các kỳ giao dịch tiếp theo, sau khi Quỹ Đầu Tư Năng Động Lighthouse được thành lập. Giá dịch vụ này được khấu trừ khi Quỹ thanh toán tiền bán Chứng Chỉ Quỹ cho Nhà Đầu Tư, được tính theo tỷ lệ phần trăm trên giá trị giao dịch thực hiện và đo lường bằng hiệu quả đầu tư mà Nhà Đầu Tư có được do việc nắm giữ Chứng Chỉ Quỹ.
- Giá Mua Lại được tính trên Giá Trị Tài Sản Ròng của mỗi Chứng Chỉ Quỹ được mua lại trừ đi Giá Dịch Vụ Mua Lại. Giá Dịch Vụ Mua Lại được tính bằng tỷ lệ phần trăm giá trị của Lệnh Mua Lại và sẽ được thông báo chính thức bằng văn bản của Công Ty Quản Lý Quỹ tại từng thời điểm. Thời gian nắm giữ được tính toán cho mỗi lần mua, bán sử dụng phương pháp mặc định là mua trước, bán trước (FIFO).
- Giá Dịch Vụ Mua Lại không vượt quá 3% (ba phần trăm) giá trị giao dịch. Mức giá dịch vụ cụ thể được công bố trên trang thông tin điện tử của Công Ty Quản Lý Quỹ.
- Trong trường hợp Công Ty Quản Lý Quỹ có quy định dẫn đến sự thay đổi Giá Dịch Vụ Mua Lại trong một khoảng thời gian cố định, Công Ty sẽ có thông tin cụ thể và thông báo Nhà Đầu Tư trên trang thông tin điện tử của Công Ty Quản Lý Quỹ và các Đại Lý Phân Phối hoặc theo quy định của pháp luật. Nếu có nhiều quy định về giá dịch vụ áp dụng trong cùng thời điểm, quy định nào có lợi cho Nhà Đầu Tư sẽ được ưu tiên áp dụng.
- Thời điểm áp dụng mức giá dịch vụ mới tăng sớm nhất là sau 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày Công Ty Quản Lý Quỹ công bố về mức giá dịch vụ mới trên trang thông tin điện tử của Công Ty.

d. Giá Dịch Vụ Chuyển Đổi

- Là số tiền dịch vụ mà Nhà Đầu Tư phải trả khi đăng ký giao dịch chuyển đổi Chứng Chỉ Quỹ Đầu Tư Năng Động Lighthouse sang một quỹ mở khác do Công Ty Quản Lý Quỹ quản lý tại các kỳ giao dịch tiếp theo sau khi Quỹ Đầu Tư Năng Động Lighthouse được thành lập. Nhà Đầu Tư không phải trả Giá Dịch Vụ Phát Hành và Giá Dịch Vụ Mua Lại khi thực hiện chuyển đổi các loại Chứng Chỉ Quỹ.
- Giá Dịch Vụ Chuyển Đổi không vượt quá 3% (ba phần trăm) giá trị giao dịch. Mức giá dịch vụ cụ thể được công bố trên trang thông tin điện tử của Công Ty Quản Lý Quỹ.
- Trong trường hợp Công Ty Quản Lý Quỹ có quy định dẫn đến sự thay đổi Giá Dịch Vụ Chuyển Đổi trong một khoảng thời gian cố định, Công Ty sẽ có thông tin cụ thể và thông báo Nhà Đầu Tư trên trang thông tin điện tử của Công Ty Quản Lý Quỹ và các Đại Lý Phân Phối hoặc theo quy định của pháp luật. Nếu có nhiều quy định về giá dịch vụ áp dụng trong cùng thời điểm, quy định nào có lợi cho Nhà Đầu Tư sẽ được ưu tiên áp dụng.
- Thời điểm áp dụng mức giá dịch vụ mới tăng sớm nhất là sau 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày Công Ty Quản Lý Quỹ công bố về mức giá dịch vụ mới trên trang thông tin điện tử của Công Ty.

e. Giá Dịch Vụ Chuyển Nhượng

- Là số tiền dịch vụ mà Nhà Đầu Tư phải trả khi đăng ký thực hiện các giao dịch chuyển nhượng phi thương mại như cho, biếu, tặng, thừa kế, ...
- Giá Dịch Vụ Chuyển Nhượng là 300.000 VNĐ/lần (Ba trăm nghìn đồng một lần) chuyển nhượng.
- Giá Dịch Vụ Chuyển Nhượng sẽ không áp dụng trong trường hợp Nhà Đầu Tư thực hiện chuyển số Chứng Chỉ Quỹ từ tài khoản này sang tài khoản khác cùng đứng tên Nhà Đầu Tư tại các Đại Lý Phân Phối khác nhau.

3.2. Các loại giá dịch vụ do Quỹ trả**a. Giá Dịch Vụ Quản Lý Quỹ**

- Giá Dịch Vụ Quản Lý Quỹ được trả cho Công Ty Quản Lý Quỹ để thực hiện dịch vụ quản lý Quỹ Đầu Tư Năng Động Lighthouse. Giá Dịch Vụ Quản Lý Quỹ được tính bằng 1,5% (Một phẩy năm phần trăm) một năm trên Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ (chưa bao gồm thuế GTGT).

$$\text{Giá Dịch Vụ Quản Lý Quỹ Đầu tư Năng Động Lighthouse} = 1,5\% \times \text{NAV/năm}$$

- Tỷ lệ Giá Dịch Vụ Quản Lý Quỹ sẽ được Công Ty Quản Lý Quỹ xác định trong từng giai đoạn nhưng phải đảm bảo tổng giá trị dịch vụ quản lý quỹ và các giá dịch vụ khác mà Quỹ chi trả cho Công Ty Quản Lý Quỹ (nếu có) tuân thủ các quy định của pháp luật. Trường hợp điều chỉnh Giá Dịch Vụ Quản Lý Quỹ sẽ do Đại hội Nhà Đầu Tư quyết định.
- Số tiền dịch vụ trả hàng tháng là tổng số tiền được tính (trích lập) cho các kỳ định giá thực hiện trong tháng.
- Công thức tính Giá Dịch Vụ Quản Lý vào mỗi kỳ định giá được xác định như sau:

$$\text{Giá Dịch Vụ Quản Lý Quỹ của kỳ định giá} = 1,5\% \times \text{NAV tại Ngày Định Giá} \times \frac{\text{Số ngày thực tế trong kỳ}}{\text{Số ngày thực tế của năm (365 hoặc 366)}}$$

b. Giá Dịch Vụ Lưu Ký, Giám Sát

- Giá Dịch Vụ Lưu Ký, Giám Sát được trả cho Ngân Hàng Giám Sát để thực hiện dịch vụ lưu ký tài sản Quỹ và giám sát hoạt động của Công Ty Quản Lý Quỹ. Giá Dịch Vụ Lưu Ký, Giám Sát được tính trên tỷ lệ phần trăm trên NAV của Quỹ.
- Giá Dịch Vụ Lưu Ký: 0,05%/năm trên NAV, tối thiểu 15.000.000 VND/tháng (chưa gồm thuế GTGT).

$$\text{Giá Dịch Vụ Lưu Ký của kỳ định giá} = 0,05\% \times \text{NAV tại Ngày Định Giá} \times \frac{\text{số ngày thực tế trong kỳ}}{\text{Số ngày thực tế của năm (365 hoặc 366)}}$$

- Giá Dịch Vụ Giám Sát: 0,02%/năm trên NAV, tối thiểu 5.000.000 VND/tháng (chưa gồm thuế GTGT).

$$\text{Giá Dịch Vụ Giám Sát của kỳ định giá} = 0,02\% \times \text{NAV tại Ngày Định Giá} \times \frac{\text{số ngày thực tế trong kỳ}}{\text{Số ngày thực tế của năm (365 hoặc 366)}}$$

- Tổng Giá Dịch Vụ Lưu Ký, Giám Sát tối đa đảm bảo tuân thủ theo quy định của pháp luật (nếu có).

Mức giá dịch vụ trên không bao gồm thuế giá trị gia tăng, các phí/giá dịch vụ thông thường khác như giá dịch vụ Ngân Hàng Giám Sát phải trả cho bên thứ ba, giá dịch vụ giao dịch chứng khoán, phí/giá sửa lệnh,...

- Số tiền dịch vụ trả hàng tháng là tổng số tiền được tính (trích lập) cho các kỳ định giá thực hiện trong tháng.
- Mức giá dịch vụ và phương pháp thanh toán giá dịch vụ được quy định cụ thể trong Hợp đồng giữa Công Ty Quản Lý Quỹ và Ngân Hàng Giám Sát.

c. Giá Dịch Vụ Đại Lý Chuyển Nhượng

- Giá Dịch Vụ Đại Lý Chuyển Nhượng là mức giá do Quỹ chi trả cho Tổ chức cung cấp dịch vụ Đại lý chuyển nhượng.
- Giá Dịch Vụ Đại Lý Chuyển Nhượng được tính toán và cộng dồn hàng ngày và được thanh toán hàng tháng cho Đại Lý Chuyển Nhượng.
- Giá dịch vụ cố định hàng tháng của Đại lý chuyển nhượng là 10.000.000 VND/tháng (chưa bao gồm thuế GTGT).

- Mức giá dịch vụ và phương pháp thanh toán giá dịch vụ được quy định cụ thể trong Hợp đồng giữa Công Ty Quản Lý Quỹ và Tổ chức cung cấp dịch vụ Đại lý chuyển nhượng.

d. Giá Dịch Vụ Quản Trị Quỹ

Giá Dịch Vụ Quản Trị Quỹ là 0,03% (Không phẩy không ba phần trăm) một năm trên Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ, mức phí tối thiểu 15.000.000 VNĐ/tháng (Mười lăm triệu đồng một tháng) (chưa bao gồm thuế GTGT).

Giá Dịch Vụ Quản Trị Quỹ của kỳ định giá = $0,03\% \times \text{NAV tại Ngày Định Giá} \times \text{số ngày thực tế trong kỳ} / \text{Số ngày thực tế của năm (365 hoặc 366)}$

e. Chi phí thưởng hoạt động

Quỹ không áp dụng chính sách thưởng hoạt động.

3.3. Các loại giá dịch vụ khác

Các dịch vụ khác bao gồm các chi phí phải trả cho công ty chứng khoán, công ty luật, công ty định giá tài sản và các bên cung cấp dịch vụ khác liên quan tới giao dịch tài sản của Quỹ như quy định tại Mục 5.2 Chương XI Bản cáo bạch này.

3.4. Các thông tin khác

Mức giá dịch vụ trên chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng và các chi phí ngoài thông thường, bao gồm nhưng không giới hạn chi phí thanh toán cho Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam, chi phí pháp lý và chi phí tem thư.

Giá dịch vụ giao dịch chứng khoán theo thực tế phát sinh và được quy định cụ thể trong hợp đồng cung cấp dịch vụ của tổ chức cung cấp dịch vụ với Công Ty Quản Lý Quỹ.

4. Các Chỉ Tiêu Hoạt Động

Trong thời hạn 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày kết thúc Quý II và Quý IV hàng năm, Công Ty Quản Lý Quỹ phải công bố thông tin về tỷ lệ chi phí hoạt động quỹ và tốc độ vòng quay danh mục của Quỹ trên trang thông tin điện tử của Công Ty Quản Lý Quỹ, Đại Lý Phân Phối sau khi các giá trị này đã được Ngân Hàng Giám Sát xác nhận, đảm bảo tính chính xác.

4.1. Tỷ lệ chi phí hoạt động của Quỹ

- Chi phí hoạt động của Quỹ bao gồm các khoản chi phí sau thuế sau:
 - Chi phí quản lý quỹ trả cho Công Ty Quản Lý Quỹ;
 - Chi phí lưu ký tài sản quỹ, chi phí giám sát trả cho Ngân Hàng Giám Sát;
 - Chi phí dịch vụ quản trị quỹ, chi phí dịch vụ đại lý chuyển nhượng và các chi phí hợp lệ khác mà Công Ty Quản Lý Quỹ trả cho các tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan;
 - Giá dịch vụ kiểm toán trả cho công ty kiểm toán;
 - Thù lao trả cho Ban Đại Diện Quỹ;
 - Các chi phí liên quan khác:
 - Giá dịch vụ thẩm định giá trả cho các doanh nghiệp thẩm định giá (nếu có);
 - Chi phí dịch vụ tư vấn pháp lý, dịch vụ báo giá và các dịch vụ hợp lý khác;
 - Chi phí dự thảo, in ấn và gửi Bản Cáo Bạch, Bản Cáo Bạch Tóm Tắt, báo cáo tài chính, xác nhận giao dịch, sao kê tài khoản và các tài liệu khác cho Nhà Đầu Tư, chi phí công bố thông tin của Quỹ; chi phí tổ chức họp Đại Hội Nhà Đầu Tư và Ban Đại Diện Quỹ;
 - Chi phí liên quan đến thực hiện các giao dịch tài sản của Quỹ;

- Chi phí liên quan đến thực hiện việc chuyển đổi Ngân Hàng Lưu Ký, Ngân Hàng Giám Sát (nếu có) hoặc các tổ chức cung cấp dịch vụ khác;
 - Giá dịch vụ môi giới, giá dịch vụ chuyển nhượng các giao dịch tài sản của Quỹ phải trả cho Công ty chứng khoán;
 - Thuế, các loại giá dịch vụ, phí, lệ phí mà Quỹ phải thanh toán theo quy định của pháp luật hoặc theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền áp dụng cho Quỹ; và
 - Các loại chi phí khác phù hợp với quy định của pháp luật.
- Tỷ lệ chi phí hoạt động của Quỹ được tính theo công thức sau:

$$\text{Tỷ lệ chi phí hoạt động (\%)} = \frac{\text{Tổng chi phí hoạt động của Quỹ} \times 100\%}{\text{Giá Trị Tài Sản Ròng trung bình trong năm của Quỹ}}$$

Trong đó:

Giá Trị Tài Sản Ròng trung bình trong năm là Tổng Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ tính tại các Ngày Định Giá chia cho số Ngày Định Giá Chừng Chỉ Quỹ trong năm.

- Trường hợp Quỹ thành lập và hoạt động dưới 01 (một) năm, tỷ lệ chi phí hoạt động được xác định theo công thức sau:

$$\text{Tỷ lệ chi phí hoạt động (\%)} = \frac{\text{Tổng chi phí hoạt động của quỹ} \times 365 \times 100\%}{\text{Giá Trị Tài Sản Ròng trung bình trong kỳ báo cáo} \times \text{Thời gian quỹ đã hoạt động tính từ ngày được cấp phép}}$$

4.2. Tốc độ vòng quay danh mục của Quỹ

- Tốc độ vòng quay danh mục của Quỹ xác định theo công thức sau:

$$\text{Tốc độ vòng quay danh mục} = \frac{(\text{Tổng giá trị mua trong kỳ} + \text{Tổng giá trị bán trong kỳ}) \times 100\%}{2 \times \text{Giá Trị Tài Sản Ròng trung bình trong năm}}$$

- Trường hợp Quỹ thành lập và hoạt động dưới 01 (một) năm, tốc độ vòng quay danh mục được xác định theo công thức sau:

$$\text{Tốc độ vòng quay danh mục} = \frac{(\text{Tổng giá trị mua trong kỳ} + \text{Tổng giá trị bán trong kỳ}) \times 100\% \times 365}{2 \times \text{Giá Trị Tài Sản Ròng trung bình trong kỳ báo cáo} \times \text{Thời gian quỹ đã hoạt động}}$$

Tỷ lệ chi phí hoạt động thực tế của Quỹ, tốc độ vòng quay danh mục cùng với các chỉ tiêu hoạt động khác của Quỹ được báo cáo và công bố thông tin hàng tháng, quý, năm tại trang thông tin điện tử chính thức của Công Ty Quản Lý Quỹ theo quy định của pháp luật.

5. Phương Pháp Tính Thu Nhập Và Kế Hoạch Phân Chia Lợi Nhuận Của Quỹ

5.1. Thu nhập của quỹ

Thu nhập của Quỹ bao gồm các khoản sau:

- Cổ tức;
- Lãi trái phiếu;



- Lãi tiền gửi, chứng chỉ tiền gửi;
- Chênh lệch mua bán từ các hoạt động đầu tư của quỹ;
- Các khoản thu nhập khác (nếu có) phát sinh từ việc đầu tư tài sản của quỹ.

5.2. Chi phí hoạt động của quỹ

- Chi phí quản lý quỹ trả cho Công Ty Quản Lý Quỹ;
- Chi phí lưu ký tài sản quỹ, chi phí giám sát trả cho Ngân Hàng Giám Sát;
- Chi phí dịch vụ quản trị quỹ, chi phí dịch vụ đại lý chuyển nhượng và các chi phí hợp lệ khác mà Công Ty Quản Lý Quỹ trả cho các tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan;
- Giá dịch vụ kiểm toán trả cho công ty kiểm toán;
- Thù lao trả cho Ban Đại Diện Quỹ;
- Các chi phí liên quan khác:
 - Giá dịch vụ thẩm định giá trả cho các doanh nghiệp thẩm định giá (nếu có);
 - Chi phí dịch vụ tư vấn pháp lý, dịch vụ báo giá và các dịch vụ hợp lý khác;
 - Chi phí dự thảo, in ấn và gửi Bản Cáo Bạch, Bản Cáo Bạch Tóm Tắt, báo cáo tài chính, xác nhận giao dịch, sao kê tài khoản và các tài liệu khác cho Nhà Đầu Tư, chi phí công bố thông tin của Quỹ; chi phí tổ chức họp Đại Hội Nhà Đầu Tư và Ban Đại Diện Quỹ;
 - Chi phí liên quan đến thực hiện các giao dịch tài sản của Quỹ;
 - Chi phí liên quan đến thực hiện việc chuyển đổi Ngân Hàng Lưu Ký, Ngân Hàng Giám Sát (nếu có) hoặc các tổ chức cung cấp dịch vụ khác;
 - Giá dịch vụ môi giới, giá dịch vụ chuyển nhượng các giao dịch tài sản của Quỹ phải trả cho Công ty chứng khoán; Thuế, các loại giá dịch vụ, phí, lệ phí mà Quỹ phải thanh toán theo quy định của pháp luật hoặc theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền áp dụng cho Quỹ; và
 - Các loại chi phí khác phù hợp với quy định của pháp luật.

5.3. Phân chia lợi tức của Quỹ

- Việc phân chia lợi tức của Quỹ được thực hiện trên cơ sở đề xuất của Công Ty Quản Lý Quỹ và phải được Đại Hội Nhà Đầu Tư hoặc Ban Đại Diện Quỹ (nếu được ủy quyền) chấp thuận.
- Việc chi trả lợi tức Quỹ phải tuân thủ quy định về chế độ kế toán đối với quỹ mở và bảo đảm nguyên tắc:
 - Lợi tức phân phối cho Nhà Đầu Tư được lấy từ nguồn lợi nhuận đã thực hiện lũy kế đến năm trước sau khi Quỹ đã hoàn tất mọi nghĩa vụ thuế, tài chính theo quy định pháp luật;
 - Mức chi trả lợi tức phải phù hợp với chính sách phân phối lợi nhuận của Quỹ quy định tại Điều Lệ Quỹ và được Đại Hội Nhà Đầu Tư thông qua;
 - Sau khi chi trả, Quỹ vẫn phải đảm bảo có nguồn vốn để thanh toán đủ các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác đến hạn và Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ sau khi chi trả lợi tức phải không thấp hơn 50 (năm mươi) tỷ đồng;
 - Trường hợp phân phối lợi tức bằng chứng chỉ quỹ, Quỹ phải có đủ nguồn vốn đối ứng từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối căn cứ trên báo cáo tài chính kỳ gần nhất đã được kiểm toán hoặc soát xét.

- Hình thức phân chia lợi tức có thể bằng tiền hoặc bằng Chứng Chỉ Quỹ.
- Công Ty Quản Lý Quỹ phải khấu trừ mọi khoản thuế, giá dịch vụ, lệ phí theo quy định của pháp luật trước khi phân chia lợi tức cho Nhà Đầu Tư.
- Trường hợp Nhà Đầu Tư đã chuyển nhượng sổ Chứng Chỉ Quỹ của mình trong thời gian giữa thời điểm kết thúc lập danh sách Nhà Đầu Tư và thời điểm chi trả thì người chuyển nhượng là người nhận lợi nhuận.
- Sau khi phân chia lợi nhuận, Công Ty Quản Lý Quỹ phải gửi cho Nhà Đầu Tư báo cáo tổng kết việc phân chia lợi nhuận quỹ, bao gồm các nội dung sau:
 - Hình thức phân chia lợi nhuận (bằng tiền hoặc bằng Chứng Chỉ Quỹ);
 - Tổng lợi nhuận trong kỳ và lợi nhuận tích lũy, chi tiết từng hạng mục lợi nhuận;
 - Giá trị lợi nhuận được phân chia, số lượng Chứng Chỉ Quỹ phát hành để phân chia (trong trường hợp chia lợi nhuận bằng Chứng Chỉ Quỹ);
 - Giá Trị Tài Sản Ròng trên một Chứng Chỉ Quỹ trước khi phân chia lợi nhuận và sau khi phân chia lợi nhuận;
 - Các ảnh hưởng tác động tới Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ sau khi phân chia.

6. Dự báo kết quả hoạt động của Quỹ

Các dự báo, ước đoán về tình hình kinh tế vĩ mô và thị trường chứng khoán nêu trong Bản Cáo Bạch này không hàm ý đảm bảo về kết quả hoạt động trong tương lai của Quỹ.

7. Thời gian và địa điểm cung cấp báo cáo hoạt động của Quỹ

Các báo cáo hoạt động của Quỹ được công bố trên trang thông tin điện tử của Công Ty Quản Lý Quỹ, và cung cấp cho Nhà Đầu Tư tại văn phòng Công Ty Quản Lý Quỹ và tại các Đại Lý Phân Phối chỉ định.

XII. XUNG ĐỘT LỢI ÍCH

1. Công Ty Quản Lý Quỹ có nghĩa vụ, theo Điều Lệ, pháp luật và theo thông lệ quốc tế tốt nhất, tại mọi thời điểm hoạt động vì lợi ích của của Quỹ và Nhà Đầu Tư, và quản lý một cách công bằng, minh bạch và liêm chính đối với tất cả các quỹ do Công Ty Quản Lý Quỹ quản lý bằng cách:
 - Tách bạch các chiến lược đầu tư và mục tiêu của mỗi quỹ do Công Ty Quản Lý Quỹ quản lý;
 - Tách bạch giữa tài sản của Công Ty Quản Lý Quỹ với tài sản của các quỹ và tài sản của các Nhà Đầu Tư ủy thác do Công Ty Quản Lý Quỹ quản lý;
 - Tách bạch tài sản giữa các quỹ được quản lý bởi Công Ty Quản Lý Quỹ.
2. Tất cả các giao dịch chứng khoán của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Giám đốc, thành viên Ban Kiểm soát, Kiểm soát viên, người hành nghề quản lý quỹ và nhân viên của Công Ty Quản Lý Quỹ phải được báo cáo và kiểm soát phù hợp với quy định của Điều Lệ Quỹ và pháp luật hiện hành.
3. Thiết lập hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro, giám sát việc xung đột lợi ích trong Công Ty Quản Lý Quỹ.

XIII. CUNG CẤP THÔNG TIN CHO NHÀ ĐẦU TƯ VÀ CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Báo cáo cho Nhà Đầu Tư

Hàng tháng, quý, năm Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ gửi thống kê giao dịch, sao kê tài khoản giao dịch, tài khoản phụ, báo cáo Giá Trị Tài Sản Ròng và các thay đổi Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ và các báo cáo khác theo luật định cho Nhà Đầu Tư.

2. Báo cáo Quỹ

Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ công bố hoặc cung cấp cho Nhà Đầu Tư các thông tin sau:

- Điều Lệ, Bản Cáo Bạch, Bản Cáo Bạch Tóm Tắt;
- Báo cáo định kỳ hàng tuần về thay đổi giá trị tài sản ròng của quỹ theo mẫu do UBCKNN quy định;
- Báo cáo tổng kết hoạt động quản lý quỹ của Công Ty Quản Lý Quỹ, theo niên độ bán niên và cả năm theo mẫu do UBCKNN quy định;
- Báo cáo hoạt động đầu tư của Quỹ hàng tháng, quý, năm theo mẫu do UBCKNN quy định; và
- Báo cáo tài chính của Quỹ theo niên độ bán niên đã soát xét và cả năm đã kiểm toán theo mẫu UBCKNN quy định.

3. Báo cáo bất thường

Các báo cáo bất thường sẽ được cung cấp cho Nhà Đầu Tư trong trường hợp có những diễn biến hoặc hoạt động bất thường của Quỹ phát sinh, bao gồm nhưng không giới hạn bởi các báo cáo về việc phân phối lợi nhuận, báo cáo trước khi hợp nhất hoặc sát nhập Quỹ hay sau các quyết định của Đại Hội Nhà Đầu Tư ủy quyền cho Ban Đại Diện Quỹ.

4. Hình thức gửi báo cáo

Các báo cáo sẽ được cung cấp miễn phí cho Nhà Đầu Tư thông qua trang thông tin điện tử của Công Ty Quản Lý Quỹ, hoặc gửi đến địa chỉ thư điện tử đã đăng ký của Nhà Đầu Tư. Các báo cáo sẽ được cung cấp tới các Đại Lý Phân Phối nếu có yêu cầu, Nhà Đầu Tư có quyền yêu cầu từ chối nhận các báo cáo này.

XIV. ĐỊA CHỈ LIÊN LẠC GIẢI ĐÁP THẮC MẮC CHO CÁC NHÀ ĐẦU TƯ

Mọi yêu cầu hỗ trợ của Nhà Đầu Tư sẽ được giải quyết tại văn phòng của CTCP Quản Lý Quỹ Đầu Tư Lighthouse hoặc Đại Lý Phân Phối trong giờ làm việc.

Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Lighthouse

Địa chỉ: Tầng 5, Số 65 Phạm Ngọc Thạch, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 7301 7786 Fax: (028) 7302 2268

Email: info@lighthousecapital.com.vn Website: lighthousecapital.com.vn

XV. CAM KẾT

Công Ty Quản Lý Quỹ cam kết chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính chính xác, trung thực của nội dung thông tin và các tài liệu đính kèm trong Bản Cáo Bạch này.

XVI. PHỤ LỤC ĐÍNH KÈM

Phụ Lục 01: Quy Trình Và Các Hướng Dẫn Giao Dịch Chứng Chỉ Quỹ

Phụ Lục 02: Mẫu Giấy Giao Dịch Chứng Chỉ Quỹ

Phụ Lục 03: Địa Chỉ Các Nơi Bản Cáo Bạch Được Cung Cấp

Phụ Lục 04: Phương Pháp Xác Định Giá Trị Tài Sản

Phụ Lục 05: Biểu Phí Và Giá Dịch Vụ Nhà Đầu Tư Phải Trả

Phụ Lục 06: Biểu Phí Và Giá Dịch Vụ Quỹ Chi Trả

Phụ Lục 07: Điều Lệ Quỹ Đầu Tư Năng Động Lighthouse

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 3 năm 2029



PHÓ GIÁM ĐỐC
Bùi Ngọc Anh



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Lê Đình Quang

PHỤ LỤC 01 - QUY TRÌNH VÀ CÁC HƯỚNG DẪN GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ**PHẦN 1: ĐĂNG KÝ MUA CHỨNG CHỈ QUỸ LẦN ĐẦU****Bước 1: Đăng ký mở tài khoản Giao dịch Chứng Chỉ Quỹ**

Nhà Đầu Tư đăng ký mở tài khoản giao dịch Chứng Chỉ Quỹ bằng cách điền vào "Giấy Đăng Ký Mở Tài Khoản Giao Dịch Chứng Chỉ Quỹ Mở" theo mẫu tại Phụ lục 2 và nộp cho Đại Lý Phân Phối và cung cấp các giấy tờ cần thiết theo hướng dẫn của Đại Lý Phân Phối.

Bước 2: Đặt mua Chứng Chỉ Quỹ (Cho đợt IPO)

Nhà Đầu Tư điền thông tin vào "Phiếu Lệnh Mua" (số tiền mua là bội số của 10.000 đồng và tối thiểu là 100.000 đồng) với Ngày Đăng Ký Giao Dịch để trống và điền phiếu "Phiếu lấy ý kiến Nhà Đầu Tư bằng văn bản".

Bước 3: Kiểm tra thông tin

Đại Lý Phân Phối tiến hành kiểm tra tính đầy đủ và chính xác của hồ sơ và các thông tin ghi trên "Giấy Đăng Ký Mở Tài Khoản Giao Dịch Chứng Chỉ Quỹ Mở" và "Phiếu Lệnh Mua", và có thể yêu cầu Nhà Đầu Tư bổ sung hoặc điều chỉnh hồ sơ/thông tin theo đúng quy định.

Bước 4: Chuyển tiền mua Chứng Chỉ Quỹ

Nhà Đầu Tư trực tiếp hoặc gián tiếp thanh toán tiền mua Chứng Chỉ Quỹ dưới hình thức chuyển khoản vào tài khoản phong tỏa của Quỹ tại Ngân Hàng Giám Sát.

Bước 5: Chuyển thông tin giao dịch

Đại Lý Phân Phối chuyển thông tin về giao dịch mua Chứng Chỉ Quỹ cho Đại Lý Chuyển Nhượng.

Bước 6: Phân bổ lệnh hợp lệ

Đại Lý Chuyển Nhượng tổng hợp lệnh mua và phân bổ Chứng Chỉ Quỹ cho Nhà Đầu Tư đối với các lệnh hợp lệ.

Bước 7: Báo cáo kết quả giao dịch

Kết quả giao dịch sẽ được thông báo đến Nhà Đầu Tư sau 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Quỹ nhận Giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ từ Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

PHẦN 2: GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ NHỮNG LẦN TIẾP THEO**Bước 1: Đăng ký Mở tài khoản**

Đối với Nhà Đầu Tư lần đầu thực hiện giao dịch Chứng Chỉ Quỹ sau khi Quỹ thành lập, Nhà Đầu Tư đăng ký mở tài khoản giao dịch Chứng Chỉ Quỹ bằng cách điền vào "Giấy Đăng Ký Mở Tài Khoản Giao Dịch Chứng Chỉ Quỹ Mở" theo mẫu tại Phụ Lục 2, nộp cho Đại Lý Phân Phối, và cung cấp các giấy tờ cần thiết theo hướng dẫn từ Đại Lý Phân Phối.

Bước 2: Đăng ký giao dịch

Nhà Đầu Tư điền thông tin vào Phiếu Lệnh Mua/Bán/Chuyển Đổi/Chuyển Nhượng Chứng Chỉ Quỹ, đăng ký tham gia Chương Trình Đầu Tư Định Kỳ, Hủy Lệnh, Thay Đổi Thông Tin bằng cách điền vào các phiếu tương ứng theo mẫu tại Phụ Lục 2 và nộp cho Đại Lý Phân Phối.

Bước 3: Nộp tiền đối với lệnh mua Chứng Chỉ Quỹ

Nhà Đầu Tư thực hiện thanh toán tiền mua Chứng Chỉ Quỹ (là bội số của 10.000 đồng, tối thiểu là 100.000 đồng) vào tài khoản của Quỹ tại Ngân Hàng Giám Sát. Đại Lý Phân Phối cung cấp số tài khoản của Quỹ cho Nhà Đầu Tư. Thời hạn cuối cùng Quỹ nhận tiền thanh toán là 16h00 của ngày làm việc gần nhất trước Ngày Giao Dịch.

**Bước 4: Kiểm tra**

Đại Lý Phân Phối tiến hành kiểm tra tính đầy đủ và chính xác của hồ sơ và các thông tin ghi trên Phiếu lệnh, và có thể yêu cầu Nhà Đầu Tư bổ sung hoặc điều chỉnh hồ sơ/thông tin theo đúng quy định.

Bước 5: Chuyển thông tin giao dịch

Đại Lý Phân Phối chuyển thông tin về lệnh giao dịch Chứng Chỉ Quỹ cho Đại Lý Chuyển Nhượng.

Bước 6: Đại Lý Chuyển Nhượng tổng hợp yêu cầu

Đại Lý Chuyển Nhượng tổng hợp lệnh giao dịch và phân bổ Chứng Chỉ Quỹ cho Nhà Đầu Tư đối với các lệnh hợp lệ.

Bước 7: Báo cáo kết quả giao dịch

Kết quả giao dịch sẽ được thông báo đến Nhà Đầu Tư trong vòng 03 (ba) ngày làm việc kể từ Ngày Giao Dịch Chứng Chỉ Quỹ.

Bước 8: Thanh toán tiền bán đối với lệnh bán

Tiền bán Chứng Chỉ Quỹ sẽ được thanh toán vào tài khoản đăng ký của Nhà Đầu Tư trong vòng 05 (năm) ngày làm việc kể từ Ngày Giao Dịch.



PHỤ LỤC 02 - MẪU GIẤY GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ

- Mẫu Giấy Đăng Ký Mở Tài Khoản Giao Dịch Chứng Chỉ Quỹ Mở
- Mẫu Phiếu Lệnh (Phiếu Lệnh Mua/ Phiếu Lệnh Bán/ Phiếu Hủy Lệnh/Phiếu Lệnh Chuyển Nhượng/Phiếu Lệnh Chuyển Đổi/Đăng Ký Chương Trình Đầu Tư Định Kỳ (SIP))
- Mẫu Phiếu Thay Đổi Thông Tin Nhà Đầu Tư.

MẪU GIẤY ĐĂNG KÝ MỞ TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ MỞ

**GIẤY ĐĂNG KÝ MỞ TÀI KHOẢN GIAO DỊCH
CHỨNG CHỈ QUỸ MỞ
ACCOUNT OPENING APPLICATION FORM**

(Dành cho Nhà đầu tư cá nhân/For individual Investor)

(Nhà phân phối điền vào đây) (to be inserted by Distributor)

 Số tài khoản giao dịch CCQ mở
Account No.

 Số tham chiếu
Reference number

Vui lòng điền đầy đủ thông tin bằng chữ VIẾT HOA và mực đen hoặc xanh, ký tên tại chỗ chỉ định và chuyển đơn cho Đại lý Phân phối. (*) Nội dung bắt buộc phải điền
Please complete this form in full using BLOCK capitals and black or blue ink, sign at the places indicated, and return the completed form to your Distributor. (*) Content must be filled in

I. THÔNG TIN VỀ NHÀ ĐẦU TƯ/INVESTOR'S INFORMATION

 Họ và tên Nhà đầu tư (*)
Full name of Investor

 Ngày tháng năm sinh (*)
Date of birth

 Giới tính (*) ☐ Nam
Gender Male

☐ Nữ
Female

 Quốc tịch (*)
Nationality

 Quốc tịch khác
Other nationality

 Số CMND/CCCD/Hộ
chiếu (*)
ID/Passport No.

 Ngày cấp (*)
Issuing date

 Nơi cấp (*)
Issuing place

 Nghề nghiệp
Job

 Chức vụ
Position/Title

 Địa chỉ thường trú (*)
Permanent address

 Địa chỉ liên lạc (*)
Mailing address

 Số điện thoại (*)
Phone No.

 Địa chỉ email (*)
Email address

 Mã số thuế
Vietnamese Tax ID

Thông tin thêm đối với Nhà đầu tư nước ngoài/Additional information in case of foreign investor

 Số thị thực nhập cảnh (*)
Visa No.

 Mã số giao dịch chứng khoán (*)
Securities trading code

 Địa chỉ đăng ký tạm trú tại Việt Nam trong trường hợp người nước ngoài cư trú tại Việt Nam (*)
Temporary residential registration address in Vietnam for a foreign residing in Vietnam

Địa chỉ cư trú ở nước ngoài (trong vòng 6 tháng trước khi vào Việt Nam) (*)
Mailing address overseas (within 6 months before arriving in Vietnam)

II. THÔNG TIN TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG NHẬN TIỀN BÁN CHỨNG CHỈ QUỸ, CỔ TỨC (*) BANK ACCOUNT DETAIL FOR RECEIVING SALES PROCEEDS, DIVIDEND (*)

Tên chủ tài khoản ngân hàng
Bank account holder

Số tài khoản
Bank account No.

Tại ngân hàng
Bank name

Chi nhánh
Branch

Lưu ý: Tên chủ tài khoản ngân hàng phải giống với tên Nhà đầu tư đã đăng ký ở phần (I)
Note: Bank account holder must be the same as investor's name registered under section (I)

III. NGƯỜI ĐƯỢC HƯỞNG LỢI (NEU CÓ) BENEFICIARY (IF ANY)

Người được hưởng lợi là tổ chức, cá nhân không đứng danh chủ sở hữu tài sản nhưng có đầy đủ quyền sở hữu đối với tài sản đó.

The economic beneficiary is an institutional or individual whose name is not registered as owner of assets but such assets are totally under their ownership.

Đề nghị cung cấp thông tin về những người thụ hưởng lợi ích kinh tế cuối cùng của khoản đầu tư.
Kindly please provide details of the ultimate economic beneficiary of the investment.

Họ và tên/ Tên tổ chức
Full name/Name of institutional

Quốc tịch
Nationality

Số CMND/CCCD/HC/ĐKDN
ID/Passport/Business license No.

Ngày cấp
Issuing date

Nơi cấp
Issuing place

Ngày tháng năm sinh
Date of birth

Giới tính
Gender

☐ Nam
Male

☐ Nữ
Female

Số điện thoại
Phone No.

Địa chỉ email
Email address

Địa chỉ liên lạc/ Trụ sở
Mailing address/ Head office

Địa chỉ đăng ký tạm trú tại Việt Nam trong trường hợp người nước ngoài cư trú tại Việt Nam
Temporary residential registration address in Vietnam for a foreign residing in Vietnam



**IV. THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN HOA KỲ (CHO MỤC ĐÍCH TUÂN THỦ FATCA⁽¹⁾) (1)
INFORMATION RELATED TO UNITED STATES (FOR FATCA COMPLIANCE⁽¹⁾) (1)**

Nhà đầu tư có trách nhiệm tự xác định tình trạng FATCA của mình, ĐLPP không trực tiếp giúp khách hàng khai về tình trạng FATCA

Investor is responsible for determining his/her own FATCA status. Distributor does not advise what Investor's FATCA status is or should be.

- ☐ (a) Nhà đầu tư là công dân Hoa Kỳ hoặc đối tượng cư trú tại Hoa Kỳ (2) Hoặc là đối tượng phải khai thuế tại Hoa Kỳ

Investor is a United States (US) citizen, resident (2), or taxpayer under the US law

- ☐ (b) Nhà đầu tư không phải là công dân Hoa Kỳ hoặc đối tượng cư trú hoặc người đóng thuế theo luật Hoa Kỳ và có dấu hiệu nhận biết Hoa Kỳ (3)

Investor is a non-US citizen or resident or taxpayer under the US law and Investor has indicia of US status (3).

- ☐ (c) Nhà đầu tư không phải là công dân Hoa Kỳ hoặc đối tượng cư trú hoặc người đóng thuế theo luật Hoa Kỳ và không có dấu hiệu nhận biết Hoa Kỳ

Investor is a non-US citizen or resident or taxpayer under the US law and Investor doesn't have indicia of US status.

- (1) FATCA: Đạo luật Tuân thủ thuế đối với tài khoản nước ngoài/ Foreign Account Tax Compliance Act

- (2) Là công dân Hoa Kỳ hoặc đối tượng cư trú tại Hoa Kỳ: Đối tượng cư trú tại Hoa Kỳ bao gồm đối tượng có thể xanh hoặc người lưu trú tại Hoa Kỳ ít nhất 31 ngày trong năm hiện tại và 183 ngày trong giai đoạn 3 năm bao gồm năm hiện tại và 2 năm liền kề trước đó.

A US resident includes either a permanent resident card ("green card") holder or someone who was physically present in the US for at least 31 days during the current year and 183 days during the 3-year period that includes the current year and two previous years.

- (3) Có dấu hiệu nhận biết Hoa Kỳ: Nhà đầu tư có một trong các dấu hiệu sau: nơi sinh tại Hoa Kỳ, địa chỉ nhận thư hoặc địa chỉ thường trú tại Hoa Kỳ, số điện thoại liên lạc tại Hoa Kỳ, có định kỳ chuyển khoản vào một/các tài khoản tại Hoa Kỳ hay định kỳ nhận tiền từ một/các tài khoản mở tại Hoa Kỳ, có ủy quyền còn hiệu lực cho một đối tượng có địa chỉ tại Hoa Kỳ, có địa chỉ nhận thư hộ hoặc giữ thư tại Hoa Kỳ.

Indicia of US status include one of the following indications: US birth place; US residence address or US correspondence address; US telephone number; Standing instructions to transfer funds or receive funds from (an) account(s) maintained in the US; A Power of Attorney or signatory authority granted to a person with a US address; An "in care of" address or "hold mail" address in the US.

Trong điều kiện Nhà đầu tư tích chọn (a) hoặc (b): Nhà đầu tư cam kết cung cấp toàn bộ tài liệu FATCA bao gồm mẫu đơn W9 hoặc W-8BEN và/hoặc các tài liệu chứng minh theo yêu cầu của ĐLPP trong vòng 90 ngày kể từ ngày ký Giấy Đăng Ký Mở Tài Khoản. Trường hợp Nhà đầu tư từ chối không trả lời và/hoặc không cung cấp tài liệu FATCA trong vòng 90 ngày cho ĐLPP thì tài khoản của Nhà đầu tư này được phân loại là "Tài khoản chống đối" theo quy định của FATCA.

Investor chooses (a) or (b). Investor assures to complete FATCA documentations included Form W9 or W-8BEN and/or other documentations required by Distributor within 90 days of signing Account Opening Form. If Investor refuses to complete the above-mentioned question and/or does not send the completed forms to Distributor within 90 days, the Investor's account will be classified as "Recalcitrant" according to FATCA.

Cho mục đích tuân thủ các yêu cầu về rà soát khách hàng của FATCA, Nhà đầu tư, theo Đây, đồng ý cho ĐLPP truy cập và báo cáo thông tin về các tài khoản của Nhà đầu tư cho Sở thuế Hoa Kỳ (IRS) hoặc cơ quan có thẩm quyền, thực hiện khấu trừ thuế theo yêu cầu đối với Tổ chức tài chính tuân thủ FATCA.

For purpose of compliance FATCA, Investor, hereby, grants full permission to Distributor to access and report Investor's account information to the US Internal Revenue Services (IRS) or to competent authorities as required for foreign financial institutions complying with FATCA.

V. THÔNG TIN VỀ NHU CẦU ĐẦU TƯ/ INVESTMENT INFORMATION



Thời gian đầu tư dự kiến ☐ Dưới 12 tháng ☐ Từ 12 – 24 tháng ☐ Trên 24 tháng
Expecting investment term Below 12 months From 12 – 24 months 24 months and above

Mức độ chấp nhận rủi ro ☐ Cao ☐ Trung bình ☐ Vừa phải ☐ Thấp
Risk tolerance High Average Below average Low

Kinh nghiệm trong đầu tư CK ☐ Trên 5 năm ☐ Từ 1 – 5 năm ☐ Dưới 1 năm ☐ Chưa có kinh nghiệm
Experience in stock investment 5 years and above From 1 – 5 years Below 1 years No experience

VI. XÁC NHẬN CAM KẾT CỦA NHÀ ĐẦU TƯ INVESTOR'S CONFIRMATION COMMITMENT

1. Nhà đầu tư xác nhận đã được cung cấp, đọc và hiểu toàn bộ các tài liệu và thông tin cần thiết liên quan đến việc đầu tư vào chứng chỉ của quỹ mở do Công ty CP Quản lý Quỹ Đầu tư Lighthouse (LHC) quản lý.

Investor certifies that Investor has been provided, has read and understood all necessary documents and information relating to the investment in open-ended fund managed by Lighthouse Fund Management Joint Stock Company (LHC).

2. Nhà đầu tư xác nhận đã hiểu biết đầy đủ và chấp nhận toàn bộ các rủi ro có thể phát sinh liên quan đến việc đầu tư chứng chỉ quỹ, đồng thời cam kết tự chịu trách nhiệm toàn bộ về kết quả đầu tư. Nhà đầu tư đồng ý vô điều kiện và không hủy ngang rằng LHC, nhân sự của LHC, Đại lý phân phối, Đại lý ký danh và các tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan được chỉ định của LHC không phải chịu bất kỳ trách nhiệm nào liên quan đến việc đầu tư chứng chỉ quỹ của Nhà đầu tư.

Investor confirms that Investor has fully understood and accepted all risks involved with investment to the Fund(s) certificate and Investor hereby undertakes to bear full responsibility of the investment result. Investor agrees unconditionally and irrevocably that LHC and its personnel, Distributor, Registered name agent and other related service providers shall have no liability with respect to my/our investment in the Fund(s) certificate.

3. Nhà đầu tư cam kết rằng nguồn tiền đầu tư chứng chỉ quỹ là nguồn tiền hợp pháp, minh bạch và đáp ứng đầy đủ yêu cầu của pháp luật để được dùng vào mục đích đầu tư chứng chỉ quỹ.

Investor commits that the source of funds invested in the Fund(s) certificates are legally, transparently and fully compliant with the requirements of law to be used for the purpose of investing in the fund certificate.

4. Nhà đầu tư xác nhận chấp nhận vô điều kiện và không hủy ngang các công việc và kết quả đầu tư được thực hiện theo lệnh giao dịch của Người đại diện theo pháp luật và/hoặc Người được ủy quyền giao dịch và ký phiếu lệnh theo thông tin đăng tải văn bản này, bao gồm cả các thay đổi theo thông báo tại từng thời điểm. Mọi tranh chấp phát sinh (nếu có) sẽ do Nhà đầu tư chịu hoàn toàn trách nhiệm bằng chi phí của mình.

Investor confirms to unconditional and irrevocable accept of works and investment results made based on any trading order of my/our Legal Representative or Authorized Representative to make transactions and sign trading orders according to the registration information in this document, including changes to such information notified from time to time. Any dispute arises (if any) will be my/our full responsibility at my/our own expense.

5. Nhà đầu tư xác nhận và đồng ý chịu trách nhiệm thanh toán phí giao dịch, phí sử dụng dịch vụ do LHC cung cấp, thuế và các khoản phí phát sinh từ các giao dịch tương ứng theo quy định của pháp luật và biểu phí của LHC tại từng thời điểm.

Investor confirms and agrees to be responsible for paying transaction fees, other fees for using services provided by LHC, tax and other charges incurred from fund unit transactions in accordance with the laws and Fee schedule of LHC at any time.

6. Nhà đầu tư cam kết rằng toàn bộ các thông tin và tài liệu đã cung cấp là đầy đủ, cập nhật và hoàn toàn chính xác. Nhà đầu tư sẽ ngay lập tức thông báo cho LHC và Đại lý phân phối bằng văn bản hợp lệ khi có bất kỳ thay đổi nào với các thông tin và tài liệu đó. Nhà đầu tư đồng ý rằng LHC, Đại lý phân phối, các tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan có quyền sử dụng thông tin của Nhà đầu tư để thực hiện công việc và/hoặc cung cấp cho các cơ quan có thẩm quyền theo quy định pháp luật.

Investor hereby undertakes that all information given in this form and all documents provided are adequate, up-to-date and accurate. Investor shall immediately notify LHC and the Distributor by giving written notice in the event of any change to the information provided herein. Investor agrees that LHC, its Distributor and related service providers shall have the right to use my/our information to perform work and/or provide to competent authorities as required by applicable law.

7. Nhà đầu tư cam kết bồi thường toàn bộ thiệt hại phát sinh cho LHC, nhân sự của LHC, Đại lý phân phối, Đại lý ký danh và các tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan nếu vi phạm bất kỳ xác nhận, cam kết nào của Nhà đầu tư tại văn bản này và/hoặc các tài liệu, quy định của LHC liên quan đến chứng chỉ quỹ tại từng thời điểm.

Investor undertakes to indemnify for all damages and losses incurred by LHC, its personnel, Distributor, Registered name agent and other relevant service providers if there is any breach of my/our confirmations and/or



commitments in this document and/or of LHC's documents and regulations relating to the fund certificate from time to time.

8. Nhà đầu tư đồng ý rằng văn bản này và các dịch vụ, giao dịch liên quan đến chứng chỉ quỹ được điều chỉnh và giải thích theo pháp luật Việt Nam. Ngôn ngữ sử dụng là Tiếng Việt và Tiếng Anh hoặc chỉ tiếng Việt. Trường hợp có bất kỳ mâu thuẫn nào giữa ngôn ngữ tiếng Việt và tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.

Investor hereby agrees that this document and the services relating shall be governed by and construed in accordance with the laws of Vietnam. The language used is Vietnamese and English or Vietnamese only. In case there is any conflict between the Vietnamese language and English language, the Vietnamese language content shall prevail.

9. Nhà đầu tư đồng ý rằng toàn bộ các nội dung xác nhận, cam kết và trách nhiệm nêu trên của Nhà đầu tư được áp dụng với văn bản này, các phiếu lệnh giao dịch, các yêu cầu, đăng ký khác của Nhà đầu tư liên quan đến chứng chỉ quỹ và giao dịch chứng chỉ quỹ.

Investor hereby agrees that my/our confirmations, commitments and responsibilities stated herein are applied to this document and to my/our trading orders and other inquiries related to fund certificates and fund certificate transactions.

10. Nhà đầu tư cam kết đã tìm hiểu và được nhân viên tư vấn hướng dẫn đầy đủ các quy định về giao dịch và cách thức giao dịch. Nhà đầu tư hoàn toàn tự nguyện đăng ký tham gia dịch vụ này và cam kết tuân thủ đầy đủ và chính xác những hướng dẫn của LHC khi sử dụng các dịch vụ.

Investor agrees to have understood and been sufficiently advised by consultant about the unit trading as well as trading methods. Investor is voluntarily using the services and commits to fully and accurately comply with LHC's guidelines for the use of these services.

11. Giấy Đăng Ký Mở Tài Khoản Giao Dịch Chứng Chỉ Quỹ Mở này cần được sự chấp thuận của LHC hoặc các tổ chức cung cấp dịch vụ của Quỹ.

This Account Opening Application Form is subject to acceptance by LHC or the service providers of the Fund.

12. Mẫu Giấy Đăng Ký Mở Tài Khoản Giao Dịch Chứng Chỉ Quỹ Mở này có thể được sửa đổi, bổ sung theo thời gian bởi LHC mà không cần nêu lý do.

This Account Opening Application Form may be amended, revised from time to time by LHC without giving reasons.

13. Việc LHC và các tổ chức cung cấp dịch vụ chấp nhận và xử lý lệnh mua, lệnh bán, chuyển đổi hay hủy (trừ Giấy Đăng Ký Mở Tài Khoản) thực hiện bằng fax và/hoặc hình thức điện tử khác mà không có xác nhận bằng văn bản sau đó vẫn được coi là hợp lệ. LHC và các tổ chức cung cấp dịch vụ sẽ không phải chịu trách nhiệm đối với các tổn thất phát sinh trong quá trình thực hiện lệnh bằng fax và/hoặc hình thức điện tử khác.

The acceptance and the processing of subscription, redemption, switch, cancellation by LHC and service providers (except for the Account Opening Application Form) if made by facsimile and/or electronic instructions without subsequent written confirmation shall be duly authorized. LHC and the relevant service providers shall not be held liable for any loss caused during the processing of facsimile and/or electronic instructions.

14. Nhà đầu tư đồng ý nhận sao kê giao dịch và thông tin khác theo bất kỳ phương thức nào sau đây tùy theo chính sách được áp dụng bởi Công ty và/hoặc Đại lý phân phối tại từng thời điểm

Investor agrees to receive statements and other information by any of the following methods that are applied by the Company and/or the Distributor from time to time

- Nhận qua địa chỉ email của nhà đầu tư
Through the email address of the investor
- Nhận qua tin nhắn gửi tới số di động của nhà đầu tư
Through sms sent to the mobile phone number of the investor
- Phương thức khác phù hợp với quy định pháp luật tại thời điểm thực hiện
Other method in accordance with applicable law at the time of implementation

- ☐ Tôi cam kết đã đọc, hiểu, đồng ý và cam kết tuân thủ toàn bộ các điều khoản và điều kiện trong Bản cáo bạch, Bản cáo bạch tóm tắt, Điều lệ và các tài liệu, quy định khác của (các) quỹ mở do LHC quản lý, bao gồm cả các sửa đổi, bổ sung của các tài liệu đó tại từng thời điểm theo quyết định của LHC. Tôi đồng ý và cam kết thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản phí và lệ phí áp dụng cho các quy tương ứng theo quyết định của LHC tại từng thời điểm.

I undertake to read, understand, agree and commit to comply with all terms and conditions in the Prospectus, Summary Prospectus, Charter and other documents of open-ended fund(s) managed by LHC, including any amendments and supplements of such materials from time to time at LHC's discretion. I agree and undertake to pay fully and on time the fees and charges applicable to the respective funds at LHC's discretion from time to time.

VII. ĐIỀU KHOẢN VỀ BẢO VỆ DỮ LIỆU CÁ NHÂN

TERMS AND CONDITIONS ON PERSONAL DATA PROTECTION

1. Các thông tin do Nhà đầu tư cung cấp tại Giấy đăng ký mở tài khoản giao dịch chứng chỉ quỹ này và tại các tài liệu do Nhà đầu tư cung cấp vào từng thời điểm bao gồm dữ liệu cá nhân cơ bản và dữ liệu cá nhân nhạy cảm theo quy định pháp luật ("Dữ liệu Cá nhân").

Information that the investor provided under this account opening application form or any other documents from time to time include basic personal data and sensitive personal data in accordance with applicable laws ("Personal Data").

2. LHC được quyền (i) thu thập, lưu trữ, sử dụng, xử lý Dữ liệu Cá nhân, (ii) chia sẻ, tiết lộ Dữ liệu Cá nhân cho các bên cung cấp dịch vụ và đối tác của LHC (ví dụ ngân hàng giám sát, đại lý chuyển nhượng) để các bên này xử lý Dữ liệu Cá nhân, và (iii) chuyển Dữ liệu Cá nhân ra nước ngoài để xử lý cho mục đích sau đây:

LHC has the rights to (i) collect, store, use, process the Personal Data, (ii) share and disclose the Personal Data to its vendors, service providers, partners (eg. Supervisory bank, transfer agent) for processing by such vendors/ service providers and (iii) transfer such Personal Data abroad for processing for the following purposes:

- a. LHC cung cấp dịch vụ quản lý quỹ,
LHC's provision of fund management services,
- b. Thực hiện và xử lý lệnh giao dịch chứng chỉ quỹ/ chỉ thị đầu tư của Nhà đầu tư,
Processing the Investor's trade orders/investment instructions,
- c. Chăm sóc khách hàng,
Performance of customer care services,
- d. Cung cấp thông tin về các quỹ do LHC quản lý, và
Provision of information on funds managed by LHC, and
- e. Các mục đích hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.
Other lawful purposes in accordance with applicable laws.

3. Nhà đầu tư thừa nhận rằng việc LHC và các bên cung cấp dịch vụ của LHC xử lý Dữ liệu Cá nhân là cần thiết để (i) LHC mở tài khoản giao dịch chứng chỉ quỹ cho Nhà đầu tư, (ii) LHC thực hiện các lệnh giao dịch chứng chỉ quỹ/ chỉ thị đầu tư của Nhà đầu tư, và (iii) LHC tuân thủ các nghĩa vụ pháp lý mà LHC phải thực hiện theo quy định pháp luật.

Investor acknowledges that the processing of Personal Data by LHC and its vendors, service providers and partners is necessary for LHC to (i) open trading account for the Investor, (ii) process our trade orders, and (iii) comply with its legal obligations in accordance with applicable laws.

4. Các Dữ liệu Cá nhân được xử lý bởi LHC và các bên cung cấp dịch vụ của LHC có thể bao gồm dữ liệu cá nhân nhạy cảm theo quy định của pháp luật.

Personal Data to be processed by LHC and its vendors/service providers/partners may include sensitive personal data in accordance with the law.

5. LHC, các Bên cung cấp dịch vụ và đối tác của LHC có quyền xử lý Dữ liệu Cá nhân trong suốt thời gian LHC cần để cung cấp dịch vụ cho Nhà đầu tư hoặc trong khoảng thời gian khác theo quy định pháp luật (bao gồm thời gian LHC/ bên cung cấp dịch vụ/đối tác của LHC thực hiện nghĩa vụ lưu trữ hồ sơ, thông tin theo luật định), tùy thuộc vào thời gian nào lâu hơn.

LHC and its vendors, service providers and partners shall have the rights to retain and process the Personal Data for as long as required for LHC to provide services to the Investor or for another period as prescribed by law (including any regulatory period during which LHC/ its vendors performs their obligations on retention of documents and information as required by laws), whichever is longer.

6. Nhà đầu tư xác nhận rằng Nhà đầu tư tuân thủ đầy đủ quy định pháp luật liên quan đến việc cung cấp Dữ liệu Cá nhân cho LHC/Quỹ, bao gồm quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân, và sẽ chịu trách nhiệm theo quy định pháp luật liên quan đến việc cung cấp này.

Investor acknowledges that all personal data provided to LHC/Fund is provided in compliance with applicable laws, including the regulations on protection of Personal Data, and shall bear all responsibilities as required by laws in relation to this provision.

7. Nhà đầu tư sẽ đọc chính sách bảo mật thông tin cá nhân của LHC được đăng tải tại trang thông tin điện tử của LHC hoặc sẽ liên lạc LHC qua các kênh chăm sóc khách hàng của LHC nếu Nhà đầu tư có bất kỳ thắc mắc nào liên quan đến bảo vệ Dữ liệu Cá nhân (bao gồm sự cố hoặc thiệt hại không mong muốn khả năng xảy ra trong quá trình xử lý Dữ liệu Cá nhân).

Investor shall review the privacy policy of LHC made available at its website or contact LHC directly via its customer care channels if having any concerns or questions on any matters related to protection of the Investor's Personal Data (including any potential or unexpected incidents or losses during the processing of Personal Data).

- ☐ Tôi xác nhận đã đọc, hiểu rõ và đồng ý với tất cả các điều khoản về Bảo vệ Dữ liệu Cá nhân như được nêu trên.

I confirm that I have read, fully understood and agreed with the above Terms and Conditions on Personal Data



Protection.

NHÀ ĐẦU TƯ
Investor
(Ký, ghi rõ họ tên)
(Signature, full name)

ĐẠI DIỆN CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ
Representative of Fund Management Company
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)
(Signature, full name and stamp)

Ngày (Date).....tháng (month).....năm
(year).....

Ngày (Date).....tháng (month).....năm
(year).....

CHỮ KÝ MẪU CỦA NHÀ ĐẦU TƯ
Specimen signature of the Investor

Chữ ký 1 (1 st signature)	Chữ ký 2 (2 nd signature)

VIII. THÔNG TIN VỀ ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI DISTRIBUTOR'S INFORMATION

1. Đại lý phân phối
Distributor

Tên đại lý
Distributor's Name

Số GP TL&HD
Establishment License
no.

Ngày cấp
Issuing date

Nơi cấp
Issuing place

Địa chỉ trụ sở chính
Headquarter

Điện thoại
Phone number

Website

2. Nhân viên phân phối
Distributor Staff

Họ tên nhân viên
Staff's full name

Mã nhân viên
Staff's code

Số chứng chỉ hành nghề
Practitioner's certificate no.

Ngày cấp
Issuing date



Điện thoại liên lạc
Phone number

Email

NHÂN VIÊN GIAO DỊCH
Receiver
(Ký, ghi rõ họ tên)
(Signature, full name)

ĐẠI DIỆN ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI
Representative of Distributor
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)
(Signature, full name and stamp)

Ngày (Date).....tháng (month).....năm
(year).....

Ngày (Date).....tháng (month).....năm
(year).....

IX. CÁC HỒ SƠ CẦN CUNG CẤP/ REQUIRED DOCUMENTS

Giấy Đăng Ký Mở Tài Khoản Giao Dịch Chứng Chỉ Quỹ Mở/ Account Opening Application Form

- ✓ Bản sao hợp lệ CMND/CCCD/Hộ chiếu Nhà Đầu tư
Certified copy of ID card/passport of Investor
- ✓ Giấy xác nhận từ ngân hàng về việc mở tài khoản vốn đầu tư gián tiếp (dành cho Nhà Đầu tư nước ngoài)
The Bank confirmation on opening the indirect investment capital account (for foreign investor only)
- ✓ Bản sao hợp lệ Giấy xác nhận Mã số giao dịch từ Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (dành cho nước ngoài)
Certified copy of confirmation of securities trading code (STC) from Viet Nam Securities Depository and Clearing Corporation (VSDC) (for foreign investor only)
- ✓ Các mẫu đơn FATCA (nếu có): ví dụ Mẫu khai báo thuế Mỹ: Mẫu FATCA cho cá nhân: W-8BEN hoặc W9
FATCA forms (if any): e.g. US tax declaration forms: W-8BEN or W9
- ✓ Tài liệu khác
Other documents



THỎA THUẬN CUNG CẤP DỊCH VỤ GIAO DỊCH TRỰC TUYẾN

(Thỏa Thuận Cung Cấp Dịch Vụ Giao Dịch Trực Tuyến này là phụ lục đính kèm và là một phần không tách rời của Giấy Đăng Ký Mở Tài Khoản Giao Dịch Chứng Chỉ Quỹ Mở)

Nhà Đầu Tư đề nghị và Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Lighthouse (LHC) chấp thuận cung cấp Dịch Vụ Giao Dịch Trực Tuyến với các điều kiện và điều khoản như sau:

Điều 1. Định nghĩa thuật ngữ

- 1.1 "Bên" là Nhà Đầu Tư hoặc LHC tùy theo ngữ cảnh và "Các Bên" là chỉ cả Nhà Đầu Tư và LHC.
- 1.2 "Chứng Từ Điện Tử" là các thông tin liên quan đến việc thực hiện các yêu cầu giao dịch của Nhà Đầu Tư được tạo ra, gửi đi, nhận và lưu trữ khi sử dụng Dịch Vụ Giao Dịch Trực Tuyến và/hoặc thực hiện Giao Dịch Trực Tuyến.
- 1.3 "Dịch Vụ Giao Dịch Trực Tuyến" là các dịch vụ do LHC cung cấp cho Nhà Đầu Tư tùy từng thời điểm để Nhà Đầu Tư thực hiện các Giao Dịch Trực Tuyến.
- 1.4 "Giao Dịch Trực Tuyến" là các giao dịch của Nhà Đầu Tư đối với các Sản Phẩm của LHC mà các giao dịch đó (i) được thực hiện phù hợp với các dịch vụ mà LHC cung cấp tùy từng thời kỳ; và (ii) thông qua hệ thống công nghệ thông tin và môi trường mạng internet, mạng viễn thông hoặc các mạng mở khác.
- 1.5 "Hệ Thống" là hệ thống do LHC thiết lập để quản lý và thực hiện các Giao Dịch Trực Tuyến bao gồm trang thiết bị phần cứng, phần mềm, cơ sở dữ liệu, hệ thống mạng viễn thông, mạng internet, mạng máy tính).
- 1.6 "Hợp Đồng Của Sản Phẩm" là văn bản thỏa thuận giữa Nhà Đầu Tư và LHC liên quan đến việc thiết lập, quản lý Sản Phẩm, bao gồm nhưng không hạn chế Giấy Đăng Ký Mở Tài Khoản Giao Dịch Chứng Chỉ Quỹ Mở, các văn bản, hợp đồng khác tùy theo từng Sản Phẩm.
- 1.7 "Mật Khẩu Đăng Nhập" là mật khẩu để xác định Nhà Đầu Tư khi truy cập vào Hệ Thống.
- 1.8 "Mật Khẩu Giao Dịch" là mật khẩu được sử dụng để Nhà Đầu Tư xác nhận trước khi thực hiện một Giao Dịch Trực Tuyến. Mật Khẩu Giao Dịch tồn tại theo một trong hai hình thức theo lựa chọn của Nhà Đầu Tư:
 - (1) Mật khẩu sử dụng một lần (OTP: one-time-password): do Hệ Thống cung cấp, chỉ có hiệu lực duy nhất đối với một giao dịch tại một thời điểm nhất định của một Nhà Đầu Tư cụ thể, và sẽ tự động hủy trong một thời gian xác định.
 - (2) Mật khẩu tĩnh (PIN): do Nhà Đầu Tư tự thiết lập và có hiệu lực cho tới khi Nhà Đầu Tư thay đổi.
- 1.9 "Sản Phẩm" là các sản phẩm, dịch vụ do LHC cung cấp tùy từng thời kỳ, được phép thực hiện giao dịch trực tuyến phù hợp với quy định của pháp luật.
- 1.10 "Sự Kiện Bất Khả Kháng" có nghĩa là bất kỳ sự kiện nào sau đây, mà làm cho bất kỳ Bên nào hoặc các Bên không thể thực hiện được nghĩa vụ của mình theo các điều khoản này, như là sự ngăn cấm hay hành động của chính phủ hoặc cơ quan nhà nước, bạo loạn, chiến tranh, chiến sự, bạo động, đình công, tranh chấp lao động khác và các ngừng hệ công việc khác, các tiện ích công cộng bị ngừng hoạt động hoặc bị cản trở, dịch bệnh, hỏa hoạn, lũ lụt, động đất, sóng thần hoặc thiên tai khác, và các sự kiện khác vượt quá tầm kiểm soát hợp lý của các Bên.

Điều 2. Nội dung thỏa thuận

- 2.1 LHC đồng ý cung cấp và Nhà Đầu Tư đồng ý sử dụng Dịch Vụ Giao Dịch Trực Tuyến. Dịch Vụ Giao Dịch Trực Tuyến trong giai đoạn đầu sẽ được thực hiện qua môi trường mạng internet và có thể được sửa đổi, bổ sung tùy từng thời kỳ theo thông báo của LHC.
- 2.2 LHC sẽ quy định và/hoặc điều chỉnh nội dung cụ thể của Dịch Vụ Giao Dịch Trực Tuyến mà LHC cho là hợp lý tùy từng thời điểm và công bố rộng rãi các nội dung này trên website chính thức của LHC.
- 2.3 Sau khi ký tên vào bản đăng ký này, Nhà Đầu Tư được quyền sử dụng Dịch Vụ Giao Dịch Trực Tuyến và mặc nhiên chấp nhận các điều khoản, điều kiện ràng buộc được LHC quy định cho Dịch Vụ Giao Dịch Trực Tuyến ở từng thời điểm.
- 2.4 Việc cung cấp Dịch Vụ Giao Dịch Trực Tuyến của LHC và việc sử dụng Dịch Vụ Giao Dịch Trực Tuyến và/hoặc thực hiện Giao Dịch Trực Tuyến của Nhà Đầu Tư được ràng buộc bởi các điều khoản của Thỏa Thuận Cung Cấp Dịch Vụ Giao Dịch Trực Tuyến, Hợp Đồng Của Sản Phẩm, các thỏa thuận, cam kết liên quan mà Nhà Đầu Tư đã ký kết với LHC và/hoặc các điều kiện, cách thức, quy định giao dịch cụ thể được LHC hướng dẫn, thông báo trực tiếp cho Nhà Đầu Tư hoặc trên website của LHC.

Điều 3. Các rủi ro phát sinh từ Giao Dịch Trực Tuyến

Việc sử dụng Dịch Vụ Giao Dịch Trực Tuyến và/hoặc thực hiện Giao Dịch Trực Tuyến luôn tồn tại những rủi ro tiềm tàng do lỗi của Hệ Thống hoặc của bất kỳ bên thứ ba nào khác. Nhà Đầu Tư cam kết chấp nhận mọi rủi ro, mất mát hoặc thiệt hại nào khác phát sinh khi sử dụng Dịch Vụ Giao Dịch Trực Tuyến và/hoặc thực hiện Giao Dịch Trực Tuyến do lỗi Hệ Thống, lỗi của bất kỳ bên thứ ba hoặc do các hành động, thao tác của Nhà Đầu Tư ảnh hưởng đến việc sử

dùng Dịch Vụ Giao Dịch Trực Tuyến và/hoặc thực hiện Giao Dịch Trực Tuyến.

Điều 4. Thời gian cung cấp dịch vụ

- 4.1 LHC sẽ cung cấp Dịch Vụ Giao Dịch Trực Tuyến liên tục.
- 4.2 Thời gian ngưng cung cấp Dịch Vụ Giao Dịch Trực Tuyến do sửa chữa, bảo trì, bảo dưỡng, nâng cấp Hệ Thống hoặc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền sẽ được LHC thông báo trước trên website của LHC.

Điều 5. Chi phí

- 5.1 Khi sử dụng Dịch Vụ Giao Dịch Trực Tuyến và/hoặc thực hiện Giao Dịch Trực Tuyến, Nhà Đầu Tư hiểu và đồng ý rằng LHC có thể ấn định một hoặc nhiều khoản phí sử dụng dịch vụ ("Phí Dịch Vụ"). Để tránh nhầm lẫn, Phí Dịch Vụ này không phải là các khoản phí/giá dịch vụ áp dụng đối với Sản Phẩm và/hoặc phí/giá dịch vụ cho các hình thức sử dụng dịch vụ khác mà Nhà Đầu Tư đã đăng ký với LHC đã được quy định trong Hợp Đồng Của Sản Phẩm và các văn bản liên quan khác, bao gồm nhưng không hạn chế giá dịch vụ phát hành, mua lại chứng chỉ quỹ mà Nhà Đầu Tư có trách nhiệm thanh toán đối với mỗi giao dịch chứng chỉ quỹ mở.
- 5.2 Phí Dịch Vụ sẽ được LHC thông báo cho Nhà Đầu Tư khi đăng ký sử dụng Dịch Vụ Giao Dịch Trực Tuyến và/hoặc thực hiện Giao Dịch Trực Tuyến. LHC bảo lưu quyền ấn định, thay đổi đối với Phí Dịch Vụ và phương thức thanh toán Phí Dịch Vụ tùy từng thời điểm.

Điều 6. Bảo mật

- 6.1 **Trách nhiệm của Nhà Đầu Tư**
 - 6.1.1 Bảo mật Mật Khẩu Đăng Nhập, Mật Khẩu Giao Dịch của mình và chịu mọi thiệt hại, mất mát phát sinh do Mật Khẩu Đăng Nhập, Mật Khẩu Giao Dịch bị tiết lộ dưới bất cứ hình thức nào.
 - 6.1.2 Trường hợp Nhà Đầu Tư phát hiện các thông tin cần bảo mật nêu trên có thể không còn thuộc sự kiểm soát của mình thì cần lập tức thông báo cho LHC biết và thực hiện theo chỉ dẫn của LHC.
- 6.2 **Trách nhiệm của LHC**
 - 6.2.1 Bảo mật và lưu giữ thông tin của Nhà Đầu Tư (tên đăng nhập/Mật Khẩu Đăng Nhập, thông tin giao dịch, và tất cả các thông tin khác của Nhà Đầu Tư) trừ trường hợp phải cung cấp các thông tin này cho các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.
 - 6.2.2 Hỗ trợ Nhà Đầu Tư khôi phục thông tin đăng nhập khi Nhà Đầu Tư yêu cầu.

Điều 7. Cam kết của Nhà Đầu Tư

- 7.1 Cam kết đã đọc kỹ, hiểu rõ và tuân thủ đúng những hướng dẫn sử dụng Dịch Vụ Giao Dịch Trực Tuyến do LHC cung cấp trực tiếp cho Nhà Đầu Tư hoặc công bố rộng rãi trên website của LHC ("Hướng Dẫn Công Khai"). LHC không chịu trách nhiệm đối với những Giao Dịch Trực Tuyến không thực hiện được với bất kỳ lý do gì thay bất cứ thiệt hại nào xảy ra khi Nhà Đầu Tư không thực hiện đúng những Hướng Dẫn Công Khai.
- 7.2 Mật Khẩu Giao Dịch là chữ ký điện tử của Nhà Đầu Tư ("Chữ Ký Điện Tử") và các Chứng Từ Điện Tử được Nhà Đầu Tư khởi tạo và/hoặc xác nhận và gửi có Chữ Ký Điện Tử của Nhà Đầu Tư có giá trị pháp lý như các yêu cầu của Nhà Đầu Tư gửi trực tiếp và hợp lệ tại quầy giao dịch.
- 7.3 Đồng ý rằng bất cứ hành động truy cập/giao dịch nào vào/trên tài khoản giao dịch của Nhà Đầu Tư bằng tên truy cập với đúng Mật Khẩu Đăng Nhập và Mật Khẩu Giao Dịch đều được coi là Nhà Đầu Tư truy cập/giao dịch.
- 7.4 Cung cấp đầy đủ/đăng ký các thông tin liên quan đến Nhà Đầu Tư và kịp thời thông báo cho LHC khi có sự thay đổi các thông tin đó, chịu trách nhiệm với thông tin cung cấp.
- 7.5 Chấp nhận rằng mọi trao đổi mà LHC gửi đến hoặc được gửi đi từ địa chỉ email, điện thoại, fax hoặc phương tiện điện tử khác mà Nhà Đầu Tư đã đăng ký cho LHC mặc nhiên được hiểu là được LHC gửi đến cho Nhà Đầu Tư hoặc gửi từ Nhà Đầu Tư cho LHC.
- 7.6 Thanh toán đầy đủ Phí Dịch Vụ và lệ phí khác theo quy định của LHC đã được Hướng Dẫn Công Khai tùy từng thời điểm.
- 7.7 Nhận thức và đồng ý những rủi ro có thể phát sinh từ Giao Dịch Trực Tuyến và Bản Công Bố Rủi Ro mà LHC đã cung cấp cho Nhà Đầu Tư hoặc công bố trên website của LHC.
- 7.8 Chịu trách nhiệm áp dụng mọi biện pháp hợp lý nhằm đảm bảo an toàn, đảm bảo tính tương thích cho các loại máy móc, thiết bị kết nối, phần mềm hệ thống, phần mềm ứng dụng... do Nhà Đầu Tư sử dụng khi kết nối, truy cập vào Hệ Thống nhằm kiểm soát, phòng ngừa và ngăn chặn việc sử dụng hoặc truy cập trái phép Dịch Vụ Giao Dịch Trực Tuyến.

Điều 8. Cam kết của LHC

- 8.1 LHC không có bất kỳ cam kết, đảm bảo hoặc ưu tiên chuyển tiếp, thực hiện thành công các Giao Dịch Trực Tuyến của bất kỳ Nhà Đầu Tư nào khi sử dụng Dịch Vụ Giao Dịch Trực Tuyến và/hoặc thực hiện Giao Dịch Trực Tuyến.
- 8.2 LHC tin rằng, LHC có thể theo toàn quyền đánh giá của mình từ chối thực hiện hoặc xác minh, kiểm tra lại trước



lỗi thực hiện những Giao Dịch Trực Tuyến mà LHC thấy khả nghi, bất thường hoặc không hợp lệ.

- 8.3 Quản lý thông tin liên quan đến việc thực hiện giao dịch của Nhà Đầu Tư theo đúng quy định pháp luật.
- 8.4 Cung cấp, hướng dẫn và hỗ trợ cho Nhà Đầu Tư sử dụng các Dịch Vụ Giao Dịch Trực Tuyến và/hoặc thực hiện Giao Dịch Trực Tuyến, công khai các biểu phí áp dụng.
- 8.5 Thông báo trước cho Nhà Đầu Tư trong trường hợp ngưng, tạm ngưng, thay đổi/chỉnh sửa/thay thế cung cấp một phần hoặc toàn bộ Dịch Vụ Giao Dịch Trực Tuyến; thay đổi các điều khoản áp dụng khi đăng ký Giao Dịch Trực Tuyến cho phù hợp với quy định pháp luật.
- 8.6 Hướng dẫn và hỗ trợ các vấn đề kỹ thuật phát sinh khi Nhà Đầu Tư sử dụng Dịch Vụ Giao Dịch Trực Tuyến và/hoặc thực hiện Giao Dịch Trực Tuyến. Thường xuyên cập nhật các phiên bản mới của Hệ Thống cho Nhà Đầu Tư (nếu có).
- 8.7 Lưu trữ các Chứng Từ Điện Tử liên quan đến các Giao Dịch Trực Tuyến của Nhà Đầu Tư theo đúng các quy định của pháp luật và đảm bảo rằng các bằng chứng này có thể truy cập và sử dụng để tham chiếu khi cần thiết.
- 8.8 Thực hiện ngay việc thông báo trên website của LHC và cho các đại lý phân phối và nỗ lực tối đa để khắc phục sự cố khi xảy ra lỗi đường truyền hoặc lỗi hệ thống dẫn đến Giao Dịch Trực Tuyến không thể thực hiện được để Nhà Đầu Tư kịp thời liên hành giao dịch trực tiếp với LHC hoặc các tổ chức khác theo hướng dẫn của LHC.
- 8.9 Bồi thường thiệt hại cho Nhà Đầu Tư theo quy định của pháp luật trong trường hợp phát sinh các thiệt hại do lỗi của LHC gây ra.

Điều 9. Miễn trừ trách nhiệm

- 9.1 LHC không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ sai sót hoặc thiệt hại nào phát sinh do:
 - 9.1.1 Nhà Đầu Tư cung cấp thông tin chậm trễ, thiếu sót hay không chính xác dẫn đến không sử dụng được Dịch Vụ Giao Dịch Trực Tuyến và/hoặc thực hiện Giao Dịch Trực Tuyến.
 - 9.1.2 Lỗi của bất kỳ bên thứ ba nào, bao gồm cả những đối tác của LHC trong việc cung cấp Dịch Vụ Giao Dịch Trực Tuyến.
 - 9.1.3 Lỗi của Hệ Thống hay bất kỳ phương tiện kỹ thuật nào liên quan, kể cả trường hợp Hệ Thống từ chối thực hiện Giao Dịch Trực Tuyến của Nhà Đầu Tư vì bất kỳ lý do nào.
 - 9.1.4 LHC thực hiện chậm trễ hay không thể thực hiện được trách nhiệm của mình theo đúng các điều khoản và quy định sử dụng Dịch Vụ Giao Dịch Trực Tuyến này do có sự trục trặc về máy móc, xử lý dữ liệu, thông tin viễn thông, thiên tai hay bất kỳ sự việc nào ngoài sự kiểm soát của LHC hay do hậu quả của sự gian lận, giả mạo của bất kỳ bên thứ ba nào.
 - 9.1.5 Việc Nhà Đầu Tư để mất, lộ tên đăng nhập, Mật Khẩu Đăng Nhập, Mật Khẩu Giao Dịch dẫn đến người khác dùng những thông tin này để sử dụng Dịch Vụ Giao Dịch Trực Tuyến và/hoặc thực hiện Giao Dịch Trực Tuyến hoặc tiếp cận những thông tin mà Dịch Vụ Giao Dịch Trực Tuyến cung ứng.
- 9.2 Hai Bên không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ sai sót nào xảy ra khi thực hiện một phần hay toàn bộ các điều khoản được nêu tại đây nếu sai sót đó là do Sự Kiện Bất Khả Kháng.

Điều 10. Sửa đổi, bổ sung và chấm dứt sử dụng dịch vụ

- 10.1 Các điều khoản này sẽ chấm dứt hiệu lực khi:
 - (i) Tài khoản của Nhà Đầu Tư bị đóng/chấm dứt vì bất kỳ lý do gì;
 - (ii) LHC thông báo trước cho Nhà Đầu Tư về việc ngưng hoặc chấm dứt các điều khoản áp dụng khi đăng ký Dịch Vụ Giao Dịch Trực Tuyến vào bất kỳ thời điểm nào mà không cần có sự đồng ý của Nhà Đầu Tư;
 - (iii) Nhà Đầu Tư yêu cầu ngưng sử dụng Dịch Vụ Giao Dịch Trực Tuyến mà LHC cung cấp;
 - (iv) Xảy ra Sự Kiện Bất Khả Kháng;
 - (v) Theo quy định của pháp luật hiện hành.

Việc chấm dứt dịch vụ này không làm ảnh hưởng đến nghĩa vụ chưa thực hiện của các bên phát sinh trước thời điểm chấm dứt. Các bên có trách nhiệm hoàn tất nghĩa vụ của mình đến thời điểm chấm dứt dịch vụ trong thời gian sớm nhất có thể.

- 10.2 LHC bảo lưu quyền được sửa đổi, bổ sung Phí Dịch Vụ, Dịch Vụ Giao Dịch Trực Tuyến vào bất kỳ thời điểm nào mà không cần phải có sự đồng ý trước của Nhà Đầu Tư. LHC sẽ thông báo các sửa đổi, bổ sung nêu trên và các thông tin liên quan khác công khai tại website của LHC hoặc gửi qua địa chỉ email mà Nhà Đầu Tư đã đăng ký.
- 10.3 LHC không chịu trách nhiệm trong trường hợp Nhà Đầu Tư không nhận được thông tin do:
 - Hòm thư của Nhà Đầu Tư không nhận được email từ LHC vì bất cứ lý do gì;
 - Nhà Đầu Tư thay đổi địa chỉ email mà không đăng ký lại với LHC.

Điều 11. Điều khoản chung



- 11.1 Các điều khoản áp dụng này là một bộ phận không thể tách rời của Hợp Đồng Cửa Sắt Phầm.
- 11.2 Việc Nhà Đầu Tư đăng ký và sử dụng Dịch Vụ Giao Dịch Trực Tuyến không làm miễn trừ quyền và nghĩa vụ của Nhà Đầu Tư được quy định tại Hợp Đồng Cửa Sắt Phầm, các cam kết liên quan mà Nhà Đầu Tư đã ký kết với LHC và/hoặc các điều kiện quy định về cách thức giao dịch cụ thể mà LHC đã hướng dẫn hoặc được thông báo công khai cho Nhà Đầu Tư.
- 11.3 Việc đăng ký sử dụng Dịch Vụ Giao Dịch Trực Tuyến không loại trừ quyền của Nhà Đầu Tư được thực hiện giao dịch qua các hình thức sử dụng dịch vụ khác mà Nhà Đầu Tư đã đăng ký với LHC.
- 11.4 Nhà Đầu Tư cần thực hiện kiểm tra trực tiếp, thường xuyên theo dõi số dư và diễn biến tài khoản giao dịch và kịp thời phản ánh cho LHC những sai sót phát sinh (nếu có) trong quá trình sử dụng Dịch Vụ Giao Dịch Trực Tuyến và/hoặc thực hiện Giao Dịch Trực Tuyến.
- 11.5 Các điều khoản này được điều chỉnh theo quy định của pháp luật Việt Nam. Các tranh chấp phát sinh giữa Nhà Đầu Tư và LHC được giải quyết trên cơ sở thương lượng giữa hai Bên. Trong trường hợp thương lượng không thành, các Bên có quyền yêu cầu tòa án có thẩm quyền giải quyết theo quy định pháp luật.

GIẤY ĐĂNG KÝ MỞ TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ MỞ ACCOUNT OPENING APPLICATION FORM

(Dành cho Nhà đầu tư tổ chức/For Institutional Investor)

(Nhà phân phối điền vào đây) (to be inserted by Distributor)

Số tài khoản giao dịch CCQ mở
Account No.

Số tham chiếu
Reference number

Vui lòng điền đầy đủ thông tin bằng chữ VIẾT HOA và mực đen hoặc xanh, ký tên tại chỗ chỉ định và chuyển đơn cho Đại lý Phân phối. (*) Nội dung bắt buộc phải điền
Please complete this form in full using BLOCK capitals and black or blue ink, sign at the places indicated, and return the completed form to your Distributor. (*) Content must be filled in

I. THÔNG TIN VỀ NHÀ ĐẦU TƯ / INVESTOR'S INFORMATION

1. Tên công ty (*)
Company name

Tên viết tắt công ty
Abbreviated name

Nơi ĐKKD (QG/TP) (*)
Country-Place of registration

Số ĐKKD (*)
Business license No.

Ngày cấp (*)
Issuing date

Nơi cấp (*)
Issuing place

Địa chỉ ĐKKD (*)
Registered Address

Mã số thuế (*)
Tax file No.

Điện thoại cố định (*)
Landline phone

Fax

Địa chỉ email (*)
Email address

Lĩnh vực KD chính
Main business sector

Dành cho Nhà đầu tư nước ngoài/ For foreign investor

Mã giao dịch chứng khoán (*)
Securities trading code No

2. Người đại diện theo pháp luật
Legal representative

Họ và tên (*)
Full name

Ngày tháng năm sinh (*)
Date of birth

Giới tính (*)
Gender

☐ Nam
Male

☐ Nữ
Female

Quốc tịch (*)
Personality

**Số CMND/CCCD/Hộ
 chiếu (*)**
ID/Passport No.

Ngày cấp (*)
Issuing date

Nơi cấp (*)
Issuing place

Chức vụ (*)
Position/Title

Địa chỉ thường trú (*)
Residential address

Địa chỉ liên lạc (*)
Mailing address

Số điện thoại (*)
Phone No.

Địa chỉ email (*)
Email address

**II. THÔNG TIN TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG NHẬN TIỀN BÁN CHỨNG CHỈ QUỸ, CỔ TỨC
 (*) BANK ACCOUNT DETAIL FOR RECEIVING SALES PROCEEDS, DIVIDEND (*)**

Tên chủ tài khoản ngân hàng
Bank account holder

Số tài khoản
Bank account No.

Tại ngân hàng
Bank name

Chi nhánh
Branch

Lưu ý Tên chủ tài khoản ngân hàng phải giống với tên Nhà đầu tư đã đăng ký ở phần (I)
Note Bank account holder must be the same as investor's name registered under section (I)

**III. THÔNG TIN NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN GIAO DỊCH/ AUTHORIZED PERSON FOR
 TRADING**

Họ tên người được ủy quyền
Full name of authorized person

Ngày tháng năm sinh (*)
Date of birth

Giới tính (*)
Gender

☐ **Nam**
Male

☐ **Nữ**
Female

Quốc tịch
Nationality

**Số CMND/CCCD/Hộ
 chiếu**
ID/Passport No.

Ngày cấp
Issuing date

Nơi cấp
Issuing place

Số điện thoại (*)
Phone No.

Địa chỉ email (*)
Email address

Địa chỉ liên lạc
Mailing address



IV. NGƯỜI ĐƯỢC HƯỞNG LỢI (NẾU CÓ) BENEFICIARY (IF ANY)

Người được hưởng lợi là tổ chức, cá nhân không đứng danh chủ sở hữu tài sản nhưng có đầy đủ quyền sở hữu đối với tài sản đó.

The economic beneficiary is an institutional or individual whose name is not registered as owner of assets but such assets are totally under their ownership.

Đề nghị cung cấp thông tin về những người thụ hưởng lợi ích kinh tế cuối cùng của khoản đầu tư.

Kindly please provide details of the ultimate economic beneficiary of the investment.

Họ và tên/ Tên tổ chức

*Full name/Name of
Institutional*

Quốc tịch

Nationality

Số

CMND/CCCD/HC/ĐKDN

*ID/Passport/Business
license No.*

Ngày cấp

Issuing date

Nơi cấp

Issuing place

Ngày tháng năm sinh

Date of birth

Giới tính

Gender

☐ Nam

Male

☐ Nữ

Female

Số điện thoại

Phone No.

Địa chỉ email

Email address

Địa chỉ liên lạc/ Trụ sở

*Mailing address/ Head
office*

Địa chỉ đăng ký tạm trú tại Việt Nam trong trường hợp người nước ngoài cư trú tại Việt Nam

Temporary residential registration address in Vietnam for a foreign residing in Vietnam

V. THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN HOA KỲ (CHO MỤC ĐÍCH TUÂN THỦ FATCA⁽¹⁾) (1)

INFORMATION RELATED TO UNITED STATES (FOR FATCA COMPLIANCE⁽¹⁾) (1)

Nhà đầu tư có trách nhiệm tự xác định tình trạng FATCA của mình, ĐLPP không trực tiếp giúp khách hàng khai về tình trạng FATCA

Investor is responsible for determining his/her own FATCA status, Distributor does not advise what Investor's FATCA status is or should be

☐ (a) Nhà đầu tư là Tổ chức được thành lập hoặc có hoạt động tại Mỹ (2)

Investor is established in the USA or operating in the USA (2)

☐ (b) Nhà đầu tư là Tổ chức được xem như một Định chế tài chính ngoài Mỹ (ví dụ: ngân hàng, ngân hàng giám hộ, công ty chuyên đầu tư, môi giới đầu tư, tư vấn đầu tư, quỹ hoặc phương tiện để đầu tư, công ty bảo hiểm, công ty holding (giữ vốn đầu tư trong các công ty khác), v.v...theo quy định của FATCA (3)

Investor is considered as a financial institution outside the United States (i.e. bank, custody bank, investment company, investment brokerage, investment advisory, fund is a means of investment, insurance company, holding company (holding capital in other companies), etc. under the provisions of FATCA (3)

- ☐ (c) Nhà đầu tư là Tổ chức có nhà đầu tư (chủ sở hữu) Mỹ (4)

Investor has American owners (4)

- ☐ (d) Nhà đầu tư không thuộc bất kỳ loại hình tổ chức nào nêu trên

Investor does not fall under any of the entity types listed above

- (1) FATCA: Đạo luật Tuân thủ thuế đối với tài khoản nước ngoài/ *Foreign Account Tax Compliance Act*

- (2) Vui lòng cung cấp Mẫu W9 và Mã số thuế Mỹ

Investor kindly fills out Form W9 and provide your US tax code

- (3) Vui lòng cung cấp mã số GIIN, hoặc Mẫu W8 BEN-E trong trường hợp tổ chức không có mã số GIIN

Investor kindly provides GIIN code, or fills out Form W8 BEN-E in case you don't have GIIN code)

GIIN

- (4) Vui lòng cung cấp Mẫu W8 BEN-E

Investor kindly fills out Form W8 BEN-E

Trường hợp Nhà đầu tư từ chối không trả lời và/hoặc không cung cấp tài liệu FATCA trong vòng 90 ngày kể từ ngày ký Giấy Đăng Ký Mở Tài Khoản cho ĐLPP thì tài khoản của Nhà đầu tư này được phân loại là "Tài khoản chống đối" theo quy định của FATCA.

If investor refuses to complete the above-mentioned question and/or does not send the completed forms to Distributor within 90 days of signing Account Opening Form, the investor's account will be classified as "Recalcitrant" according to FATCA.

Cho mục đích tuân thủ các yêu cầu về rà soát khách hàng của FATCA, Nhà đầu tư, theo Đây, đồng ý cho ĐLPP truy cập và báo cáo thông tin về các tài khoản của Nhà đầu tư cho Sở thuế Hoa Kỳ (IRS) hoặc cơ quan có thẩm quyền, thực hiện khấu trừ thuế theo yêu cầu đối với Tổ chức tài chính tuân thủ FATCA.

For purpose of compliance FATCA, Investor, hereby, grants full permission to Distributor to access and report investor's account information to the US Internal Revenue Services (IRS) or to competent authorities as required for foreign financial institutions complying with FATCA.

VI. THÔNG TIN VỀ NHU CẦU ĐẦU TƯ/ INVESTMENT INFORMATION

Thời gian đầu tư dự kiến ☐ Dưới 12 tháng
Expecting investment term Below 12 months

☐ Từ 12 – 24 tháng
From 12 – 24 months

☐ Trên 24 tháng
24 months and above

Mức độ chấp nhận rủi ro ☐ Cao
Risk tolerance High

☐ Trung bình
Average

☐ Vừa phải
Below average

☐ Thấp
Low

Kinh nghiệm trong đầu tư CK
Experience in stock investment

☐ Trên 5 năm
5 years and above

☐ Từ 1 – 5 năm
From 1 – 5 years

☐ Dưới 1 năm
Below 1 years

☐ Chưa có kinh nghiệm
No experience

VII. XÁC NHẬN CAM KẾT CỦA NHÀ ĐẦU TƯ/ INVESTOR'S CONFIRMATION COMMITMENT

- Nhà đầu tư xác nhận đã được cung cấp, đọc và hiểu toàn bộ các tài liệu và thông tin cần thiết liên quan đến việc đầu tư vào chứng chỉ của quỹ mở do Công ty CP Quản lý Quỹ Đầu tư Lighthouse (LHC) quản lý.
Investor certifies that Investor has been provided, has read and understood all necessary documents and information relating to the investment in open-ended fund managed by Lighthouse Fund Management Joint Stock Company (LHC).
- Nhà đầu tư xác nhận đã hiểu biết đầy đủ và chấp nhận toàn bộ các rủi ro có thể phát sinh liên quan đến việc đầu tư chứng chỉ quỹ, đồng thời cam kết tự chịu trách nhiệm toàn bộ về kết quả đầu tư. Nhà đầu tư đồng ý vô điều kiện và không hủy ngang rằng LHC, nhân sự của LHC, Đại lý phân phối, Đại lý ký danh và các tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan được chỉ định của LHC không phải chịu bất kỳ trách nhiệm nào liên quan đến việc đầu tư chứng chỉ quỹ của Nhà đầu tư.



Investor confirms that investor has fully understood and accepted all risks involved with investment to the Fund(s) certificate and investor hereby undertakes to bear full responsibility of the investment result. Investor agrees unconditionally and irrevocably that LHC and its personnel, Distributor, Registered name agent and other related service providers shall have no liability with respect to my/our investment in the Fund(s) certificate.

3. Nhà đầu tư cam kết rằng nguồn tiền đầu tư chứng chỉ quỹ là nguồn tiền hợp pháp, minh bạch và đáp ứng đầy đủ yêu cầu của pháp luật để được dùng vào mục đích đầu tư chứng chỉ quỹ.

Investor confirms that the source of funds invested in the Fund(s) certificates are legally, transparently and fully compliant with the requirements of law to be used for the purpose of investing in the fund certificate.

4. Nhà đầu tư xác nhận chấp nhận vô điều kiện và không hủy ngang các công việc và kết quả đầu tư được thực hiện theo lệnh giao dịch của Người đại diện theo pháp luật và/hoặc Người được ủy quyền giao dịch và ký phiếu lệnh theo thông tin đăng tải văn bản này, bao gồm cả các thay đổi theo thông báo tại từng thời điểm. Mọi tranh chấp phát sinh (nếu có) sẽ do Nhà đầu tư chịu hoàn toàn trách nhiệm bằng chi phí của mình.

Investor confirms to unconditional and irrevocable accept of works and investment results made based on any trading order of my/our Legal Representative or Authorized Representative to make transactions and sign trading orders according to the registration information in this document, including changes to such information notified from time to time. Any dispute arises (if any) will be my/our full responsibility at my/our own expense.

5. Nhà đầu tư xác nhận và đồng ý chịu trách nhiệm thanh toán phí giao dịch, phí sử dụng dịch vụ do LHC cung cấp, thuế và các khoản phí phát sinh từ các giao dịch tương ứng theo quy định của pháp luật và biểu phí của LHC tại từng thời điểm.

Investor confirms and agrees to be responsible for paying transaction fees, other fees for using services provided by LHC, tax and other charges incurred from fund unit transactions in accordance with the laws and Fee schedule of LHC at any time.

6. Nhà đầu tư cam kết rằng toàn bộ các thông tin và tài liệu đã cung cấp là đầy đủ, cập nhật và hoàn toàn chính xác. Nhà đầu tư sẽ ngay lập tức thông báo cho LHC và Đại lý phân phối bằng văn bản hợp lệ khi có bất kỳ thay đổi nào với các thông tin và tài liệu đó. Nhà đầu tư đồng ý rằng LHC, Đại lý phân phối, các tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan có quyền sử dụng thông tin của Nhà đầu tư để thực hiện công việc và/hoặc cung cấp cho các cơ quan có thẩm quyền theo quy định pháp luật.

Investor hereby undertakes that all information given in this form and all documents provided are adequate, up-to-date and accurate. Investor shall immediately notify LHC and the Distributor by giving written notice in the event of any change to the information provided herein. Investor agrees that LHC, its Distributor and related service providers shall have the right to use my/our information to perform work and/or provide to competent authorities as required by applicable law.

7. Nhà đầu tư cam kết bồi thường toàn bộ thiệt hại phát sinh cho LHC, nhân sự của LHC, Đại lý phân phối, Đại lý ký danh và các tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan nếu vi phạm bất kỳ xác nhận, cam kết nào của Nhà đầu tư tại văn bản này và/hoặc các tài liệu, quy định của LHC liên quan đến chứng chỉ quỹ tại từng thời điểm.

Investor undertakes to indemnify for all damages and losses incurred by LHC, its personnel, Distributor, Registered name agent and other relevant service providers if there is any breach of my/our confirmations and/or commitments in this document and/or of LHC's documents and regulations relating to the fund certificate from time to time.

8. Nhà đầu tư đồng ý rằng văn bản này và các dịch vụ, giao dịch liên quan đến chứng chỉ quỹ được điều chỉnh và giải thích theo pháp luật Việt Nam. Ngôn ngữ sử dụng là Tiếng Việt và Tiếng Anh hoặc chỉ tiếng Việt. Trường hợp có bất kỳ mâu thuẫn nào giữa ngôn ngữ tiếng Việt và tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.

Investor hereby agrees that this document and the services relating shall be governed by and construed in accordance with the laws of Vietnam. The language used is Vietnamese and English or Vietnamese only. In case there is any conflict between the Vietnamese language and English language, the Vietnamese language content shall prevail.

9. Nhà đầu tư đồng ý rằng toàn bộ các nội dung xác nhận, cam kết và trách nhiệm nêu trên của Nhà đầu tư được áp dụng với văn bản này, các phiếu lệnh giao dịch, các yêu cầu, đăng ký khác của Nhà đầu tư liên quan đến chứng chỉ quỹ và giao dịch chứng chỉ quỹ.

Investor hereby agrees that my/our confirmations, commitments and responsibilities stated herein are applied to this document and to my/our trading orders and other inquiries related to fund certificates and fund certificate transactions.

10. Nhà đầu tư cam kết đã tìm hiểu và được nhân viên tư vấn hướng dẫn đầy đủ các quy định về giao dịch và cách thức giao dịch. Nhà đầu tư hoàn toàn tự nguyện đăng ký tham gia dịch vụ này và cam kết tuân thủ đầy đủ và chính xác những hướng dẫn của LHC khi sử dụng các dịch vụ.

Investor agrees to have understood and been sufficiently advised by consultant about the unit trading as well as trading methods. Investor is voluntarily using the services and commits to fully and accurately comply with LHC's guidelines for the use of these services.

11. Giấy Đăng Ký Mở Tài Khoản Giao Dịch Chứng Chỉ Quỹ Mở này cần được sự chấp thuận của LHC hoặc các tổ chức cung cấp dịch vụ của Quỹ.

This Account Opening Application Form is subject to acceptance by LHC or the service providers of the Fund.

12. Mẫu Giấy Đăng Ký Mở Tài Khoản Giao Dịch Chứng Chỉ Quỹ Mở này có thể được sửa đổi, bổ sung theo thời gian bởi LHC mà không cần nêu lý do.

This Account Opening Application Form may be amended, revised from time to time by LHC without giving reasons.

13. Việc LHC và các tổ chức cung cấp dịch vụ chấp nhận và xử lý lệnh mua, lệnh bán, chuyển đổi hay hủy (trừ Giấy Đăng Ký Mở Tài Khoản) thực hiện bằng fax và/hoặc hình thức điện tử khác mà không có xác nhận bằng văn bản sau đó vẫn được coi là hợp lệ. LHC và các tổ chức cung cấp dịch vụ sẽ không phải chịu trách nhiệm đối với các tổn thất phát sinh trong quá trình thực hiện lệnh bằng fax và/hoặc hình thức điện tử khác.

The acceptance and the processing of subscription, redemption, switch, cancellation by LHC and service providers (except for the Account Opening Application Form) if made by facsimile and/or electronic instructions without subsequent written confirmation shall be duly authorized. LHC and the relevant service providers shall not be held liable for any loss caused during the processing of facsimile and/or electronic instructions.

14. Nhà đầu tư đồng ý nhận sao kê giao dịch và thông tin khác theo bất kỳ phương thức nào sau đây tùy theo chính sách được áp dụng bởi Công ty và/hoặc Đại lý phân phối tại từng thời điểm:

Investor agrees to receive statements and other information by any of the following methods that are applied by the Company and/or the Distributor from time to time:

- Nhận qua địa chỉ email của nhà đầu tư hoặc email của Người được ủy quyền tại mục II
Through the email address of either the Investor or the Authorized Representative registered in Section II
- Nhận qua tin nhắn gửi tới số di động của nhà đầu tư hoặc Người được ủy quyền tại mục II
Through sms sent to the mobile phone number of either the Investor or the Authorized Representative registered in Section II
- Phương thức khác phù hợp với quy định pháp luật tại thời điểm thực hiện
Other method in accordance with applicable law at the time of implementation

- ☐ Chúng tôi cam kết đã đọc, hiểu, đồng ý và cam kết tuân thủ toàn bộ các điều khoản và điều kiện trong Bản cáo bạch, Bản cáo bạch tóm tắt, Điều lệ và các tài liệu, quy định khác của (các) quỹ mở do LHC quản lý, bao gồm cả các sửa đổi, bổ sung của các tài liệu đó tại từng thời điểm theo quyết định của LHC. Chúng tôi đồng ý và cam kết thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản phí và lệ phí áp dụng cho các quy tương ứng theo quyết định của LHC tại từng thời điểm.

We undertake to read, understand, agree and commit to comply with all terms and conditions in the Prospectus, Summary Prospectus, Charter and other documents of open-ended fund(s) managed by LHC, including any amendments and supplements of such materials from time to time at LHC's discretion. We agree and undertake to pay fully and on time the fees and charges applicable to the respective funds at LHC's discretion from time to time.

VIII. ĐIỀU KHOẢN VỀ BẢO VỆ DỮ LIỆU CÁ NHÂN

TERMS AND CONDITIONS ON PERSONAL DATA PROTECTION

1. Các thông tin do Nhà đầu tư cung cấp tại Giấy đăng ký mở tài khoản giao dịch chứng chỉ quỹ này và tại các tài liệu do Nhà đầu tư cung cấp vào từng thời điểm bao gồm dữ liệu cá nhân cơ bản và dữ liệu cá nhân nhạy cảm theo quy định pháp luật ("Dữ liệu Cá nhân").

Information that the Investor provided under this account opening application form or any other documents from time to time include basic personal data and sensitive personal data in accordance with applicable laws ("Personal Data").

2. LHC được quyền (i) thu thập, lưu trữ, sử dụng, xử lý Dữ liệu Cá nhân, (ii) chia sẻ, tiết lộ Dữ liệu Cá nhân cho các bên cung cấp dịch vụ và đối tác của LHC (ví dụ ngân hàng giám sát, đại lý chuyển nhượng) để các bên này xử lý Dữ liệu Cá nhân, và (iii) chuyển Dữ liệu Cá nhân ra nước ngoài để xử lý cho mục đích sau đây:

LHC has the rights to (i) collect, store, use, process the Personal Data, (ii) share and disclose the Personal Data to its vendors, service providers, partners (eg. Supervisory bank, transfer agent) for processing by such vendors/ service providers and (iii) transfer such Personal Data abroad for processing for the following purposes:

- a. LHC cung cấp dịch vụ quản lý quỹ,
LHC's provision of fund management services,
- b. Thực hiện và xử lý lệnh giao dịch chứng chỉ quỹ/ chỉ thị đầu tư của Nhà đầu tư,
Processing the Investor's trade orders/investment instructions,
- c. Chăm sóc khách hàng,
Performance of customer care services,
- d. Cung cấp thông tin về các quỹ do LHC quản lý, và
Provision of information on funds managed by LHC, and



e. Các mục đích hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Other lawful purposes in accordance with applicable laws.

3. Nhà đầu tư thừa nhận rằng việc LHC và các bên cung cấp dịch vụ của LHC xử lý Dữ liệu Cá nhân là cần thiết để (i) LHC mở tài khoản giao dịch chứng chỉ quỹ cho Nhà đầu tư, (ii) LHC thực hiện các lệnh giao dịch chứng chỉ quỹ/ chỉ thị đầu tư của Nhà đầu tư, và (iii) LHC tuân thủ các nghĩa vụ pháp lý mà LHC phải thực hiện theo quy định pháp luật.

Investor acknowledges that the processing of Personal Data by LHC and its vendors, service providers and partners is necessary for LHC to (i) open trading account for the investor, (ii) process our trade orders, and (iii) comply with its legal obligations in accordance with applicable laws.

4. Các Dữ liệu Cá nhân được xử lý bởi LHC và các bên cung cấp dịch vụ của LHC có thể bao gồm dữ liệu cá nhân nhạy cảm theo quy định của pháp luật.

Personal Data to be processed by LHC and its vendors/service providers/partners may include sensitive personal data in accordance with the law.

5. LHC, các Bên cung cấp dịch vụ và đối tác của LHC có quyền xử lý Dữ liệu Cá nhân trong suốt thời gian LHC cần để cung cấp dịch vụ cho Nhà đầu tư hoặc trong khoảng thời gian khác theo quy định pháp luật (bao gồm thời gian LHC/ bên cung cấp dịch vụ/đối tác của LHC thực hiện nghĩa vụ lưu trữ hồ sơ, thông tin theo luật định), tùy thuộc vào thời gian nào lâu hơn.

LHC and its vendors, service providers and partners shall have the rights to retain and process the Personal Data for as long as required for LHC to provide services to the Investor or for another period as prescribed by law (including any regulatory period during which LHC/ its vendors performs their obligations on retention of documents and information as required by laws), whichever is longer.

6. Nhà đầu tư xác nhận rằng Nhà đầu tư tuân thủ đầy đủ quy định pháp luật liên quan đến việc cung cấp Dữ liệu Cá nhân cho LHC/Quỹ, bao gồm quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân, và sẽ chịu trách nhiệm theo quy định pháp luật liên quan đến việc cung cấp này.

Investor acknowledges that all personal data provided to LHC/Fund is provided in compliance with applicable laws, including the regulations on protection of Personal Data, and shall bear all responsibilities as required by laws in relation to this provision.

7. Nhà đầu tư sẽ đọc chính sách bảo mật thông tin cá nhân của LHC được đăng tải tại trang thông tin điện tử của LHC hoặc sẽ liên lạc LHC qua các kênh chăm sóc khách hàng của LHC nếu Nhà đầu tư có bất kỳ thắc mắc nào liên quan đến bảo vệ Dữ liệu Cá nhân (bao gồm sự cố hoặc thiệt hại không mong muốn khả năng xảy ra trong quá trình xử lý Dữ liệu Cá nhân).

Investor shall review the privacy policy of LHC made available at its website or contact LHC directly via its customer care channels if having any concerns or questions on any matters related to protection of the investor's Personal Data (including any potential or unexpected incidents or losses during the processing of Personal Data).

- ☐ Chúng tôi xác nhận đã đọc, hiểu rõ và đồng ý với tất cả các điều khoản về Bảo vệ Dữ liệu Cá nhân như được nêu trên.

We confirm that I have read, fully understood and agreed with the above Terms and Conditions on Personal Data Protection.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Legal representative

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

(Signature, full name and stamp)

ĐẠI DIỆN CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

Representative of Fund Management Company

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

(Signature, full name and stamp)

Ngày (Date).....tháng (month).....năm (year).....

Ngày (Date).....tháng (month).....năm (year).....

CHỮ KÝ MẪU CỦA NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Specimen signature of Legal representative

CHỮ KÝ MẪU CỦA NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN GIAO DỊCH

Specimen signature of the authorized person for trading



Chữ ký 1 (1 st signature)	Chữ ký 2 (2 nd signature)	Chữ ký 1 (1 st signature)	Chữ ký 2 (2 nd signature)

IX. THÔNG TIN VỀ ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI/ DISTRIBUTOR'S INFORMATION

1. Đại lý phân phối
Distributor

Tên đại lý
Distributor's Name

Số GP TL&HD
Establishment License no

Ngày cấp
Issuing date

Nơi cấp
Issuing place

Địa chỉ trụ sở chính
Headquarter

Điện thoại
Phone number

Website

2. Nhân viên phân phối
Distributor Staff

Họ tên nhân viên
Staff's full name

Mã nhân viên
Staff's code

Số chứng chỉ hành nghề
Practitioner's certificate No.

Ngày cấp
Issuing date

Điện thoại liên lạc
Phone number

Email

NHÂN VIÊN GIAO DỊCH
Receiver
(Ký, ghi rõ họ tên)
(Signature, full name)

ĐẠI DIỆN ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI
Representative of Distributor
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)
(Signature, full name and stamp)

Ngày (Date).....tháng (month).....năm
(year).....

Ngày (Date).....tháng (month).....năm
(year).....

X. CÁC HỒ SƠ CẦN CUNG CẤP/ REQUIRED DOCUMENTS

Giấy Đăng Ký Mở Tài Khoản Giao Dịch Chứng Chỉ Quỹ Mới/ Account Opening Application Form



- ✓ **Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; thay đổi thông tin đăng ký doanh nghiệp của Nhà đầu tư (nếu có)**
Certified copy of Business registration certificate; related documents on the change of business registration of investor (if any)
- ✓ **Bản sao hợp lệ quyết định về tổ chức lại, giải thể, phá sản, chấm dứt hoạt động của tổ chức (nếu có)**
Certified copy of Decision on reorganization, dissolution, bankruptcy, and termination of operations of institutional investor (if any)
- ✓ **Bản sao hợp lệ CMND/CCCD/Hộ chiếu của người đại diện theo pháp luật và người ủy quyền (nếu có)**
Certified copy of ID card/Passport of the legal representative and authorized person (if any)
- ✓ **Văn bản ủy quyền hợp lệ (nếu có)**
Valid copy of power of attorney (if any)
- ✓ **Giấy xác nhận từ ngân hàng về việc mở tài khoản vốn đầu tư gián tiếp (dành cho Nhà Đầu tư nước ngoài)**
The Bank confirmation on opening the indirect investment capital account (for foreign investor only)
- ✓ **Bản sao hợp lệ Giấy xác nhận Mã số giao dịch từ Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (dành cho nước ngoài)**
Certified copy of confirmation of securities trading code (STC) from Viet Nam Securities Depository And Clearing Corporation (VSDC) (for foreign investor only)
- ✓ **Các mẫu đơn FATCA (nếu có); ví dụ Mẫu khai báo thuế Mỹ: Mẫu FATCA cho tổ chức: W-8BEN-E/W-8ECI/W-8IMY/W-8EXP hoặc W9**
FATCA forms (if any): e.g. US tax declaration forms: W-8BEN-E/W-8ECI/W-8IMY/W-8EXP or W9
- ✓ **Tài liệu khác**
Other documents

THỎA THUẬN CUNG CẤP DỊCH VỤ GIAO DỊCH TRỰC TUYẾN

(Thỏa Thuận Cung Cấp Dịch Vụ Giao Dịch Trục Tuyến này là phụ lục đính kèm và là một phần không tách rời của Giấy Đăng Ký Mở Tài Khoản Giao Dịch Chứng Chỉ Quỹ Mở)

Nhà Đầu Tư đề nghị và Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Lighthouse (LHC) chấp thuận cung cấp Dịch Vụ Giao Dịch Trục Tuyến với các điều kiện và điều khoản như sau:

Điều 1. Định nghĩa thuật ngữ

- 1.11 "Bên" là Nhà Đầu Tư hoặc LHC tùy theo ngữ cảnh và "Các Bên" là chỉ cả Nhà Đầu Tư và LHC.
- 1.12 "Chứng Từ Điện Tử" là các thông tin liên quan đến việc thực hiện các yêu cầu giao dịch của Nhà Đầu Tư được tạo ra, gửi đi, nhận và lưu trữ khi sử dụng Dịch Vụ Giao Dịch Trục Tuyến và/hoặc thực hiện Giao Dịch Trục Tuyến.
- 1.13 "Dịch Vụ Giao Dịch Trục Tuyến" là các dịch vụ do LHC cung cấp cho Nhà Đầu Tư tùy từng thời điểm để Nhà Đầu Tư thực hiện các Giao Dịch Trục Tuyến.
- 1.14 "Giao Dịch Trục Tuyến" là các giao dịch của Nhà Đầu Tư đối với các Sản Phẩm của LHC mà các giao dịch đó (i) được thực hiện phù hợp với các dịch vụ mà LHC cung cấp tùy từng thời kỳ; và (ii) thông qua hệ thống công nghệ thông tin và môi trường mạng internet, mạng viễn thông hoặc các mạng mở khác.
- 1.15 "Hệ Thống" là hệ thống do LHC thiết lập để quản lý và thực hiện các Giao Dịch Trục Tuyến bao gồm trang thiết bị phần cứng, phần mềm, cơ sở dữ liệu, hệ thống mạng viễn thông, mạng internet, mạng máy tính.
- 1.16 "Hợp Đồng Của Sản Phẩm" là văn bản thỏa thuận giữa Nhà Đầu Tư và LHC liên quan đến việc tạo lập, quản lý Sản Phẩm, bao gồm nhưng không hạn chế Giấy Đăng Ký Mở Tài Khoản Giao Dịch Chứng Chỉ Quỹ Mở, các văn bản, hợp đồng khác tùy theo từng Sản Phẩm.
- 1.17 "Mật Khẩu Đăng Nhập" là mật khẩu để xác định Nhà Đầu Tư khi truy cập vào Hệ Thống.
- 1.18 "Mật Khẩu Giao Dịch" là mật khẩu được sử dụng để Nhà Đầu Tư xác nhận trước khi thực hiện một Giao Dịch Trục Tuyến. Mật Khẩu Giao Dịch tồn tại theo một trong hai hình thức theo lựa chọn của Nhà Đầu Tư:
 - (3) **Mật khẩu sử dụng một lần (OTP: one-time-password):** do Hệ Thống cung cấp, chỉ có hiệu lực duy nhất đối với một giao dịch tại một thời điểm nhất định của một Nhà Đầu Tư cụ thể, và sẽ tự động hủy trong một thời gian xác định.
 - (4) **Mật khẩu tĩnh (PIN):** do Nhà Đầu Tư tự thiết lập và có hiệu lực cho tới khi Nhà Đầu Tư thay đổi.
- 1.19 "Sản Phẩm" là các sản phẩm, dịch vụ do LHC cung cấp tùy từng thời kỳ, được phép thực hiện giao dịch trực tuyến phù hợp với quy định của pháp luật.
- 1.20 "Sự Kiện Bất Khả Kháng" có nghĩa là bất kỳ sự kiện nào sau đây, mà làm cho bất kỳ Bên nào hoặc các Bên không thể thực hiện được nghĩa vụ của mình theo các điều khoản này, như là sự ngăn cấm hay hành động của chính phủ hoặc cơ quan nhà nước, bạo loạn, chiến tranh, chiến sự, bạo động, đình công, tranh chấp lao động khác và các ngừng trệ công việc khác, các tiện ích công cộng bị ngừng hoạt động hoặc bị cản trở, dịch bệnh, hỏa hoạn, lũ lụt, động đất, sóng thần hoặc thiên tai khác, và các sự kiện khác vượt quá tầm kiểm soát hợp lý của các Bên.

Điều 2. Nội dung thỏa thuận

- 2.5 LHC đồng ý cung cấp và Nhà Đầu Tư đồng ý sử dụng Dịch Vụ Giao Dịch Trục Tuyến. Dịch Vụ Giao Dịch Trục Tuyến trong giai đoạn đầu sẽ được thực hiện qua môi trường mạng internet và có thể được sửa đổi, bổ sung tùy từng thời kỳ theo thông báo của LHC.
- 2.6 LHC sẽ quy định và/hoặc điều chỉnh nội dung cụ thể của Dịch Vụ Giao Dịch Trục Tuyến mà LHC cho là hợp lý tùy từng thời điểm và công bố rộng rãi các nội dung này trên website chính thức của LHC.
- 2.7 Sau khi ký tên vào bản đăng ký này, Nhà Đầu Tư được quyền sử dụng Dịch Vụ Giao Dịch Trục Tuyến và mặc nhiên chấp nhận các điều khoản, điều kiện ràng buộc được LHC quy định cho Dịch Vụ Giao Dịch Trục Tuyến ở từng thời điểm.
- 2.8 Việc cung cấp Dịch Vụ Giao Dịch Trục Tuyến của LHC và việc sử dụng Dịch Vụ Giao Dịch Trục Tuyến và/hoặc thực hiện Giao Dịch Trục Tuyến của Nhà Đầu Tư được ràng buộc bởi các điều khoản của Thỏa Thuận Cung Cấp Dịch Vụ Giao Dịch Trục Tuyến, Hợp Đồng Của Sản Phẩm, các thỏa thuận, cam kết liên quan mà Nhà Đầu Tư đã ký kết với LHC và/hoặc các điều kiện, cách thức, quy định giao dịch cụ thể được LHC hướng dẫn, thông báo trực tiếp cho Nhà Đầu Tư hoặc trên website của LHC.

Điều 3. Các rủi ro phát sinh từ Giao Dịch Trục Tuyến

Việc sử dụng Dịch Vụ Giao Dịch Trục Tuyến và/hoặc thực hiện Giao Dịch Trục Tuyến luôn tồn tại những rủi ro tiềm tàng do lỗi của Hệ Thống hoặc của bất kỳ bên thứ ba nào khác. Nhà Đầu Tư cam kết chấp nhận mọi rủi ro, mất mát hoặc thiệt hại nào khác phát sinh khi sử dụng Dịch Vụ Giao Dịch Trục Tuyến và/hoặc thực hiện Giao Dịch Trục Tuyến do lỗi Hệ Thống, lỗi của bất kỳ bên thứ ba hoặc do các hành động, thao tác của Nhà Đầu Tư ảnh hưởng đến việc sử

dùng Dịch Vụ Giao Dịch Trực Tuyến và/hoặc thực hiện Giao Dịch Trực Tuyến.

Điều 4. Thời gian cung cấp dịch vụ

- 4.3 LHC sẽ cung cấp Dịch Vụ Giao Dịch Trực Tuyến liên tục.
- 4.4 Thời gian ngưng cung cấp Dịch Vụ Giao Dịch Trực Tuyến do sửa chữa, bảo trì, bảo dưỡng, nâng cấp Hệ Thống hoặc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền sẽ được LHC thông báo trước trên website của LHC.

Điều 5. Chi phí

- 5.3 Khi sử dụng Dịch Vụ Giao Dịch Trực Tuyến và/hoặc thực hiện Giao Dịch Trực Tuyến, Nhà Đầu Tư hiểu và đồng ý rằng LHC có thể ấn định một hoặc nhiều khoản phí sử dụng dịch vụ ("Phí Dịch Vụ"). Để tránh nhầm lẫn, Phí Dịch Vụ này không phải là các khoản phí/giá dịch vụ áp dụng đối với Sản Phẩm và/hoặc phí/giá dịch vụ cho các hình thức sử dụng dịch vụ khác mà Nhà Đầu Tư đã đăng ký với LHC đã được quy định trong Hợp Đồng Của Sản Phẩm và các văn bản liên quan khác, bao gồm nhưng không hạn chế giá dịch vụ phát hành, mua lại chứng chỉ quỹ mà Nhà Đầu Tư có trách nhiệm thanh toán đối với mỗi giao dịch chứng chỉ quỹ mở.
- 5.4 Phí Dịch Vụ sẽ được LHC thông báo cho Nhà Đầu Tư khi đăng ký sử dụng Dịch Vụ Giao Dịch Trực Tuyến và/hoặc thực hiện Giao Dịch Trực Tuyến. LHC bảo lưu quyền ấn định, thay đổi đối với Phí Dịch Vụ và phương thức thanh toán Phí Dịch Vụ tùy từng thời điểm.

Điều 6. Bảo mật

- 6.3 Trách nhiệm của Nhà Đầu Tư
- 6.3.1 Bảo mật Mật Khẩu Đăng Nhập, Mật Khẩu Giao Dịch của mình và chịu mọi thiệt hại, mất mát phát sinh do Mật Khẩu Đăng Nhập, Mật Khẩu Giao Dịch bị tiết lộ dưới bất cứ hình thức nào.
- 6.3.2 Trường hợp Nhà Đầu Tư phát hiện các thông tin cần bảo mật nêu trên có thể không còn thuộc sự kiểm soát của mình thì cần lập tức thông báo cho LHC biết và thực hiện theo chỉ dẫn của LHC.
- 6.4 Trách nhiệm của LHC
- 6.4.1 Bảo mật và lưu giữ thông tin của Nhà Đầu Tư (tên đăng nhập/Mật Khẩu Đăng Nhập, thông tin giao dịch, và tất cả các thông tin khác của Nhà Đầu Tư) trừ trường hợp phải cung cấp các thông tin này cho các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.
- 6.4.2 Hỗ trợ Nhà Đầu Tư khôi phục thông tin đăng nhập khi Nhà Đầu Tư yêu cầu.

Điều 7. Cam kết của Nhà Đầu Tư

- 7.9 Cam kết đã đọc kỹ, hiểu rõ và tuân thủ đúng những hướng dẫn sử dụng Dịch Vụ Giao Dịch Trực Tuyến do LHC cung cấp trực tiếp cho Nhà Đầu Tư hoặc công bố rộng rãi trên website của LHC ("Hướng Dẫn Công Khai"). LHC không chịu trách nhiệm đối với những Giao Dịch Trực Tuyến không thực hiện được với bất kỳ lý do gì hay bất cứ thiệt hại nào xảy ra khi Nhà Đầu Tư không thực hiện đúng những Hướng Dẫn Công Khai.
- 7.10 Mật Khẩu Giao Dịch là chữ ký điện tử của Nhà Đầu Tư ("Chữ Ký Điện Tử") và các Chứng Từ Điện Tử được Nhà Đầu Tư khởi tạo và/hoặc xác nhận và gửi có Chữ Ký Điện Tử của Nhà Đầu Tư có giá trị pháp lý như các yêu cầu của Nhà Đầu Tư gửi trực tiếp và hợp lệ tại quầy giao dịch.
- 7.11 Đồng ý rằng bất cứ hành động truy cập/giao dịch nào vào/trên tài khoản giao dịch của Nhà Đầu Tư bằng tên truy cập với đúng Mật Khẩu Đăng Nhập và Mật Khẩu Giao Dịch đều được coi là Nhà Đầu Tư truy cập/giao dịch.
- 7.12 Cung cấp đầy đủ/đăng ký các thông tin liên quan đến Nhà Đầu Tư và kịp thời thông báo cho LHC khi có sự thay đổi các thông tin đó, chịu trách nhiệm với thông tin cung cấp.
- 7.13 Chấp nhận rằng mọi trao đổi mà LHC gửi đến hoặc được gửi đi từ địa chỉ email, điện thoại, fax hoặc phương tiện điện tử khác mà Nhà Đầu Tư đã đăng ký cho LHC mặc nhiên được hiểu là được LHC gửi đến cho Nhà Đầu Tư hoặc gửi từ Nhà Đầu Tư cho LHC.
- 7.14 Thanh toán đầy đủ Phí Dịch Vụ và lệ phí khác theo quy định của LHC đã được Hướng Dẫn Công Khai tùy từng thời điểm.
- 7.15 Nhận thức và đồng ý những rủi ro có thể phát sinh từ Giao Dịch Trực Tuyến và Bán Công Bố Rủi Ro mà LHC đã cung cấp cho Nhà Đầu Tư hoặc công bố trên website của LHC.
- 7.16 Chịu trách nhiệm áp dụng mọi biện pháp hợp lý nhằm đảm bảo an toàn, đảm bảo tính tương thích cho các loại máy móc, thiết bị kết nối, phần mềm hệ thống, phần mềm ứng dụng... do Nhà Đầu Tư sử dụng khi kết nối, truy cập vào Hệ Thống nhằm kiểm soát, phòng ngừa và ngăn chặn việc sử dụng hoặc truy cập trái phép Dịch Vụ Giao Dịch Trực Tuyến.

Điều 8. Cam kết của LHC

- 8.10 LHC không có bất kỳ cam kết, đảm bảo hoặc ưu tiên chuyển tiếp, thực hiện thành công các Giao Dịch Trực Tuyến của bất kỳ Nhà Đầu Tư nào khi sử dụng Dịch Vụ Giao Dịch Trực Tuyến và/hoặc thực hiện Giao Dịch Trực Tuyến.
- 8.11 LHC tin rằng, LHC có thể theo toàn quyền đánh giá của mình từ chối thực hiện hoặc xác minh, kiểm tra lại trước

khi thực hiện những Giao Dịch Trực Tuyến mà LHC thấy khả nghi, bất thường hoặc không hợp lệ.

- 8.12 Quản lý thông tin liên quan đến việc thực hiện giao dịch của Nhà Đầu Tư theo đúng quy định pháp luật.
- 8.13 Cung cấp, hướng dẫn và hỗ trợ cho Nhà Đầu Tư sử dụng các Dịch Vụ Giao Dịch Trực Tuyến và/hoặc thực hiện Giao Dịch Trực Tuyến, công khai các biểu phí áp dụng.
- 8.14 Thông báo trước cho Nhà Đầu Tư trong trường hợp ngưng, tạm ngưng, thay đổi/chỉnh sửa/thay thế cung cấp một phần hoặc toàn bộ Dịch Vụ Giao Dịch Trực Tuyến; thay đổi các điều khoản áp dụng khi đăng ký Giao Dịch Trực Tuyến cho phù hợp với quy định pháp luật.
- 8.15 Hướng dẫn và hỗ trợ các vấn đề kỹ thuật phát sinh khi Nhà Đầu Tư sử dụng Dịch Vụ Giao Dịch Trực Tuyến và/hoặc thực hiện Giao Dịch Trực Tuyến. Thường xuyên cập nhật các phiên bản mới của Hệ Thống cho Nhà Đầu Tư (nếu có).
- 8.16 Lưu trữ các Chứng Từ Điện Tử liên quan đến các Giao Dịch Trực Tuyến của Nhà Đầu Tư theo đúng các quy định của pháp luật và đảm bảo rằng các bằng chứng này có thể truy cập và sử dụng để tham chiếu khi cần thiết.
- 8.17 Thực hiện ngay việc thông báo trên website của LHC và cho các đại lý phân phối và nỗ lực tối đa để khắc phục sự cố khi xảy ra lỗi đường truyền hoặc lỗi hệ thống dẫn đến Giao Dịch Trực Tuyến không thể thực hiện được để Nhà Đầu Tư kịp thời tiến hành giao dịch trực tiếp với LHC hoặc các tổ chức khác theo hướng dẫn của LHC.
- 8.18 Bồi thường thiệt hại cho Nhà Đầu Tư theo quy định của pháp luật trong trường hợp phát sinh các thiệt hại do lỗi của LHC gây ra.

Điều 9. Miễn trừ trách nhiệm

- 9.3 LHC không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ sai sót hoặc thiệt hại nào phát sinh do:
- 9.3.1 Nhà Đầu Tư cung cấp thông tin chậm trễ, thiếu sót hay không chính xác dẫn đến không sử dụng được Dịch Vụ Giao Dịch Trực Tuyến và/hoặc thực hiện Giao Dịch Trực Tuyến.
- 9.3.2 Lỗi của bất kỳ bên thứ ba nào, bao gồm cả những đối tác của LHC trong việc cung cấp Dịch Vụ Giao Dịch Trực Tuyến.
- 9.3.3 Lỗi của Hệ Thống hay bất kỳ phương tiện kỹ thuật nào liên quan, kể cả trường hợp Hệ Thống từ chối thực hiện Giao Dịch Trực Tuyến của Nhà Đầu Tư vì bất kỳ lý do nào.
- 9.3.4 LHC thực hiện chậm trễ hay không thể thực hiện được trách nhiệm của mình theo đúng các điều khoản và quy định sử dụng Dịch Vụ Giao Dịch Trực Tuyến này do có sự trục trặc về máy móc, xử lý dữ liệu, thông tin viễn thông, thiên tai hay bất kỳ sự việc nào ngoài sự kiểm soát của LHC hay do hậu quả của sự gián lận, giả mạo của bất kỳ bên thứ ba nào.
- 9.3.5 Việc Nhà Đầu Tư để mất, lộ tên đăng nhập, Mật Khẩu Đăng Nhập, Mật Khẩu Giao Dịch dẫn đến người khác dùng những thông tin này để sử dụng Dịch Vụ Giao Dịch Trực Tuyến và/hoặc thực hiện Giao Dịch Trực Tuyến hoặc tiếp cận những thông tin mà Dịch Vụ Giao Dịch Trực Tuyến cung ứng.
- 9.4 Hai Bên không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ sai sót nào xảy ra khi thực hiện một phần hay toàn bộ các điều khoản được nêu tại đây nếu sai sót đó là do Sự Kiện Bất Khả Kháng.

Điều 10. Sửa đổi, bổ sung và chấm dứt sử dụng dịch vụ

- 10.4 Các điều khoản này sẽ chấm dứt hiệu lực khi:
- (vi) Tài khoản của Nhà Đầu Tư bị đóng/chấm dứt vì bất kỳ lý do gì;
 - (vii) LHC thông báo trước cho Nhà Đầu Tư về việc ngừng hoặc chấm dứt các điều khoản áp dụng khi đăng ký Dịch Vụ Giao Dịch Trực Tuyến vào bất kỳ thời điểm nào mà không cần có sự đồng ý của Nhà Đầu Tư;
 - (viii) Nhà Đầu Tư yêu cầu ngừng sử dụng Dịch Vụ Giao Dịch Trực Tuyến mà LHC cung cấp;
 - (ix) Xảy ra Sự Kiện Bất Khả Kháng;
 - (x) Theo quy định của pháp luật hiện hành.
- Việc chấm dứt dịch vụ này không làm ảnh hưởng đến nghĩa vụ chưa thực hiện của các bên phát sinh trước thời điểm chấm dứt. Các bên có trách nhiệm hoàn tất nghĩa vụ của mình đến thời điểm chấm dứt dịch vụ trong thời gian sớm nhất có thể.
- 10.5 LHC bảo lưu quyền được sửa đổi, bổ sung Phí Dịch Vụ, Dịch Vụ Giao Dịch Trực Tuyến vào bất kỳ thời điểm nào mà không cần phải có sự đồng ý trước của Nhà Đầu Tư. LHC sẽ thông báo các sửa đổi, bổ sung nêu trên và các thông tin liên quan khác công khai tại website của LHC hoặc gửi qua địa chỉ email mà Nhà Đầu Tư đã đăng ký.
- 10.6 LHC không chịu trách nhiệm trong trường hợp Nhà Đầu Tư không nhận được thông tin do:
- Hòm thư của Nhà Đầu Tư không nhận được email từ LHC vì bất cứ lý do gì;
 - Nhà Đầu Tư thay đổi địa chỉ email mà không đăng ký lại với LHC.

Điều 11. Điều khoản chung



- 11.6 Các điều khoản áp dụng này là một bộ phận không thể tách rời của Hợp Đồng Cửa Sản Phẩm.
- 11.7 Việc Nhà Đầu Tư đăng ký và sử dụng Dịch Vụ Giao Dịch Trực Tuyến không làm miễn trừ quyền và nghĩa vụ của Nhà Đầu Tư được quy định tại Hợp Đồng Cửa Sản Phẩm, các cam kết liên quan mà Nhà Đầu Tư đã ký kết với LHC và/hoặc các điều kiện quy định về cách thức giao dịch cụ thể mà LHC đã hướng dẫn hoặc được thông báo công khai cho Nhà Đầu Tư.
- 11.8 Việc đăng ký sử dụng Dịch Vụ Giao Dịch Trực Tuyến không loại trừ quyền của Nhà Đầu Tư được thực hiện giao dịch qua các hình thức sử dụng dịch vụ khác mà Nhà Đầu Tư đã đăng ký với LHC.
- 11.9 Nhà Đầu Tư cần thực hiện kiểm tra trực tiếp, thường xuyên theo dõi số dư và diễn biến tài khoản giao dịch và kịp thời phản ánh cho LHC những sai sót phát sinh (nếu có) trong quá trình sử dụng Dịch Vụ Giao Dịch Trực Tuyến và/hoặc thực hiện Giao Dịch Trực Tuyến.
- 11.10 Các điều khoản này được điều chỉnh theo quy định của pháp luật Việt Nam. Các tranh chấp phát sinh giữa Nhà Đầu Tư và LHC được giải quyết trên cơ sở thương lượng giữa hai Bên. Trong trường hợp thương lượng không thành, các Bên có quyền yêu cầu tòa án có thẩm quyền giải quyết theo quy định pháp luật.

MẪU PHIẾU LỆNH

**PHIẾU LỆNH MUA
SUBSCRIPTION ORDER**
(Nhà phân phối điền vào đây) (to be inserted by Distributor)
Số thứ tự lệnh
Reference No
Số chứng từ
Voucher No

Vui lòng điền đầy đủ thông tin bằng chữ **VIẾT HOA** và mực đen hoặc xanh, ký tên tại chỗ chỉ định và chuyển đơn cho Đại lý Phân phối. (*) Nội dung bắt buộc phải điền

Please complete this form in full using **BLOCK capitals** and black or blue ink, sign at the places indicated, and return the completed form to your Distributor. (*) Content must be filled in

I. THÔNG TIN VỀ NHÀ ĐẦU TƯ / INVESTOR'S INFORMATION
Họ và tên Nhà đầu tư (*)
Full name of Investor
Số tài khoản giao dịch CCQ (*)
Account number
Số CMND/CCCD/HC/GCNDKDN (*)
ID/Passport/Business registration
Ngày cấp (*)
Issuing date
Nơi cấp (*)
Issuing place
Tên người được ủy quyền
Authorized person's name
CMND/CCCD/HC
ID/Passport no.
Ngày cấp
Issuing date
Nơi cấp
Issuing place
II. THÔNG TIN ĐĂNG KÝ MUA / SUBSCRIPTION ORDER DETAILS
Nhà đầu tư đăng ký mua chứng chỉ quỹ của Quỹ sau:
I/We request to subscribe for the fund certificates of the following Fund:
Tên Quỹ
Fund name
QUỸ ĐẦU TƯ NĂNG ĐỘNG LIGHTHOUSE
LIGHTHOUSE CAPITAL DYNAMIC FUND
Tên viết tắt
Abbreviated name
LHCDF
Giá trị đăng ký bằng số VND ⁽¹⁾ (*)
Subscription amount in number (VND)
Giá trị đăng ký bằng chữ (*)
Subscription amount in words
Ngày đăng ký giao dịch (*)
Registered trading day

...../...../.....

(1) Đã bao gồm giá dịch vụ phát hành/ including subscription fee
III. CAM KẾT CỦA NHÀ ĐẦU TƯ VÀ CHỮ KÝ / DECLARATION AND SIGNATURE
Tôi (Nhà đầu tư) cam kết rằng
I (Investor) commit that
Tôi đã tìm hiểu rõ và đồng ý với Bản cáo bạch và Điều lệ của Quỹ này
I have read and agreed with the Prospectus and Fund Charter of this Fund
Tôi sẽ chịu trách nhiệm cho quyết định đầu tư của mình và chấp nhận



các rủi ro đầu tư

I will take responsibility for my investment decision and accept investment risks

NHÀ ĐẦU TƯ/ NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

Investor/ Authorized person

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))

(Signature, full name, stamp (if any))

Ngày (Date).....tháng (month).....năm (year).....

PHẦN DÀNH CHO ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI/ FOR DISTRIBUTOR ONLY

Tên Đại lý phân phối

Distributor's name

Mã Đại lý phân phối

Distributor's code

Thời gian nhận lệnh

Order-receiving time

.....h..... ngày (date) tháng (month) năm (year)

NHÂN VIÊN NHẬN LỆNH/ Receiver
(Ký, ghi rõ họ tên)/ (Signature, full name)

NHÂN VIÊN KIỂM SOÁT/ Supervisor
(Ký, ghi rõ họ tên)/ (Signature, full name)



PHIẾU LỆNH BÁN REDEMPTION ORDER

(Nhà phân phối điền vào đây) (to be inserted by Distributor)

Số thứ tự lệnh
Reference No

Số chứng từ
Voucher No

Vui lòng điền đầy đủ thông tin bằng chữ VIẾT HOA và mực đen hoặc xanh, ký tên tại chỗ chỉ định và chuyển đơn cho Đại lý Phân phối. (*) Nội dung bắt buộc phải điền

Please complete this form in full using BLOCK capitals and black or blue ink, sign at the places indicated, and return the completed form to your Distributor. (*) Content must be filled in

I. THÔNG TIN VỀ NHÀ ĐẦU TƯ/ INVESTOR'S INFORMATION

Họ và tên Nhà đầu tư (*)
Full name of Investor

Số tài khoản giao dịch CCQ (*)
Account number

CMND/CCCD/HC/GCNDKDN (*)
ID/Passport/Business registration

Ngày cấp (*)
Issuing date

Nơi cấp (*)
Issuing place

Tên người được ủy quyền
Authorized person's name

CMND/CCCD/HC
ID/Passport no.

Ngày cấp
Issuing date

Nơi cấp
Issuing place

II. THÔNG TIN ĐĂNG KÝ BÁN/ REDEMPTION ORDER DETAILS

Nhà đầu tư đăng ký bán chứng chỉ quỹ (CCQ) của Quỹ sau:

I/We request to redeem for the fund certificates (Unit) of the following Fund:

Tên Quỹ
Fund name

QUỸ ĐẦU TƯ NẰNG ĐỘNG LIGHTHOUSE
LIGHTHOUSE CAPITAL DYNAMIC FUND

Tên viết tắt
Abbreviated name

LHCDF

Phương thức đầu tư
Investment method

☐ Đầu tư thông thường
Lump-sum investment

☐ Đầu tư định kỳ
Systematic Investment Plan (SIP)

Số lượng CCQ bằng số (*)
Redemption quantity in number

Số lượng CCQ bằng chữ (*)
Redemption quantity in words

Ngày đăng ký giao dịch (*)
Registered trading day

...../...../.....

HOẶC/ OR
VÀ/ AND

☐ Tất cả Đơn vị
All Units

☐ Đóng tài khoản
Close account

III. CAM KẾT CỦA NHÀ ĐẦU TƯ VÀ CHỦ KÝ/ DECLARATION AND SIGNATURE

Tôi (Nhà đầu tư) cam kết
rằng

Tôi đã tìm hiểu rõ và đồng ý với Bản cáo bạch và Điều lệ của Quỹ này
I have read and agreed with the Prospectus and Fund Charter of this Fund



I (Investor) commit that

Tôi sẽ chịu trách nhiệm cho quyết định đầu tư của mình và chấp nhận các rủi ro đầu tư

I will take responsibility for my investment decision and accept investment risks

NHÀ ĐẦU TƯ/ NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

Investor/ Authorized person

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))

(Signature, full name, stamp (if any))

Ngày (Date).....tháng (month).....năm (year).....

PHẦN DÀNH CHO ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI/ FOR DISTRIBUTOR ONLY

Tên Đại lý phân phối

Distributor's name

Mã Đại lý phân phối

Distributor's code

Thời gian nhận lệnh

Order-receiving time

.....h..... ngày (date) tháng (month) năm (year)

NHÂN VIÊN NHẬN LỆNH/ Receiver
(Ký, ghi rõ họ tên)/ (Signature, full name)

NHÂN VIÊN KIỂM SOÁT/ Supervisor
(Ký, ghi rõ họ tên)/ (Signature, full name)

PHIẾU HỦY LỆNH CANCELLATION ORDER

(Nhà phân phối điền vào đây) (to be inserted by Distributor)

Số thứ tự lệnh
Reference No

Số chứng từ
Voucher No

Vui lòng điền đầy đủ thông tin bằng chữ VIẾT HOA và mực đen hoặc xanh, ký tên tại chỗ chỉ định và chuyển đơn cho Đại lý Phân phối. (*) Nội dung bắt buộc phải điền

Please complete this form in full using BLOCK capitals and black or blue ink, sign at the places indicated, and return the completed form to your Distributor. (*) Content must be filled in

I. THÔNG TIN VỀ NHÀ ĐẦU TƯ/ INVESTOR'S INFORMATION

Họ và tên Nhà đầu tư (*)
Full name of Investor

Số tài khoản giao dịch CCQ (*)
Account number

CMND/CCCD/HC/GCNDKDN (*)
ID/Passport/Business registration

Ngày cấp (*)
Issuing date

Nơi cấp (*)
Issuing place

Tên người được ủy quyền
Authorized person's name

CMND/CCCD/HC
ID/Passport no.

Ngày cấp
Issuing date

Nơi cấp
Issuing place

II. THÔNG TIN ĐĂNG KÝ HỦY/ CANCELLATION ORDER DETAILS

Nhà đầu tư đăng ký hủy lệnh giao dịch chứng chỉ quỹ (CCQ) của Quỹ sau:
I/We request to cancel the trading order for fund certificates (Unit) of the following Fund:

Tên Quỹ **QUỸ ĐẦU TƯ NĂNG ĐỘNG LIGHTHOUSE**
Fund name **LIGHTHOUSE CAPITAL DYNAMIC FUND**

Tên viết tắt **LHCDF**
Abbreviated name

Loại lệnh hủy (*)
Type of cancellation order

☐ Lệnh mua
Subscription order

☐ Lệnh bán
Redemption order

☐ Lệnh chuyển đổi
Switching order

☐ Lệnh chuyển nhượng
Transfer order

☐ Đầu tư định kỳ
Systematic Investment Plan

Ngày đặt lệnh (*)
Date of Order

Số thứ tự lệnh (*)
Reference no.

III. CAM KẾT CỦA NHÀ ĐẦU TƯ VÀ CHỦ KÝ/ DECLARATION AND SIGNATURE

Tôi (Nhà đầu tư) cam kết
rằng
I (Investor) commit that

Tôi đã tìm hiểu rõ và đồng ý với Bản cáo bạch và Điều lệ của Quỹ này
I have read and agreed with the Prospectus and Fund Charter of this Fund
Tôi sẽ chịu trách nhiệm cho quyết định đầu tư của mình và chấp nhận
các rủi ro đầu tư
I will take responsibility for my investment decision and accept investment
risks



NHÀ ĐẦU TƯ/ NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

Investor/ Authorized person

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))

(Signature, full name, stamp (if any))

Ngày (Date).....tháng (month).....năm (year).....

PHẦN DÀNH CHO ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI/ FOR DISTRIBUTOR ONLY

Tên Đại lý phân phối

Distributor's name

Mã Đại lý phân phối

Distributor's code

Thời gian nhận lệnh

Order-receiving time

.....h..... ngày (date) tháng (month) năm (year)

NHÂN VIÊN NHẬN LỆNH/ Receiver
(Ký, ghi rõ họ tên) (Signature, full name)

NHÂN VIÊN KIỂM SOÁT/ Supervisor
(Ký, ghi rõ họ tên) (Signature, full name)



PHIẾU LỆNH CHUYỂN NHƯỢNG TRANSFER ORDER

(Nhà phân phối điền vào đây) (to be inserted by Distributor)

Số thứ tự lệnh
Reference No

Số chứng từ
Voucher No

Vui lòng điền đầy đủ thông tin bằng chữ VIẾT HOA và mực đen hoặc xanh, ký tên tại chỗ chỉ định và chuyển đơn cho Đại lý Phân phối. (*) Nội dung bắt buộc phải điền

Please complete this form in full using BLOCK capitals and black or blue ink, sign at the places indicated, and return the completed form to your Distributor. (*) Content must be filled in

I. THÔNG TIN VỀ NHÀ ĐẦU TƯ/ INVESTOR'S INFORMATION

Họ và tên Nhà đầu tư (*)
Full name of investor

Số tài khoản giao dịch CCQ (*)
Account number

CMND/CCCD/HC/GCNDKDN (*)
ID/Passport/Business registration

Ngày cấp (*)
Issuing date

Nơi cấp (*)
Issuing place

Tên người được ủy quyền
Authorized person's name

CMND/CCCD/HC
ID/Passport no.

Ngày cấp
Issuing date

Nơi cấp
Issuing place

II. THÔNG TIN CHUYỂN NHƯỢNG/ TRANSFER ORDER DETAILS

Nhà đầu tư đăng ký chuyển nhượng chứng chỉ quỹ (CCQ) của Quỹ sau:
I/We request to transfer ownership of fund certificates (Units) of the following Fund:

Tên Quỹ
Fund name

QUỸ ĐẦU TƯ NĂNG ĐỘNG LIGHTHOUSE
LIGHTHOUSE CAPITAL DYNAMIC FUND

Tên viết tắt
Abbreviated name

LHCDF

Số lượng CCQ bằng số (*)
Number of Units in number

Số lượng CCQ bằng chữ (*)
Number of Units in words

HOẶC/ OR
VÀ/ AND

☐ Chuyển nhượng toàn bộ
All Units

☐ Đóng tài khoản
Close account

Lý do chuyển nhượng⁽¹⁾ (*)
Reason for the transfer

☐ Quà tặng
Gift

☐ Thừa kế
Inheritance

☐ Theo lệnh Tòa án
By court order

☐ Khác (nếu rõ)
Other (please specify)

(1) Vui lòng cung cấp các giấy tờ liên quan đến việc chuyển nhượng
Kindly provide all the documents related to the transfer.



III. THÔNG TIN BÊN NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG/ RECIPIENT DETAILS (v)

- ☐ Người nhận hiện không phải là nhà đầu tư đã có tài khoản giao dịch chứng chỉ quỹ tại LHC và Giấy Đăng ký Mở Tài khoản Giao Dịch Chứng chỉ Quỹ Mở hoàn chỉnh được đính kèm.
The recipient does not have a LHC open-ended fund trading account and a completed Account Opening Application Form is attached.

- ☐ Người nhận hiện tại là nhà đầu tư quỹ của LHC với số Tài khoản Giao Dịch Chứng chỉ Quỹ Mở sau:
The recipient is an existing investor of LHC fund(s) having an Account Number as follows:

Loại tài khoản
Account type

☐ Cá nhân
Individual

☐ Tổ chức
Institutional

Tên chủ tài khoản
Name of account holder

Số tài khoản
Account number

IV. CAM KẾT CỦA NHÀ ĐẦU TƯ VÀ CHỦ KÝ/ DECLARATION AND SIGNATURE

Tôi (Nhà đầu tư) cam kết
rằng
I (Investor) commit that

Tôi đã tìm hiểu rõ và đồng ý với Bản cáo bạch và Điều lệ của Quỹ này
I have read and agreed with the Prospectus and Fund Charter of this Fund
Tôi sẽ chịu trách nhiệm cho quyết định đầu tư của mình và chấp nhận
các rủi ro đầu tư
I will take responsibility for my investment decision and accept investment risks

NHÀ ĐẦU TƯ/ NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
Investor/ Authorized person
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))
(Signature, full name, stamp (if any))

Ngày (Date).....tháng (month).....năm (year).....

PHẦN DÀNH CHO ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI/ FOR DISTRIBUTOR ONLY

Tên Đại lý phân phối
Distributor's name

Mã Đại lý phân phối
Distributor's code

Thời gian nhận lệnh
Order-receiving timeh..... ngày (date) tháng (month) năm (year)

NHÂN VIÊN NHẬN LỆNH/ Receiver
(Ký, ghi rõ họ tên) (Signature, full name)

NHÂN VIÊN KIỂM SOÁT/ Supervisor
(Ký, ghi rõ họ tên) (Signature, full name)



PHIẾU LỆNH CHUYỂN ĐỔI SWITCHING ORDER

(Nhà phân phối điền vào đây) (to be inserted by Distributor)

Số thứ tự lệnh

Reference No.

Số chứng từ

Voucher No.

Vui lòng điền đầy đủ thông tin bằng chữ VIẾT HOA và mực đen hoặc xanh, ký tên tại chỗ chỉ định và chuyển đơn cho Đại lý Phân phối. (*) Nội dung bắt buộc phải điền

Please complete this form in full using BLOCK capitals and black or blue ink, sign at the places indicated, and return the completed form to your Distributor. (*) Content must be filled in

I. THÔNG TIN VỀ NHÀ ĐẦU TƯ/ INVESTOR'S INFORMATION

Họ và tên Nhà đầu tư (*)

Full name of investor

Số tài khoản giao dịch CCQ (*)

Account number

Số CMND/CCCD/HC/GCNDKDN (*)

ID/Passport/Business registration

Ngày cấp (*)

Issuing date

Nơi cấp (*)

Issuing place

Tên người được ủy quyền

Authorized person's name

Số CMND/CCCD/HC

ID/Passport no.

Ngày cấp

Issuing date

Nơi cấp

Issuing place

II. THÔNG TIN CHUYỂN ĐỔI CHỨNG CHỈ QUỸ/ SWITCHING DETAILS

Nhà đầu tư yêu cầu chuyển đổi chứng chỉ quỹ mở (CCQ) do CTCP Quản lý Quỹ Đầu tư Lighthouse quản lý như sau:

I/We request to switch the fund certificates (Units) managed by Lighthouse Fund Management JSC as follows:

Tên Quỹ bị chuyển đổi (*)

Switching-out Fund name

Tên viết tắt (*)

Abbreviated name

Số lượng CCQ chuyển đổi (bằng số) (*)

Number of Units (in number)

☐ Chuyển đổi toàn bộ

All Units

Số lượng CCQ chuyển đổi (bằng chữ) (*)

Number of Units (in words)

Tên Quỹ chuyển đổi đến (*)

Switching-in Fund name

Tên viết tắt (*)

Abbreviated name



Lưu ý/ Important notes:

Lệnh bán để chuyển đổi được thực hiện tại kỳ giao dịch đầu tiên ngay sau khi có yêu cầu của Nhà đầu tư.

Redemption order to switch out shall be placed on the first trading period right after the request of Investor is received.

Lệnh mua để chuyển đổi được thực hiện tại kỳ giao dịch ngay sau khi tiền bán chứng chỉ quỹ được chuyển về tài khoản quỹ chuyển đổi đến.

Subscription order to switch in shall be placed on the trading period right after the redemption money are transferred to the account of switching-in fund.

III. CAM KẾT CỦA NHÀ ĐẦU TƯ VÀ CHỮ KÝ/ DECLARATION AND SIGNATURE

Tôi (Nhà đầu tư) cam kết
rằng

I (Investor) commit that

Tôi đã tìm hiểu rõ và đồng ý với Bản cáo bạch và Điều lệ của
Quỹ này

I have read and agreed with the Prospectus and Fund Charter of this Fund

Tôi sẽ chịu trách nhiệm cho quyết định đầu tư của mình và chấp
nhận các rủi ro đầu tư

I will take responsibility for my investment decision and accept investment risks

NHÀ ĐẦU TƯ/ NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

Investor/ Authorized person

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))

(Signature, full name, stamp (if any))

Ngày (Date).....tháng (month).....năm (year).....

PHÂN DANH CHỖ ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI/ FOR DISTRIBUTOR ONLY

Tên Đại lý phân phối

Distributor's name

Mã Đại lý phân phối

Distributor's code

Thời gian nhận lệnh

Order-receiving time

.....h..... ngày (date) tháng (month) năm (year)

NHÂN VIÊN NHẬN LỆNH/ Receiver
(Ký, ghi rõ họ tên)/ (Signature, full name)

NHÂN VIÊN KIỂM SOÁT/ Supervisor
(Ký, ghi rõ họ tên)/ (Signature, full name)



**ĐĂNG KÝ CHƯƠNG TRÌNH ĐẦU TƯ ĐỊNH KỲ (SIP)
SYSTEMATIC INVESTMENT PLAN (SIP)
APPLICATION**

(Nhà phân phối điền vào đây) (to be inserted by Distributor)

Số thứ tự lệnh
Reference No

Số chứng từ
Voucher No

Vui lòng điền đầy đủ thông tin bằng chữ VIẾT HOA và mực đen hoặc xanh, ký tên tại chỗ chỉ định và chuyển đơn cho Đại lý Phân phối. (*) Nội dung bắt buộc phải điền
Please complete this form in full using BLOCK capitals and black or blue ink, sign at the places indicated, and return the completed form to your Distributor. (*) Content must be filled in

I. THÔNG TIN VỀ NHÀ ĐẦU TƯ/ INVESTOR'S INFORMATION

Họ và tên Nhà đầu tư (*)
Full name of Investor

Số tài khoản giao dịch CCQ (*)
Account number

CMND/CCCD/HC/GCNDKDN (*)
ID/Passport/Business registration

Ngày cấp (*)
Issuing date

Nơi cấp (*)
Issuing place

Tên người được ủy quyền
Authorized person's name

Số CMND/CCCD/HC
ID/Passport no.

Ngày cấp
Issuing date

Nơi cấp
Issuing place

II. THÔNG TIN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ ĐỊNH KỲ/ DETAILS OF SYSTEMATIC INVESTMENT PLAN

Nhà đầu tư đăng ký tham gia Chương trình Đầu tư định kỳ của Quỹ mở do CTCP Quản lý Quỹ Đầu tư Lighthouse quản lý với các thông tin sau:
I/We request to enter a Systematic Investment Plan in Open-Ended Fund managed by Lighthouse Fund Management JSC as follows:

Tên Quỹ
Fund name

QUỸ ĐẦU TƯ NẮNG ĐỘNG LIGHTHOUSE
LIGHTHOUSE CAPITAL DYNAMIC FUND

Tên viết tắt
Abbreviated name

LHCDF

Số tiền mua CCQ (Đã bao gồm phí phát hành) (*)
Investment amount (Including subscription fee)

Số tiền mua CCQ bằng chữ (*)
Investment amount in words

Ngày dự kiến thanh toán tiền đầu tư cho kỳ giao dịch đầu tiên (*)
1st SIP payment day

Lưu ý/ Important notes:

Nhà đầu tư điền lệnh mua cho kỳ giao dịch đầu tiên. Tại những kỳ giao dịch tiếp theo, Nhà đầu tư không cần đặt lại lệnh mua mà chỉ cần chuyển khoản tiền mua chứng chỉ quỹ vào tài khoản của Quỹ tại Ngân hàng giám sát. Hệ thống sẽ tự động khởi tạo lệnh mua tương ứng với số tiền Quỹ nhận.

SIP subscription order is required only for the 1st transaction. For subsequent transactions, the Investor just needs to transfer investment amounts to the Fund's account at the Supervisory Bank rather than reentering the subscription order. The system will automatically generate a subscription order in the amount received by the Fund.



III. CAM KẾT CỦA NHÀ ĐẦU TƯ VÀ CHỮ KÝ/ DECLARATION AND SIGNATURE

Tôi (Nhà đầu tư) cam kết rằng

I (Investor) commit that

Tôi đã tìm hiểu rõ và đồng ý với Bản cáo bạch và Điều lệ của Quỹ này

I have read and agreed with the Prospectus and Fund Charter of this Fund

Tôi sẽ chịu trách nhiệm cho quyết định đầu tư của mình và chấp nhận các rủi ro đầu tư

I will take responsibility for my investment decision and accept investment risks

NHÀ ĐẦU TƯ/ NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

Investor/ Authorized person

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))

(Signature, full name, stamp (if any))

Ngày (Date).....tháng (month).....năm (year).....

PHẦN DÀNH CHO ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI/ FOR DISTRIBUTOR ONLY

Tên Đại lý phân phối

Distributor's name

Mã Đại lý phân phối

Distributor's code

Thời gian nhận lệnh

Order-receiving time

.....h..... ngày (date) tháng (month) năm (year)

NHÂN VIÊN NHẬN LỆNH/ Receiver

(Ký, ghi rõ họ tên) (Signature, full name)

NHÂN VIÊN KIỂM SOÁT/ Supervisor

(Ký, ghi rõ họ tên) (Signature, full name)

**PHIẾU THAY ĐỔI THÔNG TIN NHÀ ĐẦU TƯ**
CHANGE OF INVESTOR REGISTRATION DETAIL

(Nhà phân phối điền vào đây) (to be inserted by Distributor)

Số thứ tự lệnh
Reference No

Số chứng từ
Voucher No

Vui lòng điền đầy đủ thông tin bằng chữ VIẾT HOA và mực đen hoặc xanh, ký tên tại chỗ chỉ định và chuyển đơn cho Đại lý Phân phối. (*) Nội dung bắt buộc phải điền

Please complete this form in full using BLOCK capitals and black or blue ink, sign at the places indicated, and return the completed form to your Distributor. (*) Content must be filled in

I. THÔNG TIN VỀ NHÀ ĐẦU TƯ / INVESTOR'S INFORMATION

Họ và tên Nhà đầu tư (*)
Full name of Investor

Số tài khoản giao dịch CCQ (*)
Account number

CMND/CCCD/HC/GCNDKDN (*)
ID/Passport/Business registration

Ngày cấp (*)
Issuing date

Nơi cấp (*)
Issuing place

Tên người được ủy quyền
Authorized person's name

CMND/CCCD/HC
ID/Passport no.

Ngày cấp
Issuing date

Nơi cấp
Issuing place

II. THÔNG TIN THAY ĐỔI/ CHANGE OF INFORMATION (*)

Nhà đầu tư yêu cầu sửa các chi tiết sau trong Giấy đăng ký mở tài khoản của Nhà đầu tư:

I/We request the following details of my/our Account opening application form to be amended:

[illegible]

CHỮ KÝ MẪU CỦA NHÀ ĐẦU TƯ/ ĐẠI DIỆN THEO PL (trường hợp thay đổi chữ ký) <i>Specimen signature of Investor/Legal representative (in case of changing signature)</i>		CHỮ KÝ MẪU CỦA NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN GIAO DỊCH (trường hợp thay đổi chữ ký) <i>Specimen signature of the authorized person for trading (in case of changing signature)</i>	
Chữ ký 1 (1 st signature)	Chữ ký 2 (2 nd signature)	Chữ ký 1 (1 st signature)	Chữ ký 2 (2 nd signature)

IV. CAM KẾT CỦA NHÀ ĐẦU TƯ VÀ CHỮ KÝ/ DECLARATION AND SIGNATURE

Tôi (Nhà đầu tư) cam kết
rằng

I (Investor) commit that

Mọi thông tin nêu trên là đúng sự thật và chính xác

All information given above is true and accurate

Tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về những thông tin trên trước pháp
luật

The investor is responsible by law for all information given in this form

NHÀ ĐẦU TƯ/ NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

Investor/ Authorized person

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))

(Signature, full name, stamp (if any))

Ngày (Date).....tháng (month).....năm (year).....

PHẦN DÀNH CHO ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI/ FOR DISTRIBUTOR ONLY

Tên Đại lý phân phối
Distributor's name

Mã Đại lý phân phối
Distributor's code

Thời gian nhận lệnh
Order-receiving time

.....h..... ngày (date) tháng (month) năm (year)

NHÂN VIÊN NHẬN LỆNH/ Receiver
(Ký, ghi rõ họ tên) (Signature, full name)

NHÂN VIÊN KIỂM SOÁT/ Supervisor
(Ký, ghi rõ họ tên) (Signature, full name)

**PHỤ LỤC 03 – ĐỊA CHỈ CÁC NƠI BÁN CÁO BẠCH ĐƯỢC CUNG CẤP**

Bản Cáo Bạch này được cung cấp tại:

1. CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ LIGHTHOUSE

Địa chỉ: Tầng 5, Số 65 Phạm Ngọc Thạch, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 7301 7786

Fax: (028) 7302 2268

Email: info@lighthousecapital.com.vn

Website: www.lighthousecapital.com.vn

2. ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI:**a. CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ LIGHTHOUSE**

Trụ sở chính

Tầng 5, Số 65 Phạm Ngọc Thạch, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Hồ Chí Minh

Địa điểm phân phối Chứng
Chỉ Quỹ

Tầng 5, Số 65 Phạm Ngọc Thạch, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Hồ Chí Minh

Điện thoại

028 7301 7786

Fax

028 7302 2268

b. CÔNG TY CỔ PHẦN FINCORP

Trụ sở chính

176/1 – 176/3 Đường Nguyễn Văn Thương, Phường 25, Quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Địa điểm phân phối Chứng
Chỉ Quỹ:

176/1 – 176/3 Đường Nguyễn Văn Thương, Phường 25, Quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại

028 36361079

Fax

028 36361078

c. CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO MINH

Trụ sở chính

Lầu 3, Tòa nhà Pax Sky số 34A Phạm Ngọc Thạch, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Hồ Chí Minh

Địa điểm phân phối Chứng
Chỉ Quỹ:

Lầu 3, Tòa nhà Pax Sky số 34A Phạm Ngọc Thạch, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Hồ Chí Minh

Điện thoại

028 7306 8686

Fax

028 3824 7436

PHỤ LỤC 04 – PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH GIÁ TRỊ TÀI SẢN

STT	Loại tài sản	Nguyên tắc định giá giao dịch trên thị trường
A. Tiền và các khoản tương đương tiền, công cụ thị trường tiền tệ		
1	Tiền (VND)	Số dư tiền trong các tài khoản không kỳ hạn tại ngày trước Ngày Định Giá
2	Ngoại tệ	Giá trị quy đổi ra VND theo tỷ giá hiện hành tại các tổ chức tín dụng được phép kinh doanh ngoại hối tại ngày trước Ngày Định Giá.
3	Tiền gửi kỳ hạn	Giá trị tiền gửi cộng lãi chưa được thanh toán tính tới ngày trước Ngày Định Giá
4	Tín phiếu kho bạc, chứng chỉ tiền gửi có thể chuyển nhượng, trái phiếu và các công cụ thị trường tiền tệ khác	Giá trị mua cộng lãi lũy kế chưa được thanh toán tính tới ngày trước Ngày Định Giá.
5	Các công cụ không trả lãi bao gồm tín phiếu, trái phiếu, và giấy tờ có giá và các công cụ không trả lãi khác	Giá thị trường là giá yết trên hệ thống Sở giao dịch chứng khoán; hoặc trường hợp không có giá yết thì mức giá được xác định theo phương pháp định giá được đề cập trong Sổ tay định giá đã được Ban đại diện Quỹ phê duyệt.
B. Trái phiếu		
6	Trái phiếu niêm yết	- Giá yết bình quân gia quyền (giá sạch) của các giao dịch thông thường (outright) trên hệ thống giao dịch hoặc tên gọi khác, tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở giao dịch chứng khoán tại ngày có giao dịch gần nhất trước Ngày Định Giá cộng lãi lũy kế. - Trường hợp không có giao dịch nhiều hơn 15 ngày tính đến Ngày Định Giá hoặc giá sạch trái phiếu có biến động lớn¹, giá trái phiếu được xác định theo chi tiết được đề cập trong Sổ tay định giá được Ban Đại Diện Quỹ phê duyệt.
7	Trái phiếu được chấp thuận niêm yết nhưng chưa có ngày giao dịch đầu tiên và trái phiếu	- Trường hợp trái phiếu bị hủy niêm yết theo quy định của Sở Giao dịch Chứng khoán do gần đến ngày đáo hạn thì giá trái phiếu sẽ được xác định là mệnh giá cộng lãi lũy kế. - Các trường hợp còn lại, giá trái phiếu được xác định theo thứ tự ưu tiên như bên dưới:

¹ Biến động lớn

- Trái phiếu chính phủ: vượt quá +/-0,1%
- Trái phiếu chính phủ bảo lãnh, trái phiếu địa phương: vượt quá: +/-0,1%
- Trái phiếu doanh nghiệp: vượt quá: +/-0,1%



STT	Loại tài sản	Nguyên tắc định giá giao dịch trên thị trường
	hủy niêm yết	▪ Giá mua bình quân giá quyền (giá sạch) cộng lãi lũy kế; hoặc ▪ Mệnh giá cộng lãi lũy kế; hoặc ▪ Giá xác định theo phương pháp đã được Ban Đại Diện Quỹ chấp thuận.
8	Trái phiếu không niêm yết	- Giá yết (nếu có) trên các hệ thống báo giá cộng lãi suất cuống phiếu tính tới ngày trước ngày định giá; hoặc - Giá mua cộng lãi lũy kế; hoặc - Mệnh giá cộng lãi lũy kế; hoặc - Giá xác định theo phương pháp đã được Ban Đại Diện Quỹ chấp thuận.
C. Cổ phiếu		
9	Cổ phiếu niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán	- Giá đóng cửa hoặc tên gọi khác, tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở giao dịch chứng khoán của ngày có giao dịch gần nhất trước Ngày Định Giá; - Trường hợp không có giao dịch nhiều hơn 15 ngày tính đến Ngày Định Giá (bao gồm cả trường hợp do bị đình chỉ giao dịch, hoặc hủy niêm yết hoặc hủy đăng ký giao dịch), sử dụng phương pháp định giá theo thứ tự ưu tiên sau: ▪ Giá mua; hoặc ▪ Giá trị sổ sách; hoặc ▪ Giá xác định theo phương pháp khác đã được Ban Đại Diện Quỹ chấp thuận.
10	Cổ phiếu của Công ty đại chúng đăng ký giao dịch trên hệ thống UpCom	- Giá đóng cửa hoặc tên gọi khác, tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở giao dịch chứng khoán của ngày có giao dịch gần nhất trước Ngày Định Giá; - Trường hợp không có giao dịch nhiều hơn 15 ngày tính đến Ngày Định Giá, sử dụng phương pháp định giá theo thứ tự ưu tiên sau: ▪ Giá mua; hoặc ▪ Giá trị sổ sách; hoặc ▪ Giá xác định theo phương pháp khác đã được Ban Đại Diện Quỹ chấp thuận.
11	Cổ phiếu tạm dừng giao dịch để thực hiện việc chuyển sản niêm yết, hoặc chuyển từ đăng ký giao dịch qua niêm yết, hoặc chuyển từ niêm yết qua đăng ký giao dịch	Là một trong các mức giá theo thứ tự ưu tiên sau: - Giá được xác định là giá đóng cửa tại ngày giao dịch cuối cùng trước khi ngừng giao dịch; hoặc - Giá trị sổ sách; hoặc - Mệnh giá; hoặc - Giá xác định theo phương pháp đã được Ban Đại Diện Quỹ chấp thuận.
12	Cổ phiếu của tổ chức	Là một trong các mức giá sau:



STT	Loại tài sản	Nguyên tắc định giá giao dịch trên thị trường
	trong tình trạng giải thể, phá sản	- 80% giá trị thanh lý của cổ phiếu đó tại ngày lập bảng cân đối kế toán gần nhất trước Ngày Định Giá; hoặc - Giá xác định theo phương pháp đã được Ban Đại Diện Quỹ chấp thuận.
13	Cổ phiếu đã đăng ký, lưu ký nhưng chưa niêm yết, cổ phiếu chưa đăng ký giao dịch	- Giá trị trung bình dựa trên báo giá (giá trung bình của các giao dịch trong kỳ) của tối thiểu 03 tổ chức báo giá không phải là người có liên quan tại ngày giao dịch gần nhất trước Ngày Định Giá. - Trường hợp không có đủ báo giá của tối thiểu 03 tổ chức báo giá, sử dụng phương pháp định giá theo thứ tự ưu tiên sau: ▪ Giá mua/giá trị vốn góp; hoặc ▪ Giá trị sổ sách; hoặc ▪ Giá xác định theo phương pháp khác đã được Ban Đại Diện Quỹ chấp thuận.
14	Cổ phiếu bị đình chỉ giao dịch, hoặc huỷ niêm yết, hoặc huỷ đăng ký giao dịch	Là một trong các mức giá sau: - Giá trị sổ sách; hoặc - Mệnh giá; hoặc - Giá xác định theo phương pháp đã được Ban Đại Diện Quỹ chấp thuận.
15	Cổ phần, phần vốn góp khác	- Giá trung bình của các giao dịch thực hiện thành công tại ngày giao dịch gần nhất trước ngày định giá do các tổ chức báo giá cung cấp. Trường hợp không có báo giá thì mức giá được xác định là một trong những mức giá sau: ▪ Giá mua/giá trị vốn góp; hoặc ▪ Giá trị sổ sách; hoặc ▪ Giá xác định theo phương pháp khác đã được Ban Đại Diện Quỹ chấp thuận.
16	Quyền mua cổ phiếu	- Giá của quyền được tính theo công thức sau: $\text{Giá Quyền} = (\text{giá thị trường (*) của cổ phiếu} - \text{giá thực hiện quyền}) * \text{tỷ lệ chuyển đổi từ quyền thành cổ phiếu}$
D. Chứng chỉ quỹ của quỹ đại chúng		
17	Chứng chỉ quỹ của quỹ đại chúng có niêm yết	- Giá đóng cửa (hoặc tên gọi khác, tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở giao dịch chứng khoán) của ngày có giao dịch gần nhất tính đến hết ngày trước ngày định giá. - Trường hợp không có giao dịch nhiều hơn mười lăm (15) ngày tính đến ngày định giá, ưu tiên thực hiện theo thứ tự từ trên xuống là một trong các mức giá sau: ▪ Giá trị tài sản ròng trên một chứng chỉ quỹ (NAV/CCQ) gần nhất được quỹ đại chúng công bố trước ngày định giá; ▪ Giá xác định theo phương pháp được trình Ban Đại Diện Quỹ phê duyệt cho từng trường hợp cụ thể và được Ban Đại Diện Quỹ chấp thuận.

STT	Loại tài sản	Nguyên tắc định giá giao dịch trên thị trường
18	Chứng chỉ quỹ của quỹ đại chúng chưa niêm yết	Ưu tiên thực hiện theo thứ tự từ trên xuống là một trong các mức giá sau: - Giá trị tài sản ròng trên một chứng chỉ quỹ (NAV/CCQ) gần nhất được quỹ đại chúng công bố trước ngày định giá; - Giá xác định theo phương pháp được trình Ban Đại Diện Quỹ phê duyệt cho từng trường hợp cụ thể và được Ban Đại Diện Quỹ chấp thuận.
E. Các tài sản khác		
19	Các tài sản được phép đầu tư khác	- Giá thị trường là giá trung bình của các giao dịch thực hiện thành công tại ngày giao dịch gần nhất trước ngày định giá do các tổ chức báo giá cung cấp. Trường hợp không có báo giá thì mức giá được xác định theo mô hình lý thuyết đã được Ban Đại Diện Quỹ thông qua.

- Lãi dự thu của Tiền gửi không kỳ hạn được tính bằng công thức:

$$\text{Lãi tiền gửi dự thu} = \text{Tiền gốc} \times \text{Lãi suất} \times n/365$$

n: số ngày thực tế tính từ ngày gửi tiền tới ngày trước Ngày Định Giá

- Lãi lũy kế của Trái phiếu chưa niêm yết được tính theo công thức sau:

$$\text{Lãi lũy kế} = \text{Lợi suất cuống phiếu} \times \text{Mệnh giá} \times n/365$$

n: Số ngày thực tế từ ngày trả lãi cuống phiếu gần nhất tính tới ngày trước Ngày Định Giá

PHỤ LỤC 05 – BIỂU PHÍ VÀ GIÁ DỊCH VỤ NHÀ ĐẦU TƯ PHẢI TRẢ

STT	Loại Giá Dịch Vụ	Biểu phí	
1	Giá Dịch Vụ Phát Hành lần đầu (IPO)	Miễn phí (0%)	
2	Giá Dịch Vụ Phát Hành sau IPO (áp dụng cho đầu tư thông thường và SIP)	Miễn phí (0%)	
3	Giá Dịch Vụ Mua Lại (áp dụng cho đầu tư thông thường)	Thời gian nắm giữ	Giá Dịch Vụ Mua Lại (tính trên giá trị giao dịch)
		Dưới 06 tháng	0,50%
		Từ 06 tháng – dưới 09 tháng	0,30%
		Từ 09 tháng – dưới 12 tháng	0,15%
		Từ 12 tháng trở lên	Miễn phí
4	Giá Dịch Vụ Mua Lại (áp dụng cho SIP)	Thời gian nắm giữ	Giá Dịch Vụ Mua Lại (tính trên giá trị giao dịch)
		Dưới 06 tháng	0,60%
		Từ 06 tháng – dưới 09 tháng	0,40%
		Từ 09 tháng – dưới 12 tháng	0,25%
		Từ 12 tháng trở lên	Miễn phí
5	Giá Dịch Vụ Chuyển Đổi	Miễn phí (0%)	
6	Giá Dịch Vụ Chuyển Nhượng phi thương mại	300.000 VNĐ/lần	

Lưu ý:

- Các mức giá dịch vụ Nhà Đầu Tư phải trả nêu trên có thể được điều chỉnh tại từng thời kỳ theo quy định của Công Ty Quản Lý Quỹ phù hợp với quy định pháp luật. Công Ty sẽ có thông tin cụ thể và thông báo Nhà Đầu Tư trên trang thông tin điện tử của Công Ty Quản Lý Quỹ và các Đại Lý Phân Phối.
- Thời điểm áp dụng mức giá dịch vụ mới tăng sớm nhất là sau 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày Công Ty Quản Lý Quỹ công bố về mức giá dịch vụ mới trên trang thông tin điện tử của Công Ty.

PHỤ LỤC 06 – BIỂU PHÍ VÀ GIÁ DỊCH VỤ QUỸ CHI TRẢ
A. Giá Dịch Vụ Quản Lý Quỹ

Giá Dịch Vụ Quản Lý Quỹ bằng 1,5% (Một phẩy năm phần trăm) một năm trên Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ (không bao gồm thuế GTGT).

B. Giá Dịch Vụ Đại Lý Lưu Ký, Giám Sát và Quản Trị Quỹ

Stt	Loại phí	Mức phí (chưa bao gồm thuế GTGT)			Ghi chú
		Phí	Tối thiểu	Tối đa	
1	Giá dịch vụ Lưu ký, Giám sát				
1.1	Dịch vụ lưu ký	0,05% * Giá trị Tài sản Ròng tại ngày định giá * Số ngày thực tế trong kỳ định giá/ Số ngày thực tế trong năm (365 hoặc 366)	Tối thiểu 15.000.000 đồng/quý/ tháng		
1.2	Dịch vụ giám sát	0,02% * Giá trị Tài sản Ròng tại ngày định giá * Số ngày thực tế trong kỳ định giá/ Số ngày thực tế trong năm (365 hoặc 366)	Tối thiểu 5.000.000 đồng/quý/ tháng		Thuế GTGT 10%
2	Giá dịch vụ quản trị Quỹ	0,03% * Giá trị Tài sản Ròng tại ngày định giá * Số ngày thực tế trong kỳ định giá/Số ngày thực tế trong năm (365 hoặc 366)	15.000.000 đồng/tháng		Thuế GTGT 10%
3	Giá dịch vụ lưu ký, chuyển khoản, phong tỏa, cầm cố... chứng khoán niêm yết	Theo biểu phí của VSDC trong từng thời kỳ			Thu hàng tháng
4	Giá dịch vụ lưu ký xử lý hồ sơ				
4.1	CK niêm yết trên sàn HNX, HOSE, Upcom				
4.1.1	Cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền/ck phái sinh	0,03% * tổng giá trị giao dịch thành công trong ngày	50.000 đồng	3.000.000 đồng	
4.1.2	Trái phiếu	0,01% * tổng giá trị giao dịch thành công trong ngày	100.000 đồng	3.000.000 đồng	
4.2	CK chưa niêm yết (OTC) và chứng	0,01% * tổng giá trị giao dịch thành công	100.000 đồng	3.000.000 đồng	



	khoản khác	trong ngày			
4.3	Đối với các khoản đầu tư khác ngoài mục 4.1, 4.2	100.000 đồng/ngày phát sinh giao dịch thành công			
5	Giá dịch vụ giữ hộ (gửi tại chi nhánh)	Miễn phí			
6	Giá dịch vụ chuyển NHGS khác	20.000.000 đồng/quý			

C. Giá Dịch Vụ Đại Lý Chuyển Nhượng
1. Tiền Đại Lý Chuyển Nhượng

STT	Loại phí	Mức phí (Chưa bao gồm thuế GTGT)
1	Tiền cố định hàng tháng	10.000.000 đồng/tháng
2	Tiền thiết lập, duy trì thông tin: - Thiết lập dữ liệu ĐLPP, NHGS - Thiết lập dữ liệu NĐT - Duy trì thông tin tài khoản NĐT	Miễn phí
3	Tiền cung cấp thông tin: - Thông tin giao dịch hàng ngày - Thông tin kết quả giao dịch tại các ngày giao dịch - Thông tin về số lượng CCQ đang lưu hành - Thông tin danh sách NĐT sở hữu CCQ	Miễn phí
4	Tiền thực hiện quyền: - Lập danh sách thực hiện quyền	1.000.000 đồng/lần lập danh sách

2. Tiền gửi thư cho NĐT

Tiền gửi thư cho NĐT sẽ được Công Ty Quản Lý Quỹ trả cho VSDC theo thực tế phát sinh do VSDC gửi cho Công Ty Quản Lý Quỹ kèm theo tài liệu chứng minh.

3. Tiền khác

Trường hợp có yêu cầu cung cấp thông tin đặc thù hoặc các công việc khác, mức tiền Công Ty Quản Lý Quỹ trả cho VSDC đối với các dịch vụ này được thực hiện trên cơ sở văn bản thỏa thuận đã được hai bên thống nhất.



PHỤ LỤC 07 – ĐIỀU LỆ QUỸ ĐẦU TƯ NĂNG ĐỘNG LIGHTHOUSE

